

Phần thứ tư của NGƯỜI TRUYỀN KÝ ỨC

CON TRAI

LOIS LOWRY

MÈO XANH BIỂN dịch



SON
Copyright © 2012 by Lois Lowry

Thông tin Ebook

Tên sách:

Con Trai

Nguyên tác:

Son

Tác giả:

Lois Lowry

Dịch giả:

Mèo Xanh Biển

Phát hành:

Cty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam

Xuất bản:

NXB Hội Nhà Văn

ISBN:

978-604-391-929-5

Số trang / Khổ giấy:

428 / 14 x 20.5 cm

Giá bìa:

158.000đ

Ngày phát hành:

08/2023

Tạo Ebook:

@huyetleid0907, 01/2024

Giới thiệu Tác giả

LOIS LOWRY sinh năm 1937 ở Hawaii, Mỹ. Bà xuất bản tiểu thuyết đầu tiên, *Mùa hè để chết*, năm 40 tuổi (1977), và đến nay đã cho ra đời gần 50 đầu sách, trong đó có những bộ sách thiếu nhi được yêu thích như *Người truyền ký ức*, *Anastasia*, *Sam Krupnik* và *Gooney Bird*. Bà đã hai lần đoạt Huân chương Newbery dành cho sách thiếu nhi với *Đánh số sao trời* (1990) và *Người truyền ký ức* (1994).

Lois Lowry nổi tiếng vì bàn đến những đề tài khó khăn như cái chết, sự kỳ thị, bài ngoại, chế độ chuyên chế, bóc lột tình dục... với một sự thấu hiểu và thương cảm tinh tế dành cho các nhân vật trẻ tuổi của mình. Sách của bà bị cấm ở nhiều trường học Mỹ nhưng được đưa vào giảng dạy ở nhiều trường học khác. Riêng *Người truyền ký ức* đã trở thành một trong những cuốn sách thiếu nhi kinh điển của thời hiện đại.

Giới thiệu Sách

Họ gọi cô là Claire Thủy Triều. Khi cô trôi dạt vào bờ biển của họ, chẳng ai biết rằng cô vừa trốn chạy khỏi một xã hội không sắc màu, không cảm xúc.

Rằng cô đã trở thành Tàu mẹ ở tuổi mười ba. Rằng cô mang trong mình một Sản phẩm ở tuổi mười bốn. Rằng nó đã bị tước mất khỏi cơ thể cô. Claire có một đứa con trai. Nhưng số phận nó ra sao cô không hề hay biết. Tên nó là gì? Thậm chí nó có còn sống không? Cô phải quên nó đi, nhưng đó là điều bất khả. Không gì có thể ngăn Claire đi tìm con trai mình, kể cả khi điều đó đồng nghĩa với những hy sinh không tưởng.

Phần thứ tư và cũng là cuốn cuối cùng của bộ truyện một lần nữa quăng người đọc trở lại thế giới lạnh lùng khủng khiếp của phần một *Người truyền ký ức*. Hồi kết hàng mong mỏi cho thiên truyện của Lois Lowry lên đến cao trào trong một trận đụng độ cuối cùng giữa cái thiện và cái ác. Nhưng rốt cuộc, còn đọng lại trong ta chẳng phải điều gì gay gắt hay sử thi như thế, mà mạnh mẽ và thâm thía: đó là tình yêu, sự bền bỉ và niềm hy vọng.

"Con trai là cái kết dịu dàng cho câu chuyện khác thường này, và nhất định là cuốn hay nhất trong những cuốn hậu truyện của *Người truyền ký ức*."

- SCHOOL LIBRARY JOURNAL

"Với lối viết giản dị mà lay động và đầy sức mạnh, câu chuyện về Claire hoàn toàn có thể tách ra đọc một mình."

- KIRKUS

"Một hành trình khám phá thâm lặng, đau đớn và cảm động sâu sắc về những sức mạnh của sự thấu cảm và những nghĩa vụ của yêu thương."

- THE NEW YORK TIMES

Trọn bộ *Người truyền ký ức* do
Nhã Nam xuất bản:

- *Người truyền ký ức*
- *Tìm lại màu xanh*
- *Người truyền tin*
- *Con trai*

Tưởng nhớ Martin

**CON
TRAI**

HỒI I

.....

NGÀY TRƯỚC

CHƯƠNG MỘT

Cô gái trẻ co rúm người khi người ta đeo một chiếc mặt nạ da không lỗ hở quanh nửa trên khuôn mặt làm cô chẳng nhìn thấy gì. Như vậy thật kỳ quái và thừa thãi, song cô không kháng cự. Đôi chút thủ tục thôi mà. Cô biết thế. Một trong các Tàu mẹ^[1] đã thuật lại cho cô trong bữa trưa hồi tháng trước.

"Mặt nạ ư?" cô ngạc nhiên hỏi lại, suýt phì cười khi thoáng nghĩ tới hình dung kỳ khôi đó. "Mặt nạ để làm gì ạ?"

"À, cũng không hẳn là mặt nạ," người phụ nữ trẻ ngồi bên trái cô sửa lại, đoạn ăn thêm một miếng xa lát giòn tươi. "Tắm che mắt thì đúng hơn." Chị ta nói nhỏ. Họ không được phép bàn luận về vấn đề này.

"Tắm che mắt ư?" cô kinh ngạc hỏi lại, rồi áy náy cười. "Em nói năng chẳng ra hồn gì cả, nhỉ? Cứ nhắc lại lời chị suốt thôi. Nhưng mà: tắm che mắt ấy ạ? Tại sao?"

"Họ không muốn cô trông thấy Sản phẩm khi nó chui ra khỏi cơ thể. Khi cô sinh ra nó." Chị ta trở vào chiếc bụng phình to của mình.

"Chị đã từng sinh rồi, đúng không ạ?" cô hỏi chị ta.

Cô gái gật đầu. "Hai lần."

"Chuyện đó ra sao ạ?" Vừa thốt ra, cô biết câu hỏi ấy có chút thô tục. Họ đã được dạy dỗ, được cho xem các loại biểu đồ, được chỉ dẫn. Dầu vậy, chẳng gì sánh bằng khi được nghe trực tiếp từ một người từng trải. Và giờ thì họ đã phá luật cấm bàn luận sẵn - tội gì không thắc mắc thêm?

"Lần thứ hai thì dễ hơn. Không đau đến thế nữa."

Thấy cô không đáp, cô gái nhìn cô với ánh mắt thắc mắc. "Người ta không nói sẽ đau sao?"

"Họ có nói sẽ 'không thoải mái'."

Một cô gái khác khịt mũi đầy mỉa mai. "Thế thì không thoải mái. Nếu họ muốn gọi như vậy. Lần thứ hai thì đỡ khó chịu hơn. Và chẳng mất quá nhiều thời gian."

"Các Tàu mẹ? TÀU MẸ!" Giọng nói nghiêm nghị của bà quản lý phát trên loa phóng thanh. "Làm ơn kiểm soát cuộc đối thoại! Các cô nắm rõ luật rồi đấy!"

Hai cô gái ngoan ngoãn nín bật, nhận ra mình đã bị nghe lén qua những chiếc micrô gắn trong tường nhà ăn. Vài người khác cười khúc khích. Có lẽ chính họ cũng vừa mắc lỗi. Hầu như chẳng còn gì khác để trao đổi với nhau. Quy trình này - công việc của họ, nghĩa vụ của họ - là điểm chung của tất cả. Tuy nhiên cuộc trò chuyện đã chuyển hướng ngay sau lời cảnh cáo lạnh lùng.

Cô múc thêm một thìa xúp đầy. Đồ ăn thức uống trong Ký túc xá Mẹ để lúc nào cũng dồi dào và thơm ngon. Tất cả các Tàu mẹ đều được săn sóc từng li từng tí. Tất nhiên, lớn lên trong cộng đồng, cô luôn được nuôi ăn đầy đủ. Thực phẩm được giao tới nhà ở của gia đình cô mỗi ngày.

Nhưng khi cô được chọn làm Mẹ để năm mười hai tuổi, đời cô đã sang trang mới. Nó trở nên bình ổn nhàn hạ. Những khóa học tại trường - toán học, khoa học, luật học - có yêu cầu dễ thở hơn hẳn đối với nhóm của cô. Với dần các bài kiểm tra, ít đi những tài liệu cần đọc. Còn các giáo viên thì gần như chẳng chú tâm tới cô nữa.

Các lớp học về dinh dưỡng và sức khỏe được thêm vào thời

khóa biểu, và khối lượng thời gian dành cho việc luyện tập thể thao ngoài trời cũng tăng lên. Những loại vitamin đặc biệt được bổ sung vào khẩu phần ăn hằng ngày. Cơ thể cô trải qua các bài sát hạch, các cuộc thử nghiệm và được chuẩn bị kỹ càng cho quãng thời gian sống ở đây. Một năm qua đi, rồi thêm một phần của năm tiếp theo nữa, cô được cho là đã sẵn sàng. Cô nhận chỉ thị rời khỏi nơi ở của gia đình mình để dọn tới Ký túc xá Mẹ đẻ.

Để di dời từ nơi này sang nơi khác trong cộng đồng không hề khó khăn. Cô đâu có gì trong tay. Quần áo được phân phát và giặt giũ bởi trung tâm cung cấp y phục. Sách vở thì được nhà trường trưng thu lại và sẽ dành cho học sinh khác sử dụng vào năm sau. Chiếc xe đạp cô vẫn dùng để tới trường trong suốt những năm đầu đời đã được mang đi tân trang và trao cho một đứa trẻ khác.

Ngày cuối cùng cô ở nhà, mọi người có tổ chức bữa ăn mừng. Người anh trai lớn hơn cô sáu tuổi đã đi tập huấn ở Sở Luật pháp và Công lý. Họ chỉ gặp được anh trong những buổi đại hội; anh đã trở thành người đứng. Bởi vậy bữa tối cuối cùng chỉ có ba người, cô và hai vị cha mẹ đã nuôi cô lớn. Họ hoài niệm một chút; nhắc lại những giai thoại khôi hài của cô hồi nhỏ (có lần cô đã ném giày vào bụi rậm và đi chân đất về nhà từ Trung tâm Chăm sóc Trẻ em). Ba người cười vang và cô bày tỏ lòng hàm ơn vì suốt thời gian qua họ đã nuôi nấng cô nên người.

"Bố mẹ có thấy xấu hổ khi con được chọn làm Mẹ đẻ không?" cô hỏi họ. Bản thân cô vẫn luôn thầm hy vọng vị trí gì đó danh giá hơn. Trong buổi tuyển chọn của anh trai, khi đó cô mới lên sáu, họ đều được mở mày mở mặt. Sở Luật pháp và Công lý chỉ dành cho những cá nhân xuất chúng. Còn cô đâu nằm trong tốp học sinh xuất sắc.

"Không hề," bố cô đáp. "Chúng ta tin tưởng sự đánh giá của

hội đồng. Họ biết rõ công việc gì con làm là tốt nhất."

"Và Mẹ đẻ cũng rất quan trọng," mẹ cô chêm vào. "Không có Mẹ đẻ, sẽ chẳng ai trong chúng ta có mặt trên đời!"

Sau đó họ chúc cô những điều tốt đẹp trong tương lai. Cuộc sống của họ cũng đang đổi khác; không còn là những bậc phụ huynh, giờ đây họ sẽ chuyển tới sống trong khu Người Trưởng thành Neo con.

Ngày tiếp theo, cô tự đi bộ tới khu ký túc nối liền với Đơn vị Sinh nở và dọn vào một phòng ngủ nhỏ được chỉ định sẵn. Từ khung cửa sổ cô có thể trông thấy ngôi trường mình từng theo học và sân chơi phía xa xa. Phóng tầm mắt xa hơn, lấp ló bóng dáng con sông tiếp giáp với cộng đồng.

Rốt cuộc thì vài tuần sau đó, sau khi đã ổn định và bắt đầu kết thân với những bạn gái khác, cô được triệu tập cho cuộc thụ tinh.

Chẳng biết phải mong đợi điều gì, cô không khỏi nôn nao. Nhưng khi thủ thuật kết thúc, cô thấy nhẹ cả người; tất cả đều diễn ra rất chóng ánh và không chút đau đớn.

"Chỉ vậy thôi à?" cô ngạc nhiên hỏi, nhồm dậy khỏi bàn phẫu thuật khi được kỹ thuật viên ra hiệu.

"Chỉ vậy thôi. Tuần tới quay lại để được kiểm tra và chứng nhận nhé."

Cô cười mà lòng thấy bồn chồn. Ước gì người ta giải thích mọi thứ cặn kẽ hơn trong tập tài liệu hướng dẫn họ phát ngày cô được tuyển chọn. "'Chứng nhận' nghĩa là gì thế à?" cô thắc mắc.

Kỹ thuật viên nhanh tay cất dụng cụ thụ tinh, trông có vẻ đang vội. Chắc hẳn còn nhiều người khác đang chờ tới lượt. "Một khi chắc chắn rằng cô đã được thụ thai rồi," gã giải thích đầy sốt ruột, "cô sẽ được chứng nhận là một Tàu mẹ."

"Còn gì nữa không?" gã hỏi khi quay lưng rời đi. "Không à? Vậy thì cô về được rồi."



Mọi chuyện tưởng chừng như mới hôm qua. Giờ phút này, chín tháng sau, cô nằm đây với miếng da che quanh mắt. Sự khó chịu đã xuất hiện từ vài giờ trước, chốc chốc lại nhói lên từng cơn, lúc này đang dồn dập không ngừng nghỉ. Cô hít thật sâu như đã được chỉ dẫn. Thật khó khăn khi bị bịt mắt thế này đây; da cô nóng bừng lên bên dưới lớp mặt nạ. Cô cố thả lỏng. Hít vào thở ra. Lờ đi sự không thoải mái... Không, cô nghĩ. Sự đau đớn. Đích thị là sự đau đớn. Thu hết sức bình sinh cho công việc này, cô rên nhẹ, tấm lưng oằn cong, và rồi để mặc bản thân lún sâu vào tắm tối.

Tên cô là Claire. Năm nay cô tròn mười bốn tuổi.

CHƯƠNG HAI

Mọi người xúm lại quanh cô. Cô nghe thấy tiếng họ, nhân lúc đầu óc có thể tập trung giữa những cơn đau nhói lên từng chập. Họ khẩn trương trao đổi với nhau. Có điều gì đó không ổn.

Không biết bao nhiêu lần họ xem xét tình hình của cô bằng những thiết bị kim loại lạnh ngắt. Vòng bút quần trên cánh tay cô được bơm phồng lên, rồi ai đó áp một miếng kim loại tròn lên khuỷu tay. Tiếp đó một dụng cụ khác ấn lên phần bụng đang căng ra và run rẩy. Cô thở hổn hển bởi cơn co thắt như muốn xé toạc tấm thân. Hai tay bị buộc ở hai bên thành giường. Cô chẳng thể nhúc nhích.

Chuyện này phải đau đớn, vật vã như thế sao? Cô cố cất tiếng hỏi, ngật nổi giọng nói chẳng còn chút sức lực - thều thào và run sợ - và không một ai nghe thấy.

"Giúp tôi với," cô thút thít. Nhưng cô cảm nhận được sự chú ý của họ không hề dành cho mình. Họ đang bận lo cho Sản phẩm. Những đôi tay và dụng cụ bận rộn ở vùng bụng căng cứng. Đã hàng giờ đồng hồ trôi qua kể từ khi tất cả những điều này ập đến, tình trạng nhức nhối dạo đầu, nối tiếp là cơn đau mạnh đều đặn, và sau cùng, chiếc mặt nạ thít chặt.

"Gây mê đi. Ta phải mổ để lấy ra thôi." Giọng nói như ra lệnh vang lên, rõ ràng có người đã tới phụ trách. "Nhanh." Ẩn sau là sự thúc giục đến giạt mình.

"Hít thở sâu vào," họ yêu cầu cô, nhét một vật cao su xuống dưới mặt nạ, giữ nó ở mũi và miệng cô. Cô làm theo. Đau còn

lựa chọn nào khác. Bằng không thì nghệt thở mất. Cô hít vào một thứ có mùi hương ngòn ngọt không mấy dễ chịu và ngay tức thì cơn đau ngót hẳn, những dòng suy nghĩ cũng lùi xa, còn cô trôi nổi vô định. Cảm giác cuối cùng trong cô, không hề đau đớn, là nhận ra có vật gì đó đang cứa vào bụng. Đục khoét cô.



Cô bừng tỉnh đón nhận một nỗi đau khác, mới mẻ, không còn quần quai nhức nhối, mà đau đớn tận sâu bên trong, lan khắp người. Cô cảm tưởng như được giải thoát, và nhận ra cổ tay đã được tháo còng. Cô hẫng còn nằm trên giường, phủ trên mình là một tấm chăn ấm. Thanh chắn giường bằng kim loại đã được kéo lên, phát ra tiếng lách cách, bởi vậy mà cô được bảo vệ từ cả hai phía. Căn phòng giờ đây không một bóng người. Không một điều dưỡng viên hay kỹ thuật viên, không lấy cả một thiết bị máy móc. Chỉ có mình Claire, trơ trọi. Cô ngáp ngừng cựa mình, đưa mắt đánh giá sự trống rỗng chung quanh, rồi thử ngóc đầu dậy nhưng buộc phải nằm lại bởi cơn đau nhói lên khi cố làm thế. Không tài nào nhìn xuống cơ thể mình, cô thận trọng đặt tay lên chỗ từng là chiếc bụng bầu phình căng. Giờ đây nó xẹp lép, băng bó khắp và ê buốt. Người ta đã nạo vét được Sản phẩm ra khỏi người cô.

Thế rồi cô cảm thấy một nỗi nhớ nhung. Ngập tràn cõi lòng là cảm giác mát mát đầy tuyệt vọng.



"Cháu bị tước chứng nhận."

Đã ba tuần lễ trôi qua. Cô trải qua tuần đầu của giai đoạn hồi sức ở Đơn vị Sinh nở, được chăm chút và để ý sát sao - thực ra có chút vỗ về chiều chuộng, cô nhận thấy thế. Nhưng có một sự lúng túng bao trùm lên tất cả. Ở đó cùng cô là những phụ nữ trẻ khác đang trong quá trình hồi phục, họ trao nhau đôi ba câu tán gẫu dễ chịu, vài lời bông phèng về việc thon thả trở lại. Cơ thể họ, cũng như cô, được xoa bóp mỗi sáng, cùng những bài vận động nhẹ dưới sự giám sát của các nhân viên. Tuy thế, việc hồi phục của cô mất nhiều thời gian hơn những người khác, bởi lẽ cô mang trên mình một vết thương còn họ thì không.

Hết tuần đầu tiên họ được chuyển tới một khu tạm thời, ở đó họ tự giải trí bằng những cuộc trò chuyện và trò chơi trước khi trở lại nhóm các Tàu mẹ đông đảo và thân quen hai tuần sau đó. Quay về Ký túc xá, họ chào hỏi những người bạn cũ - rất nhiều trong số họ giờ đã đậm người hơn, những chiếc bụng bầu lớn dần lên trong mong mỗi - và nhận lại vị trí của mình trong nhóm. Trông tất cả đều tựa tựa nhau, trong những bộ váy lưng thụng chẳng rõ hình thù, với kiểu tóc như đúc từ một khuôn; nhưng cá tính là điều khiến cho họ trở nên khác biệt. Nadia hài hước, pha trò về mọi thứ; Miriam luôn trầm lặng và dè dặt; Suzanne thì ngăn nắp và đầy năng lực.

Khi các Tàu mẹ trở lại từ Cuộc Sinh nở, một cách đáng ngạc nhiên, gần như chẳng có ai hé lời về Nhiệm vụ. "Chuyện diễn ra như thế nào vậy?" ai đó sẽ hỏi, để rồi được đáp lại bằng một chiếc nhún vai thờ ơ kèm theo câu, "Ổn cả. Khá là ngon ăn." Hoặc một nụ cười gượng "Không quá tệ," nhưng vẻ mặt lại lộ rõ điều đó chẳng thoải mái gì.

"Được gặp lại cậu thật tốt quá."

"Cảm ơn nhé. Mọi chuyện ở đây ra sao khi mình vắng mặt thế?"

"Như mọi khi thôi. Hai Tàu mẹ mới tới. Và Nancy thì đi rồi."

"Chị ấy nhận được phân công gì vậy?"

"Nông trại."

"Hay quá. Chị ấy vẫn luôn muốn vậy mà."

Một cuộc đối thoại vu vơ, vô thưởng vô phạt. Nancy đã hạ sinh Sản phẩm thứ ba cách đây không lâu.

Sau lần thứ ba, các Tàu mẹ sẽ được tái phân công. Nông trại. Nhà máy May mặc. Giao Thực phẩm.

Claire vẫn nhớ rằng Nancy mong muốn được vào Nông trại. Chị thích được ở ngoài trời và một người bạn đặc biệt của chị đã được chỉ định tới Nông trại vài tháng trước; chị mong sắp tới sẽ được làm việc cùng người mình quý mến. Claire thấy mừng thay cho chị.

Ngược lại cô đang lo sợ về tương lai của chính mình. Dù rằng ký ức vẫn còn mông lung, cô biết Cuộc Sinh nở của mình đã có sự cố. Rõ ràng chẳng một ai từng phải lãnh một vết thương cả. Dẫu hơi ngại ngùng, cô đã thử dò hỏi những người khác, những người đã từng sinh đẻ nhiều hơn một lần. Nhưng họ đều tỏ vẻ sửng sốt và bối rối trước câu hỏi của cô.

"Bụng chị còn đau không?" Claire thì thầm với Miriam, người đã ở cùng khu hồi sức với mình.

"Đau ư? Không hề," Miriam đáp. Họ đang ngồi cạnh nhau trong giờ ăn sáng.

"Em thì có, ở chỗ vết sẹo ấy mà. Khi em ấn vào nó." Claire giải thích, bàn tay chạm nhẹ vào nơi đó.

"Vết sẹo ư?" Miriam trưng ra vẻ mặt khó hiểu. "Chị chẳng có vết sẹo nào hết." Đoạn chị quay đi tham gia vào một cuộc trò chuyện khác.

Claire lại cố gắng hỏi thật thận trọng một số Tàu mẹ khác.

Nhưng không ai có sẹo cả. Không ai chịu một vết thương nào. Sau một hồi, cơn đau cũng lắng xuống, và cô ép mình lờ đi khi thấp thỏm nhận ra có gì đó thực sự bất ổn.

Thế rồi cô được triệu tập. "Claire," giọng nói trên loa phát đi vào buổi trưa khi các Tàu mẹ đang dùng bữa, "hãy tới trình diện tại văn phòng ngay sau bữa trưa."

Hoang mang, Claire nhìn quanh. Phía bên kia bàn là Elissa, một người bạn đặc biệt của cô. Họ được tuyển chọn cùng một năm, khi ấy cả hai lên Mười Hai, bởi vậy mà cô biết Elissa trong những năm đi học. Nhưng Elissa là ma mới ở đây; cô nàng không được thụ tinh sớm như Claire. Và giờ cô đang trong giai đoạn đầu của Cuộc Sinh nở lần thứ nhất.

"Vậy là sao?" Elissa hỏi khi nghe thấy lời chỉ thị.

"Mình không biết nữa."

"Cậu mắc lỗi gì sao?"

Claire nhún nhó. "Mình không nghĩ vậy. Có thể bởi mình quên gấp quần áo chẳng."

"Người ta sẽ chẳng triệu tập cậu vì thế đâu, đúng không?"

"Chắc thế. Lỗi này quá nhỏ nhặt."

"Vậy thì," Elissa nói, bắt đầu chồng những chiếc đĩa trông trơn lên nhau, "cậu sẽ sớm biết thôi. Có khi chẳng sao đâu. Gấp lại cậu sau nhé!" Cô nàng rời đi, để lại Claire vẫn đang ngồi lặng tại bàn ăn.

Nhưng làm gì có chuyện chẳng sao. Claire đứng bần thần đối mặt với hội đồng, khi người ta thông báo với cô quyết định. Rằng cô đã bị tước chứng nhận.

"Thu dọn đồ đạc đi," họ bảo cô. "Cháu sẽ được thuyền chuyển vào chiều nay."

"Tại sao vậy ạ?" cô hỏi. "Có phải bởi vì... cháu cũng nhận thấy

là đã có điều gì không ổn, nhưng cháu..."

Họ mới tử tế và ân cần làm sao. "Không phải lỗi của cháu đâu."

"Cái gì không phải do cháu kia?" cô hỏi, biết rằng mình không nên thúc ép họ nhưng chẳng thể ngăn bản thân khỏi làm vậy. "Liệu ngài có thể giải thích..."

Vị Hội đồng Trưởng nhún vai. "Những chuyện thế này cũng vẫn xảy ra. Vấn đề thể trạng. Lẽ ra nên phát hiện sớm hơn. Lẽ ra cháu không nên được thụ tinh. Ai là Thẩm định viên ban đầu của cháu vậy?" ông ta hỏi.

"Cháu không nhớ tên cô ấy."

"Chà, chúng ta sẽ truy ra thôi. Hy vọng đây là sai sót lần đầu của cô ta, nếu vậy cô ta sẽ có cơ hội làm lại."

Rồi họ cho cô lui, nhưng tới cửa, cô quay lại vì chẳng thể đi khỏi mà không hỏi đến tận cùng.

"Còn Sản phẩm của cháu?"

Người đàn ông khinh khỉnh nhìn cô, rồi cũng dịu lại. Ông ta quay qua một thành viên khác của hội đồng gần mình bên bàn làm việc và hát đầu về phía chỗ giấy tờ trước mặt người này, ra lệnh cho bà ta tra cứu thông tin.

"Số hiệu bao nhiêu vậy?" người phụ nữ hỏi, nhưng ông ta làm như không nghe thấy. "Thế thì," bà ta bèn nói, "tôi sẽ tra theo tên vậy. Cháu là... Claire?"

Làm như họ chẳng biết gì hết ấy. Đã gọi đích danh cô tới đây kia mà. Nhưng cô gật đầu.

Bà ta rê ngón tay dọc theo tờ giấy. "Đây. Cháu đây rồi. Claire: Sản phẩm số hiệu Ba Mươi Sáu. Đúng vậy, ta thấy có ghi chú về những trở ngại."

Bà ta ngẩng lên. Claire đưa tay lên bụng mình, hồi tưởng.

Người phụ nữ cắt tờ giấy lại vào tập tài liệu, vỗ vỗ các cạnh của chồng giấy sao cho ngay ngắn lại. "Thằng bé vẫn ổn," bà ta nói.

Vị Hội đồng Trưởng trừng mắt nhìn bà ta.

"Nó." Bà ta liền sửa lại. "Ý ta là nó vẫn ổn. Những trở ngại y tế không ảnh hưởng tới nó."

"Cháu cũng sẽ ổn thôi, Claire," bà ta lịch sự nói thêm.

"Cháu sẽ đi đâu đây?" Claire hỏi. Đột nhiên cô cảm thấy sợ hãi. Người ta vẫn chưa nhắc tới việc cô sẽ bị chỉ định lại. Chỉ mới bị tước chứng nhận thôi. Vậy nên cô không còn là Mẹ đẻ nữa. Cũng hợp lý thôi. Cơ thể cô không thực hiện tốt vai trò đó. Nhưng sẽ ra sao nếu...? Nếu như những người bị tước chứng nhận cứ thế bị phóng thích? Y chang cách người ta vẫn đối xử với những thất bại?

Nhưng câu trả lời của họ khiến cô yên tâm. "Trại ương Trứng cá." Vị Hội đồng Trưởng bảo cô. "Cháu sẽ được chuyển tới đó. Bên đó đang cần giúp việc; thiếu nhân công. Sáng mai cháu sẽ bắt đầu khóa huấn luyện. Cố mà bắt kịp đấy. Được cái đầu óc cháu khá nhanh nhạy."

Lần này ông ta phẩy tay ra hiệu cho cô rời đi, và Claire trở về Ký túc xá thu dọn chút đồ đạc chẳng lấy gì làm nhiều nhận. Đang trong giờ nghỉ. Các Tà mẹ khác đang ngủ trưa, cửa buồng khép chặt.

Thằng bé, cô nghĩ bụng trong khi thu nhặt dăm ba món đồ cá nhân ít ỏi. Đó là một bé trai. Minh đã sinh ra một bé trai. Minh có một đứa con trai. Một lần nữa, cô cảm thấy mình chìm đắm trong nỗi mất mát.

CHƯƠNG BA

"C háu sẽ được phát cho một chiếc xe đạp." Người , đàn ông - chiếc bảng tên ghi DIMITRI, GIÁM SÁT TRẠI ƯƠNG TRÚNG CÁ - đưa tay chỉ về phía những chiếc xe xếp trên giá đồ. Ông gặp cô tại cửa ra vào, không hề bất ngờ vì sự có mặt của cô. Hẳn ông đã được báo trước rằng cô đang trên đường tới.

Claire gật đầu. Vốn chỉ loanh quanh trong Đơn vị Sinh nở và khu vực lân cận suốt hơn một năm nay, cô chẳng cần đến bất kỳ phương tiện di chuyển nào. Cuốc bộ tới đây, cô mang theo va li nhỏ đựng đồ tư trang, từ khu Mẹ đẻ về phía Đông Bắc. Chẳng đến nỗi xa xôi, và cô thông thuộc đường đi lối lại, nhưng sau gần ấy tháng trời, mọi thứ sao mà mới mẻ và lạ lẫm. Cô dạo qua trường học và trông thấy đám trẻ đang phải tập thể dục ở sân chơi. Xem chừng không ai nhận ra cô, song chúng vẫn nhìn cô gái trẻ đi trên đường giữa ban trưa với ánh mắt tò mò. Thật bất thường. Giờ này hầu hết tất cả đang làm việc. Những người cần đi công chuyện đây đó đều sẽ đạp xe từ tòa nhà này tới tòa nhà khác ai lại đi bộ chứ. Một bé gái thắt ruy băng trên tóc nhoẻn miệng cười với Claire giữa bài tập thể dục và lén vẫy tay; Claire cười đáp lại, nhớ về những ngày mình cũng cài ruy băng, nhưng huấn luyện viên bỗng lớn tiếng nhắc nhở đứa nhỏ, cô nhóc liền làm mặt xấu rồi quay lại với bài tập calisthenics^[2].

Lúc ngang qua Quảng trường Trung tâm, cô chợt nhắc thấy, tại khu Dân cư, bóng hình ngôi nhà nhỏ nơi cô lớn lên khi trước. Chắc giờ đã có những người khác sống ở đó, những cặp đôi mới được bắt cặp với nhau, có lẽ đang mong chờ...

Ánh mắt cô né tránh Trung tâm Nuôi trẻ. Đó là nơi, cô vẫn biết, các Sản phẩm sẽ được đưa đến sau khi chào đời. Thường sẽ theo từng tốp. Và hầu như là vào buổi sáng. Một lần nọ, không thể chợp mắt lúc tờ mờ sáng, cô dõi theo từ cửa sổ căn buồng và trông thấy bốn Sản phẩm, quần chần nằm trong giỏ, được đặt vào chiếc xe kéo hai bánh móc đằng sau xe đạp. Sau khi chắc chắn mấy Sản phẩm sẽ an toàn trên xe kéo, người hộ sinh đạp xe về phía Trung tâm Nuôi trẻ để giao.

Cô tự hỏi không biết Sản phẩm của cô, con trai của cô, số hiệu Ba Mười Sáu, đã được đưa đến Trung tâm Nuôi trẻ hay chưa. Claire biết rằng người ta sẽ đợi - đôi khi trong vài ngày, thỉnh thoảng thì vài tuần, để xác thực rằng mọi chuyện đều ổn thỏa, rằng các Sản phẩm đều khỏe mạnh - rồi mới thực hiện chuyển giao.

Chà. Cô thở dài. Đến lúc gạt chuyện này khỏi tâm trí rồi. Cô tiếp tục bước đi, qua tòa nhà Sở Luật pháp và Công lý. Peter, người anh trai thích bày trò trêu chọc mà cô từng biết, hẳn đang làm việc ở bên trong. Họa may anh liếc mắt ra ngoài cửa sổ và nhìn thấy một cô gái trẻ mặng chậm chậm bước qua, liệu anh có nhận ra đó là Claire? Liệu anh có để tâm?

Băng qua Phủ Bô lão, nơi các thành viên lãnh đạo hội đồng sinh sống và nghiên cứu. Băng qua những tòa văn phòng nhỏ; qua cửa tiệm sửa chữa xe đạp; giờ đây trước mắt cô là con sông giáp ranh cộng đồng, nước sông thăm thẳm chảy xiết, tung bọt trắng xóa lên những phiến đá rải rác. Claire vẫn luôn thấy sợ dòng sông này. Bởi lẽ khi còn bé, bọn cô thường được cảnh báo về mối hiểm họa tiềm tàng của nó. Cô biết một cậu bé đã chết đuối ở đây. Người ta đồn đại, dù nhiều khả năng là vô căn cứ, rằng có những cư dân đã bơi qua sông, thậm chí vượt qua được cả cây cầu cheo leo cắm kị và mất dạng vào xứ sở vô danh đằng

xa. Tuy vậy cô cũng mê mẩn nó - tiếng nước rì rào cùng chuyển động không khi nào ngơi nghỉ, bao phủ dưới một bức màn huyền bí.

Cô đi qua lối dành cho xe đạp, lịch sự chờ cho hai phụ nữ trẻ lướt ngang. Phía bên trái có thể nhìn thấy những hồ nuôi cá nông choẹt, và cô nhớ hồi bé mình vẫn thường cùng chúng bạn ngắm nhìn những sinh vật vảy bạc lao quanh như những con thoi.

Bây giờ cô sẽ bắt đầu làm việc ở đây, tại Trại ương Trứng cá. Và lưu lại nơi này luôn, cô đồ là vậy, ít nhất là cho đến khi... khi nào đây? Các công dân sẽ được cấp cho nhà ở khi nhận phân công bạn đời. Mẹ đẻ chưa bao giờ có chồng, vì vậy cô vẫn chưa từng nghĩ về điều đó mãi cho tới bây giờ. Lúc này cô băn khoăn. Liệu cô có đủ tư cách có một người chồng và một cuộc sống đủ tư cách có...? Claire thở hắt ra. Nghĩ đến những chuyện này đúng là rối rắm và phiền lòng. Cô ngoảnh đi khỏi những hồ nuôi, hướng đến cửa trước của tòa nhà chính, và ở đó cô giáp mặt Dimitri.



Đêm ấy, trơ trọi trong căn phòng ngủ chật chội được phân cho, từ ô cửa sổ Claire nhìn xuống dòng nước tối đen đang cuộn cuộn dâng phía dưới. Cô ngáp dài. Một ngày lê thê và mệt nhọc. Mới sáng nay thôi cô còn thức giấc trong khung cảnh quen thuộc, nơi cô đã sống bao nhiêu tháng qua, nhưng tới trưa thì bánh xe cuộc đời cô đã chuyển hướng. Cô còn chẳng có cơ hội tạm biệt bạn bè, những Tàu mẹ khác. Họ sẽ lấy làm lạ chẳng rõ cô đã đi đâu, nhưng rồi sẽ sớm lãng quên cô thôi. Cô đã nhận lấy

vị trí tại đây, được phát cho bảng tên và được giới thiệu với các công nhân khác. Họ có vẻ tử tế dễ chịu. Vài người lớn tuổi hơn Claire thì có bạn đời cùng một nơi ở và sẽ trở về nhà vào cuối ngày. Những người khác, giống như cô, sẽ ở lại đây, trong những căn phòng chạy dọc hành lang. Một trong số đó là Heather, bằng tuổi Claire; cô gái cũng là một Mười Hai tham dự cùng Buổi lễ. Tất nhiên cô còn nhớ Nhiệm vụ Claire được phân công là Mẹ đẻ. Có một thoáng ngờ ngợ trong ánh mắt cô gái khi hai bên gặp mặt, nhưng Heather chẳng hé môi nửa lời. Claire cũng vậy. Thực tình thì đâu có gì đáng nói.

Cô cho là mình và những công nhân trẻ tuổi hơn, bao gồm cả Heather, sẽ thành bạn, đại loại thế. Họ sẽ ngồi ăn cùng nhau và tụ tập đi dự những buổi văn nghệ của cộng đồng. Sau một thời gian họ sẽ cùng nhau đùa cợt, có lẽ là về lũ cá, những câu nói khiến cả bọn rúc rích cười. Cô vẫn thường làm vậy cùng các Tàu mẹ và chưa gì Claire đã thấy nhớ nhung tình bằng hữu vô lo giữa họ. Nhưng cô sẽ hòa nhập được với nơi này thôi. Ai cũng đón chào cô nồng nhiệt và nói rằng họ mừng vì có cô giúp đỡ.

Công việc sẽ không có gì nặng nề. Cô được cho quan sát những nhân viên phòng thí nghiệm, khoác áo choàng và đeo găng tay, vuốt trứng ra từ thứ họ gọi là cá giống, những con cái đã được gây mê. Hao hao việc bóp tuýp kem đánh răng nhĩ, cô nhủ bụng, thích thú trước cảnh tượng này. Gần đó, những nhân viên khác đang nặn ra một chất mà họ bảo cô là "tinh dịch" từ con đực; kế tiếp họ sẽ cho thứ dịch màu trắng đục đó vào thùng đựng trứng cá tươi. Phải căn giờ thật chuẩn, họ giải thích. Và tuyệt đối vô trùng. Họ để tâm tới vấn đề nhiễm khuẩn và lũ vi trùng. Thêm nữa nhiệt độ cũng có thể tạo nên sự khác biệt. Mọi thứ phải được kiểm soát đầu ra đó.

Trong căn phòng mờ ảo dưới ánh đèn đỏ ngay cạnh, cô dõi

theo một công nhân đeo găng khác đang xem xét những khay trứng đã được thụ tinh xếp chồng lên nhau.

"Thấy mấy cái đốm đó không?" một công nhân hỏi Claire. Chị ta chỉ vào khay đầy những trứng cá hồng nhóng nhánh. Claire ngó xuống và thấy hầu hết chúng đều có hai đốm đen. Cô gật đầu.

"Mắt đó," cô gái bảo cô.

"Ô," Claire thốt lên, kinh ngạc rằng, tuy non nớt và bé nhỏ chẳng thể nghĩ nổi đó là cá, chúng đã mọc mắt.

"Thấy đây không?" Dùng một dụng cụ kim loại, cô gái tiếp tục chỉ vào một quả trứng xỉn màu và chẳng hề có đốm mắt. "Con này đi tong rồi." Một cách cẩn trọng, chị ta nhấc quả trứng ra khỏi khay bằng kẹp và thả nó vào bồn rửa. Đoạn, chị ta trả lại cái khay lên giá và với lấy khay tiếp theo.

"Sao nó lại chết vậy ạ?" Claire hỏi. Cô thấy mình đang hạ giọng thì thầm. Căn phòng chỉ sáng lơ mờ, lạnh lạnh và im ắng quá đổi, đến nỗi lời cô thốt ra buộc phải nín lại.

Song nữ công nhân đáp lời bằng giọng bình thản, lãnh đạm. "Chẳng biết nữa. Chắc là quá trình thụ tinh gặp trục trặc." Chị ta nhún vai và bỏ đi một quả trứng ung khác trong khay thứ hai. "Ta phải loại bỏ chúng để không gây nhiễm độc sang số trứng khỏe mạnh. Ngày nào tôi cũng kiểm tra chúng."

Claire mơ hồ cảm thấy không thoải mái. Quá trình thụ tinh gặp trục trặc. Có phải đó là chuyện cô đã gặp phải không? Có phải Sản phẩm của cô, cũng như quả trứng xỉn đục chột mắt kia, đã bị vứt xó một chốn nào đó? Nhưng không. Người ta đã bảo cô rằng số Ba Mười Sáu "vẫn ổn". Cô cố gạt đi những suy nghĩ phiền phức và tập trung vào lời dẫn giải cùng giọng nói của người công nhân.

"Claire?" Cửa mở ra và bước vào là Dimitri, giám sát viên, đang tìm cô. "Ta muốn chỉ cho cháu nhà ăn. Và người ta đã gần như hoàn tất thời gian biểu cho cháu."

Cô tiếp tục chuyển tham quan cơ sở vật chất và được hướng dẫn về những nhiệm vụ ngày tiếp theo (đọn dẹp, đa phần là vậy - mọi thứ cần được giữ sạch như lau như li), sau đó cô dùng bữa tối với nhóm công nhân giống mình, hiện đang sinh sống tại Trại ương. Họ nói với nhau chủ yếu về những việc mình đã làm trong thời gian giải lao. Mỗi ngày đều có một giờ đồng hồ được dành ra để mọi người làm bất cứ điều gì tùy thích. Ai đó nhắc tới một cuộc đạp xe và một buổi dã ngoại ven sông lúc trưa; xem ra nhân viên nhà bếp sẽ gói giở đồ ăn trưa cho họ nếu hỏi xin trước. Hai nam thanh niên đã tham gia chơi bóng. Một người khác ra xem công cuộc tu sửa cầu. Cuộc tán gẫu vu vơ thoải mái, nhưng nó nhắc Claire nhớ rằng giờ cô được tự do tự tại hơn khoảng thời gian dài trước đây. Cô có thể đi dạo sau bữa trưa, cô thăm nghĩ, hoặc vào buổi tối.

Lúc sau, ngồi trong phòng ngắm ngội, cô nghĩ ra điều mình muốn làm khi rỗi rãi. Đó sẽ không chỉ là một cuộc tản bộ đơn thuần. Cô muốn tìm một cô gái tên Sophia, một người bạn đồng niên, cũng lên Mười Hai cùng lúc với Claire. Hai người không hẳn là bạn bè, chỉ là người quen và bạn học tình cờ cùng năm sinh. Có điều Sophia được xếp ngồi cạnh Claire trong Buổi lễ phân công Nhiệm vụ.

"Mẹ đẻ," vị Trưởng lão tuyên bố khi tới lượt Claire đứng dậy và được tán dương. Cô bắt tay Trưởng lão, mỉm cười lịch sự với những người ngồi dưới, đón lấy giấy tờ Phân công chính thức và trở lại chỗ ngồi. Lượt tiếp theo là tới Sophia.

"Người Nuôi trẻ," Trưởng lão gọi tên Sophia.

Bảy giờ điều này gần như không mang chút ý niệm gì đối với

Claire. Nhưng lúc này, nó có nghĩa là Sophia, ban đầu chỉ là chân phụ tá, giờ có lẽ đã hoàn thành huấn luyện và đang làm việc trong Trung tâm Nuôi trẻ, nơi mà Sản phẩm của Claire - con trai cô, đứa bé của cô - đang được bông bế và cho ăn.



Ngày nối ngày. Claire vẫn chờ thời điểm chín muồi. Thường thường các công nhân sẽ nghỉ giải lao theo cặp hoặc theo nhóm. Người ta sẽ thắc mắc nếu bắt gặp cô lang thang một mình trong giờ nghỉ; sẽ có lời ra tiếng vào, sẽ có những nghi vấn được đặt ra. Cô nào muốn điều đó. Cô cần xây dựng trong mắt họ hình tượng nhân viên mẫn cán và đầy trách nhiệm, một người bình thường, chẳng hề che đậy bí mật nào.

Vậy là cô chờ đợi, làm việc và bắt đầu hòa nhập. Cô đánh bạn với những người khác. Một buổi trưa nọ cô nhập hội với một số đồng nghiệp trong chuyến dã ngoại ven sông. Họ dựa xe đạp vào những thân cây cách đó không xa và ngồi trên những phiến đá phẳng giữa đám cỏ tranh trong lúc dỡ ra những món ăn được chuẩn bị sẵn. Gần đó, trên đường đi, hai cậu bé đạp xe ngang qua, cười đùa điều gì đó và đưa tay vẫy họ.

"Ê nhìn xem!" Một cậu nhóc trỏ. "Thuyền tiếp tế!"

Đầy hăm hở, hai chú nhóc bỏ xe đạp sang một bên và phăm phăm chạy lại phía bờ sông thoai thoải để dõi theo chiếc thuyền dài như sà lan lướt ngang, boong thuyền không có mái che chắt đầy những thùng chứa bằng gỗ đủ kích cỡ.

Rolf, một người trong nhóm dã ngoại, nhìn đồng hồ rồi quan sát bọn trẻ. "Kiểu gì mấy đứa ấy cũng muộn học cho xem," anh bình luận và nhếch mép cười.

Những người khác tằm tẩm. Khi đã kết thúc quãng đời học sinh, đám luật lệ họ buộc phải rậm rạp tuân theo thuở bé trở nên thật buồn cười. "Có lần em đi muộn," Claire kể cho họ, "bởi viên quản khu cắt phải tay mình khi đang tỉa mấy bụi cây gần văn phòng trung ương. Em dừng lại ngó nghiêng lúc người ta băng bó cho ông ta rồi chờ ông ta tới bệnh xá để khâu lại."

"Em còn từng hy vọng được phân công làm Y tá," cô nói thêm.

Bầu không khí im lặng khó xử trong chốc lát. Claire không chắc họ có biết về xuất thân của mình hay không. Rõ ràng đã có những lý giải cho sự xuất hiện đường đột của cô tại Trại, nhưng có vẻ họ đã không được nghe kể chi tiết. Thất bại trong Nhiệm vụ đã được giao phó - để rồi bị tái phân công - quả là một điều đáng hổ thẹn. Sẽ chẳng ai nhắc tới chuyện đó, nếu như họ hiểu sự tình. Sẽ chẳng có ai tọc mạch.

"Chà, hội đồng biết điều gì là tốt nhất mà," Edith buông lời nhận xét cứng nhắc trong khi phân phát những chiếc bánh kẹp. "Gì thì gì Trại ương Trứng cá cũng có chút liên quan tới việc săn sóc mà. Đủ cả những phòng thí nghiệm và đồng thủ thuật đầy thôi."

Claire gật gù.

"Trại ương chưa bao giờ là lựa chọn ưu tiên của mình cả," một thanh niên cao lớn tên Eric nói. "Mình thực sự đã kỳ vọng được vào Sở Luật pháp và Công lý."

"Anh trai em ở đó đó," Claire nói với anh chàng.

"Anh ấy có khoái chỗ đó không?" Eric hỏi lại với vẻ tò mò.

Claire so vai. "Em đoán là có. Em chẳng gặp anh ấy bao giờ. Anh ấy lớn tuổi hơn em mà. Ngay sau khi hoàn thành huấn luyện, anh ấy đã chuyển ra khỏi nhà. Có khi giờ anh ấy có vợ rồi

cũng nên."

"Em hẳn phải biết điều đó chứ," Rolf chỉ ra. "Em cũng theo dõi Lễ Kết Bận đời kia mà."

"Anh cũng đăng ký một cô vợ rồi," anh chàng nói tiếp, cười toe. "Phải điền cả ngàn tờ đơn đấy."

Claire không kể với họ là cô đã không tham dự hai Buổi lễ gần nhất. Mẹ đẻ không rời khỏi đặc khu của mình suốt những năm sinh sản. Claire chưa từng trông thấy một Tàu mẹ mãi tới khi chính mình trở thành một người như vậy. Chỉ đến lúc tự thân nếm trải và tận mục sở thị, cô mới biết rằng người phụ nữ sẽ phát tướng lên và nảy nở rồi sinh sản. Chẳng ai nói cho cô "sinh đẻ" là gì.

"Coi kìa!" Eric bỗng nhiên hô lên. "Thuyền tiếp tế sắp đậu lại ở Trại ương. Hay lắm! Mình có đặt hàng ít lâu trước." Anh liếc xuống bờ sông, nơi hai đứa nhỏ vẫn đang ngắm nhìn con thuyền. "Nè mấy đứa!" anh gọi. Khi chúng ngược lên, anh chỉ vào chiếc đồng hồ nơi cổ tay. "Chưa đến năm phút nữa là chuông sẽ reo đấy nhé!"

Miễn cưỡng, chúng leo ngược lên bờ sông và đi lấy xe đạp. "Cảm ơn anh đã nhắc nhở ạ," một cậu bé lịch sự nói với Eric.

"Anh nghĩ khi bọn em tan học thuyền tiếp tế còn ở đó không ạ?" cậu bé kia háo hức hỏi.

Thế nhưng Eric lắc đầu. "Người ta tháo dỡ hàng nhanh lắm," anh bảo mấy cậu nhóc, mặt cả hai trông ỉu xiu như bánh đa ngâm nước.

"Ước gì mình có thể trở thành một thuyền viên," họ nghe một đứa nói với bạn trong lúc dựng thẳng xe đạp. "Mình dám cá họ đã đi tới rất nhiều nơi tụi mình còn chẳng biết tên. Dám cá là nếu được làm việc trên thuyền tiếp tế, mình sẽ được nhìn

thấy..."

"Nếu mà không về đúng giờ ấy à," người bạn nói với giọng sốt ruột, "tụi mình sẽ chẳng được phân công bất cứ nhiệm vụ nào đâu! Mau lên, đi thôi!"

Bọn trẻ đạp xe đi nhằm hướng trường học đằng xa.

"Chẳng biết cu cậu nghĩ sẽ được nhìn thấy gì nữa, khi làm thuyền viên," Rolf bình luận. Cả bọn rục rịch thu dọn đồ dã ngoại và gói lại thức ăn còn thừa.

"Những nơi khác. Những cộng đồng khác. Máy con thuyền chắc hẳn phải dừng chân tại nhiều bến." Eric gấp khăn ăn và đặt chúng vào trong giỏ.

"Như nhau cả thôi. Có gì hay ho khi ngắm nhìn một trại ương khác, một trường học khác, một trung tâm nuôi trẻ khác, một..."

Edith liền cắt ngang. "Cứ dò đoán phỏng ịch gì," lời chị cụt lủn và thực tế. "Chẳng lợi lộc gì hết. Tôi khá chắc 'thắc mắc' là trái luật, mặc dù tôi nghĩ đó cũng không phải vi phạm nghiêm trọng gì cho cam."

Eric đảo mắt ngán ngẩm và đưa giỏ cho Rolf. "Đây," anh nói. "Buộc nó vào sau xe cậu và mang về, được chứ? Mình có chút việc vặt cần xử lý. Mình đã báo với trưởng phòng thí nghiệm rằng sẽ đi lấy chút đồ ở Trung tâm Cung ứng rồi."

Trong lúc cố định chiếc giỏ bằng đai vận chuyển, Rolf đưa ra nhận xét, "Cơ mà, đi thuyền trên sông chắc thích lắm, nội chuyến đi thôi đã sướng lắm rồi. Được ngắm nhìn những điều mới mẻ cũng có cái thú của nó mà. Kể cả khi," anh bông đùa thêm, "ta chưa từng một lần thắc mắc về chúng."

Edith lờ đi.

"Biết đâu gặp nguy hiểm thì sao," Eric phân tích. "Nước sâu

phết." Anh chàng nhìn quanh nhằm chắc chắn rằng họ đã thu dọn đầy đủ. "Sẵn sàng quay về chưa?" Claire với Edith gật đầu và dắt xe ra chỗ đường đi. Eric vẫy chào và phóng đi làm công chuyện.

Kể cả là trái luật, hay phạm quy đi chăng nữa (sẽ rất khó để biết được điều này nếu không đọc quyển quy định dày cộp của cộng đồng, bất kể nó được chiếu liên tục trên màn hình trong sảnh Trại ương, nhưng có đến hàng bao nhiêu trang chữ bé tí hìn, và theo những gì Claire biết thì làm gì có ai thèm ngó ngang tới), sẽ chẳng có cách nào bắt quả tang một người đang thắc mắc cả, Claire nghĩ thầm. Nó vô hình, tựa một điều bí mật. Bản thân cô cũng dành nhiều thời gian để... thắc mắc mà.

Trên đường đạp xe về, cô thầm diễn lại trong đầu, dễ dàng biết bao, khi cứ thản nhiên nói, "Mình có chút việc vặt cần xử lý." Cách để cô có thể lĩnh đi - sẽ không lâu đâu - và tới Trung tâm Nuôi trẻ, tìm Sophia và hỏi han vài câu.

CHƯƠNG BỐN

à rồi thời cơ cũng đến.

V "Này, tôi vừa nhận ra thầy giáo sinh học vẫn chưa trả lại chỗ áp phích tôi cho mượn," Dimitri bực bội nói trong bữa trưa. "Mà sáng mai tôi lại cần dùng rồi."

"Để cháu đi lấy cho," Claire liền đề nghị.

"Cảm ơn nhé." Ông quản lý phòng thí nghiệm gật đầu với cô. "VẬY thì đỡ quá. Một nhóm tình nguyện viên sẽ bắt đầu khóa huấn luyện, có giáo cụ trực quan thì sẽ trôi chảy hơn."

Họ đang dùng bữa tại nhà ăn của Trại ương, cả sáu người bọn họ ngồi chung một bàn. Ở đây chẳng có chuyện chỉ định chỗ ngồi, nên hôm nay Claire cẩn thận bưng khay đồ ăn đã được chuẩn bị tới chỗ ghế trống nơi chiếc bàn ông quản lý đang ngồi với một vài kỹ thuật viên. Ông đang nói về bộ áp phích minh họa mình thích dùng khi có khách tới tham quan cơ sở vật chất. Thầy giáo sinh học đã hỏi mượn chúng và giờ vẫn chưa mang trả lại.

"Báo cho nhà trường đi. Người ta sẽ cử học sinh mang tới." Một trong các kỹ thuật viên đã ăn xong và đang dọn khay ăn. "Và họ sẽ khiển trách tay giáo viên đó," anh ta bồi thêm, cười hềnh hếch ác ý lúc đứng dậy.

"Không cần đâu ạ," Claire nói. "Đằng nào cháu cũng có chút việc cần làm gần đó. Tiện thể cháu sẽ ghé qua trường." Đâu hẳn là mình nói dối, cô tự nhủ. Dối trá được xét là phạm quy. Ai nấy đều hiểu điều đó và nghiêm chỉnh chấp hành. Vả lại cô đâu có bịa chuyện, chút việc vặt vừa nhắc tới ấy. Cô chỉ mong không ai

vận vẹo nó là cái gì. Nhưng sự chú ý của mọi người giờ đã trôi về nơi náo nức. Họ vò khăn ăn, xem đồng hồ, chuẩn bị quay lại làm việc.

Đây chính là cơ hội để cô tìm Sophia.



Cô chỉ tạt qua trường học một lát, vị giáo viên sinh học không hề nhận ra cô. Claire chưa từng theo học bộ môn này. Thời điểm tròn mười hai tuổi, khi những cuộc tuyển chọn và phân công nghề nghiệp tương lai diễn ra, việc giáo dục mỗi đứa trẻ lại một khác. Một vài người trong nhóm của cô - cô nhớ có một cậu trai tên Marcus, một học sinh sáng giá trong trường được phân công làm kỹ sư tương lai - sẽ tiếp tục dùi mài những môn khoa học. Cô áng chừng, có khi bây giờ cậu ấy đã hoàn thành môn sinh học rồi cũng nên, cô áng chừng, và sẽ học thêm toán cao cấp, hoặc vật lý thiên văn, hay môn hóa sinh, một trong những môn học mà hồi nhỏ họ vẫn kháo nhau là siêu cấp khó hiểu. Marcus hẳn không còn theo học trường thường nữa, mà sẽ tới một trong những tòa nhà cao học chuyên dành cho các vị học giả.

Mặc dù khi đó cô vẫn còn nhỏ, Claire nhớ Peter, anh trai cô, đã tiếp tục học cao hơn. Có thể Peter đã học cả môn sinh học ở trường. Nhưng sau đó anh được chuyển tiếp tới khu nhà luật để làm luật sư tập sự và nghiên cứu.

Dãy hành lang thân thuộc, cô tìm thấy phòng sinh học mà không gặp chút khó khăn nào.

"Ta cũng định trả lại rồi đấy," người giáo viên sinh học nói, đưa cho Claire cuộn áp phích. "Em có thể nói với ông ấy rằng ta

không nhận ra ông lại cần dùng sớm đến vậy được không?" Giọng thầy thoáng chút bực mình.

"Vâng ạ, em sẽ chuyển lời. Cảm ơn thầy." Claire rời khỏi phòng học nơi thầy giáo vẫn ngồi bên bàn và đi xuôi hành lang về hướng cửa chính. Cô liếc nhìn những lớp học trống trơn. Giờ học đã kết thúc và lũ trẻ đã tản đi làm đủ những công việc tình nguyện khác nhau trong cộng đồng. Song cô vẫn cảm nhận được sự thân quen ở một vài nơi và nhận ra cô giáo môn ngôn ngữ đang nhoài người trên bàn, thu xếp đồ vào cặp táp. Claire do dự gật đầu chào khi người phụ nữ ngẩng lên và trông thấy cô.

"Claire, phải không nhỉ?" Cô giáo mỉm cười. "Thật là một bất ngờ! Em làm..."

Nhưng bà không hỏi hết câu, dù khuôn mặt toát lên vẻ hiếu kỳ. Chắc hẳn cô giáo vẫn nhớ cô đã được chọn làm Mẹ đẻ, mà rõ ràng Mẹ đẻ thì có công chuyện gì ở trường học kia chứ, hay đúng hơn là ở bất cứ đâu trong khung cảnh thường ngày của cộng đồng này. Nhưng sẽ rất thô lỗ nếu tọc mạch lý do Claire có mặt ở đây. Bởi vậy người giáo viên đã bỏ lửng câu hỏi và chỉ mỉm cười chào.

"Em tới lấy chút đồ thôi ạ," Claire phân trần, giơ lên mấy ống áp phích. "Thật vui khi được gặp lại cô."

Cô tiếp tục rảo bước dọc hành lang và ra khỏi cửa chính của tòa nhà giáo dục, rồi lấy xe đạp ra khỏi giá đỗ cạnh bậc thềm. Cô cẩn thận buộc cuộn giấy vào cái yên sau xe. Gần đó, một người làm vườn đang dời một khóm cây liếc nhìn cô đầy thờ ơ. Hai đứa trẻ đạp xe vụt qua, vội vàng tới đâu đó, có lẽ đang lo lắng sẽ bị muộn giờ làm tình nguyện bắt buộc.

Mọi thứ đều quá đổi thân thuộc, vẹn nguyên như cũ, nhưng Claire vẫn không khỏi cảm thấy kỳ quặc khi trở lại cộng đồng. Trước ngày hôm nay cô vẫn chưa từng đi quá xa khỏi Trại ương,

không tính tới những cuộc thăm thú ngắn ngủi cùng đồng nghiệp. Phía đằng kia, cô nghĩ, nhìn xuôi con đường tới trường từng đi, *mình gần như có thể trông thấy ngôi nhà nơi mình đã khôn lớn.*

Trong phút chốc cô tự hỏi liệu có bao giờ bố mẹ nghĩ tới mình - hay, đúng hơn, là tới Peter. Họ đã nuôi dưỡng thành công hai đứa trẻ, làm tròn nghĩa vụ của những Người Trưởng thành có Bận đời. Peter đã được nhận một Nhiệm vụ vô cùng danh giá. Còn cô, Claire, thì không. Mẹ đẻ. Trong Buổi lễ, đứng trên sân khấu đón nhận Nhiệm vụ của mình, cô không nhìn thấy gương mặt của bố mẹ trong đám đông. Nhưng cô có thể tưởng tượng được nét mặt của họ, rằng họ đã thất vọng biết mấy. Họ đã trông mong nhiều hơn từ đứa con gái của mình.

"Con phải lấy làm vinh dự," cô nhớ mẹ đã trấn an mình đêm đó. "Các Mẹ đẻ mang lại những cư dân tương lai."

Nhưng cảm giác giông giống mấy lần họ mở thùng thực phẩm được giao tới để rồi thấy bữa tối gồm ngũ cốc nấu với dầu cá. "Giàu vitamin D," mẹ cô tỏ ra phần khởi bảo, nỗ lực khiến bữa ăn có vẻ hấp dẫn hơn thực tế.

Claire đạp xe khỏi tòa nhà giáo dục và đứng tần ngần ở góc phố, nơi mấy con đường giao nhau. Cô có thể rẽ phải rồi vòng qua đằng sau Sở Luật pháp và Công lý, nhằm đường đó mà thẳng tiến, và sẽ có mặt ở Trại ương trong vài phút. Nhưng thay vào đó, cô tiếp tục đi thẳng, rồi quẹo trái, để rồi ngay trước mặt là khu Nhà Dưỡng lão đang lẫn khuất trong những tán cây. Cô rẽ phải ở đây và đạp chậm dần về phía Trung tâm Chăm sóc Trẻ em, cẩn trọng bề lái quanh một chiếc xe giao thực phẩm đang dỡ hàng. Sau đó cô đi thẳng tới Trung tâm Nuôi trẻ.

Lạ thật, cô nhủ thầm trong lúc tiến gần tới tòa nhà, cô chưa từng làm tình nguyện ở đây hồi còn đi học. Cô thường xuyên

làm việc tại Trung tâm Chăm sóc Trẻ em và rất thích khoảng thời gian chơi những trò chơi giáo dục cùng lũ trẻ vẫn còn chập chững hoặc lớn hơn, nhưng trẻ sơ sinh - vẫn được gọi là Bé mới - chưa bao giờ làm cô hứng thú. Một vài người bạn đồng trang lứa nghĩ rằng những nhóc con đó "dễ cưng". Nhưng Claire thì không hề. Từ những gì cô được nghe kể, ta sẽ không lúc nào được ngồi tay với chúng - hết cho ăn lại đu đưa ru ngủ, rồi tắm rửa sạch sẽ - và chúng sẽ ỉ ỏi suốt ngày. Cô tránh phải làm tình nguyện ở đó.

Lúc này, khi trong đầu đang lên kế hoạch sẽ trình diện ra sao tại cổng Trung tâm Nuôi trẻ, Claire nhận ta rằng cô đang phẫn khích, xen lẫn chút hồi hộp. Cô dượt lại một lần những điều sẽ nói khi vào trong. Sỡ sàng hỏi ngay về Sophia là quá đại dột. Sophia hẳn sẽ chẳng nhớ ra cô là ai; hai người chẳng phải bạn bè gì đặc biệt. Nhưng bằng không thì tại sao cô lại xuất hiện ở đây, xin vào kia chứ?

Thế thì, Claire quyết định chớp nhoáng, đành nói dối thêm lần nữa vậy. Phá vỡ quy tắc. Cô biết chứ. Nếu là trước đây, chắc cô sẽ bận tâm. Còn bây giờ thì không. Giản đơn vậy thôi. Chỉ một lời nói dối nho nhỏ.

Cô đẩy xe vào giá đỗ còn vài chỗ trống cho khách đến thăm. Tiếp đó cô tháo cuộn áp phích khỏi yên sau và mang theo tới cửa trước. Phía trong, một người phụ nữ trẻ tuổi ngồi tại bàn ngược mắt khỏi đồng giấy tờ và mỉm cười với cô. "Buổi chiều tốt lành," chị ta lịch sự cất lời, rồi nhìn thẻ tên của Claire. "Tôi có thể giúp gì được cho em?"

Claire tự giới thiệu. "Em là nhân viên ở Trại ương," cô giải thích. "Chúng em có dư ra vài tấm tranh trình bày vòng đời của cá hồi. Chẳng biết bên mình có dùng để trang trí tường không."

Giả dụ người phụ nữ trẻ kia đồng ý, cô nhận ra, mình sẽ phải

thanh minh với ông quản lý Trại ương, người đang rất mong ngóng nhận lại những tấm áp phích. Nhưng cô khá chắc rằng câu trả lời sẽ là không. Ai thêm quan tâm nghiên cứu sự sinh trưởng của cá kia chứ? Đến những người tận tay tiếp xúc với chúng còn chẳng hứng thú tẹo nào.

Và, quả thế, người phụ nữ mỉm cười và lắc đầu. "Cảm ơn em," chị ta đáp, "nhưng ở đây chúng tôi có những thiết bị được thiết kế chuyên biệt để thu hút các Bé mới. Chúng tôi sẽ không đi chệch khỏi những phương pháp tiêu chuẩn để giúp các bé tăng cường thời lượng tập trung và luyện tập gân cơ. Mọi thứ đều được định chỉnh từng chút bởi các chuyên gia về sự phát triển của trẻ sơ sinh."

Claire gật đầu. "Rất lý thú ạ," cô nói. "Xin lỗi chị vì em chưa từng làm tình nguyện ở đây. Em hầu như mù tịt về việc nuôi trẻ. Mình có cho khách tham quan không ạ?"

Chị lễ tân tỏ vẻ hài lòng trước hứng thú của cô. "Chưa bao giờ tới đây ư? Chúa ơi! Nơi này mới vui biết bao! Chắc chắn là em nên ngó qua rồi, đằng nào cũng cất công đến! Để tôi xem tới phiên ai trực nào." Nói rồi chị ta rê ngón tay dọc một danh sách những cái tên.

"Sophia có ở đây không ạ?" Claire hỏi. "Bạn ấy cùng nhóm tuổi với em."

"Ô, Sophia! Cô bé là một nhân viên siêng năng lắm. Để tôi kiểm tra. Có đây, tên cô bé đây. Để coi cô bé có bận gì không nhé."

Được chị lễ tân triệu tập qua hệ thống bộ đàm, Sophia bước vào tiền sảnh từ lối đi bên ngách. Cô nàng chẳng thay đổi mấy kể từ khi cả hai lên Mười Hai gần ba năm trước. Dáng người mảnh mai, mái tóc túm gọn bên dưới chiếc mũ lưỡi trai có vẻ như là một phần của đồng phục. Claire mỉm cười với bạn.

"Chào," cô nói. "Không rõ cậu còn nhớ mình không. Mình là Mười Hai cùng lúc với cậu đó. Mình tên Claire."

Sophia nhìn thẻ tên của Claire và gật đầu cười nhẹ tỏ ý nhận ra cô, sau một chốc. "Ở đây tụi mình không đeo thẻ tên," Sophia giải thích, "vì các Bé mới sẽ chộp lấy ngay. Nhưng mình có nhớ cậu. Mình nghĩ ta học cùng lớp toán."

"Mình ghét toán. Mình chưa bao giờ giỏi môn này hết." Claire xì mặt.

Sophia khúc khích. "Mình thì cũng khá, nhưng chẳng khi nào thấy hứng thú với nó cả. Nhớ Marcus chứ? Điểm toán của cậu ấy mới cao làm sao! Giờ cậu ấy đang theo ngành kỹ sư rồi."

Claire gục gặc đầu. "Cậu ấy lúc nào cũng cắm cúi học," cô hồi tưởng.

Sophia tư lự ngó dòng chữ nhỏ xíu phía dưới tên Claire trên bảng tên. "Mình quên Nhiệm vụ của cậu mất rồi," cô nàng nói. "Bộ đồng phục này là..."

"Trại ương Trứng cá," Claire nhanh nhẩu giải thích. Tốt lắm. Sophia không hề nhớ rằng cô được phân công làm Mẹ đẻ.

"Thế cậu đang làm gì ở đây?"

"Hy vọng được tham quan một chuyến ấy mà!" Claire nói với cô nàng. "Không biết sao mình lại bỏ lỡ nguyên bộ phận Nuôi trẻ được. Vừa hay chiều nay mình có chút thì giờ rảnh rỗi."

"Ồ. Vậy thì, được thôi. Đi theo mình và mình sẽ giải thích mọi thứ. Nhưng mình phải làm việc nữa. Sắp tới giờ cho bé ăn rồi. Đi nào. Vệ sinh tay cậu trước hăng." Sophia chỉ vào bình thuốc tiệt trùng trên tường lối đi, Claire bèn lật đặt làm theo, cọ tay kỹ càng với dung dịch thuốc trong suốt.

"Những bé nhỏ nhất sẽ ở trong phòng đầu tiên này." Những bé nhỏ nhất. Tức là những Bé mới ra đời gần đây nhất. Claire

nghe lại xem những chị em Tàu mẹ nào của mình đang sắp sửa hạ sinh khi cô bị đuổi. Đây hẳn là Sản phẩm của họ.

"Tụi mình không thể vào mà không thay sang đồng phục vô trùng. Nhưng thôi đứng ngoài nhìn cũng được." Qua ô cửa kính, Sophia chỉ tay vào một khu vực sạch không tì vết được lấp kín bởi những chiếc xe đẩy nhỏ lắp bánh xe, nhiều cái trong số chúng vẫn còn trống. Hai nhân viên, một chàng trai trong đồng phục của người nuôi trẻ cùng một tình nguyện viên, cô bé tầm mười tuổi, đang dọn dẹp. Họ nhìn lên phía cửa sổ, thấy có hai người đang quan sát liền mỉm cười.

"Có bao nhiêu Bé mới nhất vậy?" Sophia hỏi qua lớp cửa kính. Cô bé tình nguyện viên giơ bốn ngón tay. Đoàn di chuyển một chiếc xe và đẩy gần về phía cửa sổ cho Sophia và Claire xem. Một tấm thẻ bên sườn xe có ký hiệu giới tính là Nữ, và số hiệu 45.

"Bốn mươi lăm ư?" Claire hỏi, nhìn xuống đứa trẻ sơ sinh được quấn chặt trong chiếc chăn mỏng, chỉ để lộ khuôn mặt xiu xiu. Cặp mắt bé khép chặt. "Điều đó có nghĩa là gì thế?"

Sophia nhìn cô đầy ngạc nhiên. "Số hiệu Bốn mươi lăm. Bé mới thứ bốn mươi lăm trong năm nay. Chỉ còn năm bé nữa. Bộ cậu không nhớ sao? Tụi mình đều có số hiệu cả. Mình là Hai Mười Bảy."

"À. Ừ, hẳn rồi. Mình là một trong những đứa sớm nhất năm ấy. Mình là Mười Một."

Giờ khi nghe Sophia nhắc, quả là cô có nhớ ra phần nào. Sau tuổi mười hai, những số hiệu này không còn quan trọng nữa và ít khi được nhắc tới. Nhưng khi còn nhỏ, việc mang số hiệu Mười Một đã cho cô chút lợi thế. Điều này nghĩa là cô là Bé mới thứ mười một của năm - bởi vậy mà lớn hơn nhiều đứa trẻ khác (như Sophia chẳng hạn), những đứa mà mãi sau mới biết đi và

tập nói, mãi sau mới trở giọng cao vổng lên. Tới lúc lên Mười Hai, dĩ nhiên, hầu hết cả bọn đều ngang ngửa nhau. Nhưng Claire còn nhớ khi lên Năm, lên Sáu, mình đã hãnh diện thế nào khi có đôi chút vượt bậc hơn các bạn.

"Thế còn những bé khác của lứa năm nay thì sao?" Claire hỏi.

Sophia đưa tay. "Những bé lớn nhất, từ số Một đến Mười ấy à? Chúng trong phòng bên kia. Một vài đứa đã biết đi rồi cơ." Cô nàng đảo mắt chán ngán. "Cứ phải đuổi theo chúng đúng là phiền chết đi được." Cô nàng cất bước đi dọc hành lang và rẽ ở góc, Claire tò tò theo chân. "Và nhóm lớn kế tiếp ở đây." Một ô cửa kính lớn khác cho phép hai cô gái nhìn vào bên trong căn phòng, trong đó một nhóm trẻ sơ sinh đang lồm cồm bò quanh trên sàn nhà trải thảm, xung quanh la liệt đồ chơi, trong khi các điều dưỡng viên đang chuẩn bị bình sữa ở cái quầy nổi bồn rửa kê sát tường.

"Ra là bọn trẻ được chia thành nhóm mười bé một?"

Sophia gật đầu. "Năm phòng, mỗi phòng mười suất, khi có đủ cả năm mươi bé ấy. Bây giờ tại mình vẫn còn một vài bé sơ sinh sắp sửa gia nhập. Sau đó, khi đã đủ năm mươi thì không thêm bé nào nữa cho tới Buổi lễ tiếp theo." Cô nàng hớn hờ vẫy tay với tình nguyện viên đang cho bình sữa vào dụng cụ hâm nóng, cô bé kia cười toe và vẫy tay đáp lại.

"Tiếp đó, đương nhiên rồi, sau khi năm mươi bé của năm nay được phân công, ta lại khởi động lại từ đầu, sau Buổi lễ, với những Bé mới dần chuyển vào. Cứ như là một kỳ nghỉ nhỏ vậy!"

"Cũng phải một khoảng thời gian nữa mới tới Buổi lễ nhỉ. Nhưng các cậu đã nhận gần đủ năm mươi bé rồi sao?"

"Tất cả đều được căn giờ, ở Đơn vị Sinh nở ấy, nên cuối năm

tụi mình sẽ không phải nhận lứa sơ sinh. Những phụ huynh được phân con cái không muốn bé nào mới toanh đâu."

"Lắm công nhiều việc quá à?"

"Không hẳn. Vừa xong cậu cũng thấy rồi đấy - những đứa Bé mới sinh gần đây nhất ấy? Phần lớn thời gian chúng sẽ ngủ. Nhưng phải cực kỳ để ý giữ cho mọi thứ được vô trùng. Thêm nữa, cậu không thể chơi cùng mấy Bé mới được. Mà các bố mẹ lại thích vui đùa cùng con khi được nhận chúng."

Claire lắng nghe một cách lơ đãng. Ba Mười Sáu, cô nghĩ. Sản phẩm của cô được đánh số hiệu Ba Mười Sáu. Cô đã ghi nhớ kỹ con số này trong đầu.

"Vậy phòng tiếp theo là tốp mười thứ ba đúng chứ?" cô hỏi. "Để mình nghĩ coi. Một tới Mười. Rồi nhóm này là từ Mười Một tới Hai Mười. Nhóm kế tiếp sẽ là Hai Mười một tới Ba Mười, nhỉ?"

"Đúng vậy. Đằng đó, bên kia hành lang. Mình thường làm việc với nhóm đó. Chút nữa mình sẽ phải quay trở vào đây, để giúp bón cho bọn trẻ ăn." Claire liếc về phía cửa sổ đang để lộ nhóm trẻ sơ sinh mà Sophia chịu trách nhiệm, những đứa bé đang đưa trong xích đu thả từ trần nhà xuống, chân trần đá bình bịch lên thảm. Một nam điều dưỡng đang thay tã cho một bé trên bàn lót đệm. Anh để ý thấy hai cô gái và trở một cách đầy ý nhị vào chiếc đồng hồ lớn trên tường. Sophia mở hé cửa và Claire có thể nghe thấy tiếng bi bô rình rích của mấy đứa trẻ đang "đàm đạo" với nhau. Cô mỉm cười. Chưa bao giờ cô nghĩ những Bé mới có gì thu hút, chưa từng. Nhưng phải thừa nhận rằng ở những nhóc con này có gì đó dễ thương. Cô có thể hiểu tại sao những cặp cha mẹ mới lại muốn những bé mà họ có thể chơi cùng.

"Em vào ngay đây," Sophia nói với đồng nghiệp. "Em đang

dẫn khách tham quan. Hoặc là" - cô nàng quay sang Claire - "chúng ta có thể dừng tại đây. Chỉ còn một nhóm nữa thôi, ngay sát nhóm nhỏ nhất. Chúng cũng không thú vị đến thế đâu. Muốn vào chơi với mấy nhóc này không? Cậu có thể cho ăn nếu muốn."

Claire ngần ngừ. Cô không muốn tỏ ra đặc biệt quan tâm tới một nhóm nào cụ thể. "Cậu biết đấy," cô bảo Sophia. "Mình thực sự muốn qua xem nhóm cuối cùng, để có thể khoe là đã thăm hết tất cả. Ấy là nếu cậu không phiền nhé?"

Sophia thở dài. "Em sẽ quay lại ngay," cô nói với thanh niên mặc đồng phục, anh đã đặt em bé được thay tả tinh tươm vào lại xích đu và đang nhắc những tô ngũ cốc nhỏ ra khỏi máy hâm đồ ăn.

"Đằng này," Sophia gọi Claire và dẫn cô tới phòng cuối cùng trên lối đi.

"VẬY mấy bé này sẽ là, để mình nghĩ xem, Ba mươi một tới Bốn mươi?"

"Chính xác." Sophia trông rõ là nóng lòng được quay lại ca làm việc. "Ngay sát nhóm nhỏ nhất."

"Mình vào được chứ?" Claire nhìn qua cửa kính quan sát. Trong mỗi chiếc cũi nhỏ là một bé sơ sinh và hai điều dưỡng viên đang đặt những bình sữa ấm vào các giá đỡ lót đệm kê sát bên đầu để chúng có thể tự bú.

"Mình cho là vậy." Sophia mở cửa và hỏi. "Ta có khách tới thăm. Mọi người có cần giúp một tay với việc cho ăn không ạ?"

Người đàn ông trong bộ đồng phục cười. "Cả hai tay thì sao? Ta sẽ dùng mọi sự giúp đỡ có thể!"

"Cháu phải về làm việc với nhóm của cháu. Nhưng cháu sẽ để bạn ấy ở đây với mọi người nhé."

"Cảm ơn nha, Sophia. Gặp lại cậu thật vui quá." Claire mỉm cười. "Có lẽ chúng mình sẽ hẹn nhau ăn trưa hoặc gì đó được chứ?"

"Được. Cậu cứ quay lại đây bất cứ lúc nào. Cơ mà tốt nhất là khi bọn nhóc đang ngủ ấy." Sophia phát tay chào và đi về phòng của mình.

Claire rút rè bước vào và đứng nhìn những chiếc bình cuối cùng được phân phát. "Đấy nhé," điều dưỡng viên nói. "Ai nấy đều đã được phục vụ. Bây giờ thỉnh thoảng ta sẽ phải kiểm tra và bảo đảm rằng tất cả các bình sữa đều được đặt hẳn hoi. Tất nhiên mấy nhóc ấy mà bị tuột núm vú thì kiểu gì cũng sẽ hét ầm lên! Đúng không hả?" Ông mỉm cười nhìn xuống một bé sơ sinh đang chùn chụt ti sữa. "Và rồi ta sẽ bế từng nhóc một lên và vỗ lưng cho tới khi chúng ợ hơi. Cháu làm vậy bao giờ chưa?"

Claire lắc đầu quây quây. "Tới khi ợ hơi? Cô còn chẳng tưởng tượng nổi." "Chưa ạ."

Ông phì cười. "Vậy cháu có thể quan sát. Sau đó, nếu cháu muốn thử làm thì..."

Ông bế một bé khỏi cũi. Claire bước tới và nhìn thấy số hiệu. Bốn Mười. Cô nhìn quanh xem họ có đánh số theo thứ tự không. Nhưng những chiếc giường nhỏ đều gắn bánh xe và có vẻ được sắp xếp ngẫu nhiên. Trong lúc cô quan sát, người điều dưỡng mang Bốn Mười tới chỗ chiếc ghế bập bênh trong góc phòng và ngồi xuống với đứa nhỏ tựa vào vai.

Một điều dưỡng viên khác, một cô gái trẻ, cúi người xuống một chiếc cũi và khịt mũi, rồi bắt chột hô lên. "Úi giời! Ba Mười Tư cần tã mới nè!" Chị chun mũi và đẩy cái cũi tới khu thay đồ. "Cô lau người cho xong là con phải ăn hết bình sữa đấy nhé, cô nương!" chị tằm tằm cười nói và bế đứa trẻ đặt lên bàn.

Lúc ấy Claire nhận thấy mỗi chiếc cũi nhỏ ở đây cũng được gắn biểu tượng giới tính. Cô đi qua những chiếc giường nhỏ xíu, liếc nhìn những đứa trẻ sơ sinh, một vài đứa đang từ tốn bú bình, những bé khác nuốt ừng ực từng hơi. Bỗng nhiên một đứa trong chiếc cũi được đánh dấu *nam* thét lên một tiếng, rồi lại khóc inh ỏi.

"Khỏi hỏi cũng biết ai liền!" người đàn ông nói, tiếp tục vỗ về và xoa lưng cho em bé trên tay. "Nghe ra giọng của nhóc luôn!"

Claire nhìn vào số hiệu trên cũi của Bé mới đang gào thảm thiết. "Ba Mười Sáu ạ," cô nói với ông.

"Tất nhiên là Ba Mười Sáu rồi!" người đàn ông đáp lời và cười lớn. "Lúc nào chả là Ba Mười Sáu! Bé cậu nhóc lên, được chứ? Xem xem cháu có thể làm cho thằng bé hết kêu la không nào."

Claire hít vào một hơi sâu. Cô chưa từng ẵm em bé sơ sinh nào. Người đàn ông đang nhìn cô cũng nhận thấy điều ấy. "Thằng bé sẽ không sút mẻ miếng nào đâu. Mấy nhóc này đều là thứ dữ hết đó. Chỉ cần nhớ đỡ đầu cho bé là được."

Cô bèn khom người. Đôi tay cô dường như biết phải làm sao. Chúng khéo léo luồn xuống dưới người cậu bé và tìm được cách đỡ đầu và cổ. Thật nhẹ nhàng, Claire bế con trai mình lên.

CHƯƠNG NĂM

C hẳng có gì đổi khác. Cuộc sống của Claire không hề thay đổi. Hằng ngày cô vẫn thức dậy, tắm rửa, khoác lên mình bộ đồng phục và đeo bảng tên: CLAIRE, TRỢ LÝ TRẠI ƯƠNG TRÚNG CÁ. Cô tới nhà ăn, chào hỏi đồng nghiệp, ăn sáng và bắt tay thực hiện công việc được giao phó. Các giám sát viên tại Trại ương đều hài lòng với cung cách làm việc của cô.

Thế nhưng đồng thời, mọi thứ lại thật khác lạ. Mọi suy nghĩ của cô giờ đây đều đau đáu về bé con cô mới chỉ gặp một lần, ôm trên tay trong giây lát, cậu nhóc với đôi mắt nhạt màu mà cô chỉ thoáng nhìn, cậu nhóc với mái tóc quăn cọ vào cằm cô trong một phút giây quá đổi ngắn ngủi. Ba Mười Sáu.

"Người ta đã chọn được tên chưa ạ?" cô hỏi nữ điều dưỡng viên đang chỉnh lại bình sữa cho bé gái chị vừa thay đồ và trả về cũi.

"Cho bé này ấy hả? Chị không nghĩ thế. Đằng nào họ cũng chẳng nói cho mình đâu. Ta không bao giờ biết tên các bé cho đến khi chúng được chỉ định."

Mỗi Bé mới sẽ được giao cho các cặp phụ huynh được chỉ định tại Buổi lễ diễn ra vào tháng Mười Hai. Tên chúng, do hội đồng chọn lựa, khi đó mới được công bố.

"Ý em là bé này cơ ạ," Claire giải thích. Cô đã ngồi xuống một chiếc ghế bập bênh còn trống, đu đưa tới lui cùng Ba Mười Sáu giờ đã ngừng khóc. Cậu bé đang đưa mắt lên nhìn Claire.

"Ồ, bé đó. Thằng bé có khi còn chẳng được đặt tên vào Buổi lễ

tới. Người ta đã bàn về việc giữ nó ở đây thêm một năm nữa. Thằng bé không được khỏe. Họ gọi đó là chậm phát triển." Cô gái trẻ nhún vai.

"Kỳ thực, cậu nhóc có một cái tên chờ sẵn đó." Người đàn ông đặt đứa bé đã ợ hơi lại vào cũi, dựng lại bình sữa, bước tới chỗ Claire và nhìn xuống Ba Mười Sáu. "Xin chào, cậu chàng," ông nói với giọng ngân nga.

"Thật à? Sao chú biết?" Cô gái ngạc nhiên ra mặt.

Người đàn ông đón lấy Ba Mười Sáu từ Claire, bắt đắ dĩ cô đành nhường lại thằng bé. "Chú luôn bận lòng về nhóc này," ông giải thích. Ông nhìn xuống và làm mặt hề, ra chiều khuyến khích đứa trẻ rầu rĩ nở một nụ cười. "Chú nghĩ là biết đâu nếu ta bắt đầu gọi tên thì thằng bé sẽ phản ứng nhiệt tình hơn. Thế là chú lén vào văn phòng và ngó qua tờ danh sách."

"Và rồi?" trợ lý của ông hỏi.

"Rồi sao?"

"Tên của thằng bé là...?"

Người đàn ông cười to. "Không tiết lộ được. Chú chỉ bí mật dùng thôi. Lỡ ai đó nghe lỏm được thì sau? Rắc rối to đấy. Nên chú phải cẩn thận mới được." Ông khẽ đưng đưa đứa trẻ trong lòng. "Tuy nhiên đó là một cái tên hay. Rất hợp với thằng bé."

Cô gái kia thở dài. "Chậc, tốt hơn hết nó nên làm cho thằng bé hoạt bát hơn trước tháng Mười Hai," chị nói, "nếu như cậu chàng muốn có một gia đình. Còn bây giờ," chị nói thêm, nhìn đồng hồ treo tường, "sắp giờ ngủ trưa đến nơi rồi mà ta vẫn chưa cho ăn xong nữa."

Họ đã hoàn toàn quên mất sự có mặt của Claire. Cô đứng dậy khỏi ghế. Quả vậy, thời gian trôi qua thật nhanh. "Cháu phải về đây à," cô nói với hai người. "Cháu đang tự hỏi: liệu có ổn không

nếu cháu lại tới thăm?"

Hai người họ đều im lặng trong thoáng chốc. Cô biết vì sao lại vậy. Đây là một lời đề nghị trái khoáy. Trẻ em làm tình nguyện ở nhiều bộ phận khác nhau; đó là bắt buộc. Nhưng sau Lễ Phân công, đánh dấu sự kết thúc của tuổi thơ, người ta sẽ làm những gì được giao phó. Họ không đi thăm thú đó đây, hay thử những công việc khác. Cô phải cố nghĩ ra một lời thanh minh nghe có vẻ hợp lý thật nhanh.

"Cháu có rất nhiều thì giờ rảnh," Claire nói. "Đang vào độ thấp điểm trong năm tại Trại ương. Nên nay cháu mới tạt qua thăm Sophia. Hai người biết Sophia chứ ạ; bạn ấy làm việc ở đầu kia hành lang, với nhóm Bé mới lớn hơn tốp này ấy?"

Họ gật đầu. "Từ Hai Mươi một đến Ba mươi," người đàn ông nói. "Đó là nhóm của Sophia."

"Vâng. Tóm lại, bạn ấy đã dẫn cháu đi loanh quanh một chút. Và cháu thấy rằng lúc này lúc kia mọi người có thể tận dụng thêm một người. Nên cháu chỉ đang đề nghị giúp đỡ. Ấy là nếu mọi người muốn vậy, hiển nhiên rồi." Claire nhận ra rằng mình đang nói như bắn liên thanh. Bụng dạ cô còn cào cộn rộn. Nhưng hai người họ dường như không để ý điều đó.

"Cháu biết đấy," người đàn ông nói, "nếu muốn làm vậy một cách thường xuyên, danh chính ngôn thuận, chú nghĩ cháu sẽ phải điền một số đơn từ."

Cô gái trẻ đồng tình. "Xin phép cấp trên," chị bổ sung.

Tim Claire chùng xuống. Cô không thể làm vậy được, làm sao có thể điền tờ đơn chính thức chứ. Họ sẽ ngay lập tức phát hiện ra cô từng là Mẹ đẻ đã được tái phân công.

Ba Mươi Sáu ngọ nguậy và kêu khóc. Người đàn ông bế cậu bé tới cũi và dựng bình sữa cho nó, nhưng tràng khóc lóc vẫn

không dứt. Người đàn ông vỗ vỗ đôi chân đang giãy đành đạch hòng dỗ dành nó trong vô vọng. Ông nhìn sang Claire cười gượng.

"Nhưng mời cháu ghé qua nếu có thời gian rảnh," ông nói. "Chỉ làm thời vụ thôi nhé."

"Có lẽ vậy đi ạ," Claire nói, cố giữ cho giọng mình nhẹ tênh, giống như ông, "nếu thỉnh thoảng cháu có thời gian."

Cô quay người chạy đi. Ba Mươi Sáu tiếp tục gào khóc. Cô vẫn nghe thấy tiếng thằng bé khi rời khỏi tòa nhà.



Giờ đây cô chẳng thể nghĩ tới điều gì khác, hay bất kỳ ai khác.

CHƯƠNG SÁU

Cảm xúc này thật lạ lẫm - dù nó có là gì đi nữa. Claire chưa từng trải qua cảm giác này, nỗi khao khát cháy bỏng khi ở bên đứa trẻ, khi nhớ tới gương mặt nó - cách đôi mắt nhặt màu nghiêm nghị chăm chú nhìn cô, cách mái tóc quăn và cuộn lại thành một lọn nhỏ nơi đỉnh đầu, cái trán nhăn nhai cùng cái cằm run run mỗi khi sắp cất tiếng khóc.

Mỗi tổ gia đình được giao cho hai đứa con, một nam một nữ, và cô là em nhỏ trong nhà. Bố mẹ chờ vài năm sau khi nhận nuôi Peter mới đăng ký nhận thêm một bé gái. Nên Claire không hiểu rõ về trẻ sơ sinh hay trẻ nhỏ.

Tại bữa cơm tối, cô hỏi các đồng nghiệp, cô tỏ ra thật bâng quơ. "Có ai nhớ mình đã nhận thêm em như thế nào không ạ?"

"Tất nhiên," Rolf đáp. "Hồi đó anh lên tám thì cả nhà đón thêm em gái."

"Chị thì muộn hơn," Edith trả lời. "Bố mẹ chị chờ khá lâu mới đăng ký nhận em trai chị. Chị nghĩ hồi đó mình mười một tuổi."

"Anh thì là con thứ trong gia đình," Eric nói. "Có ai muốn miếng bánh mì cuối cùng không?"

Tất cả đều lắc đầu, Eric liền nhón lấy lát bánh cuối cùng từ đĩa ăn chung. "Chị gái anh mới có ba tuổi thì họ đón anh về. Anh nghĩ mẹ anh thực sự thích trẻ nhỏ." Anh chàng nhăn mặt lè lưỡi, tỏ vẻ không thể nào hiểu được điều ấy.

"Thực ra đó chính là điều em đang thắc mắc," Claire giải thích. "Liệu có, à thì, bình thường không nếu ta trở nên cực kỳ thích trẻ con ạ?"

"Còn tùy theo cái 'thích' của cháu là gì nữa," Dimitri đáp. Là người đứng đầu quản lý sự vận hành của cả Trại ương, Dimitri là nhân vật cấp cao; ông già dặn hơn, và đã từng nghiên cứu chuyên sâu về khoa học. "Nhưng cháu biết đấy, tất nhiên là con non của bất kỳ giống loài nào cũng..."

Ông ngừng lại nhìn cả bọn đang ngơ ngác. "Mấy đứa không phải đã học điều này trong môn sinh học tiến hóa rồi à?" ông hỏi.

Sau cùng, ông phải bật cười trước không khí lặng như tờ. "Được rồi, vậy ra mấy đứa không biết. Để ta nói rõ cho nhé. Những con non nhìn chung được sinh ra với đôi mắt to tròn cách xa nhau cùng một cái đầu lớn, bởi thế sẽ giúp chúng trông thu hút với con trưởng thành của loài đó. Điều này đảm bảo chúng sẽ được cho ăn và chăm sóc. Vì chúng có đáng vẻ..."

"Dễ cưng ạ?" Edith ngắt lời.

"Đúng vậy. Dễ *cưng*. Giả sử chúng được sinh ra với bộ dạng xấu xí, sẽ chẳng ai muốn bế ẵm, cười đùa hay chuyện trò với chúng cả. Chúng sẽ chẳng được cho ăn. Chúng sẽ không học được cách mỉm cười hay trò chuyện. Chúng sẽ chẳng chống chọi nổi, nếu như không lôi cuốn được con trưởng thành."

"Bác nói 'bất kỳ giống loài nào' là sao ạ?" Eric hỏi.

"Ờ thì, chúng ta không nuôi động vật có vú nữa, bởi một chế độ ăn lành mạnh thì không bao gồm động vật có vú, và chúng làm giảm năng suất của cộng đồng. Nhưng những vùng khác có đủ loại sinh vật hoang dã. Ngay cả tại đây cũng từng có thứ gọi là thú cưng. Thường là những con vật nhỏ: chó hoặc mèo. Với những loài ấy thì cũng tương tự thôi. Những con non thì... chà, dễ cưng. Mắt cứ to tròn lay láy. Dầu vậy động vật không cười. Đây là kỹ năng chỉ con người mới có."

Claire mê mẩn lắng nghe. "Người ta thường làm gì với 'thú cưng' ạ?"

Dimitri nhún vai. "Chơi đùa với chúng, ta nghĩ vậy. Còn nữa, thú cưng bầu bạn với những người cô đơn. Giờ chúng ta không còn chúng nữa, hẳn nhiên rồi."

"Ở đây làm gì có ai cô đơn," Edith đồng ý.

Claire lặng im. Tuy không nói ra, nhưng cô đang thầm nhủ: *Em đây. Em cảm thấy cô đơn.* Nhưng kể cả nghĩ vậy, cô nhận ra mình không thực sự hiểu từ ấy nghĩa là gì.

Tiếng còi đầu tiên vang lên, báo hiệu đã kết thúc giờ nghỉ. Họ bắt đầu chồng các khay lên nhau. "Rolf? Edith?" Claire hỏi. "Khi anh chị đón em của hai người về và chúng còn là trẻ sơ sinh, với đôi mắt to và cái đầu bự, và thế là chúng dễ cưng..."

Cả hai người đồng nghiệp của cô không hẹn mà cùng nhún vai.

"Chắc vậy," Edith nói.

"Anh chị có nghĩ về chúng mọi lúc, muốn ôm lấy chúng và không bao giờ xa rời không ạ?"

Họ nhìn Claire như thể cô vừa thốt ra điều gì đó ngược đời, hoặc không thể hiểu nổi. Cô cuống quýt sửa lại câu hỏi. "Hay ý em là mẹ của anh chị ấy. Mẹ của anh chị có nựng nịu các đứa em và đung đưa chúng, và, ừ thì..."

"Mẹ của anh phải đi làm, như tất cả các bà mẹ khác. Dĩ nhiên bà ấy vẫn chăm lo chu tất cho em gái anh và đưa em ấy tới Trung tâm Chăm sóc Trẻ em hằng ngày." Rolf đáp. "Nhưng bà không phải là người ưa ôm ấp. Ai chứ không phải mẹ anh."

"Mẹ và em trai chị cũng vậy," Edith nói. "Bố và chị giúp mẹ chăm em ấy, nhưng cả hai bố mẹ chị đều làm những công việc có đòi hỏi khắt khe. Mà chị thì phải đi học, tất nhiên, rồi còn

việc huấn luyện nữa. Thả được thằng bé ở Trung tâm mỗi ngày là nhẹ hết cả người."

"Hiển nhiên cả nhà rất tự hào vì em ấy. Nó là một đứa đầu óc sáng láng," chị nói thêm một cách câu nệ. "Hiện tại nó đang theo học ngành khoa học máy tính."

Tiếng còi cuối cùng reo vang và tất cả đứng dậy quay lại làm việc.

Mình phải gạt Ba Mười Sáu ra khỏi đầu thôi, Claire tự nhủ.



Nhưng cô nhận ra đó là điều không thể. Ngày ngày, trong lúc soi tìm khiếm khuyết trong phôi thai cá hồi qua lăng kính hiển vi, Claire nhìn vào những chấm đen lớn, chính là những cặp mắt hẫng còn sơ giản, chưa thành hình. Cô cứ ngỡ chúng đang nhìn mình chòng chọc. Rõ ràng là không thể thế được. Những con mắt đen ngòm, bóng loáng vẫn chưa có thị lực; và bên trong đồng nhưng nhúc ấy đã làm gì có tí trí khôn nào, hướng hồ là biết khao khát tình yêu thương hay sự chú ý. Song cô nhận ra, hết lần này tới lần khác, bản thân được gợi nhắc về đôi mắt nhạt màu ẩn dưới hàng mi dài đã ngược lên nhìn cô trong chốc lát, và những ngón tay bé xinh đã nắm chặt ngón cái của cô.

Cô bắt đầu nằm mơ thấy Ba Mười Sáu. Trong một giấc mơ, cô lại đeo chiếc mặt nạ da, nhưng người ta trao cho cô ôm thứ gì đó. Nó cựa quậy như đang thăm dò trong vòng tay cô, và cô ôm ghì lấy nó, biết đây chính là thằng bé, không muốn họ tước đi con mình, ứa nước mắt sau lớp mặt nạ khi điều đó xảy ra.

Trong một cơn mộng mị trở đi trở lại khác, Ba Mười Sáu đang ở đây cùng với cô, trong căn phòng nhỏ tại Trại ương,

nhưng không một ai hay biết. Cô giấu đứa trẻ trong ngăn kéo, thi thoảng lại mở ra. Nó ngược mắt nhìn lên và mỉm cười với cô. Giấu giếm bí mật là hành vi bị cấm tiệt trong cộng đồng, và chiêm bao về một đứa trẻ bị giấu giếm khiến cô mỗi lần đều tỉnh giấc trong khiếp đảm và cắn rứt lương tâm. Nhưng có một cảm xúc còn dữ dội hơn lưu lại sau giấc mơ ấy: niềm hân hoan khi mở ngăn tủ và thấy rằng thằng bé vẫn ở đó, yên ổn và tươi cười.

Nhớ khi còn nhỏ, trong tổ gia đình, mỗi sáng họ được yêu cầu thuật lại mình đã nằm mơ thấy gì. Đối với những thành viên trong độ tuổi lao động, lại còn độc thân của cộng đồng, như những người ở Trại ương, yêu cầu này được bỏ qua. Thảng hoặc, vào lúc ăn sáng, một trong các nhân viên sẽ kể lại một giấc mơ thú vị. Nhưng họ không hề thảo luận về nó - đây vốn là một nghi thức gia đình. Và Claire giữ kín những giấc mơ mới này cho riêng mình.

Nhưng giờ đây cô không khỏi cảm thấy bồn chồn và kháng khác, theo những cách vô cùng khó hiểu. Nhằm đảm bảo những yêu cầu nghiêm ngặt cùng tính chất tỉ mỉ của công việc mới, cũng như việc phải liên tục phân tích, cô cố gắng bóc tách những xúc cảm trong lòng. Cô chưa từng làm thế trước đây, chưa một lần thấy cần thiết phải vậy. Suốt cả cuộc đời Claire, những cảm xúc của cô đều được gói gọn trong - gì nhỉ? Cô lục lại tâm trí để tìm từ miêu tả cho chính xác. *Mãn nguyện*. Phải, cô vẫn luôn mãn nguyện. Trong cộng đồng này, mọi người đều thế. Các nhu cầu của họ được đáp ứng, họ chẳng thiếu thốn thứ gì, họ chẳng... Đúng rồi chính nó, Claire vỡ lẽ. Cô chưa từng ước ao cái gì trước đây. Nhưng bây giờ, kể từ ngày hạ sinh, cô cảm thấy một niềm khát khao luôn thường trực, thống thiết, những muồn lấp đầy khoảng trống rỗng trong lòng.

Cô muồn con trai cô.

Thời gian thấm thoát thoi đưa. Chớp mắt đã giữa tháng Mười Một. Cô làm lụng luôn chân luôn tay. Nhưng cuối cùng cô cũng dành ra được chút thì giờ để trở lại Trung tâm Nuôi trẻ.

CHƯƠNG BẢY

"**X**in chào xin chào!" Người đàn ông vui vẻ hoan nghênh cô. "Chú tưởng cháu quên mất bọn chú rồi kia!"

Claire mỉm cười, hài lòng vì ông vẫn nhận ra cô.
"Không phải đâu ạ. Ngặt nỗi đang đúng đợt cao điểm ở Trại. Khó mà lén được ra lắm ạ."

"Chà," ông tán thành, "cũng sắp tháng Mười Hai rồi. Đủ thứ việc đang diễn ra."

"Đặc biệt là ở đây, cháu đồ là vậy." Claire khoát tay để thể hiện rằng cô muốn nói toàn bộ Trung tâm Nuôi trẻ, chứ chẳng riêng gì căn phòng đèn đóm tù mù này - mới vừa qua thời gian ăn bữa trưa và các Bé mới đang say giấc. Cô và người đàn ông đều hạ giọng nói chuyện. Phía trong góc, nữ trợ lý đang lặng lẽ gấp quần áo sạch vừa được giao tới.

"Phải. Bọn chú đang chuẩn bị sẵn sàng cho chúng. Xem ra đã hoàn tất việc phân công. Chú vẫn chưa được thấy danh sách."

Một suy nghĩ đột ngột lóe lên trong đầu Claire. "Chú có bạn đời không ạ? Liệu chú có thể đăng ký một đứa con và rồi - cháu cho rằng việc này là trái luật, nhưng - liệu có thể chọn đứa trẻ sẽ được phân công cho mình không?"

Ông cười. "Quá trễ cho việc đó rồi. Và có, chú có vợ - cô ấy làm việc ở Sở Luật pháp và Công lý. Nhưng gia đình chú đã hoàn chỉnh: trước tiên là một bé trai, sau đó là bé gái. Và cũng lâu lắm rồi kể từ khi bọn chú nhận con. Khi ấy chú mới chỉ làm chân trợ lý. Chẳng có quyền hành gì."

"Vậy ra chú không hề được gợi ý là bé nào...?"

Ông lắc đầu. "Chẳng hề gì. Người ta ghép khá kỹ lưỡng. Vợ chồng chú rất mãn nguyện với những đứa con của mình."

Tiếng động phát ra từ một trong những chiếc cũi khiến ông phải quay người chú ý. Nó ngày một lớn dần: tiếng em bé ngằn ngặt khóc quấy. Claire có thể thấy cánh tay bé xiu vung vẩy.

"Chú có muốn cháu đỡ thằng bé không?" người trợ lý hỏi, nhìn về phía đó.

"Không, cứ để chú. Lại Ba Mười Sáu đây mà. Tất nhiên rồi!" Giọng ông như cam chịu mà lại đầy trù mến.

"Để cháu nhé?" Claire đề nghị, đến cô còn thấy thấy bất ngờ với bản thân mình.

"Cứ tự nhiên." Người đàn ông khoát một điệu bộ về phía chiếc cũi. "Thằng bé thích được gọi chuyện lắm, và đôi khi vỗ nhẹ lên lưng cũng có tác dụng."

"Hoặc không," cô gái dí dỏm chêm vào từ góc phòng, khiến cho người đàn ông phì cười.

Claire bỗng đứa trẻ đang không ngừng ngó ngoáy từ trong cũi lên. "Bế rong cậu nhóc trong hành lang ấy," người đàn ông gợi ý, "như thế sẽ không làm các bé khác thức giấc."

Nâng niu đứa trẻ trong tay, cô bế cái bọc ngo ngoáy, quấy khóc ra khỏi phòng và đi lại trong hành lang dài, áp thằng bé vào vai mà lắc lư để nó dịu lại một chút. Nó cất đầu dậy và tròn xoe mắt ngó quanh. Cô trò chuyện với nó, những câu từ vô nghĩa, bằng giọng ê a. Cô áp mặt vào cổ nó, hít hà mùi sữa và phấn rôm. Cậu nhóc rốt cuộc cũng dịu lại trong vòng tay cô và thiếp ngủ.

Mình có thể bước ngay ra khỏi đây, Claire nghĩ. Mình có thể rời đi ngay lúc này. Mình có thể mang theo thằng bé.

Nghĩ vậy thôi, chứ cô biết như vậy là bất khả. Cô đâu có biết

cách cho ăn hay chăm bẵm một đứa trẻ sơ sinh. Làm gì có chỗ nào để giấu thằng bé, bất chấp cơn mơ đầy cảm dỗ về một học tử bí mật trong phòng.

Người đàn ông xuất hiện ở cửa ra vào, mỉm cười khi thấy đứa trẻ đã ngủ và gật đầu ra hiệu. "Làm tốt lắm," ông nói nhỏ khi cô bước lại gần.

Họ đứng cạnh nhau trong hành lang bên khung cửa sổ nhìn ra những khu nhà rải rác và cánh đồng hoa màu phía xa. Hai cậu bé đạp xe lướt qua, người đàn ông liền đưa tay vẫy, nhưng bọn trẻ đang hăng say tám chuyện với nhau nên chẳng chú ý. Người đàn ông nhún vai mỉm cười. "Con trai chú đấy," ông phân trần. Cô dõi theo và có thể thấy hai cậu bé rẽ trái ở chỗ nút giao ngay trước Trung tâm Chăm sóc Trẻ em. Chắc chúng đang trên đường tới sân chơi.

"Cháu cũng mát tay phết nhỉ," người đàn ông nói và Claire nhìn ông đầy thắc mắc. Ông hất đầu về phía đứa bé đang thiêu thiêu ngủ trên tay cô.

"Thằng bé hầu như chẳng chịu ngủ. Một ca chậm phát triển kinh điển. Nên người ta vừa quyết chưa phân nó về gia đình trong Buổi lễ vội. Bọn chú sẽ giữ nó lại thêm một năm nữa, cho cu cậu cơ hội cứng cáp thêm chút đỉnh. Đúng là có vài Bé mới cần nhiều thời gian hơn những đứa khác. Ba Mươi Sáu là một trường hợp khó nhằn."

"Chú mang thằng bé về nhà vào buổi đêm," ông giải thích. "Đội làm ca đêm ở đây cứ phàn nàn miết. Nó làm mất giấc của mấy bé kia. Nên đến đêm nó sẽ ở với gia đình chú."

Ông đưa tay ra đón và Claire miễn cưỡng nhường lại thằng bé. Trong lúc chuyển tay, cô chạm phải vật gì đó. Cô bèn vạch chăn ra và thấy một chiếc vòng kim loại quấn quanh cái cổ chân tí hon.

"Cái gì đây ạ?"

"Thiết bị an ninh. Nó sẽ kích hoạt chuông báo động nếu như cậu nhóc bị đưa ra khỏi tòa nhà."

Claire thở vội, nhớ lại ý tưởng vừa lướt qua đầu: *Mình có thể mang theo thằng bé.*

"Tất cả các Bé mới đều đeo vòng. Chú không rõ tại sao. Ai lại muốn một đứa như này chứ?" Người đàn ông cười khì. "Chú sẽ tháo vòng của thằng bé ra khi mang nó về vào cuối ngày."

Đứa bé vẫn ngủ ngon và người đàn ông khẽ nói. "Bé ngoan," cô có thể nghe thấy tiếng ông. "Về nhà với ta tối nay nhé? Đúng là một cậu bé ngoan, rất ngoan."

Ông quay lưng đi, vẫn thì thầm, và đặt đứa trẻ trở lại vào cũi. Quan sát và lắng nghe, Claire ngỡ như nghe thấy người nuôi trẻ thì thầm thì một cái tên. Nhưng cô nghe không rõ lắm. Abe? Phải vậy không nhỉ? Nghe có vẻ, cô nghĩ bụng, giống Abe.

CHƯƠNG TÁM

Claire không tới dự Buổi lễ. Trong khi đó gần như ai trong cộng đồng cũng tham gia, đều đặn hằng năm. Tuy nhiên mỗi cơ sở cần cất cử một người trông nom, và Claire đã tình nguyện ở lại Trại ương. Mẹ đẻ, Tàu mẹ thì được miễn, do đó hai năm trước Claire cũng không tham dự; và giờ thì cô thấy mình chẳng còn hứng thú với sự kiện kéo dài hai ngày này chút nào.

Mở đầu luôn là Lễ Đặt tên và Lễ Sắp nhà cho Bé mới, để lũ trẻ có thể được đưa đi chăm sóc trong suốt những giờ đồng hồ còn lại và sẽ không gây gián đoạn chương trình. Claire sẽ rất muốn được dự Buổi lễ nếu như con trai cô, Abe (cô đang cố nghĩ về cậu nhóc với cái tên mình nghe lỏm được) sắp sửa được trao cho một cặp cha mẹ. Nhưng phải một năm nữa mới tới lượt thằng bé, mà cô thì không mấy mặn mà xem những đứa trẻ khác được sắp nhà.

Cô cũng chẳng quan tâm đến việc Kết Bạn đời. Cũng như Claire, hầu hết mọi người đều cho rằng Lễ Kết Bạn đời thật nhàm chán - trọng đại thật đấy, nhưng thẳng hoặc mới có bắt ngờ. Khi một thành viên đủ tuổi trưởng thành của cộng đồng đăng ký nhận bạn đời, hội đồng sẽ suy đi tính lại hàng tháng trời, có khi phải vài năm, để lựa chọn, khớp các nét tính cách với nhau - mức độ năng lượng, trí tuệ, sự cần cù và những đặc điểm khác - sao cho hai cá nhân thật tương hợp. Mỗi năm các cặp bạn đời sẽ được công bố tại Buổi lễ và từ đó về sau sẽ chung sống dưới một mái nhà. Việc ghép đôi của họ được theo dõi và giám sát trong vòng ba năm, sau đó họ có thể đăng ký nhận con,

nếu muốn. Lễ Sắp nhà cho Bé mới, khi họ được nhận một đứa, kỳ thực lại hồi hộp hơn Lễ Kết Bận đời.

Mãi nghĩ suy lúc đi thơ thẩn trong hành lang của phòng thí nghiệm không một bóng người, quá đổi yên tĩnh và vắng vẻ hôm nay, bỗng, Claire thắc mắc, liệu mình có thể đăng ký nhận bận đời hay không. Với tư cách là Mẹ đẻ thì không được. Còn giờ thì sao? Rolf, đồng nghiệp của cô, đã nộp đơn và đang trong thời gian chờ đợi. Nghe đâu cả Dimitri cũng vậy. Vậy cô có thể không? Cô vẫn chưa đủ tuổi. Nhưng tới lúc đó thì thế nào? Cô cũng không biết nữa. Quy định dành cho những cư dân bình thường đã quá rõ, quá phổ biến và được chấp hành nghiêm chỉnh. Tuy nhiên Claire là trường hợp cá biệt. Vả lại khi bị đào thải và chuyển tiếp tới Trại ương Trứng cá, cô hầu như chẳng được cho chút thông tin nào. Như thể người ta đã mất hết hứng thú với cô vậy. Người ta. Cô còn chẳng rõ người ta là ai. Các vị Bô lão. Các thành viên trong hội đồng. Hay giọng nói vẫn đọc thông báo trên loa, như sáng nay: LÀM ƠN TẬP TRUNG TẠI KHÁN PHÒNG ĐỂ KHAI MẠC BUỔI LỄ.

Cô đưa mắt nhìn đồng hồ. Giờ đã gần trưa. Các cặp bận đời hẳn đã được ghép đôi, những đứa trẻ mới đã được đặt tên và giao phó. Sớm thôi sẽ tới giờ nghỉ trưa, bàn ăn sẽ được bày biện và những túi đồ ăn được phân phát, ở bên ngoài Khán phòng. Rồi tất cả lại tập hợp để cử hành Lễ Thêm tuổi và các nghi thức trưởng thành.

Những đứa trẻ trình diện theo nhóm tuổi: thí dụ tất cả các Bảy nhận áo khoác có khuy trước; mấy đứa Chín được dẫn lên sân khấu và được trao cho chiếc xe đạp đầu đời cùng những tràng pháo tay giòn giã. Cắt tóc cho nhóm Mười, những bé gái sẽ không còn bím tóc, và đội lao công gấp rút lên sân khấu để quét dọn chỗ tóc vừa được xén đi. Nhưng thường thường Lễ

Thêm tuổi diễn ra khá nhanh chóng, trong những tiếng vỗ tay - và cả những tràng cười nữa, bởi mỗi năm đều sẽ có nhóc nào đó bật khóc vì lý do này kia, hoặc cảm thấy thôi thúc phải phô diễn trên sân khấu và làm trò gì đó dở hơi.

Claire đã tham dự hết các nghi thức đó suốt thời ấu thơ. Bỏ lỡ chúng lúc này cô cũng chẳng lấy làm phiền.

Lễ Mười Hai, diễn ra vào sáng ngày thứ hai, vẫn luôn là điểm nhấn. Tại đây có thể xảy ra những điều không ngờ tới, khi bọn trẻ đón nhận Nhiệm vụ Cuộc đời. Theo dõi các Nhiệm vụ được ấn định rất thú vị. Cho tới lượt cô, hẵn rồi.

Chà. Tất cả đã trôi vào dĩ vãng. Nhưng cô mừng vì không phải có mặt tại đó ngày hôm nay, lẫn trong đám người phía dưới, để phải chứng kiến những cô bé khác nghe tuyên bố rằng người ta thấy chúng cũng chỉ phù hợp làm cái máy để.

Bầu không khí tĩnh mịch khi tất cả mọi người đều đi vắng tới hết ngày có phần là lạ. Thực tình chẳng có gì nhiều nhận cho cô làm; cô chỉ đơn giản là được yêu cầu ở lại, để chắc chắn rằng mọi chuyện đều suôn sẻ. Nhưng tất cả - nhiệt độ phòng thí nghiệm, độ ẩm, kể cả ánh sáng - đều được hiệu chỉnh và kiểm soát gắt gao. Claire đôi chốc lại kiểm tra màn hình máy tính để xem tin nhắn tới Trại ương, nhưng không có gì quá khẩn cấp.

Cô liếc qua cửa sổ về nơi chiếc thuyền tiếp tế đang neo đậu tại bến. Nó cập bờ thật không đúng lúc. Buổi lễ đang diễn ra, họ sẽ phải chờ hai ngày mới có thể dỡ hàng. Có khi, cô nhận ra, họ lại thấy vui vì tự nhiên có thì giờ nghỉ ngơi cũng nên. Cô tự hỏi không biết các thủy thủ đang làm gì trong kỳ nghỉ trên trời rơi xuống này. Trước đó cô đã quan sát và nghe thấy tiếng họ, khệ nệ bê vác và xếp đồ và chỉ đạo lẫn nhau. Trang phục họ mang cũng khác; không phải áo trùm thùng thình như ở cộng đồng. Và cách họ nói năng có pha chút ngữ điệu, lên bổng xuống trầm

lạ lùng.

Claire chưa từng thấy tò mò về những người đến từ Nơi Khác. Đó là một phần của sự mãn nguyện mà cô hằng biết. Nơi Đây là đủ.

Giờ phút này, qua ô cửa sổ, không rời mắt khỏi con thuyền trĩu nặng hàng hóa đang neo đậu kia, bản thân cô không ngừng đặt ra những câu hỏi về nhóm người sống trên đó.

CHƯƠNG CHÍN

ữa trưa chán thế nhỉ?"

"B Eric bước vào sảnh Trại ương cùng những người khác vào cuối ngày. Tốp người cười đùa ồn ã, rõ là đang hết sức phấn khởi vì hàng tiếng đồng hồ rặt những lễ nghi, ngồi yên tại chỗ, tập trung chú ý, lịch sự vỗ tay đã chấm dứt.

"Không đến mức đây," một trong những công nhân đáp lời. "Chỉ là chẳng đủ no! Tôi vẫn đói meo đây này."

Claire khi đó đang ngồi tại quầy tiếp tân. "Cũng sắp tới giờ ăn tối rồi," cô nói với họ. "Buổi lễ thế nào ạ?"

"Ồn cả," ai đó nói. "Thẳng tiến một mạch đến nhóm Mười Một, nên sáng mai chỉ còn mỗi Lễ Mười Hai nữa thôi."

"Tốt rồi. Vậy là mọi thứ đều suôn sẻ. Không nhóc nào cư xử bậy bạ hay càn quấy," Claire cười nói.

"Không hề. Không có xú bắt ngờ nào cả," Edith bảo cô.

"Có lẽ trừ Dimitri," Eric tuyên bố.

"Dimitri ấy ạ?"

Tất cả đều tủm tỉm. "Bác ấy cứ tưởng mình sẽ được phân bạn đời. Nhấp nhộm suốt cả buổi. Nhưng người ta không gọi tên bác ấy."

"Úi chà. Vậy tức là bác ấy phải đợi thêm một năm nữa." Claire nói.

"Hoặc hơn!" Eric chỉ ra. "Có những người phải chờ *nhiều năm* trời để được ghép đôi kìa."

"Chắc, như thế là tốt nhất," Edith bình luận. "Chắc thời điểm này không có đám nào phù hợp với bác ấy."

Một chàng trai trẻ mà Claire không biết tên này giờ vẫn lắng nghe. "Bác ấy chỉ đăng ký nhận bạn đời vì muốn có nhà riêng thôi," anh chàng nói. "Bác ấy chán sống trong ký túc rồi." Anh ta quay lại và thấy Dimitri đẩy cửa bước vào. "Bất kể là đã được ở trong căn hộ đặc biệt, vì làm quản lý. Đúng chứ, Dimitri? Bác phát ngáy ký túc xá này rồi phải không?"

Dimitri vò tờ chương trình trong tay thành một cục và ném về phía chàng trai. "Ta phát ngáy phải sống với cậu, thế thôi!" Anh chàng nhăn răng cười, cúi nhặt cục giấy dưới đất và thả vào thùng rác.

Họ treo áo khoác lên hàng móc cạnh lối vào. "Ở đây im ắng thật, Claire nhỉ?" ai đó hỏi.

Cô gật đầu. "Mấy người trên thuyền có lên bờ đi dạo. Em thấy họ tản bộ dọc con đường ven sông."

"Mấy người ấy cứ kỳ kỳ sao đó," Eric nhận xét. "Họ chẳng nói chuyện với ai cả."

"Biết đâu làm thế trái với nội quy của họ thì sao," Claire đặt giả thiết.

"Có thể lắm. Luật lệ của Nơi Khác có lẽ khác một trời một vực."

"Thực tế thì, nói chuyện với họ có thể phạm luật của chúng ta đấy. Đã ai tra lại chưa?" Edith hỏi.

Ai nấy than trời và gằn như nhất loạt nhìn về phía màn hình lớn trên bàn tiếp tân.

Claire bất chợt nảy ra một ý rằng cô có thể tra cứu bộ luật và tự giải đáp xem có khi nào mình cũng được đăng ký nhận bạn đời hay chẳng. Song thực lòng cô có quan tâm không? Đủ để lợi

qua những trang mục lục dài thườn thượt và nếu ăn may thì tìm thấy lời giải đáp trong một điều khoản siêu siêu tiểu tiết hay một dòng chú thích? Có lẽ là không, cô nhủ bụng.

Tiếng còi rè rè âm ỉ triệu tập cả bọn tới nhà ăn dùng bữa tối. Cô bèn đứng dậy và tìm được một chỗ trong hàng. Từ cửa sổ hành lang, cô để ý thấy hai thuyền viên đang ườn ra trên boong. Boong thuyền chất đầy những kiện hàng và hai nam thanh niên ngồi cạnh nhau, tựa lưng vào một cái thùng niêm phong. Mỗi người đưa một vật hình trụ nhỏ lên miệng và coi bộ họ đang hút khói từ đó ra rồi phả vào không khí. Một tục lệ khác thường mà trước đây cô chưa từng thấy và cô tự hỏi mục đích của việc đó là gì. Có lẽ là một loại ống thuốc hít nào đó.

Dòng người nhích về phía trước. Những cuộc tán gẫu, tiếng cười và bàn tán cắt ngang luồng suy nghĩ của cô. Claire tiến gần tới chõng khay, lấy một chiếc trên cùng và thấy là Edith và Jeannette đã giữ cho mình một chỗ tại bàn của họ. Cô bước tới, đưa khay cho nhân viên phục vụ phía sau quầy và quyết gạt đội thủy thủ ra khỏi tâm trí.

"Lễ Đặt tên cho Bé mới thế nào ạ?" cô hỏi họ sau khi ngồi xuống với khay đồ ăn. "Có cái tên nào gây sốc không?"

"Không hẳn," Jeannette đáp, "trừ việc chị giật hết cả mình khi nghe thấy một cậu bé được đặt tên là Paul. Đó là tên của bố chị."

"Nhưng người ta không được dùng một tên hai lần kia mà!" Edith thốt lên. "Chưa từng có trường hợp hai người trong cộng đồng lại trùng tên hết!"

"Nhưng người ta có trao lại tên," Claire nhắc, "sau khi ai đó đã khuất."

"Phải. Thế có nghĩa là bố chị đã qua đời. Chính vì thế mới

ngạc nhiên," Jeannette nói.

"Lần cuối chị gặp bố là lúc nào vậy ạ?" Claire hỏi. Cô vẫn nhớ được bố mẹ mình, nhưng cũng đã mấy năm trôi qua, và những chi tiết về họ đang dần phai nhạt.

Jeanette ngẩng một lát rồi nhún vai. "Chắc là năm năm trước. Ông ấy làm việc ở khu Sản xuất Thực phẩm, mà chị chẳng bao giờ đi về đằng đó. Tuy nhiên đôi ba lần chị vẫn chạm mặt người phụ nữ đã từng là mẹ mình, vì bà ấy làm trong đội cảnh quan. Không lâu trước đây chị bắt gặp bà đang cắt tỉa bụi cây phía rìa sân chơi. Bà đã vẫy chào khi nhìn thấy chị."

"Hay thế," Edith nói, dừng dừng như không. "Cậu có muốn chỗ xa lát còn lại không? Mình ăn được chứ?" Jeannette gật đầu, Edith liền với lấy chiếc đĩa với nửa đã được đặt qua một bên.

"Paul là một cái tên đẹp," Claire nói, hơi thương cảm cho Jeannette, dù cô không rõ vì sao. "Họ tái sử dụng một cái tên hay cũng tốt. Em vẫn nhớ hồi lên Mười, họ đặt tên cho một Bé mới là Wilhelmina, và tất cả đều reo hò, vì họ vẫn luôn quý mến Wilhelmina cũ trước khi bà ấy vào Nhà Dưỡng lão. Nên khi bà ấy ra đi, sử dụng lại tên bà ấy cũng rất hay."

"Chị có nhớ. Chị đã ở đó mà," Edith nói.

"Mình cũng vậy," Jeannette hồi tưởng. "Không ai reo hò khi người ta đặt tên cho bé Paul mới. Nhưng mình nghĩ họ cũng khá hài lòng. Mọi người thích bố mình," cô nói. "Ông ấy là người tốt. Trầm lặng. Nhưng tốt."

Họ ăn nốt bữa cơm trong im lặng. Và rồi, theo hiệu lệnh tiếng còi, họ xếp gọn đĩa và dọn dẹp bàn ăn.



Tờ mờ tối. Những người khác đã mệt nhoài sau một ngày dài dự Buổi lễ. Lường trước một ngày cũng không kém phần lê thê nữa, họ lục tục trở về phòng để ngủ từ sớm, ngay sau bữa tối. Nhưng Claire thì thao thức trần trọc sau một ngày ru rú trong nhà. Cô quyết định đi tản bộ.

Vào thời điểm này trong ngày, con đường dọc bờ sông thật râm mát và dễ chịu. Thông thường cô sẽ gặp những người khác cũng đi dạo và chào hỏi vài câu.

Nhưng tối nay không một ai ra ngoài; đã là một ngày dài với tất cả. Claire thong dong dạo bên dòng nước cho tới lúc đến chỗ cây cầu đồ sộ. Đi qua cầu mà không được đặc cách là cấm kỵ, và cô hoàn toàn không biết phía bên kia có gì. Mắt thường chỉ có thể thấy những tán cây. Chỗ này chỉ đơn thuần là Nơi Khác. Cô có nghe phong thanh rằng thỉnh thoảng, dù rất hãn hữu, có những nhóm nhỏ được đưa đi thăm các cộng đồng khác. Nhưng có lẽ chỉ là đồn thổi vậy thôi. Bản thân Claire không quen biết ai đã từng tận mắt thấy Nơi Khác.

Đứng tại chân những trụ đỡ to lớn bằng bê tông đã tạo nên nền tảng vững chắc cho cây cầu, Claire ước lượng bằng mắt. Chiếc sà lan hiện đang neo đậu cạnh Trại ương hãn chỉ suýt soát luôn qua phía dưới cầu.

Nếu đi qua đoạn giao nhau này, cô sẽ tiếp tục men theo đường ven sông và băng qua nhà kho lớn đồ đầy những xe cộ của chính quyền. Các cư dân chỉ đi lại quanh cộng đồng bằng xe đạp, nhưng những đơn hàng lớn sẽ được vận chuyển bằng xe tải, và đôi khi công việc bảo trì cũng cần tới những máy móc hạng nặng. Tất cả đều được cất trữ ở đây. Claire nhớ mấy năm trước, khi còn là Mười hay Chín, tụi con trai bằng tuổi cô đều mê mẩn nhà kho xe cộ. Đa số bọn họ đều ao ước được phân công việc liên quan tới vận chuyển để được huấn luyện lái những

chiếc xe này.

Nhưng điều này chưa từng khiến Claire ham thích, và tối nay cũng vậy. Cô rẽ vào trục đường chính và đi theo hướng Tây Bắc, xa dần dòng sông, bên tay trái là Quảng trường Trung tâm trải rộng. Cô băng qua Khán phòng nằm cuối Quảng trường; sáng nay cả cộng đồng đã xúm đông tụm đở trên những bậc thềm ở đây, và ngày mai khi mặt trời lên họ sẽ quay lại. Nhưng hiện giờ, đương lúc nhập nhoạng, Quảng trường vắng hoe và tòa nhà lớn chiếm lĩnh phía biên giới Tây Nam thật yên tĩnh và tuông như bị bỏ không.

Cô nhận ra mình đang thẳng tiến về phía Trung tâm Nuôi trẻ. Ở đó cô có thể rẽ trái và đi tiếp qua Bệnh xá với Trung tâm Chăm sóc Trẻ em, quành một đường vòng lớn để quay lại Trại ương.

"Chào đấng đó!"

Một giọng nam giới làm cô thót tim. Khắp cộng đồng đang vắng lặng là thế. Nhưng nhìn lên, Claire thấy một chiếc xe đạp phanh lại tại góc Quảng trường. Cô nhận ra người nuôi trẻ đã vô cùng dịu dàng khi cô tới thăm. Cô mỉm cười, vẫy tay chào và bước tới nơi ông đang chờ, một chân chống đất để giữ thăng bằng.

Ông đưa một ngón tay lên môi khi cô lại gần. "Suýt." Đoạn trở về phía yên sau có gắn một chiếc giỏ. Lại gần hơn, cô thấy trong giỏ là một em bé đang ngủ khì. "Cuối cùng thì cậu chàng cũng ngủ," người đàn ông thì thầm. "Chú đang đưa thằng bé về nghỉ qua đêm."

Claire gật gù và mỉm cười nhìn xuống Bé mới Ba Mười Sáu.

"Cháu có tới Buổi lễ không?" người đàn ông hỏi.

Cô lắc đầu. "Cháu xung phong ở lại Trại ương ạ. Cháu đã dự

đủ các Buổi lễ rồi." Cô bắt chước đôi phương hạ giọng.

Người nuôi trẻ cười nhẹ. "Chú biết cảm giác đó," ông nói. "Nhưng hôm nay với chú nó rất thú vị. Một phần công việc của chú là trao các Bé mới cho các cặp cha mẹ. Các vị tân phụ huynh lúc nào cũng đầy hào hứng."

"Dầu sau chú cũng rất vui vì được chăm cho cậu nhóc này thêm một năm nữa," ông nói thêm, đưa tay chạm vào thành giỏ. "Thằng bé có gì đó rất đặc biệt."

Claire gật đầu đồng tình, không dám thốt nên lời.

"Chú phải đi đây," người đàn ông bảo. Ông đặt chân phải lên bên bàn đạp được nâng lên. "Mai là một ngày trọng đại với tổ gia đình chú. Ông tương nhà chú năm nay lên Mười Hai. Cả tấn hồi hộp và e sợ."

"Vâng ạ, hửn rồi," Claire đáp.

"Nhớ lại ghé chỗ bọn chú tại Trung tâm nhé? Bọn chú sẽ đón một lứa sơ sinh sớm thôi. Và đồng chí này cũng sẽ ở đó, dĩ nhiên rồi! Các chiến hữu của nó đều về với tổ gia đình mới hết rồi, nên thằng bé sẽ thích có người đến thăm lắm."

"Vâng ạ." Cô mỉm cười với ông và ông xuất phát trên chiếc xe đạp về khu vực nhà dân. Claire đứng đó dõi theo chiếc giỏ nhỏ khẽ rung lắc theo từng vòng quay của chiếc xe. Rồi cô quay đi.

CHƯƠNG MƯỜI

Có vẻ như Lễ Mười Hai đã kết thúc với một pha sừng sốt. Khi các công nhân Trại ương trở về vào cuối ngày thứ hai, họ đều xì xào bàn tán về nó cả.

Ngày thứ hai của Buổi lễ bao giờ cũng dài dòng. Những Mười Hai mới được gọi lên sân khấu từng đưa một và nghe miêu tả phẩm chất. Đây là lần đầu tiên lũ trẻ được chỉ mặt điểm tên và mọi sự chú ý đều dồn vào những thành quả chúng đạt được xuyên suốt tuổi thơ. Một cậu bé có thể được tuyên dương vì thành tích học tập và tất cả khán giả sẽ được gợi nhắc về năng khiếu vượt trội của nó trong môn khoa học. Hoặc vị Trưởng lão sẽ lôi kéo sự quan tâm dành cho một gương mặt khả ái - điều này luôn gây ra sự lúng túng, bởi trong cộng đồng về ngoài duyên dáng chưa bao giờ được xem là vốn quý đáng đề cập - làm Mười Hai được nhắc tên đỡ lửng mắt, và khán giả phía dưới sẽ cười ồ lên. Cộng đồng lúc nào cũng chu đáo và đầy cảm thông; mỗi người lớn đều đã trải qua điều này và hiểu rõ tầm quan trọng của nó. Nhưng việc phải gọi tên lần lượt từng đưa quả thực đang câu dài thời gian của ngày thứ hai.

"Trưởng lão đã nhảy cóc qua một Mười Hai," Rolf nói rõ hơn cho Claire trong bữa tối. "Bà ấy đi từ số hiệu Mười Tám tới Hai Mười."

"Tất cả rúm ró hết cả người lại. Cả bọn tưởng bà ấy đã nhầm nhọt đầu đó." Edith ngồi thẳng lưng cứng nhắc, tư thế thể hiện chị và những người khác đã nơm nớp ra sao.

"Ai cũng tưởng thế. Mấy người có nghe tiếng xì xầm rộ lên trong Khán phòng không?" ai đó hỏi.

"Còn thằng bé bị nhảy cóc ấy à? Số hiệu Mười Chín? Tôi có thể nhìn thấy nó từ chỗ mình ngồi. Bối rối toàn tập!" Một nam thanh niên cuối bàn nhăn nhó.

"Vậy chuyện là thế nào ạ?" Claire hỏi.

"À thì," Rolf giải thích, "sau khi bà ấy xong việc với đứa cuối cùng..."

"Số Năm Mười ạ?"

"Ừ. Nhưng tất nhiên bà mới gọi bốn mươi chín người lên sân khấu. Sau đó bà ấy cáo lỗi với khán giả."

"Vị Trưởng lão cáo lỗi ư?" Tin nổi không chứ.

Rolf gật đầu. "Bà ấy bật cười một xiu. Bà ấy có thể nhận thấy chúng ta đều thấp thỏm. Nên đã lên tiếng trấn an và xin lỗi vì đã khiến mọi người không thoải mái. Rồi bà ấy gọi cậu bé, số hiệu Mười Chín, lên sân khấu."

"Trông thằng nhóc như sắp ói tới nơi," Eric cười bảo.

"Đâu trách nó được," Claire nói. Cô thấy tội nghiệp cho đứa trẻ. Chắc hẳn đó là thời khắc kinh khủng với nó. "Bà ấy đã nói gì với thằng bé ạ?"

"Rằng cậu nhóc chưa hề được phân công - như chúng ta đều biết, dĩ nhiên rồi. Nhưng sau đó... đây mới là phần giật gân nè. Bà ấy tuyên bố thằng bé đã được 'tuyển chọn'."

"Tuyển chọn làm gì kia?" Claire chưa bao giờ nghe điều gì tương tự vậy.

Rolf nhướng mày và nhún vai. "Không rõ nữa."

"Bà ấy không tiết lộ sao ạ?"

"Có, nhưng anh chẳng hiểu mô tê gì những điều bà ấy nói. Có ai hiểu không?" Anh chàng nhìn quanh những người đồng nghiệp đang ngồi ở bàn.

"Không hẳn," Edith nói. "Nhưng hệ trọng ra trò. Liên quan tới Người Truyền Ký Ức và Người Tiếp nhận Ký Ức."

"Cho dù họ có là ai đi chăng nữa," ai đó lầm bầm.

"Phải, nghe quan trọng phết," Eric nhất trí.

"Mọi người nghĩ cậu bé đó có hiểu không?"

Tất thấy đều lắc đầu quầy quậy. "Thằng bé trông hoang mang tợn," Edith nói. "Tôi thấy thương thay cho nó."

Còi báo dọn dẹp réo lên. Họ bắt đầu thu dọn đĩa và đĩa. "Cậu bé đó là ai thế ạ?" Claire tò mò. Cô vẫn đang mê mẩn câu chuyện chú bé được tuyển chọn.

"Chưa từng nghe danh. Nhưng giờ thì ai cũng biết tên nó rồi, nhỉ?" Eric vừa cười vừa nói.

"Ý anh là sao?"

"Cả cộng đồng gọi to tên cậu bé. Khá là trịnh trọng... Gọi là gì nhỉ? Một sự công nhận. Chúng ta đã không ngót hô lớn cái tên. Jonas!"

Rolf, Edith và vài công nhân khác hòa vào. "Jonas! Jooooonas!"

Bao người ở bàn khác đều ngược nhìn. Một vài người tỏ ra thích thú, số khác lại thoáng chút lo âu. Rồi chính họ cũng góp giọng gọi to cái tên. "JOOOONAS! JOOOONAS!"

Hồi còi cuối cùng vang lên và tất cả đều im thin thít. Mọi người nhìn quanh trong sự nín lặng đột ngột. Thế rồi họ đứng dậy rời khỏi phòng. Bữa tối đến đây là kết thúc.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Một lần nữa Claire lại đi dạo dọc bờ sông trước khi về nghỉ. Một lần nữa cô chỉ có một mình. Các công nhân thường sẽ tản bộ theo cặp hoặc nhóm, nhưng tối nay họ lại mệt bỏ hơi tai sau một ngày bất thường. Từng người một đã về phòng, một vài người mang theo máy đọc để học thêm nhằm thăng tiến trong công việc. Đôi lúc Claire bật máy của mình lên và đọc lướt qua tài liệu, nhưng cô chẳng mấy hứng thú. Cô có được hội đồng tuyển chọn làm công việc này vì họ nhận thấy niềm vui thích của cô dành cho cá mú đầu cơ chứ. Họ chỉ đơn thuần gửi cô tới đây vì cần xếp cô vào một nơi sau khi nhiệm vụ Mẹ để thất bại.

Đã vài lần cô đọc sách hướng dẫn để cho có, trong lòng tự cảm thấy dần vặt vì sự bàng quan của mình. Cô thuộc lòng cả cụm: *phân tách phôi, bao phủ phôi và phát sinh cơ quan*^[3]. Nói vanh vách vậy thôi chứ cô nhận ra mình đã quên bém ý nghĩa của nó là gì.

"Hoạt hóa vỏ phế nang," Claire lẩm bẩm trong lúc bước đi. Lại một thuật ngữ khác, một đề mục cô đã học thuộc trong sách hướng dẫn.

"Gì kia?" một giọng nói gần đó cất tiếng hỏi, khiến cô giật bắn người. Cô nhìn lên.

Là một thuyền viên, một thanh niên mặc quần soóc và áo dài tay. Người này đi đôi giày thắt dây tối màu làm từ vải bạt, với phần đế dày thô ráp mà Claire đồ là để tránh trượt ngã trên sàn thuyền ướt. Cô không hề thấy sợ. Anh ta đang mỉm cười và trông khá thân thiện, không phải là người khiến người khác

phải hoảng hốt. Song cô chưa từng nói chuyện với bất kỳ thủy thủ nào, hoặc ngược lại.

"Đây là một thứ ngôn ngữ khác à?" anh chàng hỏi, nở nụ cười. Giọng anh ta pha thứ ngữ điệu đặc trưng mà cô đã thoáng nghe được.

"Không," Claire lịch sự đáp lời. "Chúng ta nói cùng một thứ tiếng mà."

"Vậy thì 'hoạt náo bỏ phê nang' là gì thế?"

Claire không thể nén cười. Anh chàng nói gần sát lời cô lắm rồi, mỗi tội vẫn lầm lẫn một cách tức cười.

"Tôi chỉ đang cố ghi nhớ mấy thứ liên quan đến công việc thôi," cô giải thích. "Một giai đoạn phát triển của phôi thai. Hơi nhạt nhẽo, tôi e là vậy, trừ phi anh khoái mấy con cá. Tôi làm việc tại Trại ương."

"Vùng, tôi đã trông thấy cô ở đó."

"Việc bốc dỡ hàng của các anh phải chờ vì Buổi lễ thường niên của chúng tôi."

Anh chàng nhún vai. "Không vấn đề gì. Được nghỉ làm cũng tốt mà. Mai chúng tôi sẽ dỡ hàng và lại lên đường."

Anh ta bắt đầu sánh bước bên cô và giờ họ đang tiến gần tới cây cầu. Hai người dừng chân trong chốc lát và quan sát dòng nước cuộn xoáy.

"Anh có bao giờ lo rằng một cây cầu nào đó quá thấp không? Anh có trông thấy những cây cầu khác không? Có khi nào thuyền của các anh lại quá cao so với một cây cầu thấp lè tè không?"

Anh chàng cười khì. "Chưa đến lượt tôi phải lo," anh ta đáp. "Thuyền trưởng có hải đồ và biết rõ đường đi lối lại. Thuyền chúng tôi cao sáu phẩy ba mét. Vẫn chưa đụng phải cây cầu nào,

hay hắt cẳng một thành viên nào trong đoàn xuống nước."

"Chúng tôi bắt buộc phải học bơi nhưng không được phép bơi ở sông," cô buột miệng.

"Bắt buộc ư? Ai bắt?"

Claire thấy hơi lúng túng. "Chỉ là một điều trong nội quy của cộng đồng thôi. Chúng tôi học trong bể bơi. Lúc lên năm."

Chàng trai cười phá lên. "Ở đây này chẳng có luật nào như vậy. Tôi học bơi khi ông bố tôi quăng tôi xuống ao. Lúc tám tuổi, chắc vậy. Uống no bụng nước nửa cái ao thì tôi mới bơi được vào bờ, còn ổng thì cứ cười khoái trá suốt. Lúc thoát được tôi ngoác miệng gào lên thế là ổng lại quăng tôi trở lại."

"Ôi. Trời ạ." Claire cạn lời. Cô chẳng thể hình dung ra cảnh tượng đó. Lớp học bơi của cô rất quy củ và chuẩn chỉnh, với thầy cô hướng dẫn đặc biệt. Không có người nhàn tâm cười cợt nào gọi là ông bố hết.

"Sau đây thì tôi biết bơi. Cơ mà không có ý định thử sức ở con sông này tí nào." Anh chàng nhìn xuống dòng sông thăm thăm chảy xiết, nghe tiếng nước nện thành thạch vào mấy tảng đá gần bờ, rồi bắn tung tóe, để rồi trong thoáng chốc chúng mất dạng, sau lại trôi lên với lớp bọt trắng trên mặt đá trơn láng rêu phủ.

Vài năm trước, một đứa bé tên Caleb đã té xuống đoạn sông gần chỗ này và toàn thể cộng đồng đã cử hành Nghi lễ Mất mát. Claire vẫn nhớ: nổi bàng hoàng, những tiếng nói lầm rầm, và sau đó các bậc phụ huynh giữ rịt con cái bên mình, đồng thời nghiêm giọng răn đe chúng, hết lần này tới lần khác. Cô nhớ từng nghe đồn là bố mẹ của đứa trẻ xấu số, Caleb, đã bị trừng phạt. Nghĩa vụ của cặp cha mẹ là phải bảo vệ lũ trẻ khỏi hiểm nguy. Bố mẹ Caleb đã không làm tròn điều đó.

Thế mà cha của người này lại ném anh ta xuống nước sâu, đã

thể còn cợt nhả; và giờ thì chính anh chàng lại cười khi nhắc đến kỷ niệm đó. Rõ là kỳ quặc.

Họ tán gẫu vài câu. Anh ta hỏi han về công việc của cô rồi hai người bâng quơ bàn luận về cá một lát. Ở một nơi xa lắm - anh chàng vung tay - anh ta đã từng mục kích những con cá lớn ngang chiếc thuyền. Cô nghĩ có khi anh ta chỉ đùa thôi, nhưng trông người này có vẻ nghiêm túc. Có thật thế không nhỉ? Cô những muốn hỏi anh chàng về điểm đến tiếp theo của con thuyền. Về nguồn gốc của nó, về nguồn gốc của anh. Đó thực sự là Nơi Khác mà cô vẫn hằng thắc mắc. Song cô có cảm giác bứt rứt. Sợ rằng hỏi những câu như vậy là phạm luật. Đẳng nào trời cũng bắt đầu nhá nhem và cô biết mình phải quay lại. "Tôi phải về đây," cô nói.

Anh chàng rẽ theo cô và họ đi về phía khu nhà Trại ương. "Cô có muốn thăm thú trên thuyền không?" đột nhiên anh ta hỏi.

"Tôi không nghĩ là được phép làm vậy," cô áy náy đáp.

"Thuyền trưởng sẽ không thấy phiền đâu. Ông ấy cũng hay có khách tới chơi. Thuyền chúng tôi thuộc loại đi được cả đường thủy và đường biển. Vô cùng hiếm có. Người ta thích lên thuyền ngó nghiêng lắm."

"Đi được cả đường thủy và đường biển ư?"

"Phải. Chúng tôi không chỉ ở rịt trên những con sông. Mà còn ra biển nữa. Hầu hết thuyền sông đều không làm được."

"Biển^[4] à," Claire nhắc lại. Cô mù tịt về khái niệm này.

Anh chàng hiểu sai ý cô. "Đúng, họ muốn ngắm khu bếp dưới thuyền và khoang lái, tất cả mọi thứ. Rất là hiếm kỳ. Thuyền trưởng cực hãnh diện khi dẫn họ đi tham quan. Hoặc một thuyền viên cũng có thể làm thế. Đội chúng tôi có cả thủy mườ

người."

"Ý tôi là tôi không được phép. E rằng tôi sẽ phải cắm rễ ở chỗ làm thôi."

Họ tới ngã ba đường, nghĩa là đã đến lúc mỗi người một ngã, chàng trai sẽ quay ngược lại hướng dòng sông để về thuyền. Cô sẽ rẽ tại đây về phía lối vào Trại ương.

"Chán thật," anh ta nói. "Tôi rất muốn cho cô xem. Và cô có thể gặp Marie!"

"Marie?"

"Bà ấy là đầu bếp trên thuyền." Anh ta cười. "Chuyện đoàn chúng tôi có phụ nữ cũng khiến vài người bật ngửa."

Claire không hiểu. "Tại sao người ta lại ngạc nhiên vì điều đó chứ?"

"Đi thuyền là việc của đàn ông, hầu như là vậy."

"Ô." Claire chau mày. Việc của đàn ông? Việc của đàn bà? Tại cộng đồng này, không có sự phân biệt như thế.

"Vâng, tôi sẽ rất thích được gặp Marie và thăm thú bên trong thuyền," Claire bảo anh chàng. "Có lẽ khi anh quay lại đây. Biết đâu luật lệ của chúng tôi sẽ thay đổi. Hoặc tôi sẽ đi xin đặc cách."

"Vậy thì, chúc cô ngủ ngon," anh ta nói và đi về phía con thuyền.

Claire vẫy chào và đứng nhìn anh chàng khuất sau mấy bụi cây lô nhô. Rồi cô quay đi. "Biển," cô lẩm bẩm lặp lại, tự hỏi điều đó nghĩa là gì. Biển.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Nhiều tuần trôi qua. Ngoại trừ bí mật cô luôn mang theo mình, bí mật về đứa trẻ, mỗi ngày đều tựa tựa ngày trước đó, và ngày hôm sau cũng vậy. Vẫn luôn là như thế, Claire nhận ra. Cuộc đời cô, hay của bất kỳ ai trong cộng đồng, chưa từng có một bất ngờ nào. Chỉ có Lễ Phân công, năm Mười Hai: một bất ngờ đáng thất vọng, rằng cô được xướng tên Mẹ đẻ. Và sau đó, hẫng rồi, cú sốc về thất bại của chính mình.

Nhưng giờ đây lại là chuỗi đều đều buồn tẻ vô vị của cuộc sống thường nhật trong cộng đồng. Giọng nói khàn khàn đọc thông báo, đưa ra những nhắc nhở qua loa phóng thanh. Những lễ nghi rồi luật lệ. Những bữa ăn rồi công việc. Lúc nào cũng công việc. Claire ngày một được giao thêm nhiều nhiệm vụ khó nhằn trong phòng thí nghiệm, nhưng chúng vẫn cứ lặp đi lặp lại chán ngắt. Cô hoàn thành xuất sắc công việc nhưng trong lòng vẫn canh cánh một nỗi thắc thỏm chán chường.

Cô đã được nghe kể gì về Buổi lễ năm nay nhỉ? Một cậu bé đã được chọn mặt gửi vàng. Không rõ nguyên nhân, và sau đó cũng không một ai nhắc đến. Có khi cậu bé ấy - cô vẫn nhớ tên nó là Jonas - đang được làm điều gì đó khác biệt, và thú vị. Nhưng cô không tài nào tưởng tượng ra đó là gì.

Cô lại tới thăm Trung tâm Nuôi trẻ nhưng không được cho vào. Sau khi tất cả những Bé mới đã được phân cho các cặp cha mẹ tại Buổi lễ, Trung tâm hầu như vắng tanh. Những đứa trẻ mới sinh dần được chuyển tới để khởi đầu dân số năm nay. Nhưng khi Claire ghé qua, mặc dù được chị lễ tân chào đón

niềm nở, cô được bảo rằng họ không cần thêm người giúp cho tới khi sĩ số gia tăng.

"Thực ra hiện giờ đang là thời gian nghỉ ngơi của những người nuôi trẻ," người phụ nữ trẻ phân trần. "Đa phần họ đang làm tình nguyện tại nơi khác trong khi chờ đón thêm các bé." Chị ta nhìn màn hình máy tính. "Tuần tới chúng tôi có hai nhóc chuyển đến."

Chị ta mỉm cười với Claire. "Còn bây giờ?" chị ta nói. "Không cần thêm hỗ trợ đâu. Nhưng cảm ơn em đã ghé qua nhé. Hẹn em một vài tháng nữa."

Claire những muốn hỏi, Nhưng còn Ba Mười Sáu? Thằng bé vẫn ở đây, đúng không ạ? Nó chưa được phân đi, chị nhớ chứ? Mọi người sẽ giữ nó thêm một năm nữa. Sẽ cần ai đó chơi cùng thằng bé, không phải sao? Để em là người đó có được không?

Song tất nhiên cô chẳng nói gì. Rõ ràng là tuy rất lịch sự nhưng chị lễ tân chẳng mấy may quan tâm và muốn Claire rời đi. Cô đành bất đắc dĩ quay gót đi ra khỏi tòa nhà.

Thế nhưng, thỉnh thoảng cô trông thấy người đàn ông làm việc tại đó, người luôn dành cho Ba Mười Sáu một tình cảm đặc biệt. Một buổi chiều nọ trong lúc đi bộ sau bữa trưa, khi trông thấy ông đạp xe ngang qua Quảng trường Trung tâm, cô liền đưa tay vẫy chào. Xem chừng ông đang trên đường làm công chuyện; giỏ trước có đựng một hộp bưu phẩm. Ông mỉm cười và vẫy chào đáp lại. Cô chú ý tới chiếc xe đạp, giờ đây có lắp thêm ghế phụ cho trẻ con ở phía sau, thế chỗ chiếc giỏ Ba Mười Sáu từng nằm. Chỗ ngồi bé nhỏ hiện đang trống, nhưng sự hiện diện của nó ở đó nhen nhóm trong Claire một niềm hy vọng. Dường như người nuôi trẻ này hằng đêm vẫn đưa đứa bé về nhà. Và giờ thằng bé đã biết ngồi. Cô vẽ ra trong đầu hình ảnh cơ thể nhỏ nhắn cứng cáp và khuôn miệng hé cười vui sướng

khi đưa mắt ngắm nhìn cỏ cây giữa khí trời mát mẻ.

Cô bắt đầu căn giờ những chuyến đi dạo của mình, lưu ý hoàn thành công việc trong phòng thí nghiệm và dọn dẹp sao cho vừa khéo lúc giao ca thì có thể rời chỗ làm và thả bộ. Cô sẽ đi tới những nơi có vẻ có khả năng cao nhất trong cộng đồng: góc Đông Bắc của Quảng trường Trung tâm, nơi có Trung tâm Nuôi trẻ và kế tiếp là khu nhà ở, phía bên kia đại lộ chính. Cô mong mỗi được gặp lại người nuôi trẻ đang trên đường về nhà ăn tối, với Abe bé bỏng đằng sau xe.

Rốt cuộc cô cũng canh chuẩn thời gian. Họ đây rồi.

"Cháu chào chú!" Claire gọi.

Người đàn ông ngược nhìn, nhận ra cô và phanh xe lại, chống chân phải để giữ thăng bằng. "Cháu khỏe chứ?" ông vui vẻ hỏi. "Claire, phải không nhỉ?"

Cô thấy vui vui vì được nhớ tên. Hiện cô đang không đeo thẻ - nó vẫn được cài vào chiếc áo khoác phòng thí nghiệm cô đã treo lại khi tan làm. Và ba tháng rồi họ mới gặp lại nhau.

"Vâng đúng rồi ạ. Claire."

"Rất vui được gặp cháu. Cũng khá lâu rồi nhỉ."

"Cháu có ghé qua nhưng họ bảo không cần giúp vì các Bé mới đã được phân hết rồi."

Ông gật đầu. "Tất cả, trừ ông tướng này!"

Claire vốn không hề muốn nhìn Abe một cách trực diện. Ban đầu thì không. Nhưng lúc này, bởi ông đã nhắc đến cậu bé ngồi trong ghế trẻ em, cô dời sự chú ý sang và mỉm cười với đứa trẻ, nó đang bận bịu sắn soi một cái lá trên tay. Hẳn là thằng bé đã bắt được từ một bụi cây lúc đi xe lướt qua. Cô nhìn nó đưa cái lá lên miệng và nhấm thử với biểu cảm ngỡ vực, lúng túng. Cô có thể thấy cậu chàng đã nhú hai chiếc răng.

"Buổi đêm chú vẫn mang thằng bé về nhà ạ?"

Người nuôi trẻ gật đầu. "Thằng bé vẫn không ngủ tròn giấc. Điều này làm nhân viên ca đêm ở Trung tâm bức lăm, nhất là khi họ đang phải chăm sóc một vài bé sơ sinh mới tới."

"Nhưng tổ gia đình của chú rất khoái cậu nhóc. Con gái chú - con bé tên Lily - đang cố thuyết phục rằng bọn chú nên đăng ký thứ người ta gọi là linh động."

"Linh động sao? Đó là gì thế ạ?"

"Một điều ngoại lệ. Lily nghĩ bọn chú nên cố thuyết phục họ rằng nhà chú có ba đứa là phù hợp."

"Và chú có đăng ký không ạ?" Claire hỏi.

Ông cười lớn. "Không. Bà xã chú sẽ đệ đơn hủy hôn nếu chú dám làm thế! Lần tới đồng chí này sẽ được phân về gia đình của mình. Thằng bé sẽ ổn thôi. Nhưng trong lúc đó, buổi tối có nó cũng vui cửa vui nhà." Ông ngoái ra sau nhìn đứa bé. "Ô, hay thế chứ lại," ông rên lên. "Chén luôn một cái lá. Thôi thì, đằng nào chú cũng được đào tạo lau sạch mấy bãi nôn trở rồi. Một phần của công việc mà!"

Claire nhận thấy ông bắt đầu đổi trọng tâm và đặt chân phải lên bàn đạp. "Giờ chú đã được phép công khai sử dụng tên của thằng bé chưa ạ?" cô vội hỏi, cố giữ chân họ thêm vài ba phút nữa. "Cháu nhớ rằng chú đang lén lút." "

Người đàn ông chần chừ. "Thực ra," ông nói với chút tội lỗi, "bọn chú có dùng nó ở nhà. Nhưng làm vậy là không được phép. Thằng bé vẫn chỉ là Ba Mười Sáu cho tới khi được phân công thôi."

"Nên chú e là không thể tiết lộ cho cháu được. Nhưng đó là một cái tên hay."

"Chắc chắn rồi. Người ta luôn chọn lựa kỹ càng, đúng không

ạ? Cháu thích tên con gái chú. Lily. Nghe hay quá."

Ông mỉm cười. "Chú phải đi đây. Giờ có cái lá đỏ để nhấm nháp nên cậu chàng đang phởn chí. Nhưng cứ chờ tới khi nó muốn đồ ăn thực thụ mà xem. Lại mè nheo cho coi. Mà sắp tới giờ ăn rồi."

"Cháu rất mừng vì gặp hai người," cô nói với ông.

"Chú cũng vậy. Chú sẽ chuyển lời lại với con gái rằng cháu thấy tên con bé hay. Nghe thế con bé sẽ thích lắm cho xem." Đoạn ông đảo mắt, cứ như nói ra thì quá ngớ ngẩn. "Và tất nhiên, công bằng mà nói thì chú phải kể cho cháu con trai chú cũng có một cái tên đẹp lắm."

Claire cười. "Chắc chắn là vậy rồi ạ."

Người nuôi trẻ dần chuyển bánh. Sau lưng ông, được thắt dây an toàn trên ghế, miệng lẩm lem những mẫu lá vụn, đứa bé ngoảnh lại và toe toét cười với Claire.

"Là Jonas"" người đàn ông gọi với lại, ý nói con trai mình, và đạp xe đi về phía khu nhà dân nơi ông sinh sống.

CHƯƠNG MƯỜI BA

Cô thu xếp công việc để được thường xuyên gặp họ, người đàn ông và đứa bé phía sau xe đạp. Cô dần quen với những khung giờ sáng tối, khi hai người họ đi tới và rời khỏi Trung tâm Nuôi trẻ, sau bữa sáng và trước giờ cơm tối, lúc đó cô sẽ dạo bộ. Cô hay chạm mặt họ, và thường thì người đàn ông sẽ dừng lại chuyện phiếm vài câu, dù đôi khi ông lại vội vã và phải khẩn trương đi tiếp. Nhóc Abe (dù cô vẫn gọi cậu nhóc là Ba Mười Sáu để phòng xa) giờ đã quen mặt cô, cứ thấy cô lại cười tươi như hoa. Người đàn ông đã dạy nó vẫy vẫy bàn tay nhỏ xíu khi cô nói "Bai bai" và họ lại lên đường. Cuộc gặp mặt này dần trở thành một điều đáng ngóng chờ, đôi phút gián đoạn để chịu khỏi những giờ làm việc dài lê thê trong phòng thí nghiệm mà Claire vốn chẳng để tâm.

Thằng bé bắt chước cô. Cô chọc lưỡi vào một bên má, làm nó phồng lên như đang bị sưng. Nó nhìn chăm chăm, sau đó cũng đẩy lưỡi sang một bên y hệt. Cô nhăn mũi. Nó cũng nhăn mũi. Rồi cô làm cả hai thứ cùng lúc, đẩy lưỡi sưng một bên má, cái mũi thì nhăn tít lại, thằng bé hết sức nghiêm túc làm theo, rồi cả hai cùng phá lên cười.

Thằng bé đang lớn dần. Mặc dù bây giờ nói đúng ra nó đã là Một - mọi đứa trẻ sinh cùng năm đều đã lên Một tại Buổi lễ - cô vẫn nhầm tính theo tháng kể từ ngày sinh. Đã được mười tháng rồi.

"Cu cậu đang tập đi," một sáng nọ người nuôi trẻ nói với cô.

"Thằng bé rần rỏi lắm ạ," cô đáp, nhìn đôi chân nhỏ cứng cáp đang đứng đưa trên ghế trẻ em phía sau xe.

"Phải. Bọn chú nắm tay thằng bé và nó sẽ chập chững từng bước. Nay mai thôi nó sẽ tự đi được. Vợ chú sẽ phải cất đồ lên tít trên kệ bếp. Ông tướng cứ quờ tay tóm lấy đủ thứ."

"Cẩn thận vẫn hơn ạ," Claire nói, gần như là độc thoại, trong đầu nghĩ suy rất lung về việc chăm sóc một đứa trẻ sơ sinh phải vất vả cỡ nào.

"Tất nhiên rồi, đó là một phần trong kỳ tập huấn của chú mà," người nuôi trẻ giải thích để trấn an cô. "Và chú cũng đã chỉ cho vợ cùng các con nữa."

"Ơ này!" Đột nhiên người đàn ông kêu lên, cười lớn. Ông ngoái đầu lại. Đứa trẻ đang kéo đồng phục ông. "Đừng có làm ta thành ra luộm thuộm chứ! Bộ này mới được mang đến từ xưởng giặt là xong!"

Ông bèn quay sang Claire. "Cháu có thể với vào trong hộp đựng và lấy con hà mã của thằng bé được không?" Ông chỉ vào một chiếc hộp cài khóa kéo phía sau ghế ngồi em bé.

"Cái gì của thằng bé cơ ạ?" Claire kéo mở khóa.

"Đồ ôm của nó. Đó là một con hà mã."

"Ra vậy." Cô thò tay vào trong và lấy ra món đồ chơi nhồi bông. Mọi đứa trẻ đều có đồ ôm. Muôn hình muôn vẻ. Về phần mình, cô vẫn nhớ đó là một chú lửng.

Mắt cậu nhóc sáng lên khi nhìn thấy đồ chơi. "Mã," nó bập bẹ và đưa tay đón lấy. Claire đưa đồ chơi cho thằng bé; nó liền ôm ghì lấy và thở ra đầy khoan khoái rồi bắt đầu gặm một bên tai nhỏ.

"Chú nghĩ họ lại sắp cần cháu ghé qua đỡ đàn đây," người nuôi trẻ ướm lời. "Bọn chú vừa đón một lứa mới."

"Và mấy đứa lít nhít thường choán hết toàn bộ thời gian," ông nói thêm. "Cháu có thể tới chơi với Ba Mười Sáu và giữ cậu

nhóc khỏi nghịch mấy trò tinh quái."

"Dạ vâng." Cô vẫy chào khi họ rời đi, kèm theo câu "Bai bai", nhưng không hề lọt vào tai đứa bé còn đang bận loay hoay với con hà mã của mình.



Đó là lần đầu tiên cô nhìn thấy Marie. Kể từ ngày có gặp gỡ và chuyện trò cùng anh thủy thủ nọ tới giờ, con thuyền chở hàng đã lui tới tổng cộng ba bận. Mỗi tháng nó cập bến và lưu lại đúng một ngày, vừa vận cho công việc bốc dỡ. Cô nhận ra người đã từng cùng mình tản bộ và đưa tay chào khi nhìn thấy anh chàng đứng trên boong thuyền. Anh vẫy tay đáp lại. Giả như anh có gọi lại lời mời đi thăm thú trên thuyền, Claire chắc cú rằng cô sẽ nhận lời, dẫu phải xin phép trước, cô đã quyết vậy. Cô sẽ xác nhận lại với quản lý Trại ương.

Nhưng họ đến và đi chóng vánh đến nỗi chàng trai (lạ một nỗi là cô đã coi anh như một người bạn dù sự thật là giữa hai người mới chỉ có một cuộc trò chuyện ngắn ngủi) không hề lên bờ.

Và hiện tại họ lại đang thả neo, vậy mà cô không trông thấy anh. Những thuyền viên khác hồi hải tới lui, kiểm tra dây dợ, nhắc thùng đồ, duy chỉ có chàng trai tóc sẫm màu là không ở đó. Thi thoảng Claire lại dõi theo diễn biến trên thuyền qua cửa sổ phòng thí nghiệm, và rõ ràng anh chàng không còn là thành viên của đội nữa.

Cô đề cập chuyện này với đồng nghiệp, Heather, cố diễn đạt sao cho thật cẩn trọng. "Chả là đã từng có một anh tóc sẫm màu làm việc trên thuyền, nhưng mà..."

"Thiếu gì con trai tóc sẫm màu. Coi kìa. Có ba người ở ngay kia, đang chất mấy cái thùng lên ấy."

Heather nói đúng. Ba thanh niên lực lưỡng đang bốc vác và sắp xếp cho ngay ngắn vài chiếc thùng nặng. Tóc của họ đều sẫm màu.

"Ừ, nhưng ý mình là người khác cơ, người đó từng vấy tay với mình. Trước kia anh ấy và mình có nói chuyện."

Heather so vai thờ ơ. "Họ cứ đến rồi đi ấy mà. Mỗi lần lại là một người khác. Một số ở lại một thời gian, số khác thì không. Không giống như ở đây, chúng ta đều được phân công cụ thể. Mình nghĩ những người đó toàn quyền tự quyết công việc của mình. Chán thì bỏ. Hoặc có khi là có mỗi ngon ăn hơn."

"Nhìn xem! Ai thế nhỉ?" Claire trở. Một người phụ nữ đậm người bước ra từ phía trong thuyền và đứng trên boong, quan sát các thuyền viên làm việc. Quanh phần hông nở nang, bà quần một chiếc tạp dề lấm lem và thắt lại sau lưng. Mái tóc nhạt màu được túm thành một búi nhưng vẫn xù ra bất trị và hai cô gái nhìn bà vuốt tóc cho gọn rồi buộc lại. Hạ người ngồi lên một đồng dây chèo to bản, tựa lưng vào tường cabin, bà hít thở sâu.

"Coi chừng chân của bác kìa, Marie!" một người thủy thủ la lên lúc bước qua chỗ bà trên boong, đoạn điều hướng cho máy tời nâng một kiện hàng dày cộp lắc lư trong lưới ra phía ngoài.

"Coi chừng chân của cháu ấy," bà đáp trả cùng một tràng cười nòng hậu. Song cũng để gọn chân sang một bên cho người đó đi qua.

"Anh chàng đó kể với mình rằng có một người phụ nữ sống trên thuyền," Claire nói. "Mình quên khuấy mất tên bà ấy. Nhưng giờ thì mình nhớ ra rồi, là Marie. Bà ấy là đầu bếp."

"Đầu bếp ư?" Heather trông đầy băn khoăn.

Claire so vai. "Thì họ nào được cơm bưng nước rót tận nơi như chúng ta. Khi cứ trôi nổi trên sông như thế." Hoặc ngoài biển, cô thâm bổ sung. "Nên mình đoán bà Marie chuẩn bị đồ ăn."

"Tập dề của bà ấy coi bộ cũng được chia phần đấy," Heather nói, ám chỉ những vết vấy bẩn đen kịt vung vãi trên lớp vải, thế là cô nàng với Claire cùng phì cười. Đồng phục của họ bao giờ cũng sạch bong. Quần áo được thu thập lại mỗi sáng, giặt giũ tinh tươm và giao đến vào ban tối.

"Nếu được mời thì cậu có lên thuyền không?" Claire hỏi Heather. "Để tham quan thôi ấy?"

"Ý cậu là giống khi có người tới thăm Trại ương và ta dẫn họ đi xem một vòng ấy hả?"

Claire gật đầu. Thường thường những nhóm nhỏ các học sinh sẽ đến thăm và được học qua về vòng đời của cá.

"Chắc có, nếu được chấp thuận," Heather đáp lời bằng một cái nhún vai. "Mỗi tội mình không khoái thuyền bè cho lắm."

Họ nhìn theo bà Marie đã thôi, không thư giãn nữa mà nặng nề đứng dậy, trở vào cabin và mất hút vào phía bên trong tối hù. Claire chợt thắc mắc trong đó trông như thế nào. Bà Marie ngủ nghỉ ở đâu? Và cảm giác ra sao khi lênh đènh sông nước rồi lại dừng chân tại những cộng đồng khác? Mọi người ở khắp nơi trông có giống nhau không? Chàng trai cô đã gặp đi một đôi giày lạ mắt và ăn vận trang phục khác thường. Cách anh nói năng cũng luyên láy rất khác, cô nhớ lại. Và những mái đầu đủ kiểu của đám con trai mới hết hồn làm sao chứ; một vài người gần như là cạo trọc lóc; số khác thì nuôi tóc dài rồi buộc lại như con gái. Tại cộng đồng này, mỗi mốc tuổi có một kiểu tóc quy định. Nhưng chưa từng có cậu nào để tóc dài cả.

Bà Marie, với mái tóc sáng màu đến kỳ cục, còn khiến người gặp phải sửng sốt theo nhiều cách khác.

Thân hình bà đồ sộ, đặc biệt với bộ hông nở và cái cằm nọng. Chẳng ai trong cộng đồng mang dáng vẻ như vậy. Ai nấy đều có hình thể cân đối. Đồ ăn giao tới được tính toán sao cho phù hợp với vóc dáng mỗi người. Claire vẫn nhớ mấy năm trước có lần báo cáo hằng tuần cho thấy cân nặng của mẹ cô có hơi nhỉnh hơn một chút. Bà đã cảm thấy hơi hổ thẹn, và có lẽ xen cả bức dọc, khi lần giao thực phẩm tiếp theo bao gồm suất ăn giảm cân đặc biệt dành riêng cho bà. Bà đã ăn chúng, hiển nhiên rồi - điều này là bắt buộc, và chẳng còn lựa chọn nào khác - cho tới khi báo cáo cho thấy vóc dáng của bà đã được kiểm soát trở lại.

"Tốt hơn hết là chúng mình nên quay lại làm việc thôi," Heather lầm bầm. Cô nàng ngoảnh mặt khỏi cửa sổ.

"Mình định ra ngoài chút. Mình muốn kiểm tra lại nhiệt độ trong hồ nuôi nông dã." Claire nhận thấy cái nhú mày đầy nghi hoặc của Heather.

"Vậy thì," sau một lát Heather lên tiếng, "coi chừng chân cậu đó. Quanh hồ bùn lầy lắm."

"Coi chừng chân của cậu kia," Claire vừa cười vừa trả treo khi rời phòng.

Cô không hề có ý định lên thuyền, kể cả họ có mời đi chẳng nữa. Nhưng hồ nuôi nông khá sát dòng sông. Con thuyền suýt lẹm vào bờ và cô nóng lòng muốn tới gần nó. Quái lạ thật, cô nghĩ, nhưng cô cảm tưởng mình đang bị chiếc thuyền mê hoặc, như cách cô thấy thu hút bởi Trung tâm Nuôi trẻ và đưa bé người ta đã cố moi ra khỏi người mình ngót nghét một năm về trước. Hai thứ đó chẳng dây mơ rễ má gì tới nhau, song lòng Claire vẫn ngày một gắn kết với cả hai.

Đứng bên mép hồ, cô ngược nhìn lên mặt thuyền nhẵn bóng, về phía rào chắn thấp bao quanh boong. Tất cả những chiếc thùng lớn đã được chắt thành chồng và chằng dây chắc chắn. Có những đoạn, gần chỗ hàng hóa, không có hàng rào. Trượt chân trên sàn thuyền ướt rượt dễ mà lao xuống sông như chơi! Coi chừng chân đó. Cô nhớ về đôi giày với phần đế gồ ghề của chàng thanh niên nọ. Giày chuyên đi thuyền, cô phỏng đoán, đặc dụng cho boong thuyền sũng nước.

Claire vẫn chôn chân tại đó khi động cơ thuyền bỗng rền lên một tiếng thật trầm. Loáng cái máy vào guồng ì ì và từ ống khói nhỏ phụt ra một cột khói đen. Có tiếng người gọi nhau và cô nhìn thấy một thuyền viên đang kéo lỏng mấy vòng dây khỏi chỗ buộc tàu. Anh ta quăng chúng cho một chàng trai khác trên boong, đoạn nhảy phắt lên mà vẫn đứng vững trong lúc con thuyền dần rẽ nước ra giữa dòng.

Từ tòa nhà gần đó, cô nghe thấy tiếng còi báo hiệu bữa trưa. Cô quay lưng và trở về Trại ương, bỏ lại đằng sau chiếc thuyền chở hàng đang dần tăng tốc theo hướng cây cầu và xa hơn nữa. Phía đuôi thuyền rộng đằng sau, từng đợt bọt trắng xóa vỡ tung; và rồi dòng sông khép lại sau khi bị rẽ làm đôi và phẳng lặng như trước, như thể chưa từng có chiếc thuyền ở đó.

Claire thở hắt ra. Phải quay lại với cuộc sống bình thường xem chừng chẳng có gì hấp dẫn. Lòng cô đã quyết, mai cô sẽ đi thăm Abe bé cứng.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Vào dịp kỷ niệm đầy năm kể từ ngày thằng bé chào đời, Claire dạy nó nói tên mình. Thằng bé đã chính thức thành Một từ Buổi lễ trước đó, nhưng bây giờ, Claire thắm nhủ, nó mới đích thực tròn một tuổi.

Người nuôi trẻ tũm tĩm khi nhìn đứa bé lật đặt bước lại chỗ cô, miệng bi bô "Claire!" cùng nụ cười tươi rói. "Một cậu chàng sáng dạ đấy," ông nói. "Chú chỉ mong ta có thể chần chĩnh được thói ngủ nghê của thằng bé. Nếu như nó không sẵn sàng để được giao cho một tổ gia đình vào Buổi lễ sắp tới, thì..."

"Thì sao ạ?" Nghe giọng ông lạc hẳn đi mà không nói hết câu, Claire bèn hỏi.

"Thực tình, chú cũng không biết nữa. Người ta không thể giao thằng bé cho phụ huynh nếu nó không chịu ngủ. Điều này sẽ làm gián đoạn thói quen công việc của họ vì phải thức thâu đêm. Nhưng ta cũng không thể giữ thằng bé ở đây vô thời hạn được."

"Bất kể nó về nhà cùng chú vào ban đêm sao ạ? Ban ngày thằng bé ỏn mà. Nó còn chẳng quấy khóc. Chú nhìn thằng bé xem!" Họ cùng đưa mắt dăm dăm ngó Ba Mười Sáu, đứa bé được đặt ngồi trên sàn, đang luôn tay sắp xếp những khối gỗ thành một chồng. Cảm nhận được ánh nhìn, cậu nhóc nhìn về phía họ. Rất láu lỉnh, nó nhăn mũi và đẩy lưỡi vào trong má, làm mặt hề mà Claire đã dạy. Cô cũng bắt chước làm một vẻ mặt méo xẹo đáp lại và cả hai đều phá lên cười.

"Chú không thể cứ mang thằng bé về nhà mãi được. Vợ chú

đã cảm thấy đôi phần phiền toái về việc đó rồi. Trái lại thì bọn trẻ quý mến cậu nhóc. Thằng bé ngủ trong phòng con trai chú. Có vẻ ở đó thì ổn thỏa. Nhưng mà..."

Một lần nữa ông lại không thể nói cho tròn câu. Người nuôi trẻ đành nhún vai và đi tới khu khác trong phòng, nơi có các bé sơ sinh nhỏ hơn cần săn sóc.

"Cháu tự hỏi liệu mình..." Claire lí nhí, rồi cùng nín khe. Tất nhiên là cô không thể rồi. Những người chưa được ghép đôi thì không được nhận Bé mới. Cho dù khả thi đi nữa, cô sẽ chăm thằng bé bằng cách nào đây? Riêng việc suy tính cách xoay xở với một đứa trẻ sơ sinh (và cô đã thực sự làm thế) đã là quá đủ. Song giờ đây, đã quen với cậu nhóc mười hai tháng hiệu động đang tuổi ăn tuổi lớn, cô cũng hiểu rõ rằng chúng cần nhiều thêm, chứ không phải ít đi, sự quan tâm chăm sóc khi lớn lên. Thằng bé cần được canh chừng liên tục. Dạy nói. Cho ăn uống chu đáo. Tắm rửa và thay đồ và...

Cô ngoảnh mặt đi, cảm nhận được lệ đã lưng tròng. Cô đang bị cái quái quỷ gì thế này? Chẳng có ai lại quyến luyến mãnh liệt nhường này với người khác. Không phải với một đứa trẻ con, với bạn đời, hay đồng nghiệp, hay bè bạn. Cô đâu có xúc cảm này dành cho bố mẹ hay anh trai. Vậy mà giờ đây, đứng trước đứa bé đi còn chưa vững và hăng còn thò lò mũi dài này...

"Bai bai," cô thì thầm bên tai thằng bé, nó liền ngược lên và ngó ngoáy mấy ngón tay. Việc cô phải ra về chưa bao giờ làm thằng bé buồn. Nó biết rồi cô sẽ quay trở lại.

Nhưng trên đường đạp xe về Trại ương Trứng cá, Claire cố nuốt nước mắt vào trong. Càng lúc cô càng căm ghét cuộc đời mình: chuỗi công việc tẻ ngắt, những cuộc tán phét chẳng cần động não với đồng nghiệp, những ngày nổi ngày lủn quẩn lặp đi lặp lại. Cô chỉ mong mỗi được ở bên đứa trẻ, được cảm nhận

cái cổ ấm áp mềm mại của thằng bé khi nó thu mình nép vào cô, được thì thầm với thằng bé và cảm thấy nó vui sướng lắng nghe tiếng cô nói. Mang trong người những cảm xúc cứ lớn dần theo từng tuần như thế này là bất chính. Bất thường. Vô phép. Cô biết chứ. Nhưng chẳng biết phải làm sao để xua chúng đi.



Lúc này lúc khác cô lại nhìn thấy con trai của người nuôi trẻ. Jonas, cô vẫn nhớ. Hàng tháng trước cô đã trông thấy cha cậu vẫy tay chào khi cậu đạp xe ngang qua cùng một người bạn, có vẻ đang trên đường tới sân chơi. Hai cậu bé với dáng vẻ vô tư lự, vừa đạp xe đua vừa gọi nhau í ới.

Claire cảm giác hiện giờ ở cậu có gì đó khang khác. Một tội nọ cô trông thấy cậu đi bộ dọc bờ sông, một mình, đầy trầm tư. Dù cho không biết cô là ai, và chẳng có lý do gì để chào hỏi ngoài phép lịch sự, theo lệ thường các cư dân vẫn sẽ trao nhau một cái gật đầu hoặc một nụ cười. Thế nhưng Jonas còn chẳng nhìn lên khi cô lướt qua. Không phải là cố ý khinh rẻ, cô hiểu. Chỉ là tâm trí cậu đang mông lung ở một nơi nào khác. Trông cậu có vẻ phiền muộn, cô nghĩ, và điều này thì thật hiếm thấy ở một cậu bé con.

Cô nhớ lại, bằng một cách nào đó cậu đã được chọn mặt gửi vàng trong Buổi lễ năm ngoái. Các đồng nghiệp của cô, trong lúc thuật lại sự tình, đã đồng thanh hô vang tên cậu - Jonas, Jonas - hẳn như cách cả khán đài đã làm. Nhưng họ không thực sự hiểu việc ấy - họ gọi nó là gì ấy nhỉ? Tuyển chọn, phải rồi - việc tuyển chọn của cậu có ý nghĩa gì.

Nhưng cha cậu, người nuôi trẻ, không ngần ngại dành cho

cậu những lời rất tình cảm. *Thằng bé ngủ trong phòng con trai chú*, ông đã vui vẻ kể chuyện Ba Mười Sáu. Vậy nên có chẳng chỉ là cô lỡ bắt gặp cậu trong một thời khắc hy hữu, đúng lúc cậu đang có mối bận tâm gì đó, bài tập trên trường cũng nên. Cô vẫn nhớ đôi khi đồng bài tập về nhà của bản thân phiền hà thế nào.

Cô trông thấy cậu thêm đôi ba lần nữa, luôn là trên chiếc xe đạp, một mình, sau giờ học. Giờ cậu đã thành Mười Hai và năm nay tất cả các Mười Hai đều phải ra sức làm việc để chuẩn bị cho Nhiệm vụ của mình. Thường thường sau khi tan trường chúng sẽ tách khỏi nhóm bạn đồng niên và tới các lớp học bắt buộc cho nghề nghiệp tương lai. Sophia đã được yêu cầu học lớp chăm sóc em bé, cô hồi tưởng; và thực tế chính Sophia đã kể với cô rằng, đến tận bây giờ, vài năm sau Buổi lễ của họ, Marcus bác học vẫn đang nghiên cứu ngành kỹ sư. Một cô bé trong nhóm của cô đã theo học bộ môn luật, giống anh trai Claire sáu năm về trước, và mỗi ngày sau giờ học vẫn tới tòa nhà Sở Luật pháp và Công lý để tập huấn.

Một buổi chiều đứng trước Trại ương Trứng cá, cô thấy mình đang nhìn theo bóng Jonas đạp xe ra khỏi trường học. Cậu quẹo trái ở cuối tòa nhà giáo dục và có vẻ như đang nhằm về hướng Nhà Dưỡng lão. Có khi, cô nghĩ, đó là Nhiệm vụ của cậu: chăm sóc những người già cả. Nhưng thế thì có gì đặc sắc kia chứ. Điều gì lại có thể khiến cả khán đài nhất loạt đứng hết lên và hô vang tên cậu?

Về sau, một ngày khi đang tản bộ, cô tiếp tục bước qua Nhà Dưỡng lão, men theo một con đường, và phát hiện ra một kiến trúc khiêm tốn đằng sau tòa nhà. Nó có cửa ra vào, mấy ô cửa sổ, và chẳng gì khác. Hầu hết các tòa nhà sẽ có gắn biển hiệu, cho biết mục đích nơi đây là gì. PHÒNG THÍ NGHIỆM TRẠI

ƯƠNG TRÚNG CÁ. TRUNG TÂM NUÔI TRẺ. SỬA CHỮA XE ĐẠP. Nhưng ngôi nhà xoàng xĩnh này chỉ có độc một chiếc nhãn vô nghĩa kín đáo gắn trên cửa. NHÀ CHÁI.

Claire chưa từng nghe về Nhà Chái. Cô không biết trong nhà có gì. Nhưng cô linh cảm đây chính là nơi Jonas trải qua thời gian huấn luyện. Cô mơ hồ không rõ đã có chuyện gì xảy ra bên trong mà khiến cậu trở nên nghiêm trang và cô độc lạ lùng đến thế.

Rốt cuộc thì Jonas đã được tuyển chọn cho việc gì mới được?

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Claire bắt giác nhìn quanh các đồng nghiệp trong bữa sáng. Kể từ khi tới Trại ương hơn một năm trước, cô luôn cảm thấy giữa mình và họ có sự khác biệt. Họ thì không để ý điều đó. Họ thân thiện vừa đủ và luôn nhớ mời cô tham gia những cuộc chơi. Tất cả đều yêu quý ông quản lý, Dimitri, người không bao giờ cho phép bản thân ngạo mạn do có chức vị quyền lực. Họ thoải mái chọc ghẹo ông vì cứ hoài trông ngóng một người bạn đời.

Mặt khác những người trẻ như Claire lại hay đùa vui, đôi lúc có chút giễu cợt, về những vị tiền bối, rằng họ mới máy móc và cứng nhắc làm sao, cả cái cách tối tối họ lại nghiêm chỉnh trở về nhà với bạn đời và tổ gia đình.

Dĩ nhiên tất thấy đều là những người công nhân cần mẫn; nhưng thanh xuân là khoảng thời gian cho người ta được phép cứ vô tư hồn nhiên. Đứng bên rìa hồ nuôi, họ đặt những cái tên nhí nhố cho bạn cá, rồi còn bịa cả tính cách cho chúng. "Coi Gus Háu Đói kia! Lại vớ hết đồ ăn về phần mình!" "Tránh đường nào! Buster Môi Tều tới đây!"

Claire luôn mỉm cười trước mấy trò ngô nghê ấy. Các Tàu mẹ, trong thời gian cô ở Đơn vị Sinh nở, cũng làm điều tương tự: tìm đủ thứ để đùa bỡn tếu táo, đủ cách để giết thời gian. Cô cũng tham gia. Cô cũng đã từng là một phần của nó, của họ, tới tận giây phút cuối cùng.

Nhưng ở đây cô luôn cảm thấy xa cách. Lạc loài. Thật khó lý giải.

Tuy nhiên hôm nay, vào bữa ăn sáng, cô chợt nhận ra một điều bấy lâu nay mình vẫn mặc định là hiển nhiên. Trong khi họ dọn sạch đĩa, vò khăn ăn vứt vào thùng rác và vuốt phẳng phiu bộ đồng phục để chuẩn bị cho một ngày làm việc mới, mỗi công nhân còn thực hiện thêm một thủ tục nữa, rất nhanh thôi.

Mỗi người họ uống một viên thuốc.

Claire có biết về mấy viên thuốc này. Trong Cộng đồng việc uống thuốc bắt đầu từ khoảng năm Mười Hai - hoặc có thể sớm hơn với một vài đứa. Các bậc phụ huynh sẽ quan sát con cái mình và quyết định khi nào là thời điểm chín muồi. Bản thân cô chưa được cho là sẵn sàng dùng thuốc trước Lễ Mười Hai. Cũng chẳng quan trọng. Bạn cô ai uống thuốc cũng thấy việc này rầy rà. Nhưng khi cô được chọn làm Mẹ đẻ tại Buổi lễ, sổ chỉ dẫn của cô có một phần ghi rõ: Không uống thuốc.

Nếu như bạn đang sử dụng thuốc, ngay lập tức dừng việc đó.

Nếu bạn chưa bắt đầu, tuyệt đối đừng.

Giờ cô nhớ rằng lệnh cấm dùng thuốc hồi đó nghe chừng chẳng đáng kể. Bố mẹ cô, tuy thế, có đôi chút hoang mang. Họ có uống thuốc. Anh trai cô, Peter, cũng vậy. "Mẹ đã chuẩn bị sẵn thuốc cho con khi tới lúc," mẹ Claire cười nói mà không khỏi lo ngại. "Xem ra mẹ nên vứt chúng đi thôi nhỉ."

"Nộp lại thì tốt hơn," cha cô đề xuất.

Cô đã hỏi han các Tà mẹ khác khi tới cư trú tại Đơn vị Sinh nở. "Các chị đã bắt đầu uống thuốc chưa ạ?" một tối nọ Claire cất tiếng hỏi vào giờ ăn.

Vài người nhún vai và đáp là không. Nhưng một số lại gật đầu. "Chị đã dừng ngay khi nhận được chỉ thị," một cô gái nói.

"Chị thì đại khái là giảm dần liều lượng," người khác giải thích.

"Mình nghĩ là do chúng ta chuyển sang dùng vitamin," Nadia nói. Cô đang nói đến những liều thuốc bổ được đóng đếm cẩn thận mỗi sáng mọi Tà mẹ đã tuân theo mà uống. "Những viên thuốc đó có lẽ chỉ là một loại vitamin khác mà ta không cần tới nữa thôi."

"Không. Loại thuốc ấy là một thứ hoàn toàn khác đây," Suzanne khẳng định. Cô chính là người nói rằng mình phải giảm dần liều lượng.

"Cô ấy nói đúng đây," Miriam nói. "Vitamin không khiến ta cảm thấy có gì khác lạ. Còn loại thuốc ấy..." Đoạn chặn chữ. "Ừm, lúc uống thì không thấy có tác dụng gì đâu. Nhưng *dùng* rồi mình mới thấy..." Song có vẻ như chị không thể diễn tả được ý mình muốn nói.

"Tôi cứ thấy bồn chồn," Suzanne giải thích. "Còn nữa... chà, nói ra thế này hơi ngại một tí. Thật không biết phải diễn tả thế nào. Nhưng tôi bắt đầu nhận thức được cảm xúc của mình. Không chỉ trong trí óc đâu, mà còn - ừm, cảm xúc về thể xác nữa." Cô đỏ mặt và cười đầy lo lắng. Những cô gái khác, kể cả Claire, cũng thấy thẹn thẹn, nhưng cũng thấy bị kích thích trí tò mò. Vốn dĩ không một loại cảm xúc nào được đem ra bàn tán.

"Phải, chính thế," Miriam tán đồng, "mà mọi người biết sao không? Mình nghĩ việc ta trải qua sự đổi khác đó là có chủ đích. Bỏ đi những viên thuốc, cơ thể ta sẽ sửa soạn để sẵn sàng. Đó là điều mà ta đang trải nghiệm."

"Mình khá là khoái điều đó. Trước giờ mình chưa từng mong muốn bất cứ thứ gì. Thế mà lúc này mình lại mong muốn có Sản phẩm. Cảm nhận nó ngày một lớn dần làm mình thấy hạnh phúc." Chị xoa bụng và mỉm cười.

Những cô gái khác đồng tình, đoạn chạm vào phần eo đang

phình to. "Một cảm giác dễ chịu."

"Sau sinh thì sản phụ sẽ lại uống thuốc, cho tới khi sẵn sàng cho lần kế tiếp," Nancy nói. Tính tới lúc ấy chị đã hạ sinh ba Sản phẩm và đang chờ Nhiệm vụ sau Mẹ đẻ.

"Mất bao lâu ạ? Đây là lần đầu của em," Claire thắc mắc. "Em chưa từng dùng chút thuốc nào."

"Rồi em sẽ dùng thôi. Sinh xong là em sẽ uống thuốc. Chắc tầm sáu tháng. Sau đó lại dùng và chuẩn bị cho Sản phẩm tiếp theo. Thấy Karen đằng kia không?" Chị chỉ vào một cô gái ngồi ở bàn cạnh đó. "Cô ấy vừa sinh xong. Đang dùng thuốc rồi. Nhưng mấy tháng tới cô ấy sẽ cần bắt đầu chuẩn bị cho cuộc sinh nở lần hai."

"Thật tế nhị," Suzanne thì thào. "Giữa các đợt sinh nở và phải uống thuốc ấy mà. Chẳng có gì hay ho hết. Tuy vậy, ta không thực sự để ý thấy điều này."

Lúc này đây, đưa mắt quanh nhà ăn Trại ương, Claire mới thấy tất cả các công nhân khác đều uống thuốc hằng sáng. Và đó đích thị là nguyên do, cô vỡ lẽ, cuộc trò chuyện của họ luôn hời hợt, nông cạn, về cơ bản là chẳng có ý nghĩa gì. Họ giống như các Tàu mẹ trong giai đoạn dùng thuốc giữa các đợt sinh - hoàn toàn vô cảm. Cô vừa nhận ra chỉ mình mình không uống thuốc mỗi ngày - đơn thuần là một sơ suất, cô đoán vậy. Trải nghiệm sinh nở kinh hoàng của cô, cùng việc bị tước chứng nhận, xảy đến quá đột ngột và đáng sợ đến nỗi không một ai ở Đơn vị Sinh nở nghĩ tới chuyện cung cấp thuốc cho cô hay hướng dẫn cô uống thuốc. Có thể các điều dưỡng viên đều đinh ninh rằng đã có người khác đảm nhiệm việc này.

Vậy ra cô là người duy nhất có cảm xúc. Người duy nhất! Chẳng trách cô lại khắc khoải vì đứa trẻ, lại thấy tim mình như tan chảy mỗi lần thằng bé vung vẩy bàn tay bé xíu và nói "Bai

bai", gọi tên cô bằng giọng nói trong trẻo, trao cho cô nụ cười tuyệt diệu đó.

Xúc cảm ấy, cô sẽ không cho phép người ta tước đoạt. Giả như chính quyền nhận ra sai sót, giả như họ giao thuốc đến cho cô, trong đầu cô nảy ra một suy nghĩ đầy thách thức, cô sẽ giả vờ. Cô sẽ gian lận. Nhưng cô sẽ không đời nào, trong bất kỳ trường hợp nào, dập tắt những nhen nhóm tình cảm vừa được khám phá. Claire nhận ra, có chết cô cũng không từ bỏ tình mẫu tử dành cho cậu con trai của mình.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Thuyền tiếp tế một lần nữa lại neo cạnh Trại ương. Dây thừng quấn mấy vòng quanh cọc neo còn ván cầu nghiêng gác lên bờ. Nhớ như in sự trì hoãn đã phải chịu đựng một năm trước, lần này họ rút kinh nghiệm cập bến thật sớm sửa và sẽ rời đi trước khi sự kiện dài hai ngày sắp tới gần mình xuất phát.

Chẳng mấy chốc mà Buổi lễ đã kề cận. Lâu như vậy rồi sao? Cô đã sống tại Trại ương này hơn một năm trời rồi sao? Quả là khó tin. Nhưng khi nghĩ về đứa trẻ, Abe bé bỏng, cô nhận thấy thằng bé đã lớn bổng, từ một đứa bé sơ sinh luôn miệng oe oe đòi bình sữa trong lần đầu cô gặp thành một cậu nhóc lí lắc chập chững những bước nhỏ và biết gọi tên cô, vẫy chào bai bai và bắt chước vẽ mặt xấu mà giờ hai người đã coi đó là cách chào hỏi luôn làm họ phì cười.

Nghe các đồng nghiệp đề cập đến Buổi lễ sắp tới nhắc cô nhớ rằng lần này Abe sẽ được phân công. Thằng bé sẽ chuyển tới sống ở nhà riêng, có một cặp cha mẹ và biết đâu thêm một người anh chị nữa. Cô sẽ phải tìm cách khác để duy trì mối quan hệ của hai người. Tất nhiên người phụ huynh nữ giới mới của thằng bé - Claire không thể ép mình nghĩ tới từ mẹ - cũng có công ăn việc làm trong cộng đồng như bao người phụ nữ khác. Nên nó hẳn sẽ được đưa tới Trung tâm Chăm sóc Trẻ em mỗi ngày.

Lúc nhỏ Claire từng tham gia tình nguyện ở đó và hoàn thành số giờ làm việc theo quy định. Cô thấy quãng thời gian ấy rất vui và biết rằng tại đây Abe sẽ được chăm lo kỹ lưỡng. Thằng

bé sẽ được tiếp xúc với những món đồ chơi giáo dục, được ăn uống theo chế độ dinh dưỡng cân bằng tăng cường vitamin, được đưa đi dạo trong chiếc xe đẩy cỡ lớn dành cho nhiều bé và được rèn những phép kỷ luật căn bản: ý nghĩa của câu không và đừng; rằng là không được mút ngón cái, dù được phép vuốt ve đồ ôm nếu cần an ủi. Tới giờ ngủ thẳng bé sẽ được đặt vào cũi, trong căn phòng rộng lớn với ánh đèn dịu dịu.

Nghĩ tới nề nếp giờ nghỉ, Claire lại thấy hơi quan ngại. Abe vẫn chưa chịu ngủ ngoan. Đa phần các bé trong Trung tâm Chăm sóc Trẻ em đều biết làm theo những nội quy nghiêm ngặt và nhanh chóng học được là phải yên lặng khi đèn tắt dần. Cô nhớ những hàng cũi, hầu hết bên trong là những đứa trẻ đang ngủ say sưa, và bé nào còn thức cũng giữ trật tự nhìn lên trần nhà. Những đứa nhỏ khi đó đã được đặt tên, cô hồi tưởng mình đang đi dọc hàng cũi và lướt mắt đọc những tấm thẻ danh tính ghi LIAM, SVETLANA, BARBARA, HENRIK. Sớm thôi, sau Buổi lễ sắp đến, thẳng bé sẽ đường đường chính chính mang tên Abe. Cô tha thiết mong rằng trong chiếc cũi gắn tên thẳng bé sẽ không phải một cậu nhóc ngằn ngặt khóc dạ để rồi quăng quật con hà mã xuống sàn nhà và đập chân uỳnh uych lên đệm. La lối và vung tay vung chân, đôi khi còn nín thở cho tới lúc mặt mày xám ngoét lại, là những điều thẳng bé vẫn làm tại Trung tâm Nuôi trẻ khi tới giờ đi ngủ. Người ta sẽ làm gì với một đứa trẻ như vậy khi nó gia nhập hệ thống chăm sóc trẻ em? Chậm phát triển, người ta đã ghi như vậy trên phác đồ của thẳng bé khi nó còn rất nhỏ. Giờ thì sao? Chậm thích nghi ư? Cô rùng mình. Cộng đồng có những hậu quả nặng nề dành cho công dân không thể thích nghi. Chắc chắn người ta sẽ nường tay với một cậu nhóc con, Claire nghĩ. Nhưng cô vẫn không dám quả quyết. Nghĩ về chuyện này khiến cô như ngồi trên đồng lửa.

Một chiều trước Buổi lễ hai ngày, cô đạp xe qua thăm và có thể thấy đội lao công đang làm việc cật lực bên ngoài Khách phòng, hẳn là đang sửa sang cho dịp tụ họp duy nhất trong năm của cả cộng đồng. Năm nay Claire sẽ tham dự. Nhiệm vụ ở lại Trại ương đã được giao cho một công nhân khác. Theo dõi việc sắp nhà của Abe là một điều trọng đại đối với cô, để xem xem sắp tới thằng bé sẽ ở đâu. May ra, do việc phân công đang tới gần, cô có thể lên xem chỗ giấy má sổ sách; thỉnh thoảng vẫn có một tập hồ sơ trên bàn của người nuôi trẻ. Có lẽ ở đó có thông tin gì chăng.

Thế nhưng, khi Claire tới Trung tâm Nuôi trẻ, linh tính mách bảo cô rằng có điều gì đó không ổn. Cố nhiên, cô nghĩ, ai cũng đang tất bật cho những kế hoạch của Buổi lễ. Họ sẽ phải lo liệu cho những đứa trẻ này, năm mươi đứa cả thảy, đến gia đình mới. Mỗi Bé mới sẽ đi kèm với một lá thư, là thư hướng dẫn dành cho cặp cha mẹ: cách cho ăn, thời gian biểu, nhắc nhở về nội quy, số liệu sức khỏe và những theo dõi về tính cách đứa trẻ. Các nhân viên đương nhiên sẽ không rảnh rang gì và sẽ bị sao nhãng. Claire nghĩ bụng, điều này lý giải cho sự căng thẳng leo thang cô cảm nhận được. Cả người nuôi trẻ vốn luôn rất nhã nhặn với cô, cái người có cậu con trai tên Jonas, người luôn mang Abe về nhà khi đêm xuống, cũng cầm cẩu lặt lùng khi cô cất tiếng chào. Ông có vẻ tức giận. Cô loáng thoáng nghe tiếng cãi vã trong góc. Không một ai nở nụ cười với cô.

Đáng lo hơn cả, là khi cô tới bé Abe đang ngồi chơi đồ gỗ trên sàn, có người liền giật phắt thằng bé khỏi tay cô.

"Chơi với đứa bé này không phải là ý hay đâu," một nữ nhân viên mặc đồng phục nói. "Đằng kia có một đứa: bé gái đó ấy? Cô bé cần được thay đồ. Cháu có thể làm việc đó nếu muốn tỏ ra hữu dụng."

Người đàn bà quày quả bỏ đi, bế theo Abe. Bà ta đặt thằng bé ngồi phịch xuống một cái cũi trống và ngay tức khắc nó bù lu bù loa lên. Tất cả đều ngó lơ thằng bé.

"Biết đâu cháu đỗ được thằng bé nín khóc," Claire đề nghị, "như thế cô chú có thể hoàn thành công việc dễ dàng hơn."

"Cứ mặc nó," người đàn bà ra lệnh cho cô.

Claire đưa mắt dò hỏi người nuôi trẻ mà cô dần coi là bạn. Cô chợt nhận ra, rằng suốt những tháng vừa qua mình chưa từng hỏi tên ông. Song rõ ràng bây giờ không phải lúc. Gương mặt ông khó đăm đăm và ông quay đi chỗ khác.

"Nhưng cháu..."

"Ta nói: *mặc nó*," người đàn bà sốt ruột nhắc lại.

Claire những muốn cãi lại, song nhận thấy rằng không nên, đành nín bặt. Cô ngoan ngoãn bế bé gái được chỉ và mang nó tới bàn thay đồ. Sau lưng, Abe không thôi gào thét và đá thúi thụi vào những thanh chắn cũi. Vẫn chẳng có ai lại gần thằng bé.

Claire lau rửa và mặc tã cho bé gái đang tươi tỉnh và đặt lại cô bé xuống sàn với đồng đồ chơi. Những đứa trẻ khác lăn lê bò toài và nô đùa đầy hờ hững, như thể chẳng còn lạ gì với cậu nhóc kêu khóc đến rát cổ họng trong cũi. Tại bàn, người nuôi trẻ mà đến giờ cô vẫn chưa biết tên, cái người (Claire thừa biết) quan tâm tới Abe, bất thành linh đóng sập thiết bị đọc/ viết đang dùng. Ông đứng phắt dậy. Đoạn nhìn đồng hồ trên tường.

"Nay tôi về sớm," ông nói.

"Sao cơ?" Người đàn bà mặc đồng phục nhìn lên. Có vẻ bà ta nắm chút quyền uy trong tay.

"Tôi bị đau đầu," người nuôi trẻ đáp.

Người đàn bà liếc hệ thống bộ đàm trên tường. "Anh có thể gọi y tế," bà ta chỉ ra.

Người nuôi trẻ lờ bà ta đi. Ông bước lại chỗ chiếc cũi và ẵm Abe lên, thằng bé đang nắm chặt món đồ ôm và hăng còn run run nắc nhen, dù đã thôi khóc. "Tôi sẽ mang thằng bé theo. Chị cũng biết tối đến nó sẽ ở nhà tôi mà."

"Thôi khỏi," bà ta xẵng giọng đáp. "Tối nay nó cứ ở đây. Có vấn đề gì đâu kia chứ?"

"Vấn đề là gia đình tôi quý mến thằng bé, và tôi muốn nó ở cùng chúng tôi tối nay." Ông cứng rắn trả lời, và Claire có thể thấy bà ta đang đắn đo xem có nên tranh cãi không. Rõ ràng khi quay lại với đồng giấy tờ trên bàn, bà ta đã đưa ra quyết định là không đổi đầu.

"Đem nó quay lại vào sáng sớm mai," bà ta nói. Nghe như một mệnh lệnh.

"Được." Ông tiến tới cánh cửa, tay ôm đứa bé, đoạn bảo Claire. "Cháu có đi xe đạp tới không? Sao cháu không đi cùng bọn chú một đoạn nhỉ? Đến đường cái cháu có thể rẽ về Trại ươm."

Rồi bởi, Claire gật đầu với người đàn bà, bà ta phớt lờ cô, và theo chân người đàn ông cùng Abe. Cô chờ cho ông xếp chú hà mã vào hộp đựng và cài dây an toàn cho đứa trẻ ở ghế phụ, rồi mới trèo lên xe và đạp song song với ông trên đường. Ông không nói không rằng. Cậu nhóc nhìn cô, giờ đang tươi roi rói. Cô thả một bên tay lái để vẫy thằng bé và nhìn thằng bé vẫy lại. Hai chiếc xe dần giảm tốc tại nút giao nơi Claire sẽ rẽ phải. Họ dừng xe.

"Chắc cháu gặp chú vào ngày mai vậy ạ," cô ngập ngừng. "Cháu biết chú bận cả đồng việc vì Buổi lễ, nhưng mà..."

Ông ngắt lời cô. "Chú biết năm ngoái cháu không tới dự," ông nói. "Cháu định năm nay đi sao?"

Claire gật đầu. "Cháu đặc biệt muốn xem Abe nhận gia đình được chỉ định của thằng bé ạ."

Người đàn ông ngần ngại, rồi nói với cô. "Người ta sẽ không phân thắng bé đi đâu. Và cũng sẽ không gia hạn nữa. Họ cạn sạch kiên nhẫn với nó rồi. Hôm nay họ đã biểu quyết."

Phía sau, đứa trẻ bắt đầu cựa quậy chân căng. Ý cu cậu muốn nói hãy tiếp tục đạp xe.

"Nhưng sau đó thì sao ạ? Thằng bé sẽ tới..?"

Người đàn ông nhún vai. "Cháu nên nói lời tạm biệt bây giờ đi. Thằng bé sẽ lên đường vào sáng mai."

"Lên đường tới đâu mới được kia ạ?"

Đứa trẻ đã nghe được từ "tạm biệt". Thằng bé hết xòe rồi lại nắm bàn tay mũm mĩm về phía Claire. "Bai bai!" nó bập bẹ. "Bai bai!" Nói rồi chọc lưởi vào bên má và làm bộ mặt tức cười bí mật của riêng họ, với cái trán nhú lại và cái mũi nhăn tít. Claire cố hết sức để đáp lại, song không thành công; cô thở dốc và có thể cảm nhận được dòng lệ nóng hổi đang dâng lên trong mắt. "Tới đâu ạ?" cô hỏi lại.

Nhưng người đàn ông chỉ lắc đầu. Claire cảm tưởng ông chẳng thể nói nên lời, cùng hơi thở không kém phần gấp gáp. Đoạn ông bình tâm lại và buông một câu thản nhiên, "Vốn dĩ phải vậy. Thế là tốt nhất. Đó là cách bộ máy này vận hành. Và nhân thể, cháu nghe nhầm tên của cậu nhóc rồi. Không phải Abe đâu."

"Sẵn sàng rồi chứ, nhóc con?" ông quay ra phía sau xem người hành khách của mình, rồi hỏi. "Ta lên đường thôi!" Khi ông rướn chân đạp tiến về trước, vài hòn sỏi bắn lên từ mặt đường làm cổ chân Claire đau tấy.

Sững sờ, cô cứ nhìn theo chiếc xe lăn bánh về hướng con

đường dẫn tới khu nhà ở gia đình.



Những năm về sau - rất nhiều năm sau đó - khi Claire cố gắng xâu chuỗi các mẩu ký ức về những ngày cuối cùng của mình tại cộng đồng, điều cuối cùng mà cô có thể nhìn một cách đầy đủ và rõ nét chính là bóng dáng chiếc xe đạp ngày một xa dần và chồm đầu phía sau của đứa trẻ. Kế tiếp đó chỉ còn lại những giờ đồng hồ vụn vỡ, tựa những mảnh thủy tinh tan tành. Cô có gắng gượng đến mức nào để hàn gắn chúng cũng chẳng thể dựng nên một ký ức toàn vẹn và không hoen ố.

Cô nhớ được thuyền chở hàng còn đương neo đậu. Người ta đang xếp hàng lên. Vì một cơ nào đó, họ hốt hơ hót hải. Cô nghe ai đó lớn tiếng nói với người khác về mối lo ngại thời tiết, một cụm từ cô không tài nào hiểu được. Như thường lệ, việc sửa soạn khởi hành hỗn tạp đủ thứ âm thanh. Tiếng huýt sáo và hò hét. Tiếng huỳnh huých của thùng hộp được chất lên nhau.

Nhưng rồi màn đêm buông xuống rồi qua đi mà con thuyền vẫn chưa rời bến. Có điều gì đó đã xảy ra trong đêm. Có tiếng chuông báo động. Trong Trại ương ư? Chuyện gì bất ổn trong phòng thí nghiệm sao?

Không. Không phải ở đó. Con thuyền chẳng? Có phải tiếng chuông phát ra từ con thuyền không? Không. Ở xa hơn kia. Từ tòa nhà chính. Và từ loa phát thanh trong từng phòng. Những đoạn thông báo đình tai nhức óc. Khua tất cả dậy. Nhưng tại sao? Đã xảy ra chuyện tồi tệ gì vậy?

Theo trí nhớ của cô, trời đã sáng. Đội thủy thủ sắp sửa thu dây và nhổ neo. Song lại bị kìm lại. Tích tắc thời gian trôi.

Thông thường con thuyền chỉ lưu lại trong chốc lát. Vậy mà lần này lâu hơn. Có gì đó đã trì hoãn việc khởi hành. Mọi người đang tìm kiếm thứ gì đó. Hay ai đó nhỉ? Đúng rồi. Chính thế: Ai đó đã mất tích.



Đội tuần tra tới rà soát khu vực dọc bờ sông suốt cả ngày. Rồi trời lại sầm tối. Kể cả ban đêm, lăm lăm đèn pin, họ vẫn không ngừng tìm kiếm. La lối, thét gọi.

Kỳ lạ thay, cô vẫn nhớ hình ảnh người nuôi trẻ đứng lặng trên đường. Tại sao ông lại có mặt ở đó? Trước giờ cô chưa từng thấy ông ở nơi ấy. Lúc này ông đứng đó, nhưng không nhận ra Claire, cũng không nhìn cô. Ánh mắt ông đang hướng về phía dòng sông. Ông đang kêu lên một cái tên.

Jonas! Jonas!

Con trai ông. Phải. Là con trai ông.

Ra là con trai ông mất tích.

Chấp vá những mảnh vụn ký ức, Claire có thể cảm nhận được nền đất lạnh lẽo dưới đôi chân trần. Vì sao cô lại đi đất? Mọi người luôn đi giày mà. Và chạy thực mạng! Hà cớ gì cô lại phải chạy chứ?

Bây giờ người nuôi trẻ lớn tiếng gọi cô. Nhưng ông đang nói gì thế? *Thằng bé mang cậu nhóc đi rồi!*

Jonas đã mang đứa trẻ đi! Có phải đó là điều ông đang gào lên với cô không?

Nơi Khác! Nơi Khác! (Nhưng tức là sao?)

Và rồi, qua màn hồi ức mờ nhòe hỗn độn, cô thấy mình đang

ở trên thuyền. Cô đã chạy lên tấm ván đặt nghiêng, chân đất, và khóc lóc. Người phụ nữ với vóc dáng chắc nịch, mái tóc sáng màu xổ tung, chạy ra từ trong ca bin và vòng tay ôm lấy Claire. Cô nhớ cảm giác được bao bọc. Những tạp hương: mùi mồ hôi và hành tây từ người phụ nữ. Mùi nhiên liệu và gỗ ẩm ướt từ chính con thuyền. Một luồng khói phụt ra. Tiếng cầu ván được rút lên kéo kẹt.

Cô đang ở cùng họ, trên thuyền. Động cơ rung liên hồi. Họ đang rời đi. Tại sao cô, Claire, lại ở trên thuyền?

Họ tiến về Nơi Khác. Họ nói sẽ giúp cô tìm cậu bé, và đưa trẻ. Con trai tôi, cô nói với họ, nước nở.

Phần ký ức nhòe nhoẹt nổi tiếp là về biển, nơi cô chưa từng thấy trước đây. Mưa: thứ cô chưa từng cảm nhận. Bão rền. Chớp loáng. Sóng tràn. Khiếp hãi. Cánh đàn ông hét vào mặt nhau. Cô đang chần đường; họ xô cô sang một bên và vội vã buộc cổ định mọi thứ. Cô không đứng vững. Cả bên trong ca bin cũng ướt nhẹp và trơn trượt. Cô ngã. Nằm sõng soài trên sàn, cô nghe tiếng đồ đạc lung lay và đổ vỡ. Bất thành linh cô cảm thấy một dòng nước cuộn cuộn; nó kéo giật quần áo cô. Rét quá. Rét căm căm. Và rồi: Tĩnh lặng. Một sự câm lặng sâu hoắm, đột ngột. Bóng tối.

Và đó là tất cả những gì Claire có thể nhớ được về những ngày cuối cùng ấy, bất chấp nỗ lực của cô trong suốt những năm tháng nhọc nhằn và đơn côi về sau.

HỒI II

LỪNG CHỪNG

CHƯƠNG MỘT

Biển xanh xám khuấy đục, nhịp nhàng cào bới dải cát, giặt mạnh khóm lau biển, đào xới và hút bật những tảng đá ven bờ. Mắt cay sè bởi bụi nước, cánh đàn ông đi siết lại đồng dây dợ đang neo chặt thuyền bè. Những chòm râu và cặp lông mày thâm đậm muối biển. Họ kéo sụp vành những chiếc mũ đan.

Già Benedikt khum tay quanh mắt và chăm chú nhìn lên đoán sắc trời qua màn mưa ào ạt.

"Một hồi nữa mưa mới tan," ông lão kêu lớn. "Phải tới khuya." Nhưng lời ông nói bị gió thốc át đi, nên những người khác, đang luôn tay kéo rồi siết vặn những sợi thừng thô, không nghe thấy, cũng không đáp lời.

Cánh đàn bà ở yên trong những căn nhà lụp xụp. Chiến đấu với những thất thường của trời đất là việc của nam giới. Mấy người phụ nữ lắng nghe tiếng gió rít qua đường ống khói, tiếng phần phật của mái tranh rách toạc và tiếng trẻ con thút thít vì sợ hãi. Họ trông coi bếp lửa, quấy trộn những nồi xúp, vỗ về những đứa trẻ, và chờ đợi. Bão bùng sẽ sớm qua. Biển khơi sẽ thanh bình trở lại. Vẫn luôn là thế.



Khoảng thời gian sau, câu chuyện về Claire Thủy Triều có nhiều dị bản khác nhau. Người ta kể đi kể lại; những tình tiết bị lãng quên, hoặc được đẽo gọt và biến tướng. Dầu sao vẫn thường

trực một sự thật: rằng cô gái đến từ biển cả, bị quét dạt vào bờ bởi cơn bão tháng Mười Hai dữ dội nhiều năm trước đó.

Một vài người nói rằng mãi sau cô mới được tìm thấy, khi những cụm mây tản mát lướt nhanh để lộ vàng mặt trời sà thấp lúc sập tối: rằng cô nằm đó trên dải cát, áo quần rách tươm, đến nỗi người ta tưởng cô chết rồi cho tới khi cô cựa quậy và bưng mở đôi mắt xanh lá thăm thẳm ánh màu hổ phách - điều mà về sau tất cả đều nhớ y như nhau.

Những người khác nói không phải, chính Andras Cao Kêu là người đã trông thấy cô gái lặn ngụp trong sóng nước, nên mới xông tới và túm được mái tóc dài của cô trong khi cô đang bám víu lấy một dầm gỗ dày, rằng y đã cùng cô bơi tới chỗ đủ nông để đứng được, và tận mắt họ trông thấy y đã đứng đó nơi biển cả nổi sóng với cô trong vòng tay rắn chắc, đầu cô tựa vào chòm râu y, và rằng y chỉ nói đúng một câu: "Của tôi."

Lũ trẻ lại khẳng khẳng rằng cô được bày cá heo đưa vào bờ và chúng lấy đó để pha trò, đặt vè, nhưng rất là những thêu dệt tào lao, nên chẳng ai tin là thật.

Số khác rì rầm "người hải cẩu"^[5] khi thắng hoặc nhớ tới cô, song cũng chỉ là chuyện huyền ảo huyền hoặc. Những truyền thuyết về những sinh vật hải cẩu phổ biến khắp nơi, hay được truyền miệng, và trong mọi câu chuyện đều có một lớp da thú được trút bỏ. Claire Thủy Triều lúc tới có mặc quần áo, dù có phần tả tơi bởi vào mùa đông biển động mạnh. Cô là người. Không có chút gì lai hải cẩu cả.

Tiên cá cũng không.

Cô là một cô gái loài người được gửi đến cho họ từ đại dương, đã sống cùng họ trong một thời gian, trưởng thành thành một người phụ nữ, và rồi lại biến mất.

Kỳ thực Già Benedikt mới là người mang cô vào đất liền, khi cô được phát hiện. Vài người, gồm cả Andras Cao Kêu, cũng bơi ra, nhưng Già Benedikt mới là người đầu tiên đến được chỗ cô, hai cánh tay cơ bắp cuộn cuộn rẽ sóng mà tới. Ông lão phải rút cô khỏi cột buồm gỗ, bởi những ngón tay cô cứ bám cứng không rời. Ông thành thạo quàng đôi tay không còn chút sinh lực của cô quanh cổ mình và giữ cho cái cằm tái nhợt vượt khỏi bọt biển và bụi nước. Đã nhiều lần ông mang những con cừu bị thương ngoài cánh đồng về theo cách này, ghì chặt chúng vào khuôn ngực mình.

Sau cùng, ông đứng đó, nơi vùng nước nông sóng trời sụt, tiến bước, bàn chân nặng nề lún vào nền cát lạnh lẽo sũng nước và đặt cô nằm xuống. Biết rằng cô hăng còn thoi thóp, ông liền quấn cô trong tấm áo khoác đan dày mà mình đã liệng đi trước khi lao xuống biển. Rồi ông quay gương mặt ướm át tím tái của cô sang một bên. Đoạn, ông ấn mạnh ngực cô qua lớp áo đến khi cô òng ọc phun ra cát nước biển mặn chát sủi bọt và ho sặc sụa.

Andras Cao Kêu đã có mặt tại đó, ấy là sự thực, y nhìn xuống và nghĩ bụng, y muốn cô gái này là của riêng mình, nhưng không mở lời.

Già Benedikt nhìn lên đám đàn ông vây quanh. "Chạy mau đi," ông chỉ đạo Gavin, người nhanh nhẹn nhất. "Bảo cho Alys. Chúng ta sẽ đưa cô gái này tới đó."

Những người đàn ông vội vàng thu lượm gậy gộc cùng áo khoác và chế ra một chiếc cáng, thuần thục do đã làm điều này quá nhiều lần trước đây. Con cái họ ngã khỏi thuyền và vách núi. Con trai và anh em họ bị thương vì móc câu và dây thừng. Vợ họ ra đi trong lúc lâm bồn, và đứa bé mới sinh cũng không qua khỏi. Chiếc cáng như vậy được họ dùng trong cuộc hành trình thê lương tới bãi tha ma.

Thế nhưng cô gái này còn sống, mặc dù đôi mắt cô vẫn nhắm nghiền và những ngón tay cô bấu chặt như thể vẫn nắm lấy cột buồm nát vụn. Khi người ta vắn người cô lên cáng, cô lại ho một tràng, và khi họ nâng cáng để đưa cô lên đồi, một luồng gió lạnh cóng cuốn lấy một lọn tóc dài ướt nhẹp, vắt nó qua má cô. Lúc ấy hàng mi cô nhẹ rung, cô gái bắt đầu run lập cập và rên lên khe khẽ.

Trời mỗi lúc một tối dần, bởi khi đông tới thì buổi chạng vạng rất ngắn ngủi; một cách cẩn trọng, họ di chuyển cô lên đỉnh đồi, dưới chân là con đường mòn dẫn về buôn làng và tới căn lều của Alys tọa phía ngoài rìa. Bốn người đàn ông khiêng cô gái. Những người khác nối đuôi theo sau. Chốc chốc một người sẽ dừng bước, ngoái lại và nhìn về phía biển với đường chân trời cùng bầu trời dần tối, tựa hồ đang kiểm tìm hình bóng con thuyền đã trao cho họ món quà không ngờ tới. Song nào có gì ngoài những thứ vẫn hiện hữu: đại dương trống hoác màu thiếc, rồi xỉn màu đen đặc khi màn đêm chụp xuống.



Ngôi làng nép dưới chân một vách đá găm gở nằm ở phần khúc khuỷu của một rẻo đất. Một bán đảo nhô ra khỏi bờ biển chính tại một vùng đất tách biệt, nơi thời gian chẳng mang chút nghĩa lý gì, bởi vốn dĩ không có gì đổi khác. Theo như trí nhớ của dân làng, chưa từng có ma mới chân ướt chân ráo tới đây, và chỉ độc nhất một gã trai bất mãn từng một lần trèo ra ngoài (đây là cách họ gọi việc bỏ đi) hoặc đã cố gắng làm vậy. Một con đường dốc kín cỏ rậm rạp, rễ cây nhằng nhịt uốn lượn nơi chân núi rồi cụt hẳn tại bức tường đá dựng đứng, nên sau đó sẽ chẳng còn cách

nào để tiến xa hơn ngoại trừ leo lên. Vài người đã ngã xuống tử nạn. Một người, Einar Dữ Dẫn, đã trèo thoát ra trót lọt nhưng rồi cũng quay lại, ngậm đắng nuốt cay bởi những gì gã phải đối mặt trên đỉnh núi.

Bất hòa với cha, gã đã trèo ra vào một đêm mùa đông, sau lưng buộc một bọc đồ đạc, vài món do thó được mà có. Công cuộc quay về, trèo ngược trở vào, suýt nữa đã lấy mạng gã, bởi lẽ lúc đó khắp mình mẩy gã đầy những thương tích và máu me, đau đớn tột cùng. Ngã từ những tảng đá cuối cùng xuống con đường tuyết phủ dưới chân vách núi, gã rú lên quần quai khi cảm chắc thất bại. Rồi gã cầm bật. Gã phải bò lê tới một nơi có thể kéo rạp một cái cây khẳm khiu xuống. Vặt hết cành đi, gã bẻ thân cây làm đôi, rồi dùng chúng để vục mình dậy. Rồi gã tựa vào cặp gậy và tự lết về đôi mắt với người cha ở nhà. Từ đó gã mất đi danh hiệu Dữ Dẫn và được đổi thành Einar Què Quặt. Mới mười tám, lăm lăm lừ lừ, giờ gã có nhiệm vụ chặn cừu và ôm lấy nỗi thất vọng ê chề.

Cách tốt nhất để rời làng là đi bằng đường biển. Nhưng đại dương không ngừng biến động và khôn lường, với những luồng nước hung hiểm còn gió thì luôn vù vù thổi. Mỗi ngư dân đều từng rơi vào cơn nguy khốn không chỉ một lần, và tất thấy đều đã từng mất đi chiến hữu hoặc anh em.

Alys, móm mém và nhăn nheo nhưng ánh mắt như nhìn xuyên thấu người đối diện cùng miệng lưỡi đáo đả, cộc cằn bảo đám đàn ông: "Cứ để kệ chúng tôi!" khi họ đưa đến cho bà sinh vật nằm run rẩy trên cáng. Bà thức cả đêm chăm sóc cho cô gái. Tuy không con không cái nhưng Alys đã làm bà đỡ cho vô khối người và không hề xa lạ với những thanh thiếu niên gặp thương tổn. Bà lột đi mớ quần áo rách rưới dầm nước, đặt sang một bên và dùng một chiếc khăn thô ráp để lau người cô cho thật khô,

rồi quần cô trong vải len êm ái. Bà cặm cùi làm tất cả trong ánh sáng leo lét của cây đèn dầu ám khói. Khi cô gái thôi lấy bầy, Alys khuấy món nước dùng thảo mộc trong chiếc xoong sắt đang đun liu riu trên bếp lửa. Bà đổ một ít vào bát và chu đáo dùng thìa bón cho cô gái để phòng cô hắt nó đi trong cơn bản loạn.

Nhưng cô gái chịu nhập môi, ban đầu còn dè chừng, lúc sau đã há miệng xin thêm.

"Từ từ kéo nôn con ạ," Alys bảo cô.

"Ngọn gió nào đưa con tới?" bà cất tiếng hỏi khi bát xúp đã hết nhẵn. Cô gái quay đầu và gượng dậy, lẳng tai nghe tiếng sóng rì rào, song cô không trả lời và bà lão cũng không ép uống. Thay vào đó, Alys tìm trên giá gần cạnh một chiếc lược sừng, bắt đầu gỡ rối với chải cho thật mượt mái tóc vẫn còn ướt và thô cứng vì muối biển của cô.

Gió rít qua lớp mái tranh. Đêm hôm khuya khoắt. Cô gái thiếp đi khi hăng nửa nằm nửa ngồi. Sau cùng, Alys đỡ cô nằm xuống giường và kéo miếng vải len che tới đôi vai trần của cô. Bà lặng nhìn cô gái say ngủ đôi phút, mái tóc cô xõa tung. Alys vẫn luôn ao ước một đứa con gái và cảm tưởng biển cả đã ban cho bà cô gái này. Lát sau, bà vặn nhỏ ngọn đèn dầu để căn lều chìm trong ánh sáng nhàn nhạt, với những bóng đen in trên tường. Bà tự quấn quanh mình một chiếc chăn đan, ngồi lọt thỏm xuống cái ghế bên cạnh, và cũng thiêm thiếp ngủ.

Sáng hôm sau cô gái thức giấc và tâm tức khóc. Khi trông thấy quần áo của mình, giờ chỉ còn là một mớ rẻ rách khô cáu muối biển, cô siết chúng trong tay, cảm nhận lớp vải nát tươm, và rồi buông thõng tất cả, quay người áp mặt vào tường. Lát sau, thở ra một hơi đầy cam chịu, cô đón lấy chiếc váy liền dệt thô Alys đưa cho, tròng qua đầu và đứng dậy. Cẳng chân lẫn cánh tay trần trụi của cô thâm tím và xước xát hết cả; một bên mắt cá

sửng vù và cô đành gượng nhẹ nó, tập tễnh tới bàn ăn nơi Alys đã để sẵn một bát cháo.

Trong ánh ban mai của mùa đông lách qua ô cửa sổ hẹp, mái tóc xõa ngang vai của cô óng lên sắc nâu đồng lúc cô dùng bữa. Một ngày đẹp trời, như thường lệ sau cơn bão.

"Ngọn gió nào đưa con tới chốn này?" Alys hỏi lại. "Ngọn gió nào đã mang chở con và quăng con vào tâm bão?"

Vậy nhưng một lần nữa cô gái không đáp, mặc dù cô nhìn Alys chăm chăm với đôi mắt ánh vàng. Nét mặt cô toát lên vẻ rối trí.

"Con không hiểu tiếng của bọn ta sao?" Alys hỏi lại, rồi biết ngay đây là một câu hỏi thật ngớ ngẩn, bởi cho dù câu trả lời là không, thì cô gái cũng đâu có hiểu để mà đáp lời.

"Ta là Alys." Bà lão chỉ vào mình. "Alys," bà nhắc lại, còn vỗ vỗ vào ngực đề minh họa. "Ta không có con, tuyệt nhiên không, nhưng ta đã đỡ đẻ cho nhiều đứa trẻ trong cánh phụ nữ ở đây và có vài đứa chết trong lúc sinh; họ nói ta mát tay, ta cũng khâm liệm người chết và đôi khi có thể chữa bệnh nếu không phải vô phương cứu chữa.

"Đó là lý do họ đưa con đến chỗ ta, vì họ thấy con cần được chữa trị, hay rủi không thể chữa được, thì ta sẽ lau người và quấn vải cho con để mang đi chôn cất."

Cô gái đang quan sát bà. Cái bát ăn sạch trơn, cô cầm cốc sữa bên cạnh lên và tu một ngụm dài.

Bỗng từ bên ngoài họ có thể nghe thấy tiếng trẻ con cười rinh rích. Alys đẩy mở cửa sổ, ngó ra ngoài và nói lớn. "Con bé vẫn sống! Ăn được và còn nguyên vẹn, không sút mẻ chỗ nào. Đi loan tin đi. Và giờ thì tránh xa ra cho tới khi nó nghỉ lại sức! Không cần một lũ một lũ mấy đứa tới cười đùa rồi làm ồm tỏi lên

đâu!"

"Tên chị ấy là gì ạ?" giọng một đứa trẻ con vọng lại.

"Đi ngay! Chúng ta sẽ sớm biết tên của con bé thôi, hoặc đặt cho nó một cái tên khác!" bà lão đáp, và rồi có tiếng mấy đứa nhóc nhón nháo chạy đi.

Bà đưa bàn tay xương xẩu vuốt mái tóc cô gái. "Chỉ là mấy đứa nó quá tò mò thôi. Ba cô nhóc lúc nào cũng dính lấy nhau - chúng nó là bạn thân đấy. Delwyth, Bethan và Eira là tên chúng - chính tay ta đỡ đẻ từng đứa một, trong cùng một năm. Sáu tuổi, trong đầu lúc nào cũng đủ những trò láu cá, nhưng đều có lòng tốt chứ không phải loại xấu bụng đâu."

Và rồi cô gái lên tiếng. "Tên con là Claire," cô nói.

CHƯƠNG HAI

người ta gọi cô là Claire Thủy Triều.

N Trong nhiều tuần, dân chúng tìm tới căn lều của Alys và mang theo cơ man là quà cho Claire, biết rằng cô chẳng có gì trong tay. Họ là một tộc người thơm thảo, như thể nét tính cách ấy đã ăn sâu vào trong máu. Gareth, người có quả đầu hói và cặp má bầu bĩnh ửng hồng vì mắc cỡ, làm tặng cô một đôi xăng đan da với những sợi dây để buộc quanh cổ chân bên ngoài lớp tất đan len, khi chỗ sưng đã xẹp và cô có thể đi lại mà không đau nhức. Bryn, mẹ của Bethan bé bỏng, may một chiếc váy lót dài bằng vải lanh và còn bỏ thì giờ để thêu thêm hoa vào gấu váy, một điểm nhấn thời thượng hơn hẳn trang phục bình thường của người ở đây, nhưng không ai trách cứ Bryn, bởi cô gái này dường như xứng đáng với một món quà nhường vậy. Già Benedikt đẽo cho cô một chiếc lược mà cô luôn mang theo trong túi, còn Einar Què Quặt, ai nấy đều ngỡ ngàng bởi gã lúc nào cũng dữ dằn phần uất và sống tách mình, lại chống nạng cà nhắc từ cánh đồng chăn cừu và trao cho cô một chiếc mũ rơm gã tự tay đan.

Khi mùa xuân tới, lũ trẻ mang đến cho cô những bó nhỏ hoa dại đầu mùa ép khô và giúp cô kết vào vành mũ.

Cô đội chiếc mũ rộng vành để đỡ bị mặt trời làm chói mắt, nhưng kể cả vậy vẫn cần đưa tay che khi ngắm nhìn đại dương, nơi ánh nắng lấp loáng phản chiếu trên những ngọn sóng bạc đầu. Cô vẫn thường đứng bên bờ biển, để mặc cho gió thổi tung mái tóc và ép chiếc váy dính sát vào chân. Cô phóng tầm mắt ra phía xa chân trời như thể chờ đợi. Song cô không biết mình

đang mong ngóng điều gì. Biển cả đã cuốn trôi ký ức của cô, chỉ để lại duy nhất cái tên.

"Chị bao nhiêu tuổi rồi hả Claire Thủy Triều?" cậu choai choai mặt lồm đồm tàn nhang tên Sindri thắc mắc. Cậu đứng cạnh cô để so thì cô là người cao hơn. Nhưng cô chỉ biết lắc đầu, không rõ phải trả lời sao. Alys cũng ở đó; họ đang lượm lật thảo mộc.

"Mười sáu gì đó," Alys nói, với Claire hơn là với cậu bé. Và họ biết phỏng đoán của Alys là chuẩn xác, bởi chính bà đã chăm lo cho thân thể của tất cả mọi người, do đó sẽ biết những dấu hiệu đặc thù theo từng năm tuổi.

"Mười sáu," Claire Thủy Triều khẽ lặp lại, và mặc dù cô không nói gì thêm nữa, họ hiểu cô đang xót xa những ký ức theo cùng năm tháng mà đại dương kia đã nuốt trọn. Cô quan sát mấy bé gái chơi đùa, tiếng chúng cười lanh lảnh khi chạy khắp đồng cỏ, thoăn thoắt và sặc sỡ tựa những cánh bướm, nhưng trong lòng không khỏi man mác buồn, vì những ngày rong ruổi đồng cỏ của chính Claire đã bị tước đi. Một đi không trở lại, ngay cả trong những cơn mộng mị.

"Mười sáu ư?" Andras Cao Kêu liền nhắc lại khi hay chuyện. Cậu bé, Sindri, đã kể với tất cả mọi người, và hầu hết đều nhún vai lãnh đạm. Nhưng Andras Cao Kêu xoa xoa bộ râu vàng hoe rậm rạp, quét mắt tới đầu kia khu chợ nơi Claire Thủy Triều đang đứng mân mê những sợi ruy băng tại một quầy hàng, đoạn nói với đám bạn, "Nàng ấy có thể gả đi được rồi."

Đúng là ở vùng này có lệ những cô gái tầm tuổi ấy sẽ được gả làm dâu nhà người. Ngay lúc này dân làng đang thu xếp một đám cưới; Glenys, cả thẹn và có cặp mắt long lanh, sẽ sớm lấy anh chăn ngựa Martyn, nàng vẫn chưa mười bảy và chàng thì chớm đôi mươi. Thế mà Già Benedikt lần Alys lại nhất loạt phản

đôi. Không phải cô gái này. Không phải Claire Thủy Triều. Cô tuyệt đối sẽ không kết hôn, họ kiên quyết, cho tới khi biến cả trả lại cô thứ nó đã đánh cắp, cho tới khi cô tưởng tận cuộc đời mình đã từng ra sao.

Andras Cao Kều, bí xị vì thất vọng, sỗ sàng vặc lại, "Nhờ không bao giờ có chuyện đó thì sao ạ?"

"Nhất định có," Già Benedikt đáp lời.

"Từng chút từng chút một, trí nhớ sẽ hồi lại," Alys nói, "theo thời gian."

Andras Cao Kều quắc mắt. Y có một ham muốn cuồng nhiệt dành cho cô gái này. "Có mà nôn ra toàn cá ươn ấy," y nói. "Biến cả sẽ không trả lại cho nàng ta cái gì sất. Những thứ nó phun ra rất bốc mùi thôi rửa."

"Chính cháu cũng nồng nặc mùi mồ hôi đó, Andras," Alys bảo, cười trên nỗi đau khổ của y, "và tốt nhất là tắm đi nếu muốn cô gái ấy đến gần. Gội đầu và nhai chút bạc hà. Biết đâu một sáng nào đó cô nàng sẽ nở nụ cười với cháu."

Andras Cao Kều hậm hực bỏ đi, nhưng Alys có thể thấy rằng y đang đi về phía hồ nước ngọt sau rặng cây rậm rì phía rìa làng. Già Benedikt nhìn theo, lắc đầu cười. "Tôi có bảo rằng con bé sẽ tìm lại chính mình, nhưng thực lòng tôi cũng không biết nữa," ông nói với Alys. "Cơ hồ đại dương đã hút cạn quá khứ của con bé và chỉ để lại trong lòng nó sự trống rỗng vậy. Con bé có kể gì với bà không?"

"Nó chỉ nhớ là tỉnh dậy trong lều của tôi. Không chút gì về trước đó. Không cả việc bị chìm dưới biển."

Hai người sóng bước bên nhau trên con đường gồ ghề sỏi đá uốn quanh một cánh đồng mênh mang, mỗi người nương vào một cây gậy. Già Benedikt dường như còn khỏe, nhưng lưng đã còng.

Alys cũng vậy, bước đi với tâm lưng gù lên. Họ đã là bạn bè hơn sáu mươi năm.

Alys xách theo một chiếc giỏ để đựng lá thuốc: sáng nay bà cần lá cây mâm xôi để hãm trà cho Bryn. Kể từ lúc hạ sinh Bethan sáu năm trước, Bryn đã sảy mất ba đứa bé và rơi vào trầm uất. Hiện giờ chị lại đang có mang và Alys muốn chuẩn bị nước lá mâm xôi cho chị uống ba lần một ngày. Đôi khi nó có tác dụng tránh động thai.

"Không có cây thuốc nào cho trí nhớ sao?" Già Benedikt hỏi khi bà đang cắm cúi rút lá mâm xôi từ bụi rậm đầy gai.

Alys tủm tỉm. "Có chứ," bà bảo ông. "Thử cái này đi." Với tay sang một cái cây gần đó, bà bóc một mẩu vỏ cây nhỏ xíu và đặt vào tay ông lão. "Nhai cho kỹ, và nghĩ về ngày xưa."

Nhăn nhó vì chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, Già Benedikt đặt miếng vỏ lên lưỡi. "Nghĩ về điều gì kia?"

"Về một thời điểm tùy ý ông chọn. Xa xưa vào." Bà quan sát ông lão.

Ông lão nhắm mắt lại và nhai. "Đắng nghét," ông nói, mặt mũi nhăn nhúm.

Bà bật cười.

Sau một chốc ông mở mắt và nhổ miếng vỏ đã nhai nát ra. "Tôi nhớ lại ngày chúng ta cùng nhau khiêu vũ," ông cười nhăn nhó.

"Tôi mười ba," bà đáp. "Ông cũng thế. Chuyện cũ lắm rồi. Kỷ niệm rõ nét không?"

Ông gật đầu. "Bà cài hoa màu hồng lên tóc," ông nói.

Bà gật gù. "Hoa hồng biển^[6]. Khi đó là buổi hạ chí."

"Và để chân trần."

"Ông cũng không mang giày dép gì hết. Một ngày ẩm áp."

"Phải. Cỏ ẩm và ẩm ướt."

"Vì ẩm sương," ông nói. "Đó là sớm tinh mơ."

Trong một thoáng ông nhìn bà. "Sao ta lại nhảy múa nhỉ?" ông hỏi, nhíu mày.

"Có khi ông cần nhai lại miếng vỏ." Bà cười khoái chí. "Để mà nhớ ra vì sao."

"Bà nói tôi nghe xem nào," ông đáp.

Alys bỏ những chiếc lá mâm xôi cuối cùng vào giỏ, đứng thẳng dậy, nhặt lấy gậy và hướng về phía lối đi. "Về lều đây," bà nói. "Ấm nước tôi đun sôi rồi, và tôi phải hãm chỗ lá này." Đoạn cất bước đi khỏi.

"Bà sẽ mang ít vỏ cây cho con bé chứ?. Cho Claire Thủy Triều ấy?" ông hỏi.

Bà ngoảnh lại, khoe miệng cong lên thành một nụ cười. "Chẳng nên cơm cháo gì đâu," bà nói. "Chỉ tổ bận lòng. Bắt ép tâm tưởng trôi ngược về quá khứ."

"Con bé sẽ làm vậy khi nào sẵn sàng," bà thêm vào. "Giờ tôi phải đi đây. Bryn đang cần uống trà."

Khi bà bước tiếp, ông lão gọi với theo. "Alys? Tại sao hai ta lại nhảy múa thế?"

"Đưa tâm tưởng ông về ngày đó lần nữa xem," bà đáp vọng lại. "Ông sẽ nhớ ra!"

Bà lão lẩm bẩm một mình, thích chí lắc lư đầu và đôi mắt lấp lánh trong miền ký ức. "Mới mười ba tuổi. Thế mà ta đã nào là đi chân trần nào là cài hoa lại còn ngây ngốc khờ dại với mỗi tình đầu."

CHƯƠNG BA

Claire sống ở đó, trong căn lều. Mái tóc màu đồng buộc ra sau bằng một sợi ruy băng, một mảnh vải thắt quanh eo để chiếc váy tự may đơn sơ không bị lắm bẩn, cô đang thái những cọng hành đầu mùa xanh nhạt mới ngắt từ vườn. Rau xanh mới hái xếp đồng trên bàn, bên cạnh là một khúc xương cừu bự chẳng, sẵn sàng để cho vào nồi nước sắp sôi trên bếp. Khi Alys bước vào, cô mỉm cười.

"Con bắt đầu nấu xúp đây," cô gái nói.

"Ừ. Ta thấy rồi." Alys dốc số lá mâm xôi trong giỏ vào một chiếc tô. "Ta sẽ lấy một chút nước trước nhé, để pha trà." Đoạn bà lấy muôi múc nước sôi trong nồi từ từ đổ lên chỗ lá. Hơi nóng bốc lên, lá trà bắt đầu ngấm và loang màu.

"Cho chị Bryn ạ?" Cô gái nhìn chỗ nước trà đang sậm màu dần. "Phải. Sấy thai thêm lần nữa thì trái tim con bé thành ra u uất mất."

Claire nghiêng người ngó vào tô. Alys nhìn cô nhắm mắt và hít vào hơi nước. Những sợi tóc trên trán cô xoắn lại vì hơi ẩm, ôm lấy khuôn mặt xanh xao. Trong một chốc, cô cứ đứng đó, không động cựa, hít thở. Rồi có hốn hển, thu đầu lại và mở mắt nhìn quanh đầy bối rối.

"Con không thể..." cô lên tiếng, rồi im bật.

Alys bước đến bên cô và vuốt chỗ tóc ẩm. "Có chuyện gì vậy, con yêu?" bà hỏi.

"Con cứ ngỡ..." Song cô gái không thể tiếp lời. Ngập ngừng di chuyển, cô ngồi xuống chiếc ghế bập bênh cạnh đó và nhìn đăm

đắm vào ngọn lửa.

Alys quan sát cô một lúc. Đoạn bà đi về phía chiếc rương kê sát tường. Đóng im ỉm suốt bấy nhiêu năm, chiếc móc khóa sắt đã bám đầy gỉ sét và mòn vẹt. Những ngón tay Alys đủ khỏe để nạy nó ra, và rồi bà nâng cái nắp nặng trĩu được chạm khắc lên. Cha bà đã làm chiếc rương này tặng vợ suýt soát một thế kỷ trước, món quà cưới khi họ lấy nhau. Nó thuộc về Alys khi mẹ bà qua đời. Mẹ bà có trữ vài món đồ trong đó: vải lanh và váy áo trẻ con, được rắc hoa oải hương khô. Không thứ gì còn nguyên vẹn, cho dù mùi oải hương vẫn vương vấn. Alys chỉ dành chiếc rương này để đựng thứ bà coi như báu vật, và những thứ ấy trong cuộc đời bà cũng chẳng nhiều nhận gì.

Lúc này bà đang lục lọi đồ bên trong và moi ra từ gần đáy rương một gói vải nhỏ mong manh. Cầm nó trên tay, bà đi tới chỗ chiếc ghế và nói với cô gái "Giờ con xem nhé."

Nhẹ nhàng, bà mở miếng vải ra và cho cô xem những mảnh vụn màu nâu úa. "Ngửi thử đi," Alys đưa lên gần mũi cô rồi bảo.

"Cũ kỹ," Claire nói. "Thơm thơm ngòn ngọt." Cô tựa lưng vào ghế và thở hắt ra. "Đó là gì vậy ạ?"

"Hoa hồng biển của sáu mươi năm về trước."

"Tại sao..."

"Để lưu giữ ký ức. Những mùi hương làm được việc đó. Khi con ngửi nước trà..."

"Vâng. Trong thoáng chốc có thứ gì đó đã quay trở lại," cô gái thừa nhận. "Tựa một làn gió. Thoảng qua. Con không thể níu giữ nó. Con đã muốn..." Nhưng cô không thốt nên lời điều mình muốn nói. Cô thở dài và lắc đầu. "Nó biến mất rồi."

"Nó đang chờ đợi," Alys nói. Một cách nâng niu, bà gấp miếng vải bọc những cánh hoa và lá khô rồi đặt cái gói nhỏ lại

vào trong chiếc rương chạm trổ. Sau đó, trong lúc Claire quan sát, bà lọc chỗ nước trà đậm đặc và cẩn thận đổ vào những chiếc chai nhỏ, rồi đóng nút chai thật chặt. "Giờ ta sẽ mang thứ này tới cho Bryn," bà nói.

"Con thả thêm một hoặc hai lá mâm xôi vào nồi xúp nhé. Với chút me đất từ vườn nữa. Sẽ đậm đà hơn đây," bà thêm vào. "Mấy mớ rau đó làm đầy nồi, nhưng hương vị thì chỉ thường thôi."

Claire gật đầu. Alys quan sát cô gái dùng gờ bàn tay gạt chỗ hành thái nhỏ gọn thành một đồng.

"Có lẽ trước đây con đã từng nấu nướng chẳng?" Alys hỏi.

Cô gái ngược lên. Cô nhăn mặt chau mày. "Con không nghĩ vậy," sau cùng cô đáp.

"Nhưng mới phút trước có cái gì đó đã quay về mà," Alys nói, "khi con ngửi hương trà ấy."

Claire đứng trầm ngâm. Cô nhắm mắt. Rồi rút cuộc, cô nhìn lên và nhún vai. "Không phải do trà đâu ạ," cô nói. "Do thứ khác, con đồ là vậy."

"Con ăn nói rất tao nhã," Alys vừa nói vừa cười nhẹ. "Có chẳng ai đó đã từng nấu ăn cho con đây."

Claire hít một hơi sâu, vẫn miên man suy nghĩ. Rồi cô cầm chiếc muống khuấy lên và quay về nồi xúp đang sôi sùng sục. "Chà," cô nói, "những ngày đó đã xa rồi."



Ba cô bé con, Bethan, Delwyth và Bira, đi chân đất lấm lem cỏ, xếp dọn một góc nhỏ trên cánh đồng mà chúng gọi là Nơi

Thưởng trà của riêng mình. Một phiến đá phẳng làm bàn; được chúng trang trí thêm hoa hái từ những khóm cây lân cận. Trong tay cầm một cành cây sum suê lá vờ làm chổi, Eira quét nền đất xung quanh phiến đá. "Mời ngồi, các tiểu thư thân mến," cô bé nói. "Nơi đây đã thơm mát rồi, chúng ta sẽ dùng trà nhé."

Đây là một trò chúng hay chơi, rót những chén trà tưởng tượng cho nhau, ra cái vẻ phụ nữ trưởng thành.

"Tóc tai nàng hơi bù xù chút đỉnh đó, quý cô Bethan," Eira kiêu kỳ nói khi đặt chiếc chổi qua một bên. "Có lẽ nàng đã hấp tấp chẳng? Tôi đã kỳ vọng nàng sẽ đằm dáng hơn, và có lẽ chải chuốt đôi chút, khi nàng được nhận lời mời tiệc trà."

Bethan khúc khích và kéo những lọn tóc quăn bất trị. "Vô cùng thứ lỗi, thưa quý cô Eira," cô bé nói. "Đứa trẻ trong bụng làm tôi cứ nhớ nhớ quên quên." Nói rồi nó kéo chùng chiếc váy yếm khỏi phần bụng ôm nhách một cách rất kịch.

"Liệu tôi cũng có thể có bé bi trong bụng được chẳng?" Delwyth với cặp mắt ánh lên vẻ nghiêm trang thâm thì.

"Được. Tất cả chúng ta đều thế." Eira kéo kéo chân váy của mình. "Ôi chao, tôi mới mong đứa trẻ của tôi sớm chào đời làm sao, bởi tôi đã chán ngấy cảnh béo nung núc rồi."

"Phải đây, mập ú khổ chết," Delwyth nghiêm túc nhất trí. "Hít thở thôi cũng phì phì phì phò."

"Bao giờ thì các nàng sinh?" cô bé hỏi bạn. "Ngày mai con tôi sẽ ra đời. Tôi thực mong một bé trai. Tôi sẽ đặt tên thằng bé là..." Nó ngẫm nghĩ một lát. "Dylan," nó chốt hạ. "Một ngụm trà chứ?" Đoạn duyên dáng nháp môi từ chiếc tách tưởng tượng.

"Úi cha!" Bethan hô lên. "Con tôi vừa chào đời này. Một bé gái." Nó bồng một đứa trẻ vô hình trong vòng tay.

"Tôi cũng vậy!" Hai bé gái còn lại thông báo. Chúng cũng đều

đúng đưa tay qua lại đồ những đứa bé sơ sinh vô hình.

"Mẹ mình sẽ cáu lắm đây nếu biết tội mình bày trò này," Bethan giải bày. "Mẹ nói sẽ xúi quẩy nếu giả bộ có em bé."

Delwyth ngừng ngay động tác đúng đưa. "Xúi quẩy á?"

Bethan gật đầu.

"Thế thì bọn mình không làm vậy nữa. Cơ mà ta được phép giả đồ uống trà." Delwyth vuốt phảng váy. "Dùng chút bánh ngọt chứ?" Cô bé mời mỗi bạn một nhánh cây khô.

Eira làm bộ nhai. "Nàng quả là một đầu bếp khéo tay đó, quý cô Delwyth," cô bé nói.

Delwyth long trọng gật đầu. "Tôi đã học nghề từ nữ hoàng đây," nó đáp, "dạo còn phụ việc trong nhà bếp của bà ấy."



Đứng nghe ở lùm cây nhỏ gần đó, Claire mỉm cười trước sự dễ thương của tội nhỏ. Nhưng cuộc trò chuyện của chúng cũng khiến cô trăn trở, vì nó gợi nhắc điều cô đã đánh mất. Còn hơn cả bị mất trí nhớ. Đầu cô không đọng lại chút kiến thức nào. Cô tự hỏi nữ hoàng là gì thế. Cô có từng biết điều đó không? Cô có từng chơi trò chơi này không?

Đứa trẻ trong bụng làm tôi cứ nhớ nhớ quên quên, một cô bé đã nói. Đang cùng Alys làm lụng, chuẩn bị lá thuốc cho mẹ của Bethan, Claire thừa hiểu việc đứa trẻ đang giả vờ. Có sao nó lại gieo vào lòng Claire một nỗi u sầu khôn kham đến vậy?

Cô chỉnh lại chiếc mũ rơm và lững thững trở lại căn lều với chỗ thảo mộc cô được sai đi tìm hái về. Cô quyết tâm rằng mình sẽ học hỏi. Cô sẽ học tất cả mọi thứ - về các nữ hoàng, bất kể

chúng có là gì đi chẳng nữa; và các loại dược thảo, và các loài chim, và cách cánh đàn ông trồng trọt cùng suy nghĩ của họ, và cả hội phụ nữ nữa, cách họ sử dụng thời gian, và những thứ họ tâm sự với nhau, họ mơ ước gì, họ khao khát điều chi.

Đây sẽ là bước khởi đầu, Claire nghĩ. Họa may cô sẽ học được về cuộc đời thất lạc của mình, bằng cách nào đó.



Từ cánh đồng thượng, nơi y đang dùng cuộn giấy cỏ dại từ mặt đất lớn nhổn đá, Andras Cao Kêu dừng tay, quệt mồ hôi trên vầng trán bóng lờng và quan sát cô gái bí hiểm đang đi bộ trên đường. Cô đã đi khắp khiêng vài tuần, đến lúc vết bầm và sưng tấy tan đi. Y đã nóng ruột thay cho cô, rằng cô có khả năng trở nên gù lưng và tàn tật, như bao người vẫn bị khi vết thương không lành. Cha ruột của Andras, khi con thuyền lộn nhào và lật úp khiến ông đập người vào bãi đá nhiều năm về trước, đến giờ vẫn kẹt gí với một cánh tay cong queo.

Nhưng y có thể thấy là hiện giờ Claire Thủy Triều đang ung dung sải bước trên đường, đôi chân mạnh mẽ và không còn khắp khiêng, từng bước chân vững vàng trong đôi xăng đan da mềm. Anh chàng dõi theo khi cô không chút khó khăn đi tới ngã rẽ rồi khuất dạng vào cánh rừng, tiến về phía căn lều nơi cô sống cùng Alys.

Một cái bóng liệng qua mặt đất trước mặt, Andras Cao Kêu liền ngược nhìn và khua tay loạn xạ để đuổi lũ quạ đã vây quanh cánh đồng. Đám cỏ dại được nhổ đi làm lộ ra bao nhiêu là bọ và sâu, miêng mồi mà lũ quạ thêm muốn, y biết, và đó sẽ là rủi ro đối với cây non. Không thể để mất vụ mùa này. Nơi đây mùa

đông kéo dài đằng đằng, và vào những đợt thời tiết thuận lợi, họ phải lo mà sửa soạn: trồng trọt, săn bắt, tích trữ đồ. Cha y tuổi đã cao còn mẹ y thì đau ốm hàng tháng trời, với những cơn sốt tăng vọt rồi lại hạ. Andras Cao Kêu còn trẻ, mới mười bảy, nhưng đã phải gánh vác cả gia đình. Y quyết định sẽ làm một hình nộm dọa chim, một con bù nhìn. Mùa hè năm ngoái nó đã phát huy tác dụng. Và y có một trái bầu lớn cất sẵn trong kho để làm đầu, khắc thêm một khuôn mặt: một diện mạo thật dữ tợn. Y vận vẹo gương mặt mình, luyện tập, chun miệng lên tận mũi, sau đó vẩy tay phành phạch, giống cách quần áo con bù nhìn phành phạch trong gió để làm lũ quạ sợ mà bay biến đi.

Rồi y dừng lại, cảm thấy mình trẻ con và ngốc xít, mừng thầm vì cô gái không trông thấy cảnh tượng đó. Trong mắt cô, y muốn trở thành một người đàn ông khôn ngoan và chịu thương chịu khó, một người sớm xứng đáng có một cô vợ.

CHƯƠNG BỐN

Người ta nhận thấy rằng các sinh vật luôn làm cô khiếp vía. Chú sóc chuột mà mấy bé gái đã thuần hóa ngồi trên bàn tay Eira nhấm nháp chỗ hạt được cho. Thế mà Claire lại lùi về sau với nét mặt thất kinh.

"Chị chưa từng nhìn thấy con sóc chuột nào sao, Claire Thủy Triều?" Bethan hỏi cô. "Chúng chẳng làm hại ai cả."

"Chị có thể chạm vào cu cậu," Delwyth gợi ý. "Nó không thấy phiền đâu ạ."

Song Claire lắc đầu quây quây. Cô sợ cả những con vật nhỏ nhất - một con chuột chạy vụt qua sàn lều của Alys thiếu điều làm cô muốn xỉu ngay tại trận - và vừa mê mẩn vừa e ngại những chú chim.Ếch nhái đối với cô thật kỳ khôi. Và cô kinh sợ tột độ lũ bò. Claire đã nín thở và quay mặt chỗ khác khi phải đi qua con bò sữa gây trở xương đương bình thần trệu trạo cái miệng nhăn nheo để nhai cỏ khô, nó được nhốt cạnh ngôi nhà tranh nơi Andras Cao Kêu sống cùng cha mẹ.

"Con phải học làm quen với động vật mới được," cô áy náy nói với Alys. "Hoảng sợ như vậy thật không nên chút nào. Đến đứa con nít nhỏ nhất cũng thấy thoải mái với thú vật."

"Có khi con đã đụng độ với một con vật nào đó." Alys đang ngồi trên ghế bập bênh, đan một cuộn len màu xám trong ánh đèn leo lét mờ mờ.

Claire ngao ngán. "Con chẳng biết nữa. Nhưng cảm giác không phải do có kỷ niệm tồi tệ. Cứ như là con chưa từng nhìn thấy chúng trước đây ấy."

"Kể cả lũ cá à?"

"Lũ cá lại quen thuộc ạ," Claire chậm rãi nói. "Con nghĩ con có hiểu biết phần nào về loài cá. Chúng không làm con sợ. Con thích lớp vảy bạc óng ánh của chúng."

"Chim chóc thì không?"

Claire lắc đầu và rùng mình. "Cánh của chúng có vẻ dị thường sao đó. Con không quen được. Với con, kể cả những con chim nhỏ nhất cũng thật lạ lẫm."

Alys trầm tư ngồi đung đưa trên ghế. Cặp que đan bằng gỗ lạch cạch trong đôi bàn tay gầy guộc. Cuối cùng bà nói, "Einar Què Quặt biết cách thu hút mấy chú chim lăm. Ta sẽ nhờ thằng bé bắt cho nhà mình một con, để làm vật cưng."

"Vật cưng sao ạ?"

"Một món đồ chơi. Một thứ xinh xẻo. Thằng bé sẽ làm cho nó một chiếc lồng bằng cành cây."

Claire rúm người trước ý tưởng ấy, song vẫn đồng ý. Bước khởi đầu cho công cuộc học hỏi là đây.



Một chiều nọ cô chân trần đứng trên bờ biển, ngắm nhìn bộ ba cô bé con. Chúng lấy que củi phác một ngôi nhà và đang trang hoàng cho nó bằng những mảnh đá vụn tìm được trong cát.

"Giường của mình đây nha!" Bethan tuyên bố, tay vỗ đồng rong biển cho dẹt ra thành một hình thù.

"Với lại bộ ly tách trong phòng bếp!" Eira xếp thành hàng năm cái vỏ sò hình muông. Cô bé duyên dáng nhấc một cái lên giả bộ như đang uống.

Delwyth chạy đi nhặt một cành cây nó nhìn thấy bên mấy tảng đá và lúi xệch về. Bị gãy từ một cái cây gần đó bởi gió thổi liên miên, nó vẫn còn nguyên những lá. "Chối nè! Mình tìm thấy cho cả bọn một cây chối đây!" cô bé vui mừng thông báo và dùng nó để quét sột soạt trên cát. "Gượm đã. Cần sửa sang một xíu." Thật cẩn thận, nó kéo đứt một nhánh nhỏ rồi vứt ra chỗ khác. "Đây. Giờ mới ra dáng một cây chối chứ."

Trong lúc quan sát, Claire cúi xuống và nhặt lấy nhánh cây mảnh mà Delwyth vừa quăng đi. Nền cát ẩm in đầy dấu chân cô. Dùng phần đầu nhọn của nhánh cây, cô chọc một lỗ tròn vào mỗi dấu ngón chân trên cát, rồi phì cười lấy que củi nguệch ngoạc bôi xóa chúng. Một đợt sóng nhẹ lẳng lẳng xô bờ, san phẳng chỗ cát vừa bị xới tung, rồi rút đi.

Cô cúi người về trước và viết chữ cái đầu trong tên mình.

C.

Tiếp đó là L. Và A.

Nhưng nước biển sủi bọt lại tràn vào xóa nhòa các chữ cái.

Claire lùi lại một chút, cách xa nơi mép nước, và bắt đầu lại. CLAIRE, cô viết.

"Gì thế ạ?" Một chiếc bóng trùm lên dòng chữ của cô. Là Bethan đang ngó xuống.

"Tên chị đấy."

Cô bé nhìn chăm chú.

"Em có muốn viết tên mình bên cạnh không?" Claire chìa cái que ra.

"Bằng cách nào ạ?" cô bé hỏi.

"Thì cứ vạch các chữ cái thôi."

"Chữ cái là gì ạ?"

Thoạt tiên Claire không khỏi giật mình. Rồi cô bụng bảo dạ:Ồ. *Mấy đứa nhỏ nào đã được dạy chữ.* Bỗng dưng cô hình dung ra bản thân mình, đang ngồi học. Hình ảnh một người giáo viên, đang giảng về cách phát âm chữ cái. Có một nơi cô từng lui tới, một nơi gọi là trường học. Mọi đứa trẻ đều vậy. Nhưng bây giờ cô nhìn quanh, nào vách đá nào núi đồi cùng những túp lều lẫn biển cả - có thể thấy mấy con thuyền dập dềnh đằng xa và những người đàn ông cúi người vì những mẻ lưới nặng - và cô không dám quả quyết.

"Em sẽ sớm tới trường học chứ?" cô hỏi Bethan.

"Trường học là gì ạ?"

Cô không biết phải trả lời đứa trẻ thế nào. Và cô nhận ra, có lẽ, điều đó không quan trọng. Sáu chữ cái; làm thành một cái tên. Có nghĩa lý gì đâu? Cô nhìn một lần nữa vào từ mình vừa viết và lấy ngón chân xóa nó đi, giậm cho cát phẳng lại và ném cái que ra ụ tảo bẹ nhấp nhoáng ánh mặt trời kể đó.



Alys điều Già Benedikt đi nhờ vả Einar Què Quặt. Ít lâu sau, lê từng bước trên đôi bàn chân không còn lạnh lặn, gã trai trẻ khó nhọc lặn lội xuống từ túp lều nơi sườn đồi, trên lưng đeo một chiếc lồng làm bằng cành cây, bên trong nhốt một con chim.

"Nó đây," gã nói với Alys.

Einar không phải kẻ nhiều lời. Những lần thất bại đã khiến gã đâm ra sống ẩn dật, nhưng dân làng vẫn nhớ dáng vẻ của cậu bé non nớt ngày xưa. Mặc dù gã đã từng trộm đồ của cha, họ cũng không chấp nhặt; cha gã là một lão già cục cằn và bất công. Lắm người phục sát đất việc gã dám trèo thoát ra, bởi lẽ vách

núi thì dốc đứng và lởm chởm, cộng thêm thể giới kỳ bí đằng sau; chẳng mấy ai có dũng khí như Einar. Họ tiếc thay cho nỗ lực không thành của gã, nhưng họ chào mừng gã trở lại dù thân tàn ma dại. Einar, tuy thế, chưa từng tha thứ cho chính mình; gã cứ sống trong nỗi tủi nhục tự gã áp lên bản thân và phần lớn thời gian đều làm thỉnh.

"Nó biết hót," gã nói. Tựa cặp gậy cứng quèo vào vách lều của Alys, gã treo chiếc lồng lên một cành cây gần cửa ra vào. Gã nhìn một lúc cho tới khi thanh cầu cho chim đậu được đẻo gọt tinh tế bên trong ngưỡng lắc lư và đôi cánh rực rỡ của con sẻ nhỏ thôi kích động mà dịu xuống. Rồi Einar Què Quặt cầm gậy lên; mỗi bên tay một chiếc, để giữ thăng bằng, rồi chậm rãi bước đi.

Con chim đang riu rít khi Claire trở về từ bãi biển, tay xách đôi dép. Cô bắt thần khựng lại, nhìn chiếc lồng và con chim bên trong. "Nó sẽ không thoát được ra ngoài đâu, phải không ạ?" cô chột da hỏi.

Alys phì cười. "Con mà cầm nó trong tay, con yêu ạ, thì nó còn run lên vì sợ hãi cơ. Đó giờ con chưa từng lại gần một con chim nhỏ hả?"

Claire lắc đầu không.

"Con sẽ cho nó ăn mỗi ngày. Chủ yếu là hạt, với dăm con bọ bắt ngoài đồng."

"Con không thích bọ," Claire thì thào.

"Vậy thì tập làm quen với chúng sẽ có ích. Nỗi sợ hãi sẽ dần mờ nhòa khi con cố gắng tìm hiểu."

Con chim kêu ầm lên, làm Claire được phen thót tim. Alys một lần nữa cười vào mũi cô.

Claire hít vào một hơi và định tâm. Cô bước tới gần và hé mắt nhìn vào trong lồng. Con chim nghiêng đầu ngó lại cô. "Nó

nên có một cái tên," Claire nói.

"Vậy thì đặt tên cho nó đi. Nó là của con mà."

"Con chưa từng đặt tên cho bất cứ thứ gì hết."

Alys nhú mào, rồi bà nheo mắt nhìn Claire. "Sao con biết được?" bà hỏi.

Claire thở dài. "Con cảm thấy thế, vậy thôi."

"Đặt tên không hề dễ. Ai đó từng cho con một cái tên đấy thôi."

Claire quay đi. "Chắc vậy ạ," cô âm ừ, và rồi hướng sự chú ý trở lại cái lồng. "Bà nhìn kia! Nó đang tự làm sạch mình!" Cô chỉ tay. Con chim nhấc một bên cánh và tỉ mỉ rửa phần lông vũ phía dưới. "Khoang màu trên cánh của nó đẹp thật bà nhỉ?" Cô ngần ngừ, rồi thắc mắc. "Nó gọi là gì ạ? Con có biết màu đỏ. Bà đã dạy con màu đỏ ở những trái dâu rừng. Quanh mắt nó đỏ đỏ thật xinh, nhưng sắc tươi sáng trên cánh nó tên là gì ạ? Con chịu không thể nhớ ra."

Chuyện này khiến Alys rất lao tâm khổ tứ, vì đến giờ bà biết rằng đây là một cô gái sáng dạ, hiểu biết đủ thứ. Nhưng ở cô cũng còn thiếu sót nhiều mặt, và lĩnh vực màu sắc là một trong số đó. Tên gọi của những màu sắc khác nhau là một trong những điều đầu tiên trẻ nhỏ được học. Ấy vậy mà vài bữa trước, khi Alys sai Claire đi làm một việc vặt chẳng lấy gì làm phức tạp là ngắt về chút bông móng tay mà Alys cần để trị cơn phát ban nhức nhối do dính độc thường xuân cho một trong những đứa cháu trai của Già Benedikt, Claire lại chẳng biết cách tìm được loài hoa mọc dày đặc bên dòng nước. "Mấy bông màu cam rực ấy," Alys nhắc cô. "Hôm nọ chúng ta có hái một ít rồi."

"Con quên màu cam mất tiêu," Claire nói, ngượng ngịu. "Hôm đó chúng ta đã hái tận mấy thứ liền. Màu cam trông như

thế nào ạ?"

Còn bây giờ thì cô không thể gọi tên màu sắc tô điểm trên cánh chú sẻ lú lo nhỏ bé.

"Màu vàng," Alys bảo cô. "Giống hoa anh thảo, nhớ chứ?"

"Màu vàng," Claire lặp lại, cố học thuộc. Cánh Vàng vì lẽ ấy trở thành tên của chú chim.



Một sớm sương mờ lạnh lạnh, cô leo lên đồi để kiếm Einar Què Quạt và nói lời cảm ơn. Phải mất một thời gian cô mới quen được với chú chim, mới thôi bị nó làm cho hoảng hốt. Nhưng bây giờ mỗi khi cô mang chiếc đĩa nhỏ bằng vỏ sò đựng hạt tới, nó sẽ bật bám vào cạnh lồng và nghêch nghêch cái đầu chờ đợi, trong lúc cô đặt đĩa xuống. Cô biết nó sẽ nhảy đậu lên ngón tay mình nếu cô giữ yên và chờ. Tuy nhiên cô chưa sẵn sàng cho điều đó hay việc cho nó ăn còn trùng sống. Mấy bé gái đảm nhận nhiệm vụ đó, mau mắn đi tìm bộ cánh cứng và bộ nhảy trong lùm cỏ và mang tới cho Cánh Vàng.

Cô tìm thấy Einar ở gần căn lán. Gã đang ngồi trên một phiến đá phẳng, lau cái bát gỗ, kì cọ những vết nứt trên khối gỗ dương tròn xoay bằng miếng giẻ nhúng tro bếp. Loanh quanh đó, qua màn sương, cô có thể nghe tiếng chân bầy cừu lạo xạo trên cỏ, thỉnh thoảng có con kêu lên be be. Cô tiến lại gần gã trai. Cô đang bồn chồn, không phải vì ở cùng với Einar, nhân vật lúc nào cũng im re và không thể đoán biết, mà bởi âm thanh của đàn gia súc.

Gã giật thót khi thấy cô, rồi lại cup mắt nhìn cái bát. Giả mà nghe thấy cô đang tới, gã sẽ chạy biến vào trong sương sớm.

Nhưng Claire rất khê khàng, bất thành linh xuất hiện từ màn sương xám xoáy cuộn, và đôi bàn chân thương tật khiến gã không cách nào nhảy lên và bỏ chạy.

"Chào buổi sáng," cô nói, và gã đáp lại bằng một cái gật đầu.

"Tôi đến để cảm ơn anh vì chú chim," cô bảo gã.

"Con chim thôi chứ có gì đâu," gã lầu bầu.

Claire nhìn gã trong giây lát. Một từ bất chợt bật lên trong đầu cô. Gã cô đơn, cô nhủ bụng. Người ta nói gã nóng nảy và thích lánh đời, nhưng chính nỗi cô quạnh đã khiến gã thành ra như vậy.

Cô nhìn quanh thì thấy một khúc gỗ cạnh đó. "Tôi ngồi được chứ?" cô lịch sự hỏi. Gã lầu bầu đồng ý và chà mạnh hơn vào chiếc bát đã sạch kin kít trong tay.

"Tôi biết nó chỉ là một chú chim thôi," cô bảo gã, "nhưng anh thấy đấy, tôi sợ chim chóc. Chúng xa lạ với tôi; không biết sao nữa. Nên chú chim bé nhỏ mà anh mang tới cho tôi - tôi gọi nó là Cánh Vàng..."

Cô nhìn mặt gã ghệt ra mà phì cười. "Tôi biết. Là màu lông nó ấy. Nhưng tôi mới tập tọe học về các màu sắc. Chúng cũng lạ lắm ngang chim chóc vậy. Nên gọi nó là Cánh Vàng giúp ích rất nhiều. Tôi kêu tên nó khi đặt đĩa hạt vào trong lồng. Mà anh biết gì không? Giờ nó còn hót nữa đấy. Ban đầu nó sợ sệt lắm, nhưng bây giờ thì cứ líu lo suốt thôi!"

Einar nhìn cô. Rồi gã thu miệng, tạo ra một âm thanh nhỏ để thử trước, sau đó mô phỏng tiếng con chim nhỏ sặc sỡ, một tiếng hót có âm rung và dồn dập.

Claire lắng nghe đầy vui thích. "Anh có huýt được khúc ca của những loài chim khác không?" cô hỏi gã. Song gã cúi đầu bẽn lẽn và không trả lời. Đoạn đặt cái bát sang bên và với lấy

gậy.

"Lũ cừu cần tôi," gã nói cộc lốc. Nói rồi gã đứng dậy và vung về đi về rìa đồng cỏ mù sương. Gã chỉ còn là đường nét nhòe nhoẹt khi cô nghe thấy tiếng gã vọng lại. "Xanh!" gã nói lớn. "Không phải màu sắc đâu. Mà là nó cần rau xanh. Chồi liều non là được, và bồ công anh!"

Và thế rồi gã mất tăm, nhưng khi chuẩn bị ra về, cô lại nghe gã huýt sáo giả tiếng hót của chú chim một lần nữa.



Alys và Già Benedikt đứng nhìn công tác chuẩn bị cho hôn sự của Glenys và Martyn. Bàn bệ của cặp đôi đã dựng một cổng chào làm lễ từ những cành liễu mềm và giờ họ đang tô điểm cho nó bằng những bông hoa kèm lá dương xỉ. Đằng xa, trên những chiếc bàn bằng ván đặt ngoài trời dành riêng cho dịp này, mấy người phụ nữ đang bày biện đồ ăn thức uống.

"Một ngày tốt lành," Alys nhận xét, nheo mắt nhìn bầu trời quang mây.

"Tôi làm đám cưới trong mưa," Già Benedikt cười khà khà, "nhưng chẳng màng tới một giọt nước nào."

Bà lão mỉm cười với ông. "Tôi nhớ ngày thành hôn của ông," bà nói. "Và Ailish, luôn nở nụ cười. Ông hẳn phải nhớ bà ấy lắm, Ben."

Ông lão gật đầu. Người vợ bao năm của ông đã lìa đời vì một trận sốt đột ngột vào mùa đông năm ngoái, dưới sự chứng kiến đầy bi thương của con cái cháu chắt. Bà được mai táng trong nghĩa địa của làng, nơi bà an nghỉ được đánh dấu bằng một bia đá nhỏ, bên cạnh có chỗ dành cho Già Benedikt khi thời giờ của

ông đã tận.

"Nhìn đằng kia kìa, Andras Cao Kêu ấy, đang dõi theo cô gái," Già Benedikt cười nói, đoạn đưa tay chỉ.

"Thằng bé gần như rập cả người vì chờ mong con bé, không phải vậy sao?"

Cả hai người thích thú quan sát ánh mắt si tình của chàng trai trẻ theo sát bước Claire, người đang giúp trang trí hoa. Cô gần như không để ý đến y.

"Con bé làm tôi phiền lòng quá, Benedikt ạ."

"Phải. Con bé là một bí ẩn. Nhưng là một bí ẩn tuyệt diệu!" Trong lúc họ quan sát, Claire bế một trong mấy bé gái lên và giúp cô nhóc kết hoa cúc dại vào những cành cây ở cổng chào. Những đứa nhỏ còn lại nóng lòng chờ tới lượt. "Chúng tò tò theo con bé như mèo con theo đuôi mèo mẹ, nhỉ?"

"Ông có biết con bé sợ mèo không? Kể cả mèo con luôn? Cứ như là nó chưa từng thấy bao giờ ấy," Alys nói với ông.

"Và chim chóc, tôi có nghe."

"Einar Què Quặt bắt cho con bé một con chim, còn đan một chiếc lồng nữa. Con bé đang dần học cách quý mến con chim rồi, vì nó hát rất hay. Nhưng, Ben này..?"

"Ừa?"

"Tôi phải nói cho con bé màu sắc của con chim. Nó mù tịt tên của màu sắc! Vàng và đỏ: như thể toàn là khái niệm mới toanh với con bé. Tuy thế nó rất thông minh! Thông minh hết mực! Nó nghĩ ra trò chơi cho mấy bé gái, và phụ tôi tìm thảo mộc, nhưng..."

"Tôi chưa từng quen ai mà không thể nói tên màu sắc. Kể cả người thiếu năng trí tuệ, như cháu trai của Ailish, ba mươi tuổi đầu rồi mà vẫn như trẻ con! Đến thằng bé cũng biết đòi mặc áo

màu nước biển thay vì màu xanh lá," Già Benedikt nói.

"Claire Thủy Triều thì không. Con bé có thể muốn nói màu xanh biển nhưng không biết tên gọi của nó. Giờ nó đang học. Nhưng hể tới vấn đề này là con bé lại ngây ngây ngô ngô như con nít."

"Thế nên bà mới có đứa con nít để mà chăm đấy, sau ngần ấy năm thiếu vắng," ông lão trêu.

Ông vỗ hông bà lão qua lớp váy dày, bà liền gạt phắt tay ông đi. "Để đây yên, lão già gàn này," bà âu yếm bảo.

CHƯƠNG NĂM

"**K**ể con nghe về đám cưới với," Claire đề nghị khi cô và Alys mang bánh nhân quả hạch họ tự làm tới bàn tiệc, nơi nó sẽ được đặt cùng với món pudding ngày lễ và đồ ngọt. "Ai cũng có một cái ạ? Bà có không vậy?"

Alys cười. "Ta không," bà nói. "Nhưng hầu hết mọi người thì có, khi tới tuổi cập kê, như Martyn và Glenys. Khi họ chọn lấy nhau, và các bậc phụ mẫu nói được, thế là ta có Lễ Buộc tay. Luôn vào mùa hạ, thường là lúc trăng non."

Mùa hạ. Claire đã học từ Alys, rằng mùa hạ là một thời điểm trong năm, thời khắc của ánh dương chan hòa, của mùa màng và muông thú sinh sôi nảy nở. Lại một điều nữa cô không biết.

Cô đợi Alys sắp đặt lại một vài món ăn khác để lấy chỗ trống. Rồi cô đặt chiếc bánh xuống và họ cùng nhau trang trí rìa bánh bằng những búp hoa cúc vàng.

Dân làng tề tựu đông đủ. Không một ai, kể cả các ngư dân, làm việc trong ngày hôm nay. Những em bé ngồi vắt vẻo trên vai cha. Claire trông thấy Andras Cao Kêu cùng cha mẹ, cả ba người đều đã tắm rửa sạch sẽ và đang mặc bộ y phục thơm tất nhất. Cô có thể thấy rằng mẹ y không được khỏe; bà phải tựa vào con trai, mặt đỏ bừng vì sốt, dù vẫn mỉm cười và chào hỏi mọi người.

Bryn vẫy chào Claire. Chị đang nắm tay Bethan. Giờ mới thấy ba cô bé bị tách nhau ra, đứa nào đứa nấy đều ở với gia đình. Claire để ý rằng bên dưới chiếc tạp dề dính đăng ten, người Bryn đang đậm dần với đứa trẻ sắp ra đời. Alys cho rằng

thời khắc hiểm nghèo đã qua và đứa trẻ này sẽ sống sót.

"Ồi! Cái gì thế?" Claire hỏi, muốn đứng tim vì tiếng động. Trên lối đi, vài trai tráng trong làng kéo đến và đám đông rẽ ra nhường đường cho họ. Một người đang thổi một cây sáo được chạm trổ khéo léo. Một người khác giữ nhịp bằng cách gõ chiếc trống nhỏ làm từ da động vật căng trên một quả bầu rỗng ruột. Người thứ ba gảy những sợi dây kéo căng trên một nhạc cụ gỗ có cần dài. Lắc lư theo nhịp điệu, họ tiến vào vòng tròn được mở ra cho mình trong khi Claire dõi theo từ mé ngoài nơi cô và Alys đang đứng.

"Hay quá! Bà nghe xem kìa! Cách họ hòa hợp âm thanh với nhau! Con chưa từng nghe thứ gì giống vậy!"

Alys cau mày. "Đó là âm nhạc đấy, con yêu. Con chưa từng nghe nhạc sao? Hay là con quên mất rồi?"

"Không, chưa từng ạ," Claire thăm thì. "Con khá chắc đấy."



Lễ Buộc tay kết thúc với việc Martyn và Glenys trao nhau một nụ hôn, sợi dây đỏ quấn quanh cặp đôi được cởi, rơi lỏng ra và gỡ khỏi người họ. Các nhạc công lại bắt đầu tấu nhạc, một giai điệu sôi động hoạt náo hơn, còn người dân thì hò reo và quay về chỗ yến tiệc đang chờ được đánh chén.

Claire đứng lặng người, choáng ngợp bởi âm nhạc, rối mù vì phạm trù tình yêu và cảm động trước tính trọng thể và cách người ta ăn mừng sự kiện đặc biệt này. Khi cô ngoảnh đi tìm Alys giữa đám đông huyền náo cười nói, cô bỗng thấy Einar Què Quạt đứng lẻ loi trên một gò đất nhỏ ở rìa cánh đồng. Cô dõi theo gã điều chỉnh hai cây gậy đỡ, quay người và chậm chạp tập

tỉnh bỏ đi. Trong một khắc cô đã tỉnh chạy tới mời gã quay lại, rủ gã cùng chung vui. Ngặt nỗi cô lại bị tiếng nhạc hút hồn. Chưa bao giờ cô nghe thấy thứ gì say đắm lòng người như ca nhạc, cô cam đoan là vậy! Và lúc này dân làng đang chọn bạn nhảy, xếp thành hàng lối và nhún nhảy theo giai điệu vui tai. Chắc hẳn Einar sẽ thích xem, bất kể gã không thể nhảy theo những bước lò cò mà dường như ai cũng biết. Họ có thể cùng nhau xem mà. Nhưng lúc cô ngoái lại kiểm gã thì đã quá trễ. Gã đã mất dạng vào trong cánh rừng.



Quay về với những công việc thường nhật sau những náo nức hội hè của Lễ Buộc tay, Andras Cao Kêu quỳ trên cánh đồng và hì hục buộc những cành cây to vào nhau nhằm tạo thành phần thân con bù nhìn. Tiếp đó, sau khi chọn được một vị trí trung tâm đắc địa với những cây non đang vào độ mơn mớn, y cắm cây cột trụ vào lòng đất và nén chặt chỗ đất xung quanh chân cột sao cho nó đứng thẳng mà không xiêu vẹo. Y mặc đồ cho nó, cẩn thận trông hai tay áo thùng thình của chiếc áo khoác rách như xơ mướp vào hai cánh tay que củi. Đoạn buộc thêm một chiếc khăn quanh thắt lưng để đóng kín áo, nhưng vẫn đủ lưng thùng để gió có thể lùa qua và lay động lớp vải. Y lùi về phía sau mà ưng ý chiêm ngưỡng thành quả khi lớp vải phập phồng. Lòi ra khỏi tay áo là đoạn cuối của cánh tay bằng cành cây, trông như hai bàn tay trơ xương đang vẫy.

Bước lại gần khi đang trên đường đến dòng suối, Clair mỉm cười nhìn theo. Cô hiểu việc y đang làm, dù trước giờ chưa từng thấy một con bù nhìn nào. Cô dừng chân, quan sát rồi cất tiếng

gọi Andras: "Anh có sợi ruy băng nào không? Nếu anh buộc thêm một sợi ruy băng dài, nó sẽ phấp phới trong gió."

Y lắc đầu.

"Tôi sẽ mang cho anh một sợi, nếu anh thích," cô ngỏ lời, tiến tới gần hơn.

Y đứng về sau ngắm nghía tác phẩm của mình. "Một sợi ruy băng được đấy," y công nhận, "quanh chỗ cổ."

Claire bật cười. "Cổ ư?" cô hỏi lại. Chỉ có một mẫu gỗ thò lên từ chiếc áo khoác vá chằng vá đụp.

Andras cũng phải cười. "Giờ tôi mới làm cái thủ nè," y bảo, và cho cô xem trái bầu lớn nằm vật vạ trên nền đất. Y quỳ xuống cạnh nó và dùng dao đục một lỗ ở một đầu. Y khoét thêm vài phân vào trong phần ruột nhão, sau đó đặt quả bầu lên trên cổ, ấn nó xuống để cố định. Claire có thể thấy rằng nó quả thực nom giống một chiếc đầu, và nhìn từ xa cả con bù nhìn sẽ trông như một sinh vật đáng sợ đang vùng vẫy. Bọn quạ chắc chắn sẽ né xa nó và hoa màu sẽ được bảo vệ.

Y nhắc quả bầu màu vàng khỏi cổ hình nộm và đặt lại xuống đất. "Nó cần một khuôn mặt," y bảo cô.

Cô ngồi trên mặt đất mềm và nhìn y bắt tay vào khắc. Đầu tiên y khoét hai hình tròn gần nhau tại chính giữa, tiếp theo cạo lớp vỏ ở giữa và dưới hai con mắt, để tạo một vết hằn tuồng như cái mũi.

Claire hứng chí rút vài nắm cỏ trên đất và đưa cho y. "Tóc," cô nói.

Y cười phá lên và đắp mớ tóc lên trái bầu. Nó trôi tuột đi và y liền ngó quanh quất như tìm gì đó. "Chờ chút," y nói với cô. "Tôi có cách cố định nó." Y để cô ở lại với trái bầu chổng chơ trên đất và đi tới bìa rừng. Ánh mắt cô nhìn theo khi y tìm thấy cây

thông đã nhắm sắn trong đầu và giật mạnh một cành cây mềm. "Ô, được," y lẩm bẩm. "Cái này ổn đây." Y cầm nó lại chỗ cô đang ngồi và cho cô xem thứ chất nhờn ẩm ở đầu cành bị bẻ gãy, chỗ vỏ cây ánh lên. Y đưa cho cô ngửi mùi gỗ thông của rừng già.

"Alys có làm một chiếc gối nhồi đầy lá thông," cô kể với y.

Y gật gù. Y đang trét chỗ nhựa thông ứa ra lên quả bầu. "Ừa, nó giúp đỡ giấc," y nói. "Giờ nhìn xem!" Y nhặt lại đám cỏ và dán lên cái đầu quả bầu, giờ thì nó dính thành một nùi nhờ lớp nhựa cây nhớp nháp. Họ cùng cười ồ lên khi y giơ cao món đồ. "Một gã bù nhìn ra trò đấy!" Andras tự đắc nói.

"Cần thêm cái miệng nữa," Claire nhắc y. Cô hình dung sinh vật lạ mắt này mang một nụ cười ngoác tới mang tai.

"Đúng, chí phải." Y lại cầm cuì gọt gọt đẽo đẹo. Cô quan sát y làm việc. Đôi chốc y lại ngả ra sau, xem xét thành phẩm, rồi lại cúi về trước để tra chuốt hình dáng, tĩa tót đường cong. Cô thấy y lấy ngón tay vuốt sạch chỗ khoe miệng vừa khắc. Đoạn phủi sạch mấy mẫu vỏ vụn.

"Tôi xem được chứ?" cô hỏi y.

"Đợi đã." Y lướt lưỡi dao nơi chỗ trông phía trên cặp mắt vừa khoét, và cô nhận ra y đã vạch ba vết cắt lượn sóng sâu hoắm ngang cái trán rộng. Y nhìn nó và cười đắc chí. "Đây!" y nói. Y cầm quả bầu đứng lên và đặt cẩn thận vào phần cổ gỗ, ấn nhẹ vào đúng chỗ.

"Đây này!" y nói lại một lần nữa đầy hãnh diện, quay lại cười toe để xem phản ứng của cô.

Claire nhìn không chớp mắt. Gương mặt quái đản chằm chằm nhìn lại cô. Trán nó nhăn tít lại bởi những đường cắt dài, khiến cho nó trông hoang mang tợn, cùng cặp mắt lác phía trên cái mũi khoằm. Cái miệng vẽ một nụ cười méo mó, một điệu

cười đều. Cô ghen thở và thấy trống ngực đập thành thịch. Andras vẫn đang cười. Cô quay sang, hoảng hồn, không rõ nguyên cố, còn y thì tinh nghịch bắt chước con bù nhìn. Y chọc lười vào một bên má, trán cau lại còn mũi thì nhăn tít. Y cười như nắc nẻ.

Khuôn mặt bất cân xứng, cùng tròng cười vang, đã khiến điều gì đó tràn về trong trí nhớ của Claire, trào dâng trong lòng tựa con sóng sắp vỡ òa. Cô đã từng làm vẻ mặt đó và thấy nó rất tếu táo. Ai đó đã làm như thế cho cô xem. Nhưng vì sao? Ai mới được? Cô nhồm dậy khỏi thảm cỏ, nơi mới phút trước thôi vẫn còn rất vui vẻ. Bỗng dưng cô cảm thấy nôn nao khó tả, và bật khóc.

"Tôi xin lỗi," cô thở hổn hển. "Tôi xin lỗi. Tôi xin lỗi..."

Nói rồi cô quay ngoắt người chạy vụt xuống triền đồi, nức nở và hụt hơi, còn Andras Cao Kêu đứng đó bên hình nhân xác xơ khốn khổ với cái đầu phình to, lơ ngơ chẳng hiểu đầu đuôi cơ sự. Phía trên cao, hai con quạ bay liệng trên bầu trời và quàng quạc thét lên.



Alys đang bận rộn phân loại và chia tách đồng hạt phơi khô thì Claire bật tung cánh cửa xộc vào, gương mặt đầm nước mắt, và nằm vật ra giường. Rõ ràng đây không phải là do một mối tình ngang trái hay một trận cãi cọ với bạn bè, căn nguyên khiến mấy thiếu nữ phải rơi lệ thường thấy. Lần này cảm xúc rất chân thực và sâu sắc. Bà lão bưng ấm đồ nước đang nghi ngút khói xuống vài nhúm cỏ roi ngựa xanh lẫn hoa cúc La Mã, rồi đặt chén trà thảo mộc vào tay Claire. Bà nhìn cô gái nằm cuộn tròn

và run như cây sậy trong căn lều tranh tối tranh sáng mà ruột gan như có lửa đốt.

"Vậy là điều gì đó đã trở lại," Alys nói. "Một điều nghiệt ngã."

Claire gục gặc đầu. Cô hít vào vài hơi run rẩy và hợp thứ đồ uống an thần.

"Nói ra có lẽ sẽ tốt hơn đây," Alys gợi ý.

Claire nhìn lên. "Con không thể," cô nói. "Suýt chút nữa thôi! Nó ở ngay đó, quá gần rồi! Và con có thể cảm nhận được, thế mà vẫn không tài nào cắt nghĩa nổi nó."

"Cái gì đã mang nó đến? Con đã ở đâu, khi nó tới gần đến vậy?"

"Phía sườn đồi, cùng với Andras ạ. Con đang giúp anh ấy làm một hình nhân để xua đuổi lũ quạ."

"Một con bù nhìn."

"Vâng. Anh ấy gọi nó thế."

"Andras Cao Kêu là một chàng trai tốt. Chắc không phải do thằng bé gây ra chứ?"

Claire ngập ngừng. "Con không nghĩ vậy. Con không nhớ chính xác được. Chúng con hằng còn đang cười đùa, và rồi... à thì, mọi thứ thay chiều đổi hướng. Con không nghĩ ra vì sao."

"Cái gì đó đã mang nó đến. Có muốn ta hỏi Andras không?"

Claire khum tay quanh chén và ngửi hương trà. "Con không biết nữa." Sau một lát, cô thì thầm, "Con cảm thấy rất buồn."

Alys nhìn cô gái và biết rằng thảo dược trong chén sẽ làm nguôi đi cơn hoảng loạn vừa ập đến, rằng sớm thôi cô sẽ bình tĩnh trở lại và có thể ngủ nghỉ đôi chút. Song chúng sẽ không chữa lành được cho cô. Để chữa lành một cô gái đang chịu nỗi tổn thương ghê gớm nhường này là vô cùng nan giải.

CHƯƠNG SÁU

Những ngày đẹp trời vẫn tiếp diễn. Ông mặt trời biến đỉnh ngọn sóng thành chuỗi chuỗi hạt châu lỏng lánh, những người đi đánh cá đổ đầy lưới mỗi ngày với những mẻ cá không kém phần long lanh. Trên cánh đồng của Andras Cao Kều, con bù nhìn phấp phới cánh tay áo rộng khiến bầy quạ phải chùn cánh, kêu lên những tiếng chát chúa và bay tới những cánh đồng khác, nơi có những hoa màu khác. Quả bầu bắt đầu nẫu ra dưới ánh nắng và dần xẹp lép, rỉ nước và tím tái như một vết bầm. Một con chim sáo táo bạo sà xuống giạt lấy vài sợi cỏ héo úa vốn từng là mái tóc của hình nhân. Một ngày nọ nó rụng xuống nền đất. Khi Claire trên đường thu nhặt thảo mộc đi ngang qua, cô chỉ thấy đồng tàn dư lay lắt nát bấy. Mảnh ký ức nó mang lại cho cô giờ đã không còn nữa.

Mẹ của Andras, Eilwen, đang yếu dần và nằm liệt giường. Alys chăm nom cho bà ngay tại đó, đỡ đầu sao cho bà có thể nhấp những ngụm nước ấm chiết từ rễ hoa hướng dương đại bầm như nhím nhỏ lửa trong nước sôi. Thang thuốc khiến bà đỡ ho hắng. Dù vậy nó chỉ đủ để làm dịu bớt, chứ không thể chữa dứt bệnh. "Bà ấy sẽ không qua khỏi mất," Alys nói với Claire.

Trong quãng thời gian sống ở đây, Claire đã được học về cái chết, vì trước đó họ đã từng tiến hành chôn cất cho một ông lão đánh cá, cô đã phụ Alys lau rửa với khâm liệm thi thể hốc hác trước khi nó được những người con trai của ông lão nâng đặt vào trong chiếc thùng mới đóng. Tuy thế, sự ra đi của lão ngư đến một cách đột ngột trong giấc ngủ. Còn giờ đây, Claire nhìn

Eilwen ngày qua ngày mất đi sự minh mẫn, tỉnh dậy ít hơn và dường như đang co rút lại. Rốt cuộc thì, một buổi xế chiều, khi cả Andras và cha y đều có mặt tại đó, hơi thở của bà chậm dần rồi ngưng hẳn.

Hai cha con nhẹ nhàng chạm lên vầng trán bà như một lời vĩnh biệt và rời đi.

Alys vắt kiệt mớ vải nhấc lên từ xô nước, đưa cho Claire một miếng và hai người cùng nhau lau rửa tắm thân gầy gò. Vải liệm sạch gấp bên cạnh, chờ đợi.

"Ngày mà người ta mang con về từ biển," bà lão nói, "ta cũng lau người cho con như thế này."

"Bà nghĩ con sẽ chết sao ạ?"

Alys lắc đầu. "Ta có thể thấy con là một người mạnh mẽ. Con còn đánh lại cả ta." Bà khẽ cười, vỗ vỗ cánh tay đã khô ráo của Eilwen và dịu dàng đặt nó lên giường.

"Con chẳng nhớ nổi."

"Ừ, lúc đó con vẫn chưa trấn tĩnh lại. Chính phần ngái ngủ trong con đã chống cự."

"Đây." Bà đưa cho Claire một miếng vải ráo rồi họ cùng nhau lau khô và thu vén cho người đàn bà quá cố, sau cùng gấp chéo tay bà trên khuôn ngực hao gầy. Alys lấy lược chải mái tóc thừa và họ cẩn thận liệm Eilwen.

Họ có thể nghe thấy hai người đàn ông bên ngoài đang tất tả chuẩn bị áo quan.

"Rồi họ sẽ cần bóng dáng một người phụ nữ tại đây," Alys nói, liếc quanh túp lều tồi tàn. Đống nôi niêu chưa được cọ rửa và tắm chăn vắt trên ghế thì dơ dáy và cần được vá lại.

"Dạ," Claire đồng ý. "Đàn ông không thạo việc trông nom nhà cửa, đúng không ạ?"

"Andras Cao Kêu cũng tới tuổi dựng vợ gả chồng rồi," Alys đi thẳng vào vấn đề.

Claire nhún vai. "Vậy thì anh ấy nên thế ạ."

"Người thằng bé muốn là con."

Claire biết chuyện này là thật. Mặt cô đỏ bừng. "Con không có ý định cưới xin gì cả," cô nói khẽ.

Alys không nghe thấy, hoặc giả bộ vậy. "Thằng bé sẽ muốn có con trai."

"Mọi đàn ông đều thế cả, con đồ là vậy." Đây là một điều Claire đã để ý thấy trong ngôi làng. Người con trai sẽ tiếp tục lo toan công việc bên ngoài; họ tiếp quản những con thuyền và việc đồng áng khi cha họ già yếu.

Alys bận bịu buộc những sợi thừng nhỏ để giữ lớp vải liệm yên vị quanh thi hài Eilwen. Không nói thêm một lời nào nữa, Claire giúp bà một tay. Cô nghĩ hân Eilwen rất mát lòng mát dạ, vì đã sinh ra một chàng trai tráng kiện như Andras.

Họ ngồi lại. Phần việc của họ tới đây là hoàn tất. Lát nữa họ sẽ gọi hai người đàn ông, hai cha con, vào nâng người vợ, người mẹ của mình vào trong quan tài. Cả làng sẽ tập hợp vào sáng hôm sau để hạ huyệt.

"Vào ngày đó, cái ngày mà ta chăm sóc con ấy," Alys nói với Claire, "ta đã trông thấy vết thương của con."

"Vết thương ạ?"

"Bụng con ấy."

Claire liền đặt tay lên bụng như phòng thủ. Cô cúi gằm mặt xuống đất. "Con không..." cô mở lời, rồi ấp úng.

"Đó là một vết thương trầm trọng. Đã có người chăm chút cho nó, khâu nó lại. Còn lưu những dấu tích."

"Con biết," Claire lí nhí.

"Một ngày nào đó nó sẽ trở về trong trí nhớ con, như mọi thứ khác thôi."

"Có lẽ ạ."

"Nhưng ta đang sợ rằng: con sẽ không thể sinh nở. Ta nghĩ thiên chức này đã bị tước đoạt khỏi con."

Claire lặng im.

Alys nhào người tới và vịn ngọn lửa đèn dầu lớn hơn. Bên ngoài trời đã chập tối. "Còn những cách khác để một người phụ nữ tìm thấy giá trị bản thân mình," bà nói bằng giọng kiên định, từng trải.

"Vâng ạ."

"Đi thôi. Chúng ta sẽ dẫn cánh đàn ông vào với bà ấy bây giờ."

Họ đứng dậy và bước ra ngoài bóng tối, nơi Andras Cao Kêu và cha đang đứng chờ dưới làn mưa lâm râm, nét mặt đầy cam chịu.



Claire điểm lại trong đầu danh sách những điều còn mới mẻ với cô.

Màu sắc, cố nhiên. Cô cảm thấy biết ơn vì giờ đã biết đến chúng: màu đỏ tươi của quả mọng cây nhựa ruồi, sắc đỏ thắm của sợi ruy băng trong Lễ Buộc tay - cô kinh ngạc trước nét sống động và mãnh liệt của nó. Và cô cảm tưởng như đắm chìm trong sự mãn nguyện khi bầu trời những ngày cuối hạ ngăn ngắt một màu thiên thanh. Đôi lúc biển cả cũng bình yên và xanh biêng biếc, nhưng hầu hết các ngày nó nổi sóng đậm màu xám xanh

lục, bọt trắng sủi lên và tan biến vào không trung. Claire thích cả vẻ tăm tối đó, với những chuyển động không phút nào ngừng và sự huyền bí, dù cô vẫn trách cứ đại dương đã cất giấu quá khứ của cô vào trong lòng sâu.

Cô yêu màu vàng bởi sự vui tươi của nó. Cánh Vàng, chú chim bé bỏng của cô, giờ sẽ tới chỗ ngón tay cô khi cô luồn tay qua nan lồng. Nó nhảy lên ngón tay và ngoẹo đầu nhìn cô như muốn hỏi câu gì. Cô lấy làm lạ vì sao mình từng hồn xiêu phách lạc khi thấy chim chóc.

Danh sách bao điều mới lĩnh hội được của cô còn có thêm: chim chóc và muôn loài động vật. Vẫn phải vòng vèo tránh né con bò trong tâm trạng bất an khi đi ngang qua, nhưng cô bắt đầu cảm mến đàn cừu của Einar Què Quặt, đặc biệt là những chú cừu non tơ hay chạy chơi khắp đồng cỏ lau um tùm, mỗi lần thích chí kêu be be lại khoe ra chiếc lưỡi hồng.

Einar đã kể cho cô nghe về những con sói, nhưng cô vẫn chưa nhìn thấy con nào và cũng không muốn thấy, không đời nào.

Cô tìm thấy niềm vui khi ngắm nhìn những chú bướm bướm và nạt mấy bé gái vì bắt bướm. "Em làm hỏng nó rồi," cô nói, ử dột nhìn đôi cánh lốm đốm giờ đã nhàu nát trong bàn tay Bethan đang xòe ra. "Nó xứng đáng được sống và bay lượn." Cùng nhau, họ chôn con vật xấu số, nhưng lát sau cô lại thấy đứa trẻ đuổi bắt con bướm khác.

Cô sợ ong và hầu hết các loại bọ.

"Con cứ như một đứa con nít ấy," Alys nói với cô, cười to khi Claire giật lùi hốt hoảng tránh một con bọ cánh cứng bự chẳng trong bụi cây, nơi họ đang thu hái những chiếc lá mao lương hoa vàng to bản. Sắc nước loại thảo dược này uống có thể đỡ bệnh đau họng vốn đôi bạn khiến những dân chài phải khổ sở

sau những ngày dài lênh đênh trên thuyền.

"Chỉ là con chưa nhìn thấy chúng bao giờ thôi mà," Claire tự bào chữa, như cách cô vẫn thường làm vậy với cơ man thứ khác.

Danh sách của cô bao gồm chớp, làm cô không khỏi sửng sốt; sấm, khiến tim cô như muốn nhảy ra ngoài; và ếch nhái, làm cô phá lên cười ha hả. Cảnh tượng cầu vồng một sớm nọ đã khiến cô suýt chút nữa là ngất xỉu vì hân hoan và ngỡ ngàng.

CHƯƠNG BẢY

Claire tham gia thu hoạch mùa màng vào cuối hạ, cùng với cuộc liên hoan sau đó. Hoa màu được đem vào cất trữ, và trên các cánh đồng, bầy chim nhặt nhạnh những gì vương vãi sót lại. Táo trên cây hăng chưa chín hẳn, nhưng những trái đầu mùa đã được trẩy xuống và ép lấy nước cốt.

Cô có thể nhận thấy ngày đã ngắn lại. Vào mùa hè lũ trẻ đi chân đất mà nô đùa tới tận tối mịt, đuổi bắt lẫn nhau cho đến khi bóng chúng ngả dài. Cánh đàn ông sẽ giăng lưới tới lúc sao lên, phải khi họ mang những mẻ cá lên bờ thì bầu trời mới sẫm tối. Thế mà hiện tại, đương buổi chiều tà khí trời đã trở lạnh. Vàng tịch dương như tể nhào xuống đường chân trời và nhuộm cho nó một màu đỏ quạch tới khi bị biển cả húp trọn và biệt tăm. Gió nổi từng cơn, lá vàng rụng khỏi cây bị cuốn lên xoáy tít, và khói phảng phất từ ống khói những mái nhà tranh mỗi lúc người ta cho thêm củi vào bếp lửa. Mùi khói hòa cùng mùi thơm ngào ngạt của xúp và món hầm: đặc sản cho những đêm se lạnh. Những người bà người mẹ tháo tung mấy chiếc áo ấm giờ đây đã quá chật với lũ trẻ. Họ cuộn sợi và đan lại từ đầu, tạo ra những họa tiết mới, những sọc kẻ tươi sáng, với kích cỡ áo lớn hơn. Không lãng phí bất cứ gì. Đám con trai hí húi đeo gọt xương thú thành khuy áo.

Andras Cao Kêu tặng Claire tấm khăn choàng vai tua rua đã từng thuộc về mẹ y. Đa phần ban ngày vẫn ngập nắng và ấm áp, nhưng vào buổi tối cô phải quấn chiếc khăn mềm quanh mình. Einar Què Quặt, thấy cô phải buộc túm các góc lại để cài kín

khăn, bèn ngâm nhanh liểu vào nước cho mềm ra rồi xoắn lại thành một cái móc cong. Gã cẩn thận gắn hai mảnh móc vào tấm khăn choàng màu xanh lá và chỉ cô cách gắn sao cho chúng giữ lớp vải dày dện lại với nhau.

Một sáng sớm nọ, cô nhận ra có thể nhìn thấy luồng hơi thở của chính mình trong không khí lạnh lẽo trong lành. "Y như sương vậy," cô nói với Alys.

"Hơi nước đấy," Alys đáp.

Họ đang trên đường tới ngôi nhà tranh phía bìa rừng, nơi Bryn sống cùng người chồng làm nghề chài lưới và cô con gái nhỏ. Vừa tảng sáng Bethan đã xông xộc lao vào lều của họ, lạnh run lên vì quên mặc thêm áo ấm, thở không ra hơi vì không kìm nổi tâm trạng hờn hờ.

"Mẹ cháu bắt đầu trở đau và cha cháu thì nói hai người đến mau vì cha không muốn dính dáng tới vụ này!"

"Chạy về đi, cháu yêu, và bảo mẹ rằng chúng ta sẽ tới ngay." Alys nói với giọng điệu bình thản trong lúc đứng lên, cời lửa và với lấy áo khoác.

"Chị cũng đi cùng chứ Claire Thủy Triều?" Bethan năn nỉ. Claire đã ngồi dậy và ngáp dài.

"Chị sẽ tới. Đi nói với ba em rằng ông ấy đúng là một đứa trẻ lớn xác." Claire biết bố của Bethan, anh là một người hiền lành và giàu tình cảm. Nhưng nam giới vốn không thạo mấy việc thế này.

Bé gái cười khúc khích. Claire đặt đôi chân trần xuống sàn và nhăn mặt vì cái lạnh. Cô vươn tay lấy đôi tất mà Alys đã đan cho. "Đi ngay và luôn! Khẩn trương!" cô giục, và Bethan, vẫn hờn hờn, rời khỏi căn lều và ba chân bốn cẳng chạy đi.

Lồng của Cánh Vàng đã được mang vào nhà khi hè qua, chú

chim đang phần khích nhảy tới nhảy lui trên cầu đậu và kêu lên chiêm chiếp. Alys cuộn chặt một chiếc lá rồi tuồn qua khe lồng để nó có cái mà nhâm nhi. Claire đã sửa soạn xong. Cô thắt dây xăng đan da bên ngoài đôi tất ấm và nhìn bà lão thu xếp mấy món đồ từ trên kệ trong góc nhà. Cô nhìn mà thốt nhiên thấy ớn lạnh.

"Sao lại cần tới dao ạ?"

Alys cẩn trọng đặt con dao bên cạnh những chai bít nút đựng nước lá thuốc. Bà quần tất cả trong một tấm da mềm và đặt bọc đồ vào túi. Bà cho thêm một chồng khăn sạch được gấp gọn và kéo chặt dải rút cột miệng túi.

"Có người cho rằng đặt một con dao dưới giường sẽ giúp hạ bớt cơn đau."

"Thật thế không ạ?"

Alys nhún vai, "Có lẽ không. Nhưng nếu một người nghĩ thế, thì chính suy nghĩ ấy sẽ giúp giảm đau." Bà quần tấm khăn choàng đan tay dày dặn quanh mình và choàng túi qua vai. "Vả lại ta cần dao để cắt dây rốn."

Claire siết chặt khăn choàng của mình và đóng cái móc liểu.

"Xách theo đèn nữa," Alys bảo cô.

Hai người họ rảo bước bên nhau. Claire giơ cao chiếc đèn và nó giúp họ nhìn đường dễ hơn. Nhưng lúc này trời bắt đầu hửng sáng. Mặt trăng chỉ còn là một mảnh bâng bạc tương phản với nền trời tinh mơ mờ xám. Con của Bryn sẽ là một đứa trẻ của ban mai.

Khi tới nơi họ có thể thấy rằng, trong buổi rạng đông tờ mờ, Bethan đã hăm hở chạy quanh đánh thức mấy đứa bạn. Giờ đây cả ba bé gái, vẫn mặc đồ ngủ, thắc thỏm rúc rích với nhau trong căn buồng nhỏ nơi Bryn đang rên xiết và quằn quại trên giường.

Alys nghiêm giọng xù xì ra ngoài.

"Mấy đứa không được quay lại cho đến khi mặt trời mọc tới đỉnh đầu nghe chưa. Sau đó thì ôm hoa đầy tay về để chào mừng em bé nhé."

"Chúng sẽ tìm mấy bông thạch thảo khô," bà nói với Claire, "cùng cúc hoàng anh nở muộn. Việc này sẽ giữ cho chúng khỏi xơ rở làm ta vướng tay vướng chân."

Cha của đứa trẻ sắp chào đời thì không thấy mặt mũi đâu. Trích lời Alys đã từng nói với Claire thì cánh đàn ông đàn ang phát khiếp với việc sinh đẻ.

Tuy nhiên, đầu mùa xuân cô đã xem Einar Què Quặt đỡ đẻ cho mấy con cừu cái. Gã vừa vững tay vừa ân cần, và không hề e sợ. Khi cô tình cờ bắt gặp cảnh tượng đó, Einar chẳng nề hà việc cô đứng xem. Đó là lần đầu tiên cô thấy gã cười, khi gã mở cặp chân ướt át của con cừu mới sinh và đặt nó loạng choạng đứng dậy để bú ti mẹ.

"Chúng không thực sự cần tới tôi," gã bảo cô cụt lủn. "Chúng dư sức tự đẻ con trừ phi nảy sinh rắc rối."

"Nhưng anh thật là tử tế khi có mặt để giúp," Claire đáp.

Einar nhún vai, vô mộng con cừu mẹ, đoạn quờ lấy gậy để tấp tễnh rời đi. Sau khi gã quay lưng, Claire đứng nhìn theo một lát. Rồi cô cũng tiếp tục đi đường mình.

Nhưng chuyện đó là hàng tháng trước rồi. Bây giờ chú cừu non mùa xuân ngày nào đã phổng phao, tinh nghịch với bộ lông dày cộp. Einar không còn ngại ngần với cô nữa. Một lần nọ gã làm cô giật nảy khi bỗng nhiên nhại tiếng cục tác chói tai, tiếp đó là một tràng gù gù nhẹ. Cô bất ngờ nhìn gã.

"Em từng hỏi tôi có thể giả tiếng những loài chim khác không đấy thôi. Vừa rồi là một con chim trĩ," gã phân bua.

Rồi gã ngược lên nhìn một con vật to xác đang chao liệng trên mặt biển. Gã phát ra một tiếng kêu dài và khản đặc. "Mòng biển lưng đen," gã nói.

Giờ đây gã còn để cô giúp lừa bầy cừu về vào buổi tối. Hai người cùng nhau nhắm đếm. Gã khoe là chưa từng để mất một con nào vào miệng lũ sói, rồi vỗ ngực rất tự hào. Gã cưng mảy con cừu non hết mực.

"Rửa con dao đi," Alys chỉ đạo cô, và dòng suy tư của cô về lại với ngôi nhà tranh, nơi Bryn đang thở dốc và bình tĩnh lại khi đứa trẻ đã ra ngoài. Một bé gái, Claire thấy. Cô nghe tiếng khóc oe oe trong lúc quay đi nhúng dao vào nồi nước sôi sục trên bếp. Lưỡi dao nóng giãy khi cô cẩn thận lau khô nó bằng vải sạch.

"Bà đừng mổ chị Bryn mà!" cô bất ngờ cầu khẩn.

Alys nhíu mày. "Có cần mổ sản phụ đâu," bà đáp ngắn gọn.

Bà thắt một nút ở dây rốn. Đứa bé vung tay lên và the the khóc. "Mặt trời đang lên đây," Alys nói với Bryn. "Và cháu đã sinh được một bé gái kháu khỉnh." Bà chờ trong giây lát, đoạn với lấy con dao Claire đang giữ, cầm nó trong tay và tách đứa trẻ sơ sinh khỏi mẹ bằng một đường cắt thận trọng.

Bryn mệt lử nhìn, trên môi hé nụ cười. Đột nhiên Claire hấp tấp bước về phía đứa bé mà Alys đang quấn trong một tấm vải, lớn tiếng khẩn khoản, "Đừng mang con bé đi khỏi chị ấy!"

Alys chau mày. "Mang đi cái gì? Con làm sao vậy?"

"Đưa đứa trẻ cho Bryn đi mà!"

Alys trông bối rối tợn. Bà cúi người về phía trước và đặt em bé bọc trong tã vào vòng tay Bryn. "Và con nghĩ ta định làm gì, hả con yêu? Để nó ra làm mồi cho lũ sói sao? Tất nhiên là nó sẽ về với mẹ. Nhìn kìa. Bé xiu hạt tiêu mà nhóc con đã biết phải làm gì rồi."

Như chú cừu con lão đảo đi tới tìm bầu vú mẹ, đứa bé của Bryn quay đầu về phía làn da mẹ ấm áp và hé miệng tìm kiếm. Claire nhìn không dứt mắt. Thế rồi cô bật khóc nức nở và liêu xiêu rời khỏi túp lều giữa buổi tinh mơ. Đằng sau, mặt hần lên vẻ khó hiểu và ái ngại, Alys bắt đầu thu dọn dụng cụ đỡ để vào cái túi dệt. Người mẹ mới lịm đi trong khi cô con gái tí hon của chị rúc vào bầu ngực và thun thút bú. Xa xa phía bên ngoài, mấy bé gái đi đi lại lại trên đồng cỏ đang dần rạng, tay ôm đầy những hoa. Nhưng với Claire, người đang đứng trên đường mà thút thít, cảnh bình minh này, và có lẽ tất cả những bình minh sau đó, đã tiêu tan bởi ký ức và tổn thất.

CHƯƠNG TÁM

Ngắc ngủ, chốc chốc lại ngừng lời để sụt sịt, Claire kể cho Alys câu chuyện cô đã nhớ lại. Bàn hoàng, bà lão đề nghị được kiểm tra vết sẹo của cô. Bàn tay xương xường của bà chạm vào phần thịt hồng lồi lên và rờ theo những đường chằng chịt bằng một ngón tay.

"Phải," bà nói, "đây là thứ ta đã thấy ngày con tới, và ta biết con đã mang một vết thương khủng khiếp. Song mãi tới giờ ta mới vỡ lẽ là nó vừa vụn để lấy ra một đứa bé. Tưởng tượng xem: mổ xẻ một người phụ nữ ra nông nỗi này! Đúng hơn là một bé gái! Con khi ấy mới chỉ là một bé gái! Hẳn phải đau đớn lắm. Nó đã có thể lấy mạng con."

"Không đâu," Claire giải thích. "Con chẳng cảm thấy gì khi người ta mổ. Trước đó thì có đau - như những gì chị Bryn đã kinh qua, khi rạch để đứa bé. Còn khi họ rạch bụng, con chỉ có cảm giác âm ạch. Lực ấn từ mũi dao. Không đau đớn."

Alys lắc đầu ra chiều không tin nổi. "Làm sao mà như thế được?"

"Có những phương thuốc đặc hiệu. Dược phẩm ấy ạ. Chúng lấy đi cơn đau."

"Cây liễu trắng giúp giảm đau," Alys lầm bầm. "Nhưng không dành cho việc mổ xẻ! Bọn ta không có loại thảo mộc nào cho việc đó!"

"Con thực sự không cảm thấy gì cả."

"VẬY còn máu?" Alys một lần nữa sờ vết sẹo. Ngón tay bà, khớp đốt cong queo và chai sạn bởi tuổi già, vuốt dọc chiều dài

của vết cắt. "Ta đã từng trông thấy những vết thương tương tự. Một ngư dân mắc vào mũi lao đánh cá và bị xé toạc ra. Một người thợ săn bị xâu xé đến rách toang dưới móng vuốt thú rừng. Ta được gọi tới để săn sóc họ. Nhưng chẳng làm được trò trống gì ngoài an thần và giảm đau. Máu ồng ộc tuôn và họ chết vì thế - do mất máu và tại cơn đau. Họ gào thét trong đau đớn rồi dần lả đi vì máu không ngừng chảy. Nhân câu là thứ đầu tiên mất đi sự sống." Đôi mắt của chính bà lão tựa hồ đang nhìn về nơi nào xa xôi lắm, hồi tưởng lại những điều kinh hoàng mình đã từng chứng kiến nhưng chẳng thể chữa lành.

Claire tự nhìn xuống vết sẹo trên người. "Con không nhìn thấy gì cả. Mắt con bị che kín lại." Cô thoáng rung mình khi phần ký ức về chiếc mặt nạ ủa về. "Nhưng con có cảm thấy người ta đang cắt vào da thịt. Và bà nói đúng: hẳn phải có máu me. Họ nắm trong tay các dụng cụ, con nghĩ vậy, để xử lý chuyện đó. Con nhớ là có một âm thanh nhỏ..."

Cô ngẫm nghĩ, và rồi cố tái hiện nó. "Rẹttt! Và con có người thấy mùi khét. Con nghĩ nó..."

Alys, ngắn tò te, chờ cô nói tiếp.

Claire thở dài. "Họ có một thứ mà ở đây chúng ta không có. Điện. Rất khó để giải thích. Con nghĩ họ có những thiết bị điện để đốt và vá lại các mạch máu. Rẹttt. Rẹttt."

Alys gật gù, ra chiều hiểu chuyện. "Đôi khi ta phải đốt vết thương, hoặc vết rạn cần. Dùng que hơ qua lửa. Để triệt tiêu nọc độc. Dù thế cũng không ngăn được việc chảy máu. Với một vết thương lớn thế này thì không."

Claire kéo áo che đi vết sẹo, và hai người họ yên lặng ngồi bên nhau, một người với những ký ức mới mẻ mà rắc rối, người kia băn khoăn chuyện gì đã xảy ra với cô gái này, và tại sao.

"Con phải tìm được thằng bé," sau cùng Claire nói nhỏ.

"Đúng. Phải thế."

"Bằng cách nào ạ?"

Alys chỉ nín thinh.



Cô kể chuyện này cho Bryn. Một buổi chiều nọ, nhìn người phụ nữ bông bẽ và chăm chú cho đứa con, Claire bộc bạch với chị và tường thuật lại sự hồi sinh của những ký ức. Bryn lắng nghe trong cảm giác choáng váng và đau lòng. Chị ôm ghì con mình thêm chặt trong lúc Claire giải đáp những câu hỏi hời hững. Không ai trong cả hai để ý thấy ngay bên ngoài, cạnh cửa ra vào đang hé mở để khí trời thu trong trẻo ùa vào nhà, có mấy bé gái, mắt tròn mắt dẹt, đang nghe ngóng.

Cả lũ ù té chạy đi khắp nơi loan tin với những người khác. "Một bí mật long trời lở đất," Bethan gọi như vậy, tận hưởng sự chú ý khi nó kể lại câu chuyện được thêm mắm giấm muối. Claire Thủy Triều đã từng có một đứa con! Đúng, trẻ như vậy mà đã! Không, không có chồng gì ráo. Và người ta đã lấy đứa trẻ đi - cứ thế cướp đoạt, và từ đó chị ấy không gặp lại nó nữa!

Bí mật được rỉ tai nhau khắp cộng đồng. Hội phụ nữ lớn tuổi cụp mắt đầy cảm thông; nhiều người trong số họ đã mất con cái theo nhiều cách tàn khốc, và họ thấu hiểu mỗi sâu khổ khôn nguôi, tột cùng đi kèm một mất mát nhường ấy. Những người trẻ hơn, đổ kỵ với mỹ nữ lạ mặt, hắt đầu mà phán xét. Không chồng mà chữa! Thứ lằng loàn! Đã nghỉ là vậy mà! Vậy ra cô ả bị tổng tiền khỏi nơi mình sống!

Glenys, người từng vồn vã đón nhận sự chú ý của Claire tại

Lễ Buộc tay đầu mùa hạ, giờ lại dương dương tự đắc xoa chiếc bụng bầu mới nhú dưới lớp da. "Khi nào đến lúc tôi sẽ nhờ Alys tới đỡ đẻ cho," cô nàng vừa nói vừa ngấm nguẩy hất đầu một cái, "nhưng tôi không muốn ả đó."



Andras Cao Kều, cau mày bặm môi, quay mặt đi khi nhìn thấy cô.

"Có gì không ổn sao?" Claire hỏi y, bối rối bởi tia nhìn lạnh nhạt. Y vẫn luôn thân thiện biết bao.

"Những điều họ nói, có đúng là sự thực không?"

"Ai kia? Và họ đang nói gì thế?"

"Tất cả mọi người. Rằng em từng có một đứa con. Và không có chồng."

Claire nhìn y không chớp mắt. Mới khám phá ra chuyện này nên cô những tưởng nó vẫn được giữ kín. Cô chưa kịp nghĩ cho thấu đáo. Một vài trong số đó hẳn còn là những mảnh vỡ đứt đoạn, dấu qua việc miêu tả lại cho Alys, cô đã nhớ ra cuộc lâm bồn của mình, rõ mồn một và đầy ghê sợ. Nhưng con ư? Cô nào có ý niệm gì về một đứa con. Chỉ là một sinh linh nhỏ bé mới chào đời mà thôi.

"Ở nơi tôi sống, mọi chuyện khác lắm. Không có những đám cưới. Và phải, tôi đã từng sinh em bé." Cô thấy mình đang nói trống không với y. Lòng cô bùng lên một niềm phẫn nộ. "Anh không hiểu được đâu. Tôi được tuyển chọn để sinh nở. Đó là một vinh dự. Tôi được gọi là Mẹ đẻ."

Cầm vênh lên, y nhìn cô với ánh mắt miệt thị. "Giờ em sống ở đây. Và em đã bị ô uế."

"Ô ưế? Anh đang nói cái gì vậy?"

"Phường đàn bà ăn nằm trên đồng, như thú vật. Chúng mang một vết nhơ. Sau này không ai muốn có chúng nữa."

Ồ. Giờ thì cô hiểu ý của y rồi. Cô đã xem lũ cừu giao phối. Cách tạo ra cừu con, Einar đã giảng giải cho cô. Gã đã phá lên cười, lấy làm lạ vì cô mù mờ về quá trình này.

"Chuyện đó chẳng mắc mớ gì tới tôi," cô bướng bỉnh nói với Andras.

"Hoặc tới tôi," y đáp một câu lạnh tanh. Y quay lưng đi và tiếp tục chông củi thành đống. Claire nhìn theo trong giây lát, rồi tiếp tục sải bước, nhưng cuộc gặp gỡ này đã phá hỏng buổi sáng của cô. Sau đó, cô đem những bộn bề trong lòng kể lại với Alys nghe trong bữa trưa.

"Ở chốn này là vậy đấy," Alys giải thích. "Xuẩn ngọc, có lẽ. Nhưng đó giờ vẫn vậy. Các cô gái phải còn trinh nguyên trong Lễ Buộc tay, hoặc giả vờ vậy. Bằng không thì..."

"Bằng không thì không ai muốn có họ nữa ạ?"

Alys nhún vai cười. "Con người ta học cách thứ tha. Nghe chừng Andras đã ôm quá nhiều hy vọng có được con. Qua thời gian, thằng bé sẽ xí xóa chuyện đó, nếu như con không gợi lại."

"Hứ." Claire đứng dậy. Cô cho Cánh Vàng ăn một mẩu rau chân vịt, chú chim vui sướng nhảy qua nhảy lại trên cầu đậu. Đoạn cô gạt chỗ thức ăn còn thừa trên đĩa vào xô. "Con kệ xác Andras. Mà con còn chưa bao giờ mong muốn kết hôn. Bà đâu có kết hôn," cô chỉ ra.

Alys tươi cười. "Ta đã từng là một cô gái ương ngạnh," bà đáp.

"Ương ngạnh ư?"

"Vài người nói là buông tuồng." Giờ thì Alys cười lớn. "Và

lăng loàn."

Claire nhận thấy tròng cười của bà làm cục tức trong mình xẹp xuống. Nhìn Alys, nhăn nhoe và còng rạp, thật khó để hình dung ra một cô gái cứng đầu cứng cổ và hoang dại. Nhưng trong tiếng cười sảng khoái Claire có thể thoáng thấy dáng dấp con người phóng khoáng khi xưa.

Lũ trẻ, tò mò trước điều dường như là cả một bí ẩn (tại người ta cứ thì thà thì thảo với nhau) nhưng còn quá non nớt để mà xét nét, đã hỏi Claire không chút kiêng dè. Cả bọn đang ở trên bãi biển, nhặt nhanh mấy thanh gỗ trôi nổi để phơi khô rồi đốt lên sưởi. Gió lạnh buốt tấp lầy vấy Claire.

"Nó có lớn lên trong bụng chị, giống mẹ em không ạ?" Bethan hỏi.

Claire gật đầu, bó tay trước sự lém lỉnh của chúng. Cô bỏ thêm một cái que cong queo vào đồng củi.

"Đó là một bé trai ạ?" Mắt Delwyth mở to.

Claire gật đầu thêm lần nữa. "Ừ," cô nói. "Được" Cô giật mình. Sao cô lại gọi nó như vậy chứ? Ai cũng biết một đứa bé hoặc là con gái, như đứa em mới sinh của Bethan, hoặc là một bé trai. Tại sao cô lại thốt ra cái từ kỳ quặc đó, được, như thể mình đã đẻ ra một sinh vật của rừng già hoặc nương bãi?

"Vậy nó đi đâu rồi, con được của chị ấy?" Cô nhóc Eira trang nghiêm trông thật bất an. "Ai đã mang nó đi ạ?"

Claire mỉm cười trấn an đứa trẻ. "Có người khác cần đến nó," cô giải thích. "Cũng như mẹ mấy đứa cần những miếng gỗ này! Mình cùng lôi khúc to to đằng kia lại xem ta có đủ khỏe để bẻ gãy nó không nhé?"

"Mình khỏe!"

"Nhìn mình này, hơi bị cường tráng luôn!"

"Khỏe như một đứa con trai! Như một con đực!"

Mấy đứa trẻ khệnh khạng đi và hò hét trong lúc chạy lằng xằng trên nền cát ẩm. Claire liếc về phía con đê chắn biển và trông thấy Einar đang dõi theo. Anh chàng quẩy đòn gánh trên sải vai rộng, hai chiếc xô treo đều hai bên. Anh vừa đi lấy nước ngọt về từ suối. Đôi vai gồng gánh toàn bộ sức nặng, anh vẫn có thể dùng gậy để bước đi. Bấy giờ, nhận ra ánh nhìn của cô, anh đưa một tay lên và vẫy chào.

Claire vẫy tay đáp lại, và mỉm cười. Vậy ra, cô nhũ bụng, vẫn còn một chàng trai không cho rằng mình đã bị ô uế. Hay phải chăng do giờ đây mình cũng thân tàn ma dại, như anh ấy?

Cô nhìn anh đi trên đường, bàn chân kéo lê từng bước một. Bên cạnh cô nơi bãi cát, lũ trẻ cười đùa đang bắt chước Einar, kéo lê chân và đi khập khiễng đầy cường điệu, rồi ngắm nghía những vết lún chúng tạo ra ngập trong nước biển và được lấp phẳng như cũ.

CHƯƠNG CHÍN

Mùa đông đường đột ập tới cùng cái rét thấu xương. Cơn gió rét lướt thổi vào từ ngoài biển và luồn lách qua các khe nứt trên tường lều. Ngọn lửa bập bùng lách tách.

Claire vận chiếc áo gi lê lông dày cui mà Alys khâu cho từ một bộ da thú và xỏ đôi ủng cũng làm từ tấm da ấy, buộc bằng sợi gân.

Một sáng nọ cô tháp tùng Alys tới nhà Bryn, nơi có bé gái, giờ có tên là Elen, được quấn trong những lớp lang vải dệt và ủ ấm trong nôi, bên dưới có những viên đá được nung trên lửa rồi bọc lại. Alys khúc khích sau khi nghe tiếng léo nhéo chói tai của đứa bé. "Trẻ con để vào mùa hè thì sức khỏe tốt hơn," bà nói với Bryn. "Nhưng nhóc tì này nghe ra có vẻ cứng cỏi đấy."

Bryn đổ trà vào những cái chén dày. Bên ngoài gió rít, còn cô nhóc Bethan đang ngồi trên sàn gần bếp lửa, miệng ngâm nga chẳng rõ điệu gì, tay phân loại hạt sồi. Claire xin cáo lỗi rồi lĩnh mất.

Ở bên ngoài, cô quấn chặt khăn choàng lên trên áo gi lê lông và kéo chiếc mũ len dày trùm kín tai. Cô bắt đầu leo lên đồi, lần theo con đường vắng tanh lắt léo quanh những cái cây bị gió quật ngã. Xung quanh tịnh không một bóng người. Thời tiết giá buốt khiến cho người ta chỉ muốn ở lì trong nhà. Nhưng họa chẳng, cô nghĩ, Einar sẽ ở trên đồng cỏ, chăm sóc đàn gia súc, và anh sẽ hoan nghênh cô đến bầu bạn. Vừa leo dốc, cô vừa đưa bàn tay đeo găng lên miệng để thổi cho ấm. Chốc chốc cô lại bị trượt chân trên lớp bùn đã đóng thành băng.



Đối với Claire sự xoay vần của bốn mùa thật khó lòng hiểu thấu. Trí nhớ cô đã hồi phục nhưng không cho cô biết bất cứ điều gì về cách lá cây mùa hè lật ngửa khi cơn bão gần kề, rồi úa tàn và rơi rụng khi đêm về se sắt. Và giờ thì có cái lạnh mà cô không thể nào nhớ ra. Trước đây cô chưa từng mặc áo khoác, hay khăn choàng, cô đoán chắc. Lại còn mưa gió! Với cô những cơn mưa mùa hạ là thứ gì đó mới lạ, và hiện tại, cùng với đợt gió rét, mưa còn lẫn cả đá tuyết, rồi có trời mới biết tiếp theo sẽ là gì! Mỗi ngày mới là một niềm bất ngờ, mặc dù Alys đã biết trước, luôn cố gắng chuẩn bị tinh thần cho cô và giải thích.

Claire gõ cửa căn lán gỗ ván, nhà của Einar Què Quặt, mà chẳng ai ừ hử trả lời. Cô đẩy mở cửa, ngó vào, thấy rằng đồng tro bếp hăng còn nóng, những dải khói mỏng thoát ra từ ống khói và biến mất cùng cơn gió vào bầu trời xỉn đục. Anh hẳn đang ở ngoài đồng, cô biết. Cô khép chặt cửa, kéo khăn choàng sát vào người và leo men theo lối đi.

Cô tìm thấy anh chàng đang bôi thuốc mỡ vào chân của một con cừu bị mắc kẹt trong bụi gai.

"Đây... giữ yên cậu chàng giúp tôi, được chứ? Nó cứ vùng đi hoài."

Claire bèn quần tay quanh cổ con vật đang nôn nóng và cố dỗ dành nó bằng cách thổi thổi những âm thanh vô nghĩa. "Suyt, suyt," cô nói, vì đã nghe Bryn thì thầm với đứa bé khi nó khóc. Cô áp mặt lên cổ con cừu, chỗ lông xộp rối bù. Cảm giác như đang ôm gối vậy, dù hơi nặng mùi.

"Đây nhé." Einar thả cái chân ra, con cừu liền giữ người và thoát khỏi vòng tay níu chặt của Claire. Nó bật nhảy qua những

rạng rỡ cao xơ xác, và cô có thể nghe thấy âm mũi be be của cả đàn như đang tay bắt mặt mừng.

Anh chàng nhìn cô và nói, "Em đang lạnh kìa." Claire bật cười vì anh vừa phát biểu một câu quá đỗi hiển nhiên. Cô đang rét run, một lần nữa khum bàn tay đeo găng quanh miệng rồi hà hơi. "Về lán của tôi đi," anh bảo cô. Anh phóng tầm mắt về phía đàn cừu, thấy chúng đang túm tụm lại với nhau, đầu cúi thấp, tránh mưa tuyết. Rồi anh đi xuống con đường và cô theo bước.

Cô ngồi trên đồng da thú mà anh dùng làm chỗ ngủ trong khi anh cời cho đồng tro rực đỏ, rồi nhét thêm một thanh gỗ sồi dày. Cô có thể cảm nhận hơi ẩm đang lan tỏa.

"Nói tôi nghe vì sao em lại ra ngoài vào một ngày xấu trời thế này," anh hỏi cô.

Cô chần chừ, không chắc liệu anh sẽ phản ứng ra sao. Sau cùng cô mới thận trọng nói, "Người ta kể cho em rằng anh từng trèo ra ngoài, một lần."

Anh liếc nhìn cô, đoạn quay lại với bếp lửa và lui cui sắp xếp lại mấy thanh củi, dù Claire thấy có vẻ không cần thiết. Cô nghĩ có khi anh chỉ cần nhìn lảng đi chỗ khác.

"Phải, tôi đã làm vậy," anh thừa nhận. "Em muốn biết nguồn cơn sự tình à?"

"Cách thức. Em muốn biết anh đã làm thế nào kìa. Em đã nhìn vách núi, nó cứ sừng sững, không thể vượt qua được."

Einar thở hắt ra. Anh gắng sức nhòe dậy từ chỗ đang quỳ trên sàn nhà, rồi lại gần ngồi bên cô trên đồng da thú. Cả hai người đều dán mắt vào bếp lửa.

"Tốt nhất tôi nên nói cho em lý do trước, để em hiểu."

Claire gật đầu, biết rằng cũng sẽ tới lúc cần phải nói cho anh lý do của riêng mình.

Mưa rơi lộp độp trên mái nhà kho. Nhưng bên trong họ đang rất ấm cúng.

"Tôi chưa từng biết mẹ mình là ai," anh cất lời. "Bà ấy qua đời khi sinh ra tôi. Người ta nói Alys có tới và ra tay cứu giúp, nhưng cái thai là tôi quá lớn và bà đau đẻ quá lâu, lại băng huyết, và bà mất. Đôi khi chuyện này cũng xảy ra."

Claire gật gù. Alys đã kể với cô như thế. Cô vẫn nhớ Alys đã chăm chú lắng nghe cô kể câu chuyện đời mình ra sao, về việc mổ xẻ. "Ở đây khác," Alys nói.

"Cha tôi hành nghề đánh cá, khi đó ông đang ra khơi. Cũng tầm này trong năm, với cái lạnh và gió rét. Có lẽ vì thế ông cũng đã trải qua nhiều gian khó. Nhưng ông là một người khắc nghiệt, cha tôi ấy. Mạnh mẽ. Đã chai mặt với đông tố vằn vữa."

Anh nhún vai. "Như tôi," anh thêm vào.

"Nhưng anh đâu có khắc nghiệt, Einar."

"Dày gió dạn sương, tôi ấy mà. Phải thế mới được, vì mấy con vật."

Cô hiểu ý anh muốn nói đàn cừu.

"Tôi không cảm thấy rét như em đâu," anh bảo cô.

"Anh lúc nào chẳng ở đây. Anh đã học cách sống chung với nó rồi."

Họ ngồi lặng yên một lát. Rồi anh lại bắt đầu nói. "Họ nói ông trở về từ biển tối hôm đó, dốc cạn lưới và cột thuyền. Ai nhìn thấy ông cũng im bật, bởi không ai muốn là người báo tin rằng con trai ông đã chào đời mạnh khỏe nhưng vợ ông đã cứng đờ và đang được thu xếp hậu sự."

Anh nhìn sang chỗ khác. Rồi anh nói, "Họ nói ông ấy muốn một đứa con trai. Nhưng không phải một thằng cướp mất vợ ông."

Ngoài trời, một cành cây bị gió quật gãy, bị lôi đi lết xệt trên mảnh sân trước nhà và lao rầm vào tường. Claire có thể hình dung ra cảnh lão ngư trở về nhà trong thời tiết thế này, với một đứa bé đỏ hỏn khóc thất thanh cùng người vợ đã tím tái và không còn trên cõi đời này.

"Chính Alys là người đã ngăn không cho ông ấy quăng tôi vào lò lửa. Những người khác phải tới để ghìm ông xuống. Ông rống lên giữa màn đêm, họ kể, nguyên rửa mọi thứ phạm tặc trên đời cùng bốn phương trời và các bậc thần thánh, nguyên rửa cả đại dương vốn luôn là kẻ sinh nhai của ông.

"Ông là một tay lì lợm, họ nói. Mẹ tôi, bà ấy đã khiến ông mềm mỏng đi đôi chút, nhưng khi bà không còn đó lòng ông liền chai sạn thành đá sỏi. Và tảng đá ấy có một cạnh sắc nhọn, chĩa thẳng vào tôi, bởi chính tôi đã giết chết mẹ."

"Nhưng đâu phải..." " Claire lên tiếng, rồi ngưng lại. Anh chẳng nghe thấy cô.

"Những người khác nuôi nấng tôi. Những người phụ nữ trong làng. Sau đó, khi tôi đủ lớn, ông ấy đem tôi về. Nói đã tới lúc tôi phải trả giá cho việc mình đã gây ra."

"Tức là sao, 'đủ lớn' ư? Lúc đó anh bao nhiêu tuổi?"

Anh ngẫm ngợi. "Sáu tuổi chẳng? Răng cửa tôi đã rụng."

Cô rùng mình với ý nghĩ một cậu bé con phải chuộc lỗi cho cái chết của mẹ mình.

"Tôi đâu có quen người này. Chẳng khác nào bị mang đi bởi một người dưng nước lã. Tôi tới căn nhà tranh của ông ấy, vì họ nói tôi phải làm vậy, đêm đó ông cho tôi đồ ăn và nước uống, cùng một cái chăn để đắp khi ngủ trên ụ rơm. Sáng ra ông dựng tôi dậy bằng một phát đập trước cả khi trời rạng và bảo tôi rằng ông sẽ biến tôi thành một tay chài lưới, vì tôi mắc nợ ông."

"Kể từ đó, mỗi ngày, cho tới lúc trưởng thành, tôi đi cùng ông tới chỗ con thuyền và dong buồm ra khơi. Ông chưa từng nói một lời nhẹ nhàng. Chưa từng dạy tôi về những loại lá cây, hay những con vật, hay chỉ lên những ngôi sao trên trời. Chưa từng hát ru tôi dù chỉ một bài, hay một lần nắm lấy tay tôi. Chỉ đá tôi bắn dọc sàn thuyền nếu trót lóng ngóng hỏng việc, cười khằng khặc nếu tôi bị mắc trong đồng dây nhợ và nằm sõng soài chết cồng trong nước biển đánh tràn lên. Táng thẳng vào đầu tôi nếu như biển động mạnh và tôi trót nôn ọe bên mạn thuyền. Ông chỉ cầu cho tôi bị cuốn xuống biển và chết chìm đi cho xong. Ông đã nói với tôi như thế."

"Ông bắt tôi leo lên cột buồm để gỡ dây và ông cười hả hê khi cái cột gỗ mặn mòi muối biển khiến tôi bị trượt tay và ngã xuống boong thuyền. Khi tôi gãy tay ông ép tôi trên biển cả ngày trời để kéo lưới, rồi đêm đó tổng tôi tới chỗ Alys và bảo bà liệu mà sáng mai phải chữa xong bằng không ông sẽ bẻ nốt bên còn lại."

"Đáng lẽ anh nên giết quách ông ta đi," Claire hạ giọng.

Anh không nói gì trong giây lát. Rồi anh đáp, "Tôi đã giết mẹ mình rồi."

Bỗng nhiên anh tựa vào gậy rồi đứng vọt dậy. Đoạn bước tới mở cửa mà hít thở gió trời. Cô sợ rằng anh sẽ đi ra ngoài giữa tiết trời rét buốt, rằng việc kể cho cô những chuyện đã qua ép anh phải bằng cách này hay cách khác tự đày đọa mình. Nhưng lát sau, anh đóng chặt cửa trở vào. Anh lại ngồi xuống, dựng đôi gậy sát tường và hít vào máy hơi thật sâu.

"Tôi dần khỏe như vâm," anh nói.

"Em biết."

"Tôi cao hơn cả cha và khỏe tới độ, tôi có thể vác ông lên và

quảng xuống biển. Nhưng tôi chưa từng nghĩ tới chuyện đó. Tôi giữ im lặng. Tôi phục tùng ông, tôi lo chuyện bếp núc cho ông không khác một bà vợ, rồi giặt giữ quần áo, đóng vai trò làm vợ theo những cách khác quá kinh tởm để mà kể ra. Chính tôi cũng hóa thành sỏi đá. Tôi buộc mình giả điếc trước tiếng ông chửi rủa và giả mù trước ánh nhìn hằn học trong mắt ông. Tôi chờ đợi."

"Chờ đợi điều gì kia?"

"Đủ lớn, đủ cứng cáp, đủ can trường, để bỏ đi. Để trèo thoát ra."

"Đã xảy ra bất trắc gì vậy?" cô hỏi anh.

"Không phải trong quá trình trèo ra ngoài. Tôi đã được trui rèn cho việc đó. Tôi đã sẵn sàng. Tôi biết mình làm được và đúng là như thế. Sau đó mọi thứ mới bắt đầu chệch hướng." Einar khẽ cử động một bên bàn chân hư hoại, mắt như đóng đinh vào nó. Giọng anh sao mà cay đắng đến vậy. Rồi anh đổi giọng ân cần, tò mò hỏi. "Sao em lại thắc mắc về chuyện này?"

"Em phải thử," Claire bảo anh. "Em phải cố mà trèo thoát khỏi đây."

Anh trợn mắt nhìn cô. "Chưa có người phụ nữ nào từng làm vậy," anh nói.

"Em bắt buộc phải làm vậy. Em còn một đứa con ngoài kia. Một đứa con trai. Em phải tìm cho kỳ được thằng bé."

Cô vốn biết anh sẽ không coi khinh mình, vì bản chất của anh không phải thế. Dầu vậy, cô đã định ninh anh sẽ cười nhạo dự định bất khả thi của cô. Nhưng không. Và cô nhận ra anh đã biết về đứa trẻ, anh đã nghe những điều đơm đặt về nó.

Anh nhìn cô đầy tư lự trong phút chốc, rồi nói. "Đấy xem." Anh duỗi cánh tay về phía cô, bàn tay xò ra thẳng đứng như

chức xô đi thứ gì.

"Như này à?" Claire giơ tay áp vào tay anh.

Anh gạt. "Đẩy đi."

Cô làm theo, thu hết sức lực và cố làm tay anh lay chuyển, để bẻ quặt cánh tay anh. Nó rắn chắc. Cứng ngắc. Không chút xê dịch. Cánh tay cô vì cố quá mà run rẩy. Rốt cuộc cô đành bỏ cuộc. Bàn tay cô rơi thông xuống đùi. Ê ẩm.

Einar gạt gù. "Em cũng có lực đấy, ít nhất là ở hai cánh tay. Em có biết leo trèo không?"

Claire vẽ ra trong đầu vách đá thẳng đứng lơ lửng phía trên làng và che lấp mặt trời hết nửa ngày. Cô lắc đầu. "Em có leo lên đồng cỏ nơi anh chặn thả bầy cừu. Anh đã trông thấy em làm thế thường xuyên rồi. Và đôi khi, để thu thập thảo dược, em đi lên cánh rừng gần thác nước. Em chưa bao giờ thấy mệt. Và ở đó cũng dốc lắm. Nhưng em biết ý anh không phải vậy."

"Em phải bắt đầu tập luyện bản thân. Tôi sẽ chỉ cho em. Sẽ không dễ dàng đâu. Em phải khao khát có được nó."

"Em thực sự khát khao mà," Claire đáp. Giọng cô lạc đi. "Em muốn thăng bé."

Einar dừng lại suy ngẫm, rồi nói, "Sẽ tốt hơn, tôi nghĩ thế, là trèo thoát ra để tìm kiếm điều gì đó, thay vì ghét bỏ thứ ta để lại phía sau."

"Phải mất rất lâu," anh bảo cô, "thì em mới sẵn sàng được."

"Em biết."

"Không có chuyện ngày một ngày hai đâu," anh nói.

"Em biết."

"Có lẽ sẽ mất hàng năm trời đấy," anh bảo cô. "Về phần tôi, là nhiều năm liền."

"Hàng năm trời ư?"

Anh gật đầu.

"Em phải bắt đầu như nào thế?" Claire hỏi.

CHƯƠNG MƯỜI

"**E**inar nói con phải làm động tác này không sót một ngày nào. Nó sẽ giúp bụng con, chỗ có vết sẹo ấy, rắn rỏi hơn. Bà xem nhé."

Alys rời mắt khỏi bếp lửa, nơi bà đang đảo một xoong xúp hành. Trong một lúc, bà nhìn Claire nằm trên sàn nhà, móc chân dưới một thanh đá thò ra từ chân tường, rồi rướn phần thân trên và giữ người ở tư thế nghiêng kéo căng trong giây lát, trước khi chậm chậm hạ mình xuống và hít vào một hơi.

"Chắc là con không cho cậu trai đó xem vết sẹo chứ?"

"Tất nhiên là không rồi ạ. Nhưng con có kể cho anh ấy nghe về nó." Claire cắn môi, nín thở và lại nhấc người lên. Rồi hạ xuống, từ từ. Thêm lần nữa.

"Đó," sau chốc lát cô hỏn hển nói. "Là mười. Anh ấy dặn con phải tập mười lần mỗi ngày."

"Đây này. Dùng chút xúp và bánh mì đi," Alys bảo cô. "Giờ ta sẽ làm mấy chai nước tăng lực cho con nữa." Bà liếc lên mấy cái rằm vừa nâng đỡ phần mái căn lều, vừa treo đầy thảo mộc phơi khô. Claire nghe bà lẩm nhẩm những cái tên - liễu trắng, tầm ma, râu dê, mao lương hoa vàng - và biết bà đang cân nhắc xem nên tạo ra hỗn hợp nào.

Cô đã trình bày cho Alys nghe về kế hoạch. Ngoài ra không ai biết cả.

Claire luôn xem Alys là con người điềm đạm nhất mình biết, người đã chứng kiến những thứ khủng khiếp nhất suốt cuộc đời

dài rộng của bà, đâm ra không còn kinh ngạc hay đau buồn bởi bất kỳ điều gì nữa. Claire đã nhìn bà vá lại chỗ da thịt hở ngoác miệng và đắp thuốc làm se vết thương sâu hoắm trên chân của một đứa trẻ trượt té trên bãi đá, điềm tĩnh trấn an cùng lúc cả người mẹ đang sợ đến rụng rời tay chân lẫn đứa bé đang gào khóc. Cô đã thấy bà, trầm lặng mà đầy uy quyền, đỡ những ca sinh nở ngặt nghèo nhất, với những thai nhi nằm ở tư thế ngôi ngược hay ngôi ngang khiến người mẹ chỉ cầu được chết đi còn người cha thì ói mửa ngoài sân trước. Claire đã có mặt những khi chết chóc - mẹ Andras vì cơn sốt và ho; một người đánh cá với hộp sọ bị cột buồm gãy đè cho vỡ nát; một cậu bé bị những cơn bạo bệnh giày vò từ khi lọt lòng, tới lúc lên năm thì sùi bọt mép và mắt lộn tròn trắng mà chết yếu. Alys đã chăm lo cho họ, cho thân quyến của họ, đã khép những mí mắt và gập những cánh tay, đã trở về lều rửa ráy dụng cụ, nấu bữa tối, và chờ người dân làng bán loạn tiếp theo tới gõ cửa van nài được chạy chữa.

Bà dường như chưa từng hoảng sợ - cho tới ngày Einar và Claire nói với bà rằng Claire phải trèo thoát khỏi đây.

"Không đời nào," bà nói lớn, lắc lư tới lui trên ghế như muốn dỗ êm một nỗi đau sâu kín. "Ôi không. Không đời nào! Con sẽ chết mất!"

Bà quay sang Claire gần giọng. "Con sẽ bỏ mạng nơi bờ vực đó. Con sẽ té ngã và nát bét thành từng mảnh! Ta đã chứng kiến bao kẻ như vậy! Và nhìn cậu ta xem, từng nhanh nhẹn và vững vàng biết bao nhiêu - nhìn bộ dạng cậu ta bây giờ đi, thân tàn ma dại vì trèo ra ngoài! Ta xin lỗi, Einar, cháu là một chàng trai tốt và ta quý mến mẹ cháu, nhưng cháu đã bị hủy hoại thê thảm bởi ngọn núi đó và ta sẽ không cho phép cháu làm vậy với con gái ta!"

"Ngọn núi không phải là thứ đã hủy hoại cháu, Alys ạ" Einar kiên quyết. Claire, này giờ vẫn lắng nghe, ngớ ngàng vì anh bỗng nhiên chắc như đinh đóng cột. Anh vẫn luôn rụt rè và nói năng ngập ngừng. Song lúc này đây anh đáp lời Alys chắc nịch. "Cháu đã rèn luyện bản thân mình cho điều đó và làm được. Cháu đã trèo thoát. Là những gì xảy ra sau đó. Và cháu sẽ dạy cho cô ấy về điều đó. Nhưng trước mắt cháu sẽ khiến cho cô ấy mạnh mẽ hơn. Đó là cách chúng cháu thực hiện những bước đầu tiên, và chúng cháu cần bà giúp, Alys, vì cô ấy muốn con trai mình và ắt phải có cách tìm ra thằng bé."

"Đi thuyền," Alys than vãn. "Con bé có thể tiến ra biển, chắc chắn rồi, nếu như nhất định phải vậy."

"Không. Không phải bằng đường biển. Con sẽ không làm vậy." Mặc dù vách đá và việc bắt buộc phải học leo trèo khiến cô thất đảm vô cùng, Claire còn khiếp hãi biển cả hơn thế nữa.

"Giờ đang là mùa đông," Alys nói với họ, đã có chút mềm lòng. "Có lẽ để đến khi xuân sang chúng ta có thể nâng cao thể lực cho con bé. Ánh nắng và khí trời. Sẽ tốt cho sức khỏe."

Einar cười. "Chúng cháu sẽ bắt đầu ngay bây giờ, Alys ạ," anh nói, "và mùa xuân sẽ gõ cửa mà không báo trước. Luôn là như thế."



Quả vậy. Xuân đã sang. Xuyên suốt tất cả những tháng đông giá, đều đặn mỗi ngày, cô nằm trên sàn nhà, hai tay đặt sau gáy, tập nâng người lên. Phần bụng mang sọ của cô đã trở nên rắn chắc và phẳng lì, ngoài ra cô có thể ráng sức mà không còn thở dốc.

Cô bảo Einar, "Em sẵn sàng rồi."

Anh cười lớn. Họ đang đứng cạnh cửa lều, anh bảo cô chạy lên đường đồi, tới tận thác nước và quay trở lại nơi anh đang đứng.

Trời đang lất phất mưa, suốt cả tuần nay đều vậy. Con đường lầy lội trong bùn xuân. Claire xỉ mặt.

"Đường trơn quá."

"Vẫn còn bằng phẳng và khô ráo chán, nếu đem so với ngọn núi."

"Vâng, thì..."

"Chạy đi. Bàn chân bám chặt mặt đường."

Claire nhìn xuống đôi bàn chân bọc trong tất len dày bên dưới đôi xăng đan da đã sờn.

"Cởi dép ra," Einar ra lệnh.

Claire đành ngao ngán vâng lời. Cô cởi cả dép lẫn tất. Mặt đất vẫn còn lạnh ngắt. Xuân đương chớm, se sắt trong cơn mưa phùn. Cô ngo nguẩy mấy ngón chân trong lớp đất lạnh và ẩm ướt, cố kìm chặt, và rồi bắt đầu chạy.

Được nửa chặng thì đường dốc hơn, cô trượt chân, đầu gối cà vào đá sây sát hết cả. Cô vực mình đứng dậy, tay giơ lăm đầy bùn và một dòng máu đỏ lòm ngoằn ngoèo chảy dọc cẳng chân. Lấy lại hơi thở, cô đánh giá lối đi ngập ngựa phía trước, đoạn hít vào một hơi và tiếp tục. Chạy đi, Einar đã bảo. Cô đã từng leo qua con đường này, nhưng luôn từ tốn, thận trọng lựa chỗ đặt chân. Giờ thì phải chạy. Cô cố cắm sâu những ngón chân xuống đất, nhưng chúng cứ trơn tuột và cô lại vấp ngã rồi một lần nữa tự đứng dậy. Tới khi lên đến đỉnh đồi và đứng bên thác nước chảy ồ ạt, cô đã đầm đìa nước mắt. Bùn đất bám khắp người, cô lẩy bẩy vì lạnh, còn đầu gối thì sưng vều và đau điếng. Từ vị trí đang đứng, cô có thể thấy anh ở phía dưới nhìn lên, dõi theo

mình. Cô mong anh không nhìn ra mình đang khóc.

"Giờ xuống đây!" cô nghe tiếng anh gọi.

Trượt chân đến nửa quãng đường, phải túm lấy rễ cây để khỏi ngã, cô lảo đảo trên con đường hiểm hóc xuống chân đồi. Lấy bàn tay dính bùn lau khuôn mặt lấm lem nước mắt, cô sốt sáng tới chỗ Einar đang chờ.

"Giỏi lắm," anh bảo cô. "Giờ làm lại một lần nữa."



Suốt mùa hè ngày nào cô cũng tập chạy đường đồi. Những ngày đẹp trời, bụi nước từ con thác vẽ nên những cầu vồng sắc sỡ, và cô dần tìm được nụ cười khi đặt chân tới đích, chứ không sụt sùi như lần đầu tiên. Không hề dễ dàng, nhưng dần có cảm giác cô sẽ làm được. Cô xuống đồi với nụ cười toe đầy tự hào.

Einar cười đáp lại. "Em đang ngày một khỏe lên đấy," anh nói, rồi chêm thêm, "so với một cô gái."

Cô liếc nhìn anh và nhận ra rằng anh đang chọc ghẹo mình. Ánh mắt anh trêu mến. Anh quay mặt ngay tắp lự hồng giấu đi điều đó, nhưng Claire thừa hiểu. Cô đã từng thấy ánh mắt ấy khi anh ngắm nhìn một con cừu mới lớn tung tăng trên đồng cỏ trong một chiều giữa hạ, thán phục vẻ đẹp lạnh lợi của nó. Cô đã từng thấy anh dành cho mình ánh nhìn như vậy, và biết rằng bên trong đó ẩn chứa một niềm khát khao.

Anh tăng thêm độ khó khi cô cảm thấy đã nắm lòng cung đường này. Anh buộc hai tay cô lại với nhau sao cho cô không có gì để níu vững. Hơi ẩm mùa xuân đã khô cong, con đường trở ra toàn sỏi đá và hiểm trở theo cách khác hoàn toàn. Cô không thể dùng ngón chân bám vào mặt đường nữa. Khi cô vấp té, bầm

tím cả vai vì đôi tay cột chặt khiến cô không thể chống cho khỏi ngã, anh buông lời chế nhạo. Khi cô khóc, anh lờ đi. Cô lau nước mắt và chạy.

Một buổi chiều Bryn, điệu em bé trước ngực, ghé qua căn lều để lấy thuốc chữa vết nhện cắn trên mắt cá chân. Alys và Claire xem xét vết phỏng rộp. "Dầu rế cây liên mộc," Alys nói với chị. "Có sẵn đây. Ngồi chờ ta làm nóng nhé."

Bryn trao Elen bé bỏng cho Claire. "Em sẽ ẵm bé ra ngoài," Claire nói và bế bé gái cứng cáp với bộ tóc loăn quăn ra ngoài sân, cho cô bé xem khóm hoa cúc nhụy đen đang đua nở.

Einar xuất hiện. Giờ đây ngày nào anh cũng tới, nếu như Claire không ghé đồng cỏ chăn cừu gặp anh.

"Con chị Bryn đó anh," cô bảo anh. "Con bé đáng yêu nhỉ?" Cô ngắt một đóa hoa đưa cho Elen, cô nhóc liền túm lấy rồi vung vẩy.

"Bế theo cô bé rồi chạy đi," Einar nói.

Claire giật mình, nhưng rồi phá ra cười. Đoạn, vừa bế em bé, cô vừa chạy quanh khoảnh sân. Elen thích chí giơ cả hai tay lên trời.

"Đưa tôi xem thử trọng lượng của cô bé nào." Einar đỡ lấy đứa nhỏ từ Claire. Có thể thấy rằng anh chẳng có xiu kinh nghiệm nào với con nít, mặc dù với bầy cừu thì anh có thừa sự chắc chắn và trơn tru. Cô nhìn Einar đỡ Elen bằng bàn tay to để ước lượng cân nặng của cô bé.

"Em phải bắt đầu tập chạy với vật nặng," anh nói và chuyển lại đứa bé. "Mai tôi sẽ mang tới."

Ngày hôm sau anh trở lại với một bao tải bằng da thô, bên trong đã chất đầy một nửa. Anh buộc nó vào lưng Claire và bảo cô chạy đoạn đường đồi. Cô làm theo y chóc, lúc tới được thác

nước thì trống ngực đập liên hồi. Cô những muốn ném phứt vài viên vào dòng nước chảy xiết để giảm bớt gánh nặng cho lần chạy ngược xuống. Nhưng không. Cô chạy với bọc đá, rồi thêm một lần nữa, và nhận thấy cách hít thở của mình đã thay đổi để điều tiết sức nặng. Sau vài lượt, cô tự nhiên có những hơi thở dài hơn, như thể cô vẫn luôn vác nặng thế theo người. Alys nói với cô rằng đó là bản năng người mẹ, đèo bồng đứa con mới đẻ và tự thích nghi khi đứa bé lớn dần, đến lúc nó bụ bẫm và nặng tay thì sức nặng dường như chẳng là gì cả. Einar để một đồng đá cạnh chân đồi và bảo cô mỗi ngày lại thêm một viên vào bao.

Chân cô ngày một cơ bắp và rắn rỏi hơn. Một hôm cô khoe với anh chúng đã trở nên khỏe và vững chãi như thế nào. Anh chạm vào chỗ cô cho xem, ấn bàn tay to lên phần da căng mịn phía trên mắt cá và gập gù. Bàn tay anh giữ nguyên ở đó, nắm trọn bắp chân cô và họ nhìn nhau trong tích tắc trước khi anh rút tay lại. Một lần nữa cô lại cảm thấy tình cảm nơi anh, và của chính mình, cũng như thấy nó thực hoài công. Cô nào có thể ở lại nơi này.

Một sáng Einar dựng thẳng đứng một khúc gỗ lớn. Nó cao tận đầu gối cô.

"Đứng lên đây xem," anh bảo.

Cô vươn ra tìm tay anh để đỡ, thế nhưng anh lùi lại. Cô bèn kiểm tra khúc gỗ xem nó đã cắm chắc vào đất chưa. Rồi cô ước lượng chiều cao bằng mắt, nhấc một chân lên, đặt trên khúc gỗ, đổi trọng tâm và nhấc nốt chân còn lại. Nhưng cô mất thăng bằng và ngã bổ chửng ra sau.

"Thử lại lần nữa."

Cả chiều cô hết bước lên lại bước xuống khúc gỗ. Trước tiên cô dang hai tay nhằm thăng bằng. Rồi Einar tiến lại với sợi dây thừng đã từng dùng để cột tay cô trên con đường dốc.

"Gượng đã," cô bảo anh. "Em không cần buộc tay!" Nói rồi cô khép tay vào hai bên mình. Lúc đầu hơi lảo đảo, cô thử hết lần này đến lần khác tới lúc không cử động tay mà vẫn giữ được thăng bằng trên khúc gỗ.

"Tốt," anh nói. Ngày tiếp theo anh đem tới một khúc gỗ còn cao hơn, hẹp hơn.



Đông về. Ngoài trời, cô tập chạy và leo trèo trên băng tuyết. Anh bắt đầu dạy cô cách dùng dây thừng, cách thắt và vắn xoắn và quăng dây sao cho nó ngoắc vào một tảng đá hay cành cây. Thoạt tiên nó móc phải những thứ ngẫu nhiên. Rồi, loáng sau cô đã thấy mình có thể dùng đầu thòng lọng của sợi dây mà ngấm, và có thể chọn một khúc cây hay bụi rậm mà tóm lấy nó chuẩn xác trong hầu hết các lần thử. Rồi anh thu bé thòng lọng. Anh chỉ đạo cô bắt lấy những vật nhỏ hơn: một cây thông con vươn thẳng lên từ kẽ nứt; một cục đá thẳng băng trên gốc cây. Anh cắt cái dây thô dày đi và đưa cô sợi thừng bện mảnh mà khi cô xoay tròn rồi phóng ra không khí lạnh băng, nó sẽ phát ra tiếng vun vút và bẻ gãy cành cây đánh tách một cái băng đầu thòng lọng tí hin.

Bên trong lều, Alys đã dọn cho cô một góc, cô đi lại trên một sợi dây chao căng giữa hai cây cột, ngón chân bấu chặt vào dây, nhịp thở đều đặn, đôi mắt tập trung, hai cánh tay lúc đầu còn cần dang ra để thăng bằng, rồi sau đó, khi mùa xuân sang, cô đã ép sát tay bên người, chuyển động ổn định và đầy kiểm soát. Cô đi xuôi rồi lại đi ngược. Trên dây cô đứng im như tượng: bằng một chân, rồi bằng nốt chân bên kia. Dần dà cô gập đầu gối, hạ

thấp người, vẫn cân bằng, rồi lại đứng thẳng dậy.

Cánh Vàng ríu rít và nhảy cẫng lên trên cầu đậu, thích thú nhìn cô. Alys, cũng nín thở mà quan sát, rồi há hốc miệng trước những động tác mới.

Nhưng Claire vẫn bình thản. Cô thấy hứng hực khí thế. Cô thấy sẵn sàng.

"Bây giờ được rồi chứ?" cô hỏi Einar.

Einar lắc đầu. "Kế tiếp, ta sẽ bắt đầu củng cố lực cánh tay," anh đáp.



Tới mùa xuân tiếp theo, bé út nhà Bryn, Blen, đã cứng cáp và chập chững từng bước. Bryn đang có mang một em bé nữa và hy vọng đó là một bé trai. Bethan, Delwyth và Eira giờ đã cao nhổng lên, cẳng chân dài ra và suốt ngày thì thảo rồi cười hinh hích về những điều bí mật.

Phần lớn dân làng đã hết sạch hứng thú với Claire. Cô không còn xa lạ và bí ẩn nữa. Vụ náo động về đứa con của cô đã rơi vào quên lãng; có những sự vụ ô nhục nóng sốt hơn - một ả đàn bà tăng tịu với chồng của chị gái, một ngư dân bị bắt quả tang ăn trộm của chính anh trai mình. Dân làng cũng chẳng đoái hoài đến sở thích mới kỳ quặc của Claire; con đường đòi khuất khỏi tầm nhìn, còn căn lều của Alys thì nằm tách biệt.

Hằng ngày cô vẫn tiếp tục làm việc vặt trong nhà, đỡ dần việc thu lượm cây thuốc, tháp tùng Alys tới những cuộc sinh tử. Đôi khi Alys để cô một mình đi thăm khám những ca ho hắng hay cảm sốt hoặc phát ban. Lưng bà lão càng ngày càng còng xuống, còn bước đi dần rề rà. Thị lực bà kém đi. Bà cần được

ngủ ngơi nhiều hơn.

Claire bông đùa rằng bà nên luyện tập để trèo ra ngoài. "Nhìn xem Einar đã rèn cháu trở nên sung sức nhường nào!" cô nói và giơ ra cánh tay trần, cơ bắp gồng lên đầy kiêu hãnh.

Tối tối, sau khi ăn xong và quét tước nhà cửa, trong lúc Alys ngồi đan lát trên chiếc ghế bập bênh, Claire về vị trí, nằm nghiêng trên tấm chiếu trải sát tường và hít thở sâu. Rồi chân duỗi thẳng, cô nhắc mình lên bằng một tay, giữ nguyên tư thế lơ lửng, rồi từ từ hạ mình xuống. Hết lần này tới lần nọ. Bắt đầu với một bên tay. Rồi tiếp bên kia.

Bao tải đá giờ đã nặng tới nỗi một người bình thường sẽ phải rên rỉ khi cố nhắc nó lên. Nhưng với Claire việc đó dễ ợt. Cô khoác nó trên lưng mỗi ngày và đeo theo cả lúc làm vườn hay hái thảo mộc. Cô chạy lên chạy xuống con đường đồi với bọc đá đeo đằng sau và trên tay ôm một bọc khác. Những địa điểm dốc, gập ghềnh một thời khiến cô vấp ngã và trượt chân giờ đây thật quen thuộc và dễ như bỡn.

Anh bắt cô tập chạy vào ban đêm. Trong bóng tối muôn vật thật khác. Cô luyện bàn chân và bàn tay của mình tỏ tường hình thù mọi thứ và rèn tâm mình phán đoán khi nào tới gần bờ vực thì phải lùi lại kéo ngã lộn cổ.

Anh muốn cô bịt mắt nhằm luyện cho quen với bóng tối ngay cả lúc ban ngày. Nhưng cô từ chối.

"Em sẽ luyện tập vào ban đêm, kể cả nửa đêm, khi trời không trăng lại giá rét. Nhưng em không thể để thứ gì buộc vào mắt. Y hết lúc trên biển. Đó là một ký ức đáng sợ mà em không thể..."

Cô quay đi chẳng nói được hết câu. Nhưng dường như anh hiểu. "Em vẫn phải học quen với đêm tối," anh bảo cô. "Một phần của việc trèo ra khỏi đây sẽ diễn ra trong đêm. Em sẽ lên

đường trước khi mặt trời lên."

"Vì sao kia?"

"Ban ngày không đủ để hoàn thành cả chặng dài đến vậy. Nếu em chờ tới khi bình minh, mặt trời ló rạng mới khởi hành, thì lên tới đỉnh sẽ vừa đúng lúc màn đêm buông xuống. Em sẽ phải leo lên khi xung quanh là nơi mà chỉ cần một sơ sẩy cũng có thể là bản án tử giáng xuống đầu em. Tôi sẽ dạy cho em cách cảm nhận bằng bàn chân, nhưng kể cả thế em vẫn cần dùng tới đôi mắt khi sắp đến đỉnh."

Hai người không hẹn mà cùng nhìn lên vách núi sắp bóng. Calire phải ưỡn lưng về sau mới thấy đỉnh. Ở đó đặc cuộn sương mù và cô có thể thấy đám điều hâu đang lượn vòng vòng.

Anh đã nói sẽ chỉ cô cách cảm nhận bằng bàn chân, và sau một thời gian cô mới nhận thức được, trong tâm trạng vô cùng hào hứng, rằng ngay cả ngón chân của mình cũng trở nên dẻo dai. Kinh ngạc, cô nhận ra mình có thể cảm nhận được hòn sỏi nhỏ nhất - và nhặt nó lên nếu cần, bằng những ngón chân. Cô có thể dùng ngón thứ ba và thứ tư chân trái để gấp một cành cây, hoặc thận trọng mò đường vòng khỏi một phiến đá có cạnh sắc ngọt bằng ngón chân cái bên phải, giờ đây đã nhạy bén chẳng khác nào đầu ngón tay.

Cô hồ hởi kể điều này với Einar. "Anh tưởng tượng mà xem!" cô nói. "Ngón chân!" Anh gật đầu tán thành những nét mặt thoáng buồn.

"Có chuyện gì sao?" cô hỏi anh.

Nhưng anh quay đi không đáp. Cô day dứt nhận ra rằng thật nhẫn tâm khi mà cứ hí hửng về sức mạnh và tốc độ của đôi bàn chân mình với một người đã chẳng còn thứ đó.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Sinh đôi! Hai bé trai với mái tóc đỏ rực. Bryn, dù kiệt sức, nằm đó nhìn ngắm hai đứa trẻ mà không nén được cười vì bất ngờ. Mỗi tay ôm một bé, Claire cũng phải phì cười khi nhận ra mình đang vô thức nâng chúng lên và hạ chúng xuống nhẹ nhàng, y chang cách Einar bắt cô hết nâng lại hạ những tảng đá nặng trĩu để tăng lực căng tay.

Lại sắp vào đông. Cô chuyển lồng của Cánh Vàng vào trong nhà. Nó đã được treo trên cành cây trong sân trước suốt cả mùa hạ vất sang thu. Giờ đây, bên trong căn lều ấm cúng, chú chim xù cánh và líu la líu lo. Bethan đang ở đó, và cả Elen. Mẹ chúng cần được yên tĩnh để chăm sóc hai nhóc tí mới chào đời, nên đuổi khéo hai đứa đi chơi. Lúc này ngồi chồm hổm trên sàn là cô nhóc Elen đang uốn cành cây thành hình một con chim giả làm vợ cho Cánh Vàng. Bethan đang tay này tay nọ phụ giúp Alys chia một vài loại thuốc sấy khô để đóng vào túi dự trữ. Claire, trong lúc đứng nhìn, nhận ra rằng Alys đang bắt đầu hướng dẫn cô bé như cách bà đã làm với Claire trong suốt những năm vừa qua. Ngôi làng sẽ cần một người tiếp quản vị trí của Alys. Hiển nhiên người đó không thể nào là Claire.

Cô nắm lấy thanh gỗ dày mà Einar đã bào và cố định chắc chắn phía trên cửa. Cô nhấc mình lên tới khi cảm ngang với xà. Cô giữ nguyên tư thế và đếm tới mười, rồi từ từ hạ người xuống. Thực hiện động tác này vẫn còn đau. Đồng nghĩa với việc cô cần nó. Cô phải làm động tác này mỗi ngày cho tới khi nó không còn làm cô nhức nhối nữa. Khi đó, cô biết, Einar sẽ yêu cầu cô đeo túi đá và tập lại từ đầu.

Thoáng chốc, vào ngày mà cô cảm thấy sức cùng lực kiệt, cô nản chí nghĩ tới Einar, về việc anh đòi hỏi cao thế nào, cách anh bắt cô tập đi tập lại không chút nhân nhượng ra sao. Rồi cô nghĩ về cách anh nhìn cô, vừa đánh giá vừa khâm phục sức mạnh nơi cô, vậy là cô biết ánh mắt đó còn thuộc về một người đã đem lòng thương mình.

Andras Cao Kêu đã lấy vợ hồi hạ chí, tân nương của y là một cô nàng trẻ măng, hay cười tên Maren. Đứng tại buổi lễ, Claire chẳng cảm thấy buồn; cô vốn chưa bao giờ muốn làm vợ y. Nhưng y từng cầu mong điều đó, giờ đã bước tiếp và có vẻ hạnh phúc. Cô buồn rầu nghĩ tới Einar, đơn độc trong túp lều bên triền đồi, và biết rằng một phần của cuộc sống đang lướt qua ngay trước mắt hai người họ.

"Sắp rồi phải không?" cô hỏi Einar, sau khi cho anh xem cô có thể giữ mình vắt vẻo bám vào thanh xà bằng hai cánh tay kéo căng mà không chút rung lắc, kể cả đeo túi đá nặng nhất trên vai. Anh làm như không nghe thấy câu hỏi của cô.

"Giờ dùng một tay," anh nói. Trong lúc anh quan sát, cô trầy trật nâng người lên chỉ bằng một tay. Anh muốn hai cánh tay cô phải khỏe ngang nhau, như cẳng chân cô bây giờ vậy. Bằng một chân không kể trái hay phải cô có thể nhảy phắt lên một tảng đá nhầy nhụa rêu phong và đứng thẳng bằng tại đó, chân kia co lên như loài thủy cầm. Sau cơn mưa, cô có thể, chỉ với một chân, trượt xuống con đường dốc sinh lầy và phanh lại bất cứ lúc nào bằng cách dồn lực vào gót hay ngón chân.

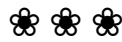
Cô có thể nhấc chân lên giữ một viên đá cuội rồi di chuyển nó bằng cách giữ nó ở giữa và bên dưới hai ngón chân. Từ đó cô có thể chuyển nó qua lại giữa các ngón, vòng xuống dưới rồi lại lên trên. Mánh này làm cực cứng Elen cười khanh khách và thử làm theo y chang bằng những ngón chân mũm mĩm.

"Sao em lại phải dốc thì giờ học những trò ngổ thế này?"
Claire thắc mắc với Einar. "Coi bộ vô bổ sao ấy."

"Sẽ không vô bổ đâu. Quan trọng lắm. Rồi em sẽ thấy."

Cô nóng lòng được xuất phát. Cô đã chờ quá lâu rồi.

Nhưng sâu thẳm bên trong cô dần trông cậy vào Einar, sự thông thái cũng như chu toàn của anh. Nên cô đành thở dài và gật đầu chấp nhận.



Trong mùa đông cô nằm ngủ sát bên Alys. Một khuya nọ khi lửa tắt ngúm, ngoài trời gió tru lên từng hồi, Claire ôm lấy bà lão đang rét run cầm cập, cố truyền chút hơi ấm từ cơ thể cô sang đôi chân tay yếu ớt đã không còn níu giữ được nhiệt của chính mình.

"Con là một cô gái ngoan," Alys nói thắm. "Mẹ con hẳn phải nhớ con nhiều lắm."

Claire giật mình. Như để trả lời cho câu nói của Alys, cô cố nghĩ về mẹ mình, song gần như những điều đọng lại chẳng là bao. Cha mẹ. Phải. Cô đã từng có cha mẹ. Cô có thể nhớ được khuôn mặt và cả giọng nói của họ. Nhưng ngoài ra chẳng còn gì cả.

"Không đâu," cô nói với Alys. "Con không nghĩ rằng bà ấy có chút tình cảm gì dành cho con."

Alys trở mình và trong ánh nhập nhoạng của đám than hồng le lói nơi bếp lửa, Claire có thể thấy đôi mắt sáng của bà tròn tròn ngạc nhiên. "Sao lại thế được hả, con gái bé bỏng của ta?"

Claire khúc khích và ôm bà. "Con không còn bé bỏng nữa rồi,

Alys. Có lẽ hồi bà tìm thấy con thì đúng là như vậy. Khi đó con hẳn còn là một cô gái trẻ. Nhưng đã rất lâu rồi, Alys ạ. Giờ con là một người phụ nữ trưởng thành."

"Với ta, con vẫn luôn là một đứa con bé bỏng. Và một người mẹ sẽ luôn thương yêu giọt máu của mình."

"Phải thế chứ, đúng không ạ? Nhưng có gì đó đã ngăn cản điều đó. Con nghĩ đó là do... ừm, họ gọi chúng là thuốc viên. Các bà mẹ sẽ phải uống thuốc."

"Thuốc viên ư?"

"Như nước thuốc vậy ạ."

"À." Đó là điều mà Alys nắm rõ trong lòng bàn tay. "Nhưng nước thuốc dùng để chữa trị cho người đau ốm."

Claire ngáp. Khắp mình mấy cô ê ẩm rã rồi.

"Bộ tộc con..." ("Bộ tộc con" ư? Có nghĩa là gì vậy? Cô cũng chẳng biết nữa.) "Họ nghĩ rằng nếu như không có những xúc cảm như tình yêu thương, sẽ chữa được bách bệnh."

"Ngu muội," Alys càu nhàu. Giờ đến lượt bà ngáp dài. "Vậy mà con vẫn yêu con trai mình đó thôi. Đó chính là lý do vì sao con sắp trèo thoát khỏi đây."

Claire nhắm mắt và vỗ vỗ lưng bà lão. "Đúng thế," cô nói. "Con yêu con trai mình. Vẫn luôn là như vậy."

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Khi xuân đã chín, Andras Cao Kêu chào đón một cậu quý tử bụ bẫm, và là cừu non nhẩy nhót tung tăng trên đồng cỏ thướt, bộ lông bông xốp ấm sức trong tiết trời giao mùa khoan khoái hơn. Những đóa hoa dại đầu mùa khoe sắc, những cánh bướm tím như thêu ren dập dờn từ bông này tới nụ nọ. Cặp song sinh của Bryn cười tí, mỗi đứa khoe hai chiếc răng sữa. Những người dân chài gấp những tấm lưới thất nút mà mùa đông họ mới mạng lại trong lúc những bà vợ, ngồi cạnh họ bên bếp lửa, đan những chiếc áo ấm cho họ mặc khi ra khơi.

Ngay cả làn gió cũng dường như có gì đó mới mẻ. Không còn là gió lốc cuồng nộ giật tung mái tranh và cuộn xoáy tuyết giá. Giờ đây nó kéo theo mùi hương âm ẩm của những con nhím biển bị sóng đánh dạt lên, của những con sò cùng tảo bẹ chỗ bãi đá và nhẹ đưa qua bãi biển lên tận trên đồi. Gió nhấc bổng những lọn tóc dài của Claire khi cô quỳ xuống và lấp đầy giỏ những cây tầm ma. Những thân cây còng queo và những phiến lá hình tim phủ một lớp lông cứng mà mới chạm đã thấy nhói, nhưng cô có đeo đôi găng bảo hộ đặc biệt Alys làm cho. Loại dược thảo này sẽ là liều thuốc giảm đau hữu hiệu cho Già Benedikt, người đang chống chọi với bệnh thống phong.

"Đừng dụng vào," cô cảnh báo Bethan, người đi cùng cô và muốn giúp một tay. "Nó châm cho đó. Em ra đằng kia lấy vỏ cây cơm cháy nhé. Mẹ em đang cần nó cho hai em trai của em."

Bethan bóc những miếng vỏ cây bỏ vào giỏ. Hai cậu bé sinh đôi đang nhặng xị lên vì mọc răng.

"Khi chị đi, em sẽ chịu trách nhiệm công việc thu lượm. Bà Alys sẽ làm cho em đôi găng tay. Em phải coi chừng mấy cây tầm ma nhé."

Bethan ngẩng đầu lên.

"Em nghĩ mình không thể làm được sao? Em đã học được rất nhiều đấy," Claire trấn an cô bé.

"Em làm được. Nhưng em không muốn chị đi."

"Ôi, Bethy." Claire ôm chầm lấy cô bé mảnh khảnh. "Em biết tại sao chị phải đi mà."

"Để tìm bé con của chị." Bethan thở hắt. "Vâng, em biết."

"Không còn là một bé con nữa. Giờ nó đã là một cậu nhóc rồi. Nếu chị không sớm đi tìm, thằng bé sẽ thành người lớn mất!"

"Em thấy lo cho chị, Claire ạ." Bethan chùng giọng.

"Vì sao thế? Em biết chị khỏe thể nào mà. Nhìn này!" Claire vươn một tay tóm lấy cành cây cồm chấy. Cô đu mình lên cho tới khi thẳng bằng, không chút dao động, chỉ bằng một cánh tay rắn chắc. Rồi, chậm chậm, cô thả người xuống đất. "Cả ba em cũng không làm được, đúng không nào?"

Bethan gượng cười. "Không ạ. Và ba đang bị mập lên nữa, má nói vậy."

"Vậy thì em không nên lo nghĩ cho chị làm gì. Em thừa biết rằng chị mạnh mẽ, và mau lẹ, và..."

"Mưu trí, và ma mãnh, và..." Bethan hình hích cười. Đây là một trò nổi vắn họ thường chơi.

"Và mù mờ!"

"Và mê ngủ!"

"Và mặt mệ!"

"Mông dít!"

Như mọi lần, trò chơi từ vụng của hai người biến thành một tràng huyền thuyên nhảm nhí và họ cười ngặt nghẽo khi xách giỏ xuống đồi.



Thời gian lướt đi vun vút. Mùa nổi mùa và Claire không còn ngỡ trước những giao thoa biến đổi. Như bao dân làng khác, cô khoác liền mấy lớp áo để chống chọi với tiết trời ngày một lạnh giá khi mùa đông gõ cửa và mừng đón mỗi đợt xuân về. Sự lớn lên của lũ trẻ khiến cô nhận thức được sự chảy trôi của thời gian. Bethan và "đồng bọn" không còn là những đứa bé hay cười, dồi dào năng lượng; chúng cao hơn, trầm tính hơn, chuẩn bị cho giai đoạn phụ nữ trưởng thành sắp tới. Elen, không còn là em bé, giờ là một đứa trẻ loắt choắt, láu lỉnh, cũng sáng tạo ra đủ thứ trò chơi như chị gái ngày xưa. Hai cậu nhóc sinh đôi tóc đỏ bắt nháo và chành chọc lẫn nhau trong khi Bryn, mẹ chúng, cứ phải đau đầu vì mấy trò nghịch ngợm của chúng và cười xòa khi chúng tấu hài.

Mỗi độ xuân sang, tuyết tan và Claire mang lồng của Cánh Vàng ra ngoài treo lên cây. Mỗi khi thu tới, gió thổi vào từ biển và lá tả lá khô rụng xào xạc trên nền đất, cô lại đưa người bạn đồng hành tí hon của mình vào trong lều.

"Nó sẽ sống trong bao lâu?" một ngày kia cô hỏi Einar khi đang cho chú chim ăn. Cô chợt hiểu ra, mỗi cuộc đời đều có điểm đầu và đoạn kết.

"Chim chóc sống lâu lắm. Nó sẽ ở đây để bầu bạn với Alys khi em đi."

Claire liếc nhìn anh. Sự thật rằng cô sẽ phải rời khỏi đây, anh

đã không đề cập đến vấn đề này suốt một thời gian dài. Anh vẫn thử thách thể lực của cô và đốc thúc cô luyện tập, song không hề nhắc tới chuyện trèo ra ngoài trong nhiều tháng. Đã sáu năm kể từ ngày cô trôi dạt vào từ biển và năm năm kể từ buổi sáng mà sự ra đời của Elen trả lại cô ký ức về cậu con trai. Đâu đó thằng bé đã là một thiếu niên: chạy nhảy, hò hét, nô đùa.

Einar nhìn thấy vẻ mặt dò hỏi của cô.

"Sẽ sớm thôi," anh đáp.



Mùa hè đang đến gần, cây cối trở bông, Alys thì cần thêm sự giúp đỡ bởi sức lực của bà dần hao hụt, công việc cứ ngập bù đầu bù cổ. Những bài tập hằng ngày từ lâu đã thành một phần thường nhật của Claire. Mỗi ngày cô thức dậy trước hừng đông và nâng những bị đá nhiều lần với mỗi bên tay trước khi đặt ấm nước lên bếp lửa. Sau đó, trong lúc chờ nước sôi để pha trà, cô nằm ra đất tập nâng chân và gập bụng. Giờ cô có thể thực hiện những động tác này dễ như trở bàn tay. Nhớ lại những khó khăn buổi đầu khiến cô không khỏi phì cười. Lúc này cô có thể buộc những viên đá nặng vào cổ chân cổ tay mà vẫn chuyển động như thường không chút lao lực.

Cô dọn lồng cho Cánh Vàng như mọi sáng. Mưa dầm dề liên mấy ngày, nhưng có vẻ đã dứt; hôm nay là một sáng mùa xuân đầy mây. Cô mang cái lồng ra ngoài và treo lên cây liễu cạnh lều. Cô huýt sáo và kêu chíp chíp với con chim, nó đang phớn chí vì được ở ngoài trời. Rồi cô nghe thấy âm thanh huýt sáo đáp lời không lẫn vào đâu được và quay lại để chào Einar đang tiến đến từ đồng cỏ.

"Hôm qua Alys có nướng bánh mì," cô hồ hởi nói với anh. "Và bà ấy có làm dư ra. Bọn em để dành anh một ổ đó."

"Nhìn trời xem," Einar nói.

Cô làm theo. Phía trên vách núi lừng lững, những đám mây xôm xộp nhàn nhạt khiến cô nhớ tới bầu cừu của Einar sau khi tuyết tan, chúng vẫn còn rúc vào nhau sưởi ấm còn đầu thì cúi xuống đồng nhăm nháp chồi non. Nhưng không hiểu sao cô biết đó chẳng phải điều anh muốn nói.

"Sao cơ?"

"Mặt trời đang lấp ló. Mưa đã ngớt được một lúc rồi."

Những người chăn dắt gia súc, như Einar, hay trồng trọt, như Andras, hay tất cả những ngư dân của làng - họ tưởng tổ bầu trời. Claire vui vẻ gật đầu trước lời anh nói. "Tốt lắm. Em có thể giặt giũ và phơi phóng lên mấy lùm cây."

"Không," Einar nói. "Không giặt giũ gì cả. Đến lúc thoát khỏi đây rồi."

CHƯƠNG MƯỜI BA

Tên vòm trời đêm vẫn còn điểm vài ánh sao. Mảnh trăng mùa xuân trồi thấp, chỉ la đà trên mặt biển bình lặng. Ngoài đồng cỏ, đàn cừu xúm xít lại với nhau trong yên ắng. Âm thanh duy nhất tồn tại là tiếng thác nước ồ ạt thác, xuyên qua khu rừng tới phía bên kia.

Ở đó hai người đứng vai kề vai. Thế rồi Claire cất lời, "Em rất lấy làm tiếc vì những chuyện đã xảy ra với anh."

"Ừa. Anh biết."

Anh đã kể cho cô, sau tất cả, chuyện mình bị hủy hoại thế nào. Còn kinh khủng hơn trong tưởng tượng của cô. Nhưng cô biết mình không nên trần trở về chuyện đó lúc này. Thời điểm thích hợp sẽ là lúc cô lên tới đỉnh. Khi ấy, cô sẽ phải thảo ra một kế hoạch, và những gì anh tiết lộ với cô sẽ là một phần của kế hoạch ấy. Song trước mắt cô phải chú tâm vào chỉ duy nhất chặng đường cần leo.

"Ông ta sẽ ở trên đỉnh đó, anh có nghĩ vậy không?"

"Ban đầu thì không. Em sẽ chờ ở đó và hắn sẽ tới. Đừng nghĩ về điều ấy bây giờ."

"Thế mà em sẽ nhận ra ông ta ư?"

"Phải. Nhất định."

"Anh có nghĩ em làm được không, Einar?"

"Em sẽ làm được." Anh cười và đưa tay vuốt má cô. "Anh đã truyền thụ lại cho em tất cả những gì trong đầu mình suốt bao năm qua, từ khi anh trèo ra. Mỗi đêm kể từ ngày đó anh đều thực hiện lại. Anh đã cảm nhận lần nữa từng viên đá, từng mẫu

rêu phong, từng cánh củi và chồ hồm và kê nứt và nứt ngoặt: vào ban đêm, khi những gã khác sửa lưới đánh cá hay mài giũa dụng cụ hay tình tự với người phụ nữ của họ - anh đã khắc cốt ghi tâm chặng đường. Anh đã vẽ ra trong tâm trí một tấm bản đồ và anh đã truyền lại cho em và em sẽ được an toàn."

Anh cười và vòng tay ôm lấy cô. "Em phải làm được. Nếu không, anh sẽ bị cười cho thối mũi mất, vì là người đã rèn giũa em mà! Để anh xem túi đồ của em nào, buộc nó chặt hơn nữa nhé."

Claire quỳ xuống đường nơi chân núi trong khi Einar dựa gậy vào vách đá và điều chỉnh bọc đồ trên lưng cô.

"Dao?" anh hỏi cô.

Cô chỉ cho anh nó đã được cột chặt vào một sợi dây đeo quanh cổ.

"Dây thừng?"

Đã được cuộn gọn và quấn quanh vai.

"Bầu đựng nước trong túi. Đừng với lấy nó khi đang leo lên, kể cả khi khát khô cổ. Sẽ có chỗ cho em tạm ngừng và nghỉ chân. Chúng được gọi là gờ đá. Nếu leo đều chân em sẽ tới gờ đá đầu tiên vào giữa trưa. Ở đó em có thể dừng và uống nước."

"Vâng, em biết. Anh đã nói cho em rồi."

"Cái gì đây?" Anh lần mò bên ngoài túi. "Tít phía dưới bầu nước, cùng với đôi găng tay ấy?"

"Alys cho vào đó. Thuốc mỡ thảo mộc làm lành vết thương."

"Ừa, được đấy. Có lẽ khi dùng dây, tay em sẽ bị rát, kể cả có đeo găng đi nữa. Giả dụ mà trượt khỏi dây, sẽ rách da. Nhưng đừng buông tay."

"Không đâu. Anh biết em sẽ không làm vậy mà."

"Đừng đeo găng trừ phi em cần dùng tới dây. Em cần ngón

tay để cảm nhận."

"Einar ới?"

"Sao thế?"

Cô chìa ra cho anh. "Alys đã làm cái này. Tôi quá anh không nhìn được đâu, nhưng thử sờ xem."

Cô đưa anh một vật tròn dẹt và chờ anh sờ món đồ.

"Chỉ là một viên đá bình thường thôi. Nhưng Alys đã khâu một mảnh vải bao bên ngoài. Màu đỏ tươi. Bà ấy làm từ chiếc mũ len em đội mùa đông năm ngoái."

"Hà có gì lại vậy?"

"Khi em lên tới đỉnh núi ấy? Anh mới nói rằng đó là một chỗ rất dốc. Rằng em cần phải hết sức coi chừng..."

"Phải, với những bậc thang đá. Đừng nhìn xuống dưới."

"Em sẽ không nhìn đâu. Em sẽ làm đúng như anh bảo, cảm nhận từng bậc thang, vô cùng cẩn trọng, không nhìn xuống, không vội cả mừng vì đến đích."

"Lúc đó thì sao?"

"Khi em đã leo qua hết những bậc thang đó và đứng trên nơi cao hơn tất cả, dưới chân là mặt đất rắn ấy? Lúc đó em sẽ liệng viên đá này vào không trung cho rơi xuống dưới."

"Mặt trời sẽ đang lặn."

"Đúng. Em sẽ thấy viên đá đúng buổi hoàng hôn. Mai anh hãy tìm xem. Tìm viên đá đỏ tươi trên đất đây này. Và anh sẽ biết rằng em đã thành công. Rằng em đã trèo thoát."

"Được. Anh sẽ tìm. Lấy đó làm tin."

Anh chạm nhẹ lên má cô và âu yếm giữ tay ở đó một lát. "Anh sẽ nhớ em, Claire Thủy Triều ạ," anh nói.

"Em sẽ không bao giờ quên anh đâu, Einar Dữ Dàn," cô đáp

lời.

Hai người mỉm cười vì những cái tên cũ rích. Rồi anh đặt lên môi cô một nụ hôn, quay đi và với lấy đôi gậy. Cô sẽ không gặp lại anh nữa. Đã tới lúc khởi hành.



Chân vách núi là những tảng đá lớn, một vài tảng bám đầy rêu trơn trượt ở những phía khuất nắng. Leo đoạn này thì dễ không; thi thoảng cô cũng ra đây luyện tập, sau khi trời tối. Do đó hai bàn chân cô (để trần, mặc dù đôi xăng đan đã để dành sẵn trong bọc) biết rõ cảm giác cũng như hình dạng của chúng. Nhưng sẽ là khinh suất mà gạt bỏ mọi nguy cơ ngay cả ở điểm xuất phát đã thông thuộc. Một lần trượt té vì giẫm trúng rêu, một bước chân đặt sai chỗ, một cổ chân bị trật, và nhiệm vụ của cô sẽ chấm dứt trước cả khi nó kịp bắt đầu. Nên cô dặn lòng phải thật cảnh giác. Cô tập trung từng chuyển động, đặt chân kỹ càng, cảm nhận bề mặt bằng những ngón chân, xem xét kết cấu, đảo trọng tâm trước khi đi bước tiếp theo. Một lần cô vô tình huých phải một viên đá nhỏ xíu và thế là một cơn mưa đá sỏi giội xuống. Cô tự quở mình vì chuyện đó. Chỉ là một xét đoán nhầm lẫn vặt vãnh và không gây thiệt hại gì. Nhưng hôm nay cô không được phép mắc sai lầm dù chỉ một.

Einar khuyên cô trong suốt quá trình không nên nghĩ về điều gì ngoài chặng leo. Nhưng thắng hoặc, ở chặng đường ban đầu mà cô có thể dễ dàng xoay sở, tâm tư cô lơ đãng khỏi vách đá. Giá mà, giọng nói trong đầu cô thầm thì. Sẽ ra sao nếu như.

Giá mà ngày đó mình mang theo đứa bé. Sẽ ra sao nếu như mình đưa con trai bé bỏng của mình tới đây, và thằng bé có thể lớn lên với

Einar dạy cho nó về chim chóc, về những chú cừu non...

Thằng bé sẽ mất mạng ngoài biển. Nghĩ tới thôi mà cô đã nổi cả da gà.

Sẽ ra sao nếu như Einar chưa từng cố trèo thoát ra? Sẽ ra sao nếu như anh bình an vô sự? Khi ấy anh và mình có thể đi cùng nhau, và tìm thấy con trai, và...

Cô ép bản thân thôi nghĩ ngợi. Tập trung, cô tự nhủ. Chỉ tập trung vào vách núi thôi. Vào chặng đường cần vượt qua.

Ở đây có cây cối, hạt giống của chúng được gió cuốn bay vào những khe nứt trên đá và được nuôi dưỡng bởi tuyết tan, giờ gặp mùa xuân nên đua nhau đâm chồi nảy lộc, thân cây vươn thẳng lên trời. Tới khi rạng đông, đám thể lấm, cô sẽ thấy chúng chuyển động tìm về phía ánh dương. Bây giờ, trong bóng tối, cô chỉ có thể cảm nhận được sự hiện diện của chúng, dây leo tua tủa cọ vào cẳng chân trần trụi. Cô cố gắng không giẫm phải làm tổn hại tới sự sinh sôi mong manh của chúng.

À. Đây rồi. Lý do Einar bảo cô không được phân tâm. Đây chính là nơi anh đã miêu tả, bất thành hình một đường nứt rạn nằm chình ình giữa những đá tảng chất đống, một khoảng trống sâu hoắm hoắm, cô phải nhảy qua nó mới tới được chỗ đặt chân tiếp theo. Anh biết rõ khi cô đến đây thì trời sẽ vẫn tối mịt.

"Sao nhân lúc trời đang sáng ta không tới đó, chỉ để luyện qua ấy?" cô đã thắc mắc với anh. "Vậy thì em sẽ biết khoảng cách chính xác của bước nhảy, và rồi... Ồ." Cô bùm miệng, nhận ra rằng việc đó với anh chẳng khác nào hái sao trên trời. Mỗi ngày anh trầy trật lấm mới đi được từ bãi cỏ chăn cừu tới để kèm cặp và giúp đỡ cô. Làm sao anh có thể bò lên chỗ đất đá mấp mô này được.

Nhưng anh đã giúp cô tạo ra một nơi để luyện tập. Anh đo

đặc chiều dài và độ cao; họ dùng bùn phồng theo hình thù và chờ cho nó cứng lại. Cô đã nhảy tới nhảy lui nhiều lần. Không khó. Cô phải nhảy từ trên một tảng đá rỗng cửa qua chỗ trống này sang một mặt đá hoa cương phẳng. Anh đã yêu cầu cô làm đi làm lại vào những đêm không trăng, để cô không nhìn thấy gì, và dần dà cô cảm nhận được khoảng cách chuẩn chỉnh đến nỗi lần nào chân cũng đáp đúng tại một điểm.

"Em sẽ tới một chỗ em phải chen vào giữa hai cột đá cao bằng vai. Tương xứng. Cùng một kích thước, như mấy cậu nhóc nhà Bryn," anh đã nói với cô. "Lách qua được rồi - chú ý kéo bị mắc túi lại - thì tiếp theo em leo lên trên tảng đá kế đó. Nó nằm nghiêng lên trên và em sẽ thấy có một gờ sắc. Em sẽ đứng trên gờ đó mà nhảy ra ngoài, xuống phía dưới."

Đích xác như lời anh miêu tả. Hai cột đá song sinh cao ngang cầm cô và giữa chúng có một khoảng trống hẹp. Cẩn thận, cô vuốt dọc bề mặt từng cột từ trên xuống dưới một lượt, để đảm bảo rằng không có chỗ nào gồ lên có thể cào xước và làm cô bị thương khi chen chúc giữa chúng trong bóng tối. Đoạn, ưỡn lưng để chừa chỗ cho cái túi lộm cộm - bầu đựng nước mà vỡ là nguy to - cô len qua được.

Tảng đá tiếp theo là thứ cô đã tiên liệu, một mặt dốc sắc nhọn với rìa đá lởm chởm. Cô trèo lên từng tí một, né những chỗ như dao găm có thể cứa vào gót chân. Cô cảm nhận đường đi bằng những ngón chân đã nhuần nhuyễn như thể ngón tay. Tốn nhiều thì giờ vì cô đang hết sức thận trọng. Đó là điều anh đã dạy cô. Rốt cuộc cô cũng đến được đỉnh mặt dốc, tới chỗ gờ đá sắc nơi anh đã dặn cô đặt chân chuẩn bị cho cú nhảy. Cô giữ thăng bằng tại đó, hít sâu, hồi tưởng lại khoảng cách mình cần phải vượt qua, rồi đầy tự tin nhảy phắt vào u tối. Cô đáp lên mặt đá hoa cương nhẵn nhụi, cân bằng hoàn hảo. Đây mới chỉ là thử

thách đầu tiên, không đáng kể. Nhưng ngay cả những thử thách nhỏ cũng có thể trở thành thảm họa nếu xảy ra sai sót, và bỏ lại được nó phía sau mới hǎ dǎ làm sao. Cô lấy bầu nước ra khỏi túi, nhấp môi, và nghỉ ngơi một lát, nghĩ kỹ về chặng tiếp theo. Tít tấp chân trời, về phía đại dương bao la, hiện lên một vệt màu hồng phấn của hừng đông ló rạng.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Từa. Mặt trời đã lên thiên đỉnh. Claire có thể thấy, phía bên dưới, những ngọn cây đang rung rinh. Vậy là có phe phẩy gió nhẹ. Nhưng gió không lên tới đây. Cô lau mồ hôi trên trán và gạt mớ tóc mượt mải ra sau. Cô thắt lại sợi dây đang buộc tóc thành một búi ở cổ, đoạn thận trọng lau đôi bàn tay đầm mồ hôi lên bộ quần áo dẹt. Cô không thể để tuột tay khỏi vách đá. Trước đó, tí dưới, cô có thể lấy lại được thăng bằng nếu có lỡ vấp ngã hay sẩy chân, hay cả tự băng bó lại nếu như cổ chân bị trật và vẫn tiếp tục leo được. Nhưng ở đây, lúc này, một khắc đặt chân nhầm chỗ hay vượt tay là cầm chắc cái chết. Cô thổi phù phù vào tay và lau khô một lần nữa.

Cô đang đứng thăng bằng trên một gờ đá hẹp. Einar có dặn cô sẽ tới chỗ này tầm giữa trưa và sẽ an toàn để tạm nghỉ ở đây và uống nước từ bầu đựng. Lúc rạng đông cô đã uống một lần, ở chỗ đá tầm thấp, khi vẫn còn dễ đứng và sắp xếp lại túi đồ. Ở đây thì khó hơn nhiều. Hàng bao nhiêu tiếng đồng hồ học cách giữ thăng bằng giờ đã phát huy tác dụng. Vặn vẹo người sang hai bên trên gờ đá rộng không quá hai bàn chân chập lại, cô cố xoay cái bọc ra đằng trước hông với vào trong lấy bầu nước. Cô cẩn thận cầm bằng hai tay đưa lên miệng uống, rồi trả nó lại chỗ cũ và lấy đôi găng ra khỏi túi. Tới đây cô sẽ cần đến chúng.

Giả dụ phải dùng đến tay để giữ thăng bằng trên chỗ trú chân vênh này, cô sẽ không thể uống nước được. Nhưng cơ thể cô cần được tiếp nước và anh đã giúp cô sẵn sàng cho điều này. Sau khi chuyển lại túi đồ lên vai, cô đứng thật vững chãi và đeo găng tay. Sau đó từ từ tháo sợi thừng.

Quả là đáng nể, leo lên đúng một lần - rồi lại leo xuống, đây có thể tính là hai lần; nhưng khi đó anh đã dính chấn thương, và khó lòng ghi nhớ được những gờ đá và chỗ bám tay - mà Einar đã có thể tái hiện lại chằng đường cho Claire. Cô hình dung cảnh tượng anh ngán ầy năm vò võ trong túp lều, thực hiện chằng leo lần nữa trong tâm tưởng, đêm nối đêm vẽ nên một tấm bản đồ.

Ở đây em phải dừng lại và soi kỹ tìm chỗ bám tay tiếp theo ở phía trước và chéch lên trên một chút.

Chỗ này có một tảng đá lỏng lẻo. Đánh lừa đấy. Đừng đặt chân lên gờ đá ấy. Nó sẽ không bám trụ được đâu.

Một con móng biển đã làm tổ ở đây. Rờ phía dưới cái tổ, qua mấy cành cây. Có chỗ cho em nắm.

Dùng dây thừng tại đoạn này.

Giờ cảm nhận bằng ngón chân.

Đừng nhìn xuống.

Cô hiện đang ở chỗ anh nhắc dùng dây thừng. Cô phải tìm được chỗ phía trên đầu nơi có cái cây lăm mẩu thò ra từ một vết nứt trên vách đá. Bên dưới đó sẽ có một gờ nhỏ. Ở khoảng giữa cái gờ nơi cô đang đứng thẳng bằng và phía dưới cái cây, không có gì để cầm nắm. Nên cô bắt buộc phải bắt trúng cái cây bằng thòng lọng và lợi dụng điều này để vượt qua mặt đá thẳng đứng cao vót.

Cô gập dây và thắt nút. Phía trên ở đầu bên kia, cô đã tia thấy cái cây còi cọc. Đoạn dùng mắt ước chừng, xem nên để nút rộng tới đâu. Einar nói cái cây có thể phát triển thêm qua năm tháng kể từ ngày anh leo núi. Có thể sẽ phải thắt nút rộng, anh bảo, để xoay tròn thòng lọng phía trên cành cây tua tủa và thít chặt nó quanh thân cây cong vẹo.

Nhưng từ đây cô có thể thấy rằng nó không lớn thêm tẹo nào. Thay vào đó, nó cháy đen thui, và lủng lảng một cành cây bị tách khỏi thân, còng queo và chết ngóm. Sét, Claire nghĩ. Cái cây đã bị sét đánh.

Cô cố ngó nghiêng đám rễ cây trôi lên từ đá. Liệu chúng có bị chẻ ra như thế? Có trụ nổi không? Song một bấu cây to đoànng đã che khuất tầm mắt cô.

Anh đã cảnh báo cô từ đây không nên nhìn xuống dưới. Có gì đó xúi giục cô làm vậy, để biết rằng điều gì sẽ xảy ra ngộ nhờ cái cây không giữ nổi mình, nếu nó gãy sụm dưới sức nặng của cô và thế là cô ngã lộn cổ. Nhưng cô có thể nghe thấy giọng anh: *Chỉ nghĩ về chặng đường cần leo. Nghĩ về những thứ em có thể kiểm soát được.*

Cô không thể kiểm soát được cái cây, hay phần thân nứt gãy và đen thui lúi. Cô không thể kiểm soát được độ bền của móng rễ xù xì đang giữ cái cây vào vách núi.

Nhưng anh đã dạy cô làm thế nào để kiểm soát cơ thể mình: cánh tay, bàn tay, ngón tay, bàn chân và cẳng chân. Và với chúng cô có thể điều khiển sợi thừng. Bàn tay đeo găng của cô so dây, quấn một vòng sao cho độ dài có vẻ vừa vặn. Cô đã luyện tập trò này với Einar vô cùng thường xuyên.

Bây giờ. Cô phóng dây và những vòng thừng tháo tung trong đôi tay đeo găng, sợi dây xoắn ra như một con rắn cô từng thấy tung mình đuổi theo một con chuột đang chết cứng vì sợ. Loáng cái con rắn đã hạ được con mồi. Claire nhắm vừa chuẩn, nhưng cô đã thắt nút nhỏ quá. Thòng lọng quàng vào gốc cây nhưng không quấn quanh được toàn bộ; mà mắc vào một cành cây tèo ra thành chạc chữ Y.

Cô giật thử sợi dây và thở phào khi cành cây nó mắc vào gãy

đánh rắc một cái và sợi dây tuột ra. Cô thu dây, tay chuyển tay và quấn nó lại. Đoạn thắt lại thông lóng, lần này hơi rộng hơn, và một lần nữa thắt nút bằng đôi tay đeo găng.

Cô hình dung lại hình ảnh con rắn: cặp mắt, cách nó nhắm mục tiêu, nhát tấn công thoăn thoắt không chệch một li. Một lần nữa cô quay tròn và phóng sợi dây. Lần này, chuẩn xác như măng xà, nó quấn lấy cái cây.

Cô kéo dây siết chặt nút thắt quanh gốc cây sát vách đá. Sau đó, vẫn đứng vững trên cái gờ tí xíu, cô buộc sợi dây quanh eo. Nước cờ tiếp theo của cô là phải rời gờ đá, dựa vào sợi dây đang căng ra để cố định bản thân và đi trên mặt đá hoa cương vẫn vện thẳng đứng, mấy ngón chân trần phải mò mẫm những mấu nhỏ lồi ra để bám cho chắc. Giả như cái cây bật rễ và rơi xuống, cô cũng sẽ rơi theo và thiệt mạng.

Chỉ nghĩ về nhiệm vụ. Về chặng đường cần vượt qua.

Cô đưa một chân ra, ấn vào vách đá và cố định ở đó. Đoạn cầm chắc sợi dây và nhấc nốt chân kia khỏi gờ đá. Trong một khắc nghệt thở cô đang đưa giữa không trung. Rồi cô đặt chân thứ hai lên vách đá và giữ cố định.

Cái cây đang giữ vững. Cô dịch chân đầu tiên lên một xíu, rồi chân kia. Cái cây vẫn cầm cự được. Thít dây chặt thêm, cô nhích chân thứ hai, rồi lại chân đầu tiên. Bàn tay đeo găng của cô thu dây về trong khi cô chầm chậm lồi mình lên.

Khi rốt cuộc cũng tới cái gờ nhỏ phía dưới cái cây và đặt chân chắc chắn ở đó, cô hít vào một hơi sâu. Từ đây cô sẽ đi lên qua một khe đá chéo xeo, nhưng sẽ có chỗ đặt chân - cô có thể thấy những chỗ đầu tiên ngay trên đầu - và trên đỉnh, một nơi nghỉ chân nữa. Chật vật, cô rút sợi dây khỏi cái cây và cuộn lại. Không có cách nào để cất găng tay lại vào túi tại chỗ đứng bấp bênh tí tẹo này, nên cô đành phải gài chúng vào sợi dây quàng

trên vai. Sau đó cô với lấy mẩu đá đầu tiên và nhấc mình lên bằng một tay rồi chui vào khe đá.

Ở trong bóng râm này rõ là mát hơn. Cô đã thấm mệt. Và mới chỉ chớm chiều. Đường vẫn còn xa.



Claire mất nhiều thời gian hơn dự tính để leo qua cái đường hầm vừa khuất nắng vừa bé như mắt muỗi chỗ khe đá. Không đến mức ngàn cân treo sợi tóc, như đoạn đường vượt khe đá ban nãy cô phải dùng dây. Ở đây không có dốc đứng. Cô đang leo lên một mặt nghiêng giữa hai vách đá. Quãng này mát mẻ, điều này rất có ích bởi mặt núi đã rất nóng nực và ánh nắng loang loáng trên mặt đá hoa cương đôi lúc cản trở tầm nhìn. Ở đây lại khó nhìn bởi lý do ngược lại: bóng tối râm mát. Nhưng cảm giác y hệt leo trong đêm dưới chân núi. Cô cứ mò đường mà qua.

Không những mát mà còn ướt nhẹp. Tuyết tan rỉ vào đường hầm đá và lối ra lại hẹp không cho ánh nắng lọt vào làm nước bốc hơi. Nên vách đá ẩm thấp và trơn trượt. Hai lần ngón tay Claire tuột khỏi chỗ bám và cô bị trượt lùi lại chỗ vừa leo qua. Cô lại miết tay vào quần áo, nhưng giờ quần áo cũng sũng nước. Sau cùng cô nghĩ tới việc đeo đôi găng tay đang cài dưới cuộn dây. Tuy thế khi lôi ra chỉ còn một chiếc. Chiếc kia đã tuột mất và rơi đâu đó. Trong giây lát lòng cô dâng lên một nỗi tuyệt vọng. Rồi cô nhớ tới lời Einar đã dặn: Khi có điều gì đó không ổn - và chắc chắn sẽ có, anh nói - hãy dừng lại suy nghĩ, và tìm cách khắc phục.

Cô áp lưng vào đường hầm nghiêng, giữ mình bằng cách chống chân vào vách và ngẫm nghĩ. Sau đó cô xỏ chiếc găng còn

lại vào tay phải, quay sang túm lấy chỗ bám tiếp theo mà cô vừa bị tuột khỏi và treo mình ở đó. Có gắng tay đúng là dễ hơn. Găng dày và thô ráp. Dù bị ẩm, nó vẫn bám chắc. Nên cô được an toàn trong phút chốc. Cô nhích chân từng chút một cho tới khi người mình được giữ chắc.

Rồi chậm mà chắc, cô tháo găng ra, xỏ vào tay còn lại và với xa hơn lên chỗ bám kế tiếp. Cô tóm lấy, níu chặt và dần nhích chân lên. Trong cái tối om om, cô rờ rẫm vách đá bằng bên tay không đeo găng, cố gắng lần mò chỗ nắm tiếp theo; tìm được rồi thì thận trọng đổi bên găng một lần nữa để có thể bám chắc. Chậm rề, nhưng cô đang tiến về phía trước thay vì tụt lùi. Phía xa tít trước mặt, cô có thể thấy lối ra ngập nắng, nơi cô sẽ lại trèo ra bên kia vách đá. Đây, cô nhớ lại, chính là nơi cô sẽ tìm thấy một cái tổ chim lớn. Cô phải vươn tay tìm cho ra chỗ bám ở bên dưới đồng cành cây ken dày. Từ đó sẽ tới phiên một loạt những chỗ lộ thiên nom như bậc thang.

"Tổ. Bậc. Tổ. Bậc." Cô bắt đầu lẩm nhẩm hai từ đó thành một nhịp điệu để giúp mình tiến lên phía trước. Làm như thế giúp cô chú tâm trong khi tiếp tục chặng đường lên dốc rề rà chật vật qua hai vách đá tối và ẩm thấp.

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

C hui ra khỏi đường hầm trên vách núi, Claire một lần nữa giáp mặt với con dốc gần như thẳng đứng, cái chết cầm chắc trong tay nếu lỡ sẩy chân ngã. Ngay trước mặt, cô an tâm khi nhìn thấy cái tổ chim lớn mà Einar đã nhắc là cô sẽ tìm được. Cô lấy lại hơi thở, đoạn nhoài người về trước rút mấy lá rong biển khô cấu thành cái tổ. Cô dùng chúng lau đôi tay lẹp nhẹp mồ hôi, rồi giắt vào tay áo.

Vươn tay xuống dưới cái tổ, anh đã dặn cô. Ở đó sẽ có một chỗ để bám tay vào.

Cô bèn làm theo chỉ dẫn, tựa vào vách đá mà đối mặt với tổ chim. Tổ. Rồi bậc.

Thoắt cái một cú tấn công đau điếng và bất ngờ. Từ phía trên đằng sau lưng, thứ gì đó to lớn sà xuống và đâm vào sau tai cô đầy ác ý. Cô cảm nhận được máu chảy ròng ròng xuống cổ.

Cô hỗn hển chui lại vào trong đường hầm, chống chân vào vách đá để đỡ người. Đoạn ấn một dải rong biển lên vết thương nhưng có thể cảm thấy máu vẫn đang dồn dập tuôn.

Ngay tức thì cô hiểu ra mình đang phải đương đầu với thứ gì. Einar đã thực hiện chặng leo vào mùa đông. Khi đó cái tổ rỗng. Còn giờ hẳn đã có bầy chim non. Phải rồi. Cô đóng tai nghe thì thấy tiếng quang quác rổ rít. Ngó ra ngoài, cô có thể thấy bóng con mòng biển mẹ đang lượn vòng quanh.

Cổ áo ướt đầm máu, nhưng máu đã dần ngưng chảy. Cô thử nhắc tấm băng tự chế lên. Tốt. Vết thương chỉ đang rỉ máu. Cơn đau thốn đã dịu đi. Cô biết rằng lát sau mình sẽ bị thâm tím và

nhức nhối, nhưng giờ chuyện đó không phải là mối lo ngại. Nhu cầu cấp thiết hiện giờ là phải tìm ra cách vượt qua cái tổ, tận dụng chỗ bám tay đặc địa và tiến tới chỗ những bậc thang nhô ra - chặng đường cuối cùng để cô lên tới đỉnh núi.

Sau khi dùng cẳng chân và bàn chân thử ép vào vách đá để chắc chắn rằng chỗ đứng đảm bảo an toàn và cô sẽ không trượt trở lại vào đường hầm, Claire với tay ra đằng sau vào trong túi và lấy bầu nước ra. Cô uống ừng ực. Rồi cô nhớ ra thứ thuốc mỡ Alys đã bỏ vào đáy túi. Nếu nhét bầu nước trở lại, cô sẽ không thể với tới hũ thuốc. Nhưng cô cũng chẳng có chỗ để đặt tạm món đồ. Cô lắc nhẹ nó và nhận ra nước bên trong chỉ còn một ít. Cuối cùng thì, dù biết có rủi ro, cô nốc cạn chỗ nước cuối cùng và thả cái bầu rỗng vào đường hầm vừa trèo qua. Cô nghe thấy độc một tiếng va đập rỗng tuếch vào vách đá khi nó rơi xuống, và rồi câm lặng.

Giờ thì cô có thể rảnh tay với vào trong túi. Trước tiên cô lấy ra đôi xăng đan, dây dép được cột vào nhau. Cô treo dép quanh cổ và moi lấy hũ thuốc mỡ. Nó bật mở ngay, cô liền bôi một lớp hồ thuốc dày lên vết thương. Cô nhét lại cái hũ đất sét nhỏ cùng dải rong biển máu me vào cái túi đang đựng đưa trên vai cô, gần như rỗng không.

Cô đã sẵn sàng để thử lại lần nữa. Bóng con mòng biển đã thôi xẹt qua xẹt lại nơi lối ra. Cô mong nó đã rải cánh ra đại dương và không quay về cho tới khi mở ngậm đầy cá cho lũ chim non. Cô sẽ tiến hành nhanh thôi. Cô đã vạch ra kế sách trong đầu. Cô sẽ tựa vào chỗ lối ra, phi thân qua chỗ đá dốc và nhanh tay tóm lấy chỗ bám phía dưới cái tổ. Từ đó cô sẽ chỉ phải mau chóng lôi mình qua và tìm chỗ đáp chân ở phía bên kia. Anh đã nói với cô rằng nó khá gần. Trong tầm tay. Cô nghĩ thật kỹ.

Một. Di chuyển thật nhanh ra khỏi miệng hầm.

Hai. Tay trái duỗi dọc vách đá, với xuống dưới tổ chim và nắm chỗ bám tay thật chặt.

Ba. Dùng chân đẩy. Tay còn lại giữ chắc (cô thật sự mang ơn những tháng rông rãi luyện tập củng cố lực cánh tay!), di chuyển dọc vách núi. Dùng ngón chân để mò những chỗ gờ nhỏ; sẽ đỡ tốn sức phần nào.

Bốn. Tìm ra bậc thang đầu tiên và vươn tay phải tóm lấy nó. Lúc đó cô có thể bỏ tay trái ra khỏi cái tổ và tránh xa nơi con mòng biển đang coi cô như một mối đe dọa.

Đến lúc triển khai rồi. Khi cổ với tới cái tổ trước lúc bị tấn công, cô đã liếc nhanh lên bầu trời và phỏng đoán rằng giờ đã là trưa muộn. Phải nhanh chóng hành động thôi. Một khi đã thoát khỏi tình thế nguy cấp, cô sẽ thấy chạng cuối và tới nơi trước khi trời tối.

Đi!

Claire đu mình lên cho tới khi quỳ gối trên mép hầm. Tay trái cô vọt ra thật nhanh, thọc vào đồng lùn vụn đã hình thành nên phần đáy tổ chim. Cô sờ thấy cái mấu bám tay ở đó bèn túm lấy. Tròng quang quác của lũ chim non lớn dần. Chúng đang hoảng loạn.

Tay trái cô giữ thật chặt, cảm nhận sức mạnh nơi cánh tay, giờ tạm thời sẽ là chỗ dựa duy nhất của cô, cô đặt chân thật chắc chắn để lấy đà đẩy mình vượt qua.

Trên trời, con chim mẹ, cặp cánh đen đang gập sát người, trở về theo tiếng gọi của lũ con, lao vào cô. Cô thấy cặp chân hồng thu vào bên dưới cái bụng trắng và đốm đỏ trên chóp cái mỏ vàng bén như dao cạo. Mọi thứ diễn ra trong nháy mắt. Con mòng biển đâm phập vào cánh tay cô, rửa lấy rửa để, hòng giật nó

ra khỏi chỗ bám. Claire thét lên và ngã trở vào đường hầm, theo bản năng dùng bàn chân giữ mình lại giữa hai vách đá.

Cô đang chảy máu đầm đìa. Còn có thể thấy xương cánh tay lộ ra bởi vết rách lớn do con chim mổ.

Cô cúi đầu thấp nhất có thể và hít thở sâu, run rẩy. Cô mà bất tỉnh ra đây thì sẽ trượt tuột xuống cuối đường hầm mà cô đã mất hàng giờ mới trèo qua.

Cô không cho phép bản thân ngất xỉu.

Cô không cho phép bản thân bị hạ gục bởi một con chim.

Bỗng chốc cô biết mình phải làm gì.

Cô lại lấy hũ thuốc mỡ ra khỏi túi, mở nắp và quẹt thật nhanh lên vết rách ngoác miệng trên da. Cô dùng chỗ thuốc làm hồ dán để ép dải rong biển vào vết thương. Máu vẫn chảy. Cái hũ xiu xiu giờ đã hết nhãn và cô buông tay thả, nghe tiếng nó rơi xuống giống như cái bầu nước vừa rồi. Cô mò vào trong túi một lần nữa mà chẳng tìm thấy sót lại gì ngoại trừ viên đá đỏ vốn định dùng làm tín hiệu báo tin khi lên đến đỉnh. Cô dùng răng giữ nó trong lúc lấy dao rạch lớp vải túi thành một sợi dây da. Sau đó cô đặt viên đá lên trên miếng rong biển và lấy sợi da buộc chặt lại quanh cánh tay bị thương. Cô thử vung vẩy tay, chỗ băng bó không xê dịch. Thế là cô vút luôn cái túi rách tươm xuống đường hầm và nó mất tích vào vùng tăm tối.

Tiếp theo đó cô lại trèo lên miệng hầm. Con chim vẫn đang luẩn quẩn ở đó, mai phục. Claire lừa nó đi. Cô tháo sợi dây đang quấn thành vòng trên vai. Đoạn thắt một đầu thông lỏng.

Rồi một lần nữa cô dự tính những điều sắp làm. Cô dượt lại trong đầu: động tác này, rồi động tác kia. Cô biết mình phải rất, rất nhanh. Thêm một cú đột kích thành công nữa của con mòng biển lưng đen là cô toi đời. Cô không cho phép điều đó xảy ra.

Khi đã sẵn sàng, cô nhủ: Ngay bây giờ. Phần thân trên trời khỏi miệng hầm, cô quay thòng lọng và phóng dây. Khoảng cách rất gần và cô đã nhắm trúng. Cô bắt trúng cái tổ, siết chặt thòng lọng và kéo một phát. Đối với một thứ làm từ cành cây, rong biển và cỏ dại, nó nặng đến bất ngờ. Nhưng rồi nó cũng gãy sập, giập nát và cô đỡ toạc nó khỏi vách đá, liệng vào không trung. Cô nhìn theo nó, cùng lũ chim non rơi rụng và con mòng biển khổng lồ lao theo, tru tréo.

Rồi cô nhắc mình lên, vươn ra, tóm lấy chỗ bám giờ đã lộ ra bằng bên tay còn nguyên vẹn, đặc thẳng lên nền đá và tới những bậc thang sẽ dẫn cô tới đỉnh núi.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Claie nằm thở hồng hộc trên nền đất rắn. Trời tối thui. Trận oanh tạc của con mòng biển đã ngốn bao thời gian quý báu, và khi cô tới những bậc thang ở chạng cuối cùng, trời đã nhá nhem. Anh đã dặn "Đừng nhìn xuống" vì chạng sau chót này, dầu cho có dễ leo hơn nhờ những nhấp nhô tạo thành chỗ đặt chân, vẫn dốc thẳng đứng. Nhìn xuống để thấy độ cao của cú rơi có thể sẽ làm hồn xiêu phách lạc. Chỉ vì hoảng loạn mà sau một ngày nhọc nhằn và gian nan nhường ấy lại tuột tay và rơi xuống ngay trước điểm đích - chính là điều mà Einar lo sợ. Nhưng cô đứng dậy và nhìn xuống từ bờ vực mà chẳng thấy gì ngoài tối đen hun hút. Phía trên đầu, một khung trời đầy sao.

Cô sờ vết thương trên cổ. Máu khô đã đóng vảy và đang rất nhức, nhưng cô nghĩ nó không phải là một vết thương nghiêm trọng; cô đã từng nhìn thấy cảnh tượng còn tệ hơn của những đứa trẻ ngã nhào trên bãi đá. Cánh tay cô mới là mối lo lớn hơn. Cô rón rén tháo sợi dây da đang thít vào tay và thả nó rơi tự do. Viên đá dẹt dính bẹp vào miếng rong biển và cô cẩn thận bóc nó ra. Vốn dĩ lớp vải bọc đỏ tươi ngụ ý rằng cô đã bình an. Cô tự hỏi liệu Einar có nhìn ra nó dính cả máu của cô nữa hay không. Cô đưa nó phớt lên môi, cố gắng truyền đạt một thông điệp, một lời cảm ơn, một câu từ biệt; và vận hết sức bình sinh thả nó vào màn đêm phía bên kia vách núi.

Cô để nguyên miếng rong biển trên vết cắt đang nhói đau và dùng răng cùng tay phải buộc lại sợi dây da quanh nó. Rồi cô đi xằng đan vào. Phải chờ ở đây, Einar nói, tới lúc bình minh. Khi

mặt trời lên, một gã đàn ông sẽ tới, một kẻ lạ mặt vận áo choàng đen. Ông ta là người có khả năng đưa cô tới chỗ con trai. Einar không rõ là bằng cách nào. Anh chỉ biết rằng gã đàn ông này có những sức mạnh phi thường. Ông ta đến với những ai đang cầu cứu và đề nghị giúp đỡ.

Claire phải đồng ý với gã đàn ông. Sẽ có một cái giá được đưa ra. Cái giá cô bắt buộc phải trả, Einar nói. Không còn lựa chọn khác. Từ chối người này là tự rước vào thân đòn trừng phạt kinh khiếp. Einar thán thía chuyện ấy. Gã đàn ông đã tiếp cận anh, ước định tình trạng rét run thấm thương của anh sau khi leo núi, nhìn mấy ngón chân trắng bệch vì bỏng lạnh và đưa ra lời đề nghị - cùng một cái giá mà họ sẽ thống nhất - để cung cấp cho anh hơi ấm, sự tiện nghi và phương tiện di chuyển tới bất kỳ điểm đến nào. Thật dễ xiêu lòng. Nhưng Einar vừa ngoan cố vừa kiêu hãnh. Anh đã nói không.

"Tôi không cần ông," anh đã nói. "Tôi khỏe mạnh. Tôi đã một thân một mình thoát ra khỏi đây."

Gã đàn ông một lần nữa mời chào. "Một cơ hội nữa," ông ta nói. "Cái giá sẽ là thứ mà người có khả năng chi trả, ta cam đoan. Một cuộc trao đổi sòng phẳng." Nhưng Einar, bỗng nổi máu đa nghi, một lần nữa khước từ. Chẳng một lời báo trước, anh thấy mình sòng soài dưới đất, bị đánh gục và suy nhược bởi một sức mạnh bí hiểm mà gã đàn ông triệu hồi. Anh nằm đó không thể nhúc nhích, hồn xiêu phách tán nhìn gã đàn ông thò tay vào trong áo choàng, rút ra một cái rìu sáng quắc và chặt đứt một nửa bàn chân phải của mình. Rồi bỏ đi.

Đây chính là người Claire cần phải chờ đợi và ưng thuận.



Cô cẩn thận tránh xa bờ vực, mò mẫm tìm đường trong bóng tối để tới khoảng đất nhỏ mọc rêu bên cạnh mấy bụi cây. Cô thu xếp cho mình một chỗ nằm ở đó và ngủ mê mết. Khi ông ta tới, trời đã sáng và cô vẫn đang say giấc. Ông ta đung vào tay cô và cô tỉnh dậy.

"Đôi mắt đẹp lạ đây," ông ta nói khi cô bừng mở mắt. Claire chớp chớp mắt. Cô nhìn ông ta trân trân. Ông ta không như những gì cô tưởng tượng. Diện mạo bình thường. Không rõ vì sao nhưng cô đã ngỡ ông ta sẽ có vẻ ngoài thật oai dũng. Bề vệ. Dữ tợn. Thay vào đó, ông ta có đôi vai hẹp và vóc người cò hương, với nước da tái sạm cùng mái tóc tối màu cắt gọn ghê. Và so với một nơi hoang vắng tiêu điều thế này - cô nhìn quanh và chẳng thấy gì ngoài một khung cảnh cằn cỗi - ông ta ăn mặc thật kỳ dị, một kiểu cách không mấy quen mắt cô. Đằng sau tấm áo choàng Einar đã miêu tả, cô thấy ông ta mặc một bộ com lê đen bó sát với những nếp gấp hẳn rõ trên ống quần. Chân đi đôi giày da cao cấp đánh xi bóng bẩy. Tay đeo găng, không phải găng tay đan như đôi cô quen đeo vào mùa đông, hay đôi găng thô dày đã giúp cô bám dây khi leo lên. Đôi găng tay đen tuyền của gã đàn ông được làm từ chất vải lụa mỏng may đo sao cho vừa khít những ngón tay thon dài.

Đôi tay đeo găng ấy khiến cô sồn tóc gáy. Ông ta với lấy cánh tay cô và Claire không muốn bị đung vào bởi những ngón tay cong queo bọc trong nhung lụa đó. Cô co rúm người lại và dụi mắt ("Đôi mắt đẹp lạ" ư? Ý ông ta là gì?), đoạn nhòm người lên mà không cần ông ta đỡ rồi đứng dậy.

Ông ta lùi lại một chút, mặt đối mặt với cô. Sau đó ông ta cúi chào, cái miệng không tồn tại phần môi của ông ta giãn ra thành một điệu cười khẩy. "Tên người, ta tin rằng, là Claire," ông ta nói. "Và có chẳng sự có mặt của ta quá đường đột? Cho

phép ta..."

Cô cướp lời. "Không. Tôi đã được bảo ông sẽ ở đây." Cô có thể nhận thấy gã đàn ông khó chịu ra mặt khi bị ngắt lời. Nhưng cô cảm thấy yếu thế và nhục nhã nếu phải đứng đó trong bộ áo quần rách rưới, vết thương đang rỉ máu và phải cầu cạnh sự cứu giúp từ ông ta. Cô muốn khẳng định vị thế của mình bằng một cách nào đó.

"Quả nhiên. Ta đây sẵn lòng phục vụ, sẵn sàng đáp ứng những nguyện vọng của người, với một cái giá có thể thương thảo để vừa lòng đôi bên."

Claire đứng thẳng người. "Tôi hiểu rồi," cô đáp và thấy rõ mặt ông ta đánh lại vì khó chịu một lần nữa. Ông ta muốn cô phải yếu đuối và quy lụy lạy lỵ. Cô tự hứa với lòng rằng mình sẽ không bao giờ như thế. "Ông thấy đấy," cô tiếp tục, "tôi chẳng có gì quý giá để trao cho ông."

"Hãy để ta là người đánh giá điều đó được chứ?" ông ta nói với giọng thì thào đầy dọa nạt.

"Nếu ông muốn vậy," Claire nói.

"Vậy thì chúng ta bắt đầu thôi. Thi triển nào. Cùng cam kết tạo ra thứ mà người hy vọng đạt được hoặc có được, thứ mà ta có thể cung cấp cho người với mức giá hăng còn chờ định đoạt."

Cô cảm thấy nhục khí của mình nhụt dần và cô ấp úng. "Tôi có một đứa con trai," cô nói. "Tôi muốn tìm thấy con trai mình."

"Một đứa con trai! Mới ngọt ngào làm sao. Tình mẫu tử quả là một phẩm chất ngon ngọt. Vậy ra người không muốn giàu sang, hay tình ái, mà chỉ đơn giản là... con trai mình ư?" Cách ông ta nói từ đó, rít lên như rắn, châm chọc, làm cô phát ốm.

"Tôi được cho hay rằng ông có thể giúp tôi."

"Thông tin chính xác đây. Chuẩn không cần chỉnh. Nhưng!

Chúng ta phải thống nhất một mức giá cần trả. Một cuộc trao đổi, người hiểu không? Một đứa con trai, đổi lại..."

Cô cố cứng giọng. "Tôi không có gì hết. Ông cũng thấy điều đó mà. Tôi đang hy vọng..."

Cô thất thần khi ông ta đưa tay ra và tóm lấy đầy tay một nắm tóc dài của Claire. Cô nao núng.

"Thế đây là cái gì? Người có một mái tóc tuyệt đẹp. Những lọn tóc thượng hạng, phải nói vậy. Tỏa ra mùi hương thơm ngát mặc cho cuộc trèo leo cam go vừa rồi. Người gọi đây là không gì hết sao?"

Ông ta gí sát mặt vào tóc cô và hít hà. Hơi thở ông ta hơi thôi và Claire phải gồng lên để không thoái lui vì kinh tởm. Ông ta vận xoắn nắm tóc trong tay và làm cô đau, nhưng cô đứng vững như bàn thạch. Đó là thứ ông ta muốn à? Chỉ tóc cô thôi? Vậy thì cứ tự nhiên. Tóc cô bắn thiu và rồi bù lên và cô sẽ lấy làm vui mừng nếu được giải thoát khỏi nó, Claire nghĩ.

Nhưng ông ta xòe bàn tay đeo găng, thả nắm tóc ra và bước lùi về sau để nhìn cô bằng cặp mắt ti hí mắt lươn, sít sít. Ấn tượng đầu tiên của cô khi chạm mặt ông ta là bình thường. Nhưng giờ cô nhận thấy ông ta thật hắc ám chứ chẳng hề bình thường chút nào. Không chỉ tại hơi thở bốc mùi. Tự dưng quanh ông ta khản lên một mùi thum thum dày đặc như sương mù. Từng lời nói như thể phòi ra từ cái miệng khuyết môi.

"Cuộc trao đổi không sòng phẳng lắm nhỉ? Một cái đầu đầy những lọn tóc màu đồng đổi lấy hẳn một thằng bé sống nhăn? Một đứa con trai?" Có phải cô vừa tưởng tượng không, lưỡi ông ta thò ra thụt vào như rắn khi rút lên từ đó?

"Phải," Claire đồng ý. "Nghe không giống một cuộc đổi chác công bằng. Nhưng tôi đã nói với ông rồi, tôi trắng tay."

"Trắng tay quả là một từ thảm hại, đúng chứ? Nhưng kìa, đúng là người thảm hại thật. Quần áo một nùi rách như tổ đĩa và ngay cổ còn có vết ghẻ lở đang mưng mủ. Dẫu vậy..." Ông ta lưỡng lự. "Tiếng gọi của ta, sứ mệnh của ta, động lực của ta và chính sự tồn tại của cái thân này, chính là để tạo ra những cuộc trao đổi. Cái này lấy cái kia! Có đi có lại!"

Cái lưỡi lại lập lờ khi ông ta thốt ra câu "có đi có lại". Claire rùng mình nhưng vẫn giữ được bình tĩnh.

"Vậy là người muốn thằng bé. Con trai người. Nói ta nghe tên nó."

"Xin lỗi... tôi cũng không chắc. Trí nhớ của tôi đã bị tổn hại. Tôi nghĩ rằng thằng bé được gọi là Babe."

"Babe à?" Giọng ông ta đầy khinh miệt. Claire cảm tưởng mình đã trượt một bài kiểm tra.

"Khoan đã!" cô nói. "Có lẽ nó là Abe! Đã quá lâu rồi. Dám là Abe lắm!"

"Abe, Babe..." Gã đàn ông đu đưa nhún nhảy khi ngân nga lặp lại mấy từ đó. Rồi ông ta im lặng, tiến lại gần cô, cúi về trước và thì thào đầy nanh nọc. "Ta đưa ra một giao kèo thế này. Ta đề nghị một lần duy nhất. Chịu thì nhận không thì thôi. Sẵn sàng rồi chứ?"

Khiếp hãi trước những gì ông ta sắp sửa nói, Claire gật đầu. Cô đâu còn lựa chọn nào khác.

Gã đàn ông vồ lấy cổ cô bằng bàn tay đeo găng mượn một cách quái đản, bóp vào vết thương để cơn đau như cắt vào người và kéo mặt cô lại sát mặt mình. Cô lại ngửi thấy hơi thở hôi hám của ông ta. "Ta muốn tuổi xuân của người," ông ta gay gắt nói vào tai cô, nước bọt âm ỉ bắn tung tóe lên má.

"Trao đổi?" ông ta lầm rầm, vẫn giữ ghì lấy cô.

"Được," Claire lí nhí.

"Nói."

"Trao đổi," cô nói lớn.

"Xong." Ông ta buông tay và thô bạo xô cô đi. Khi ông ta quay lưng cất bước, cô hiểu rằng mình phải đi theo. Lạ một nỗi, cô đi lại rất khó khăn. Chân cô bủn rủn. Cô không thể vươn thẳng người dễ dàng. Chẳng phải mới hai mươi tư giờ đồng hồ trước cô đã nhảy từ tầng đá này tới tầng đá nọ, đã leo trèo và nắm chặt và tự lòi mình lên được vách núi dốc đứng này sao? Giờ đây cô lẩy bẩy và còng rạp, hít thở thôi cũng nhọc sức. Cô ráng bắt kịp gã đàn ông đang sải bước mau lẹ phía trước. Mái tóc cô xổ ra trước mặt, khi cô đưa tay lên để vuốt nó ra sau, cô thấy tay mình đã biến đổi, gân guốc và lấm tấm vết đồi mồi; và cô cũng thấy, rằng mái tóc xơ xụi không còn là những lọn dày óng màu đồng mới mấy phút trước ông ta còn tán thưởng. Giờ nó chỉ nhõn một nắm tóc bạc lưa thưa khô cứng.

Ông ta dừng lại, nhìn ra sau và nhếch mép trước sự bối rối của cô. "Rảo cẳng lên, con mụ già," ông ta nói. "Và nhân tiện..."

Ông ta đưa ánh mắt khinh thị nhìn cô bước đi, lê từng bước vòng qua một tảng đá lớn chắn đường. "Tên con trai người là Gabe," ông ta nói.

"Còn ta? Tên ta," ông ta nói thêm, cười hờn hĩnh và thù địch, "là Trùm Buôn."

HỒI III

.....

NGÀY SAU

CHƯƠNG MỘT

Bà lão già nua đó thường xuyên xuất hiện. Bất thành hình bà ấy sẽ ở đó, đứng lẫn trong hàng thông ken đặc bên sông, quan sát cậu làm việc. Gabe sẽ bắt gặp bà, sẽ trông thấy bộ trang phục tự dệt tối màu, dáng người lom khom và sự thân tình chan chứa trong ánh mắt trải đời. Nhưng rồi bà sẽ rút lui và mất dạng vào trong lùm cây râm mát. Giả như cậu quay đi rồi ngoảnh lại, sẽ không thấy bóng dáng của bà đâu nữa, không cả một chuyển động lao xao của những cành lá kim bà vừa lướt qua. Bà cứ thế bỏ đi. Đôi lúc cậu cũng nghĩ đến việc gọi với theo, hỏi xem bà là ai, sao lại theo dõi cậu. Nhưng vì cứ gì đó cậu lại thấy ngại ngại.

Cậu cũng trông thấy bà trong làng nữa, nhưng ít thường xuyên hơn vì cậu hay đi cùng hội bạn. Cậu và mấy đứa con trai khác cậu sống cùng sẽ vật nhau và đùa giỡn, ganh đua xem ai là người thông thái nhất, hoặc khỏe nhất, trong lúc cùng đến trường hoặc từ trường về. Có đôi ba lời phàn nàn của người làng về cả bọn và những trò nô nghịch, kêu ca rằng chúng là một tổ hợp ồn ào không biết nghĩ cho người khác, tệ hại hơn bất kỳ đám choai choai nào từng sống ở Nhà trọ Thiếu nam. Một người láng giềng đã gọi chúng là "đám du thủ du thực" sau khi chúng vật những trái mận từ cái cây bên cạnh nhà bà rồi đập nát bét xuống lối đi.

Chỉ duy có bà lão này, tuy thường ở gần bên, là chưa từng quắc mắt với cả bọn, không như những người khác, hay quở trách lối hành xử của chúng. Bà chỉ đơn thuần quan sát. Bà đã làm vậy được một thời gian. Và Gabe nghĩ rằng phần lớn là bà

nhìn cậu. Điều này không khỏi khiến cậu lẩn cấn.

Thảng hoặc cậu nghĩ đến việc sử dụng năng lực của mình - à thì, cậu cũng chẳng biết chính xác nó gọi là gì, nhưng cậu coi đó là thuật đọc tâm - hòng tìm hiểu thêm về con người bà, căn do bà theo dõi cậu. Nhưng cậu chưa từng làm vậy. Năng lực này làm cậu lo ngay ngáy. Cậu thấy việc đọc tâm này nhọc sức, đau đớn và đôi chút ghê rợn. Thế nên mặc dù đôi khi cậu có thử thực hiện, xem xem nó còn đó không (và nó vẫn luôn ở đây; lắm lúc cậu chỉ ước điều ngược lại), cố gắng để hiểu nó (và cậu chưa bao giờ hiểu được triệt để), hân hỷ lắm cậu mới vận dụng nó tối đa.

Dù sao thì, bà lão đã đi mất. Cậu phát bực với chính mình vì đã phí phạm bao nhiêu thời gian, vẫn vơ ngấm ngơ về con người này, trong khi còn ối việc phải làm. Thở dài, Gabe nhìn khu đất trống ven sông, cậu đã xí chỗ này để làm việc, từ giờ sẽ dành hàng tiếng liền mỗi ngày ở đây. Đôi chân trần ngập trong vỏ gỗ bào. Cậu tự cười bản thân, nhận ra mặt mình dính mùn cưa vì mồ hôi mồ kê. Cậu liếm môi và nếm thấy vị bột tuyết tùng.

Những tấm ván tự tay cậu kỳ công chế tác đang nằm thành chồng gọn ghẽ, nhưng đồ nghề thì vương vãi khắp nơi, và nhìn những cụm mây xám xịt cũng đủ thấy mưa sắp ập tới. Cậu nghe một tràng sấm đì đùng. Tới lúc phải cất đồ vào kho rồi. Nhưng kể cả trong lúc khệ nệ tới lui để di chuyển đồ đạc vào trong công trình kiến trúc nhỏ và thô sơ cậu dựng lên giữa hai cái cây, cậu thấy mình lại nghĩ về bà cụ nọ.

Trong ngôi làng bé tẹo này chẳng có mấy sự kỳ bí. Khi một cư dân mới tới, sẽ luôn có lễ chào mừng. Lai lịch của họ được tường thuật lại. Cậu không nhớ chút gì về bà ấy, nhưng khi đó có lẽ cậu hãy còn nhỏ; cậu đã trông thấy người phụ nữ kỳ lạ đó nhiều năm rồi, đã cảm nhận được ánh nhìn của bà dành cho

mình kể từ khi còn là một cậu nhóc. Mà họa hoàn lắm cậu mới tham dự các buổi lễ ấy. Cũng được vài câu chuyện đời hay ho đấy, Gabe nghĩ thầm, nhất là nếu có dính líu đến những tình huống nước sôi lửa bỏng và những màn thoát hiểm trong gang tấc. Cơ mà người ta cứ kể lan man ma lan man và đôi khi còn sụt sùi khóc lóc làm cậu lúng túng bỏ xừ.

Mình sẽ thôi ngượng ngập, cậu tự nhủ. Lần tới mà thấy bà ấy lại nhìn mình chằm chằm như thế nữa, mình sẽ cứ thế mà tới xưng danh. Rồi bà ấy sẽ phải nói cho mình biết bà ấy là ai.

Mưa bỗng lộp độp rơi. Gabe khép cánh cửa cái lán cong vẹo do làm vội từ những tấm ván cũ. Qua cơn mưa rào mỗi lúc một nặng hạt, cậu thoáng liếc về phía lùm cây nơi thi thoảng người phụ nữ sẽ đứng. Rồi cậu cài then cửa lán và ù té chạy xuyên màn mưa để về làng.



"Cái thuyền làm tới đâu rồi?" Simon, một trong những người bạn của cậu, đứng trên hiên Nhà trọ Thiếu nam cất tiếng hỏi, khi Gabe bước lên những bậc thang và lắc lắc đầu để giữ bớt nước khỏi mái tóc quăn.

"Ổn cả, mình đoán vậy. Như rùa bò."

Cậu vào trong nhà để thay sang bộ đồ khô. Sắp tới giờ ăn tối, cậu nghĩ. Trong làng không có đồng hồ, nhưng tháp chuông sẽ đánh cách quãng và chuông báo giữa buổi chiều đã ngân vang ít phút trước. Trên chiếc giá trong buồng của mình, Gabe tìm được một cái áo sạch gấp gọn và mặc lên người. Cậu quăng tấm áo ướt sượt vào cái thùng đặt ngoài hành lang.

Cậu sống trong Nhà trọ Thiếu nam với mười hai cậu thiếu

niên mồ côi khác. Hầu hết bạn cùng trọ của cậu mất cha mẹ vì bệnh tật hoặc tai nạn, chỉ có một người, Tarik, thì bị bỏ rơi từ thuở lọt lòng vì cặp đôi vô trách nhiệm không hề có ý định nuôi con. Tất thấy đều có một quá khứ để thuật lại. Gabe cũng vậy, nhưng cậu không khoái kể lể; có quá lắm chỗ "biết chết liền".

Cậu đã hỏi đi hỏi lại Jonas. Chính Jonas là người đã mang cậu tới đây nhiều năm trước, khi Gabe mới là trẻ sơ sinh. "Sao cha mẹ em lại cho anh mang em đi?" cậu chất vấn.

"Em không có cha mẹ," Jonas đã giải thích.

"Ai chẳng có cha mẹ!"

"Nơi ta ở thì không đâu. Tại đó mọi thứ đều khác."

"Anh thì sao? Anh có cha mẹ không?"

"Anh có những người mà anh gọi là mẹ và bố. Anh được phân công về với họ."

"Thế còn em?"

"Em vẫn chưa được phân công gì cả. Em là một ca khó nhằn."

Gabe mỉm cười trước câu nói đó. Cậu thích cái ý tưởng được là một đứa ngổ ngáo khó bảo. Tưởng chừng nó cho cậu cảm giác trên cơ người khác ở mức độ nào đó.

"Tuy thế, em hẳn phải có cha mẹ chứ. Không *dương* mà con người ta lại tòi ra trên đời ấy à."

"Em biết gì không, Gabe? Khi đó anh mới chỉ là một cậu nhóc. Các em bé có xuất xứ từ tòa nhà chăm sóc trẻ sơ sinh và được trao cho các phụ huynh. Anh chấp nhận chuyện đó. Anh chẳng biết gì khác. Anh chưa từng thắc mắc em bé đến từ đâu."

Gabe cợt nhả. "Ha! Em bé đến từ đâu à? Đứa trẻ con nào chả hỏi câu đó!"

Gabe đang cười cợt, nhưng trông Jonas lại nghiêm túc và nghi ngại. "Em nói đúng," anh từ tốn. "Và anh có nhớ rằng mỗi

năm đều có những cô bé được chọn để trở thành thứ gọi là 'Mẹ đẻ'. Họ hẳn là những người đã..."

"Chuyện gì xảy ra với các Mẹ đẻ? Chuyện gì đã xảy ra với Mẹ đẻ của em?"

"Anh không rõ nữa, Gabe."

"Bà ấy không muốn có em sao?"

Jonas thở dài. "Anh không biết, Gabe à. Đó là một hệ thống khác xa..."

"Em sẽ truy ra."

"Bằng cách nào?"

Gabe lúc ấy vẫn còn bé tí, không quá chín tuổi. Nhưng cậu đã ngêngh ngang đáp lời. "Em sẽ trở lại đó. Anh không cản được em đâu. Em sẽ tìm ra cách."



Bởi lẽ hội con trai đã chuyển khỏi Nhà Thơ ấu nơi chúng sống trong những năm tháng đầu đời, bởi lẽ giờ chúng đang sống trong Nhà trọ Thiếu nam, những mối quan tâm của chúng cũng thay đổi và hiếm khi chúng nói về những chuyện đã qua. Chỉ có tụi con gái mới làm vậy, Gabe nghĩ. Tại Nhà trọ Thiếu nữ, cậu đã nghe thấy mấy cô nàng tán phét thâu đêm suốt sáng, kể đi kể lại chuyện của mình cho nhau nghe. Thế nhưng, đã là đàn ông con trai, chủ đề trò chuyện sẽ là về trường học, hay những trò thể thao, hoặc về tương lai, chứ không phải quá khứ.

Nhà trọ Thiếu nam là một nhóm bạn ăn ý hợp rơ. Tối tối chúng sẽ cùng nhau làm bài tập, cùng nhau dùng bữa, đồ ăn được chuẩn bị bởi hai nhân viên nhà bếp. Có một vị quản trọ,

một người đàn ông tốt bụng cũng sở hữu một căn phòng trong tòa nhà và là người đứng ra hòa giải những cuộc đấu khẩu hiểm hoai giữa những cậu con trai. Người ta có thể trải lòng mình với ông. Nhưng Gabe thường ước ao được sống trong một ngôi nhà với một gia đình, giống như bạn thân cậu, Nathaniel. Nathaniel có cha mẹ và hai người chị em gái; mái ấm của họ ồn ã tiếng chành chọe và tiếng cười.

Đưa mắt ra ngoài cửa sổ, qua màn mưa giờ đã gần tạnh, cậu có thể nhìn thấy căn nhà Nathaniel sống, xa xa phía con đường quanh co. Khu vườn nhỏ nở rộ những đóa hoa mùa hạ, trong lúc quan sát cậu thấy cửa ra vào bật mở và một chú mèo xám bị "mời" ra ngoài, nó liền làm một điệu bộ trên hàng hiên nhỏ, một kiểu cách rất mèo, và liếm láp chân. Đó là con mèo của Deirdre. Gabe cố nhớ ra tên nó; cậu có thể mừng tượng em gái của Nathaniel cười khi nói cho cậu, nhưng không tài nào nhớ nổi cái tên oái oăm ấy. Cự Thạch Báo? Bự Thạch Cáo? Không. Nhưng cái gì đó tựa tựa vậy. Deirdre rất có khiếu chơi chữ.

Lại xinh nữa. Gabe thoáng đỏ mặt, đôi chút xấu hổ vì ý nghĩ của mình. Cậu nhìn theo con mèo, khắp khối hy vọng rằng Deirdre sẽ xuất hiện nơi cánh cửa. Có lẽ cô sẽ ngồi xuống và vuốt ve bộ lông màu tro. Cự Thạch Pháo! Máy bắn đá, tên của nó đấy. Cậu vẽ ra trong đầu hình ảnh cô ngồi kia, nựng nịu Cự Thạch Pháo, mắt nhìn xa xăm, có lẽ đang nghĩ về... cậu chẳng? Chẳng có lẽ? Liệu có thể không chứ? Hẳn nhiên rồi, cậu chợt ngộ ra mình có thể biết được bằng cách đọc tâm. Nhưng có khi cậu cũng không thực sự muốn biết? Mà đằng nào thì bói đâu ra thời gian. Chuông báo giờ cơm tối sắp đổ. Những cậu trai khác, cười đùa om sòm, loáng cái sẽ đổ bộ khắp hành lang.

Thêm nữa, Gabe nhắc nhở chính mình khi rũ bỏ suy nghĩ về người em gái xinh xắn có mái tóc huyền của Nathaniel, rằng

làm vậy là không công bằng với cô, kể cả cậu phát hiện ra cô có quan tâm tới mình. Cô không nên thế. Sớm thôi cậu sẽ hoàn thiện con thuyền. Và khi đó cậu sẽ ra đi.

CHƯƠNG HAI

"Em biết chuyện thằng bé đang đóng một con thuyền."

"E Kira gật đầu thừa nhận. Chị vừa mới cho bọn trẻ đi ngủ. Chúng thật hoạt bát, cái gì cũng thấy hứng thú. Giờ đây Annabelle đã biết đi, con bé theo chân ông anh trai hai tuổi, Matthew, dẫn thân vào đủ trò nghịch ngợm. Tới tối thì Kira mệt lử. Chị bưng tách trà, đặt cái gậy chống sang một bên và ngồi xuống bên cạnh Jonas, dáng vẻ anh như đang ôm gối ngang trăm mối.

"Em biết. Lúc thằng bé đến mượn sách em ở đây mà, nhớ chứ?"

Jonas nhìn những bức tường trong phòng. Từ sàn tới trần nhà là những giá sách trải rộng. Không riêng gì phòng này, mà tất cả những nơi khác trong căn nhà anh sống cùng gia đình. Đây là một trong những điều họ đang cố dạy cho lũ trẻ: không được túm và giật sách vở. Những sắc màu rực rỡ như đang mời chào tụi nhóc. Anh vẫn nhớ khi chú chó, hồi ấy hãy còn là cún con, cũng mê tí trò phá phách tương tự và hết lần này tới lần khác họ thấy góc của những cuốn sách nằm bên dưới bị cắn nát. Bây giờ Nhộn đã là một ngài chó trung niên, thừa cân, biếng nhác và không cần chỗ mài răng nữa. Nó ngủ khò, ngáy o o trên cái chăn gấp gàn như cả ngày, và đến lượt bọn trẻ tóm sách mà gặm lấy gặm để.

"Anh biết kiểu gì ngày này cũng sẽ tới mà," Jonas nói. "Thằng bé nói với anh từ lúc còn bé xiu rằng nó sẽ đi truy lùng quá khứ của mình."

Kira lại gật gù. "Đương nhiên thằng bé phải thắc mắc chứ," chị chỉ ra. "Phải đến thể hệ tiếp theo, những đứa như con chúng ta, sinh ra tại đây, mới không cảm thấy thôi thúc như vậy."

Cả hai người họ, cũng như hầu hết người dân trong ngôi làng nhỏ này, đều đến từ nơi khác, đã trốn chạy điều gì đó, đã thoát khỏi cơn hoạn nạn. Jonas đứng dậy. Anh đắm đắm nhìn vào màn đêm qua khung cửa sổ. Kira nhận ra vẻ mặt ấy. Chồng chị vẫn luôn cần phóng tầm mắt ra bên ngoài như thế, hòng kiếm tìm lời giải đáp cho mọi thứ. Đó là điều đầu tiên chị nhận thấy ở anh: đôi mắt xanh luôn đau đáu và cách anh dường như nhìn vượt giới hạn những sự thật hai năm rõ mười. Hồi họ mới bên nhau, khi Jonas còn là Thủ Lĩnh, anh đã thường xuyên vận dụng tầm nhìn ấy để tìm phương hướng tháo gỡ vấn đề. Nhưng những khó khăn đã lùi xa, ngôi làng đã trở nên thịnh vượng và Jonas đã trao lại quyền lãnh đạo cho những người khác để có thể quẳng gánh lo đi mà vui sống bên tổ ấm.

Thời điểm hiện tại anh là người bảo hộ của những cuốn sách và tri thức. Anh giữ chức học giả kiêm thủ thư. Ít lâu trước Gabriel đã tới chỗ Jonas, tìm sách nào có biểu đồ và chỉ dẫn cho cậu cách đóng một con thuyền.

Anh thở dài bất lực, rời mắt khỏi bóng tối đang bao phủ ngôi làng. "Anh thấy lo cho thằng bé," anh nói.

Vừa cầm lên món đồ để may vá, Kira liền đặt nó sang bên. Chị bước tới bên anh, vòng tay qua eo và ngược nhìn thẳng vào đôi mắt nghiêm nghị cũng biếc màu da trời y chang mắt mình. "Dĩ nhiên là vậy rồi. Anh đưa nó tới đây mà." Nhiều năm trước, khi ấy Jonas, chẳng hơn một cậu bé là bao, đã mang theo Gabriel - một nhóc con không có quá khứ, một đứa trẻ xứng đáng có một tương lai - tới ngôi làng này, nơi đã dang tay chào đón hai người mà không một lời truy cứu.

"Nó còn quá nhỏ. Và chẳng có ai để nương tựa"

"Thằng bé có anh đây thôi."

"Anh mới là một cậu bé. Đâu có làm phụ huynh của nó được. Anh không hiểu vai trò ấy. Những người nuôi nấng anh đã làm những gì tốt nhất có thể, nhưng đó chỉ là công việc của họ." Jonas thở hắt ra, hồi tưởng lại hai con người anh đã từng gọi là mẹ và bố. "Anh nhớ có lần đã hỏi liệu họ có yêu anh không," anh kể.

"Và rồi?"

Anh lắc đầu. "Họ không biết điều đó nghĩa là gì. Họ nói từ đó vô nghĩa."

"Họ đã làm hết sức mình rồi," lát sau Kira nói, và anh gật đầu.

"Giờ Gabe còn lớn hơn anh hồi anh mang thằng bé tới đây," Jonas đảm chiêu. "Mạnh mẽ hơn. Dũng cảm hơn."

"Nhưng không bảnh trai bằng mà." Chị kiễng chân, mỉm cười, đưa tay vuốt một lọn tóc chồng. Bình thường anh sẽ cười tươi đáp lại. Nhưng lúc này gương mặt anh đầy ưu tư và tâm trí đang chu du một nơi khác.

"Và anh khá chắc thằng bé có một tài năng thiên bẩm nào đó."

Kira thở dài. Chị hiểu. Chị lẫn Jonas đều được ban cho tài năng. Đôi khi nó làm chị phân chấn, song để nắm được cách vận dụng nó cho hợp lý vào thời điểm thích hợp cũng đòi hỏi nhiều sức lực và là cả một gánh nặng.

"Anh lo không biết thằng bé sẽ khám phá được điều gì giả dụ nó đi tìm," Jonas tiếp lời. "Thằng bé mong muốn có gia đình, nhưng mà lấy đâu ra cơ chứ. Thằng bé là mộ.." Nhíu mày, anh tìm cách miêu tả cho chuẩn. "Thằng bé là một sản phẩm được sản xuất mà ra," sau cùng anh nói. "Bọn anh đều là vậy."

Kira ngồi lặng yên không nói. Một lời miêu tả lạnh sống lưng. Cuối cùng, sau một hồi ngẫm nghĩ, chị đáp. "Tất cả chúng ta đều từ những vùng đất khắc nghiệt tìm tới đây," chị nhắc anh.

"Nhưng em có một người mẹ yêu thương em."

"Đúng vậy. Cho tới khi bà nhắm mắt xuôi tay. Sau đó em chỉ có một mình."

"Nhưng ít ra em đã có mẹ, trong... bao nhiêu năm nhỉ?"

"Ngót nghét mười lăm năm."

"Vậy là xấp xỉ tầm tuổi Gabe bây giờ. Thằng bé quá đói khát khao một điều gì đó, và anh e rằng nó sẽ chẳng bao giờ tìm được. Rằng điều ấy chưa từng tồn tại. Nhưng..." Jonas đứng dậy và tới bên khung cửa sổ. Kira nhìn anh đứng đó, mắt hướng ra ngoài màn đêm. Xa xa, chị có thể thấy đường nét của rừng cây sẽ lay động trong gió đêm in hằn lên bầu trời thăm thẳm không có lấy một vì sao sáng. "Nhưng sao?" chị hỏi, khi anh đã đứng lặng một lúc lâu.

"Anh không chắc. Anh có thể cảm nhận được thứ gì đó ngoài kia. Một thứ gắn liền với Gabe."

"Một thứ nguy hiểm sao?" chị lo sợ hỏi. "Ta phải cảnh báo thằng bé, nếu như ngoài đó có hiểm nguy."

"Không." Jonas lắc đầu. Anh vẫn đang dồn tâm trí cho thứ gì đó vượt ngoài giới hạn căn phòng. "Không. Thằng bé không gặp nguy hiểm. Chỉ ít là bây giờ thì không. Nhưng có một sự hiện diện. Xem chừng rất hiền dịu. Anh nghĩ..." Anh ngừng nói. "Anh nghĩ cái gì đó - ai đó - đang kiếm tìm thằng bé. Hay chờ đợi? Chờ đợi thằng bé ư? Dõi theo nó?"

Anh không kể cho Kira những điều khác mà mình cảm nhận được, vì chính anh cũng chẳng thể cắt nghĩa nổi, và vì anh không muốn làm vợ phải tá hỏa. Nhưng còn có gì đó khác ngoài

kia, một thứ đã mơ hồ chớm trong tiềm thức, một thứ không thực sự can hệ tới Gabe. Và cái thứ ấy nhang nhác một vẻ rất quen, và vô cùng hung hiểm.

CHƯƠNG BA

Thoạt đầu, bạn bè có giúp cậu một tay. Nhưng thời đó qua rồi. Giờ mấy con người ấy đã bị cuốn theo những cuộc đi câu, chơi bóng, mê mải những trò tiêu khiển thường thấy của mùa hè khi tạm thời được nghỉ học. Những hăng hái xung quanh dự án của Gabe quả là ngắn ngủi, họ tiu nghỉu ngay khi nhận ra rằng cậu không chỉ đóng một cái bè gỗ đơn giản để chèo dọc ven sông.

Gabe ngâm nga trong lúc đo đạc mấy tấm gỗ. Cậu đã mang máng hình dung ra một kết cấu trong đầu. Thế nhưng dù mấy quyển sách cậu mượn ở chỗ Jonas có đủ loại thuyền bè, từ những cái với cánh buồm no gió tới những con tàu hẹp và dài thuần cùng những hàng người chung tay chèo, không cuốn nào cung cấp hướng dẫn công đoạn lắp ráp cả. Thuyền của cậu sẽ khiêm tốn thôi, cậu biết. Vừa đủ rộng cho cậu và chỗ nhu yếu phẩm. Sẽ có một mái chèo; cậu đã bắt tay vào đẽo một cái, dựng khếp nép trong cái lán nhỏ vào những ngày mưa.

"Có cơ may nào đồng chí có nhã hứng đi câu chẳng?"

Gabe ngược nhìn về phía giọng nói. Nathaniel, cao ráo và rám nắng, đang đứng trên đường, tay cầm dụng cụ. Hai đứa hay đi câu cá cùng nhau, thường ngồi trên tảng đá lớn trên bờ dọc sông. Rất dễ bắt được cá ở con sông này, ở đó nước nông và chảy chậm; lũ cá hồi vẩy bạc hay lượn lờ thì háo hức, và lúc sau sẽ trở thành một bữa ra trò.

Nghe mới hấp dẫn làm sao. Nhưng Gabe lắc đầu nguây nguây. "Không được. Mình bị chậm tiến độ rồi. Chậm hơn dự tính của mình."

"Kia là gì đấy?" Nathaniel hỏi, chỉ vào rìa bãi đất trống nơi có một đồng những cây sào sum sê lá nằm chờ.

Gabe nhìn sang. "Tre đó."

"Sao mà dùng tre đóng thuyền được. Cần những tấm ván thực thụ kia."

Gabe bật cười. "Mình biết. Mình đang dùng gỗ tuyết tùng. Nhưng mình cần số tre nữa này cho... Chà, đây; để mình cho cậu xem." Cậu quẹt bàn tay mồ hôi lên gấu áo rồi đi lấy một quyển sách khổ lớn từ trong nhà kho.

"Anh Jonas cho cậu mang sách ra đây cơ à?" Nathaniel hỏi đầy ngạc nhiên.

Gabe gật. "Mình đã phải thề thốt là sẽ giữ gìn sạch sẽ và khô ráo đấy." Cậu đặt quyển sách lên một mặt đá phẳng, ngồi xồm xuống và lật giở các trang. "Nhìn này," cậu nói, chỉ vào một trang sách.

Nathaniel nhìn tấm hình một con tàu to đại tướng với hàng đồng cánh buồm giương lên. Hệ thống dây chằng rất phức tạp, những nhịt nào dây nào ròng rọc giữ cố định những cánh buồm căng tròn, trên boong là một đội thủy thủ hùng hậu. "Cậu khùng rồi," Nathaniel nói. "Cậu làm ra thứ đó thế quái nào được."

Gabe cười khì. "Ấy không, không. Mình chỉ muốn cho cậu xem thôi. Dù sao nó cũng không dành cho đường sông. Tàu ra khơi ngoài biển lớn kia. Mình nghĩ ta đã được học điều này trong tiết lịch sử."

Nathaniel gục gặc đầu. "Có những tên cướp biển," cậu chàng nhớ lại. "Đấy mới là khúc mình nghe giảng."

Gabe chậm chậm giở sách.

Cậu mỉm cười. "Đây là cái của mình," cậu nói, đoạn lật tiếp

tới lúc sách mở tới một trang gần cuối, đoạn này rõ ràng thường xuyên được mở xem. "Đừng có cười nha."

Cơ mà làm sao Nathaniel nén được, khi cúi nhìn bức ảnh. Gabe, ngó nét mặt bạn, cũng rúc rích cười. Bức ảnh một con thuyền tí hon, một người đàn ông đơn thương độc mã, những đợt sóng cồn trùng điệp khắp chung quanh, vây cá mập ẩn hiện giữa lớp bọt trắng. Bầu trời và mặt biển trải ra như vô tận. Người đàn ông nom đầy khiếp nhược và sắp tàn đời.

"Vậy ra cậu đang lên kế hoạch tự sát đây phỏng? Mà đồng chí này đang ở đâu đây?"

"Đại dương. Nhưng xa đây lắm. Mình không cần tính tới đại dương làm gì, chỉ cần sông thôi. Và mình sẽ không có kết cục như anh ta đâu. Mình chỉ phỏng theo cái thuyền thôi, đại khái thế. Thuyền của mình nhỏ hơn và không có ca bin. Sẽ khiêm tốn thôi, và kiên cố. Đó là tất cả những gì mình cần. Đóng một cái chắc dễ ăy mà."

Gabe nhìn quanh chông ván, mùn cửa và đồng bừa bộn trên sàn. "À thì, mình đã *tưởng* là sẽ dễ."

"Cậu sẽ lái nó bằng cách nào?" Nathaniel thắc mắc, hăng đang sẫm soi tấm hình người đàn ông thân cô thể cô khúm núm trên thuyền khi sóng ập tới.

"Mái chèo. Đàng nào chả có dòng sông dẫn lối. Mình không cần phải lèo lái nhiều. Lúc nào muốn thì lên đường thôi."

"Thế tre để làm gì?"

"Giúp giữ mọi thứ lại với nhau. Mình tự phát minh ra cơ chế này đây. Một khi hoàn tất sắp xếp số gỗ theo đúng hình dáng mong muốn, mình sẽ dùng tre - đầu tiên phải làm ướt nó, để đến khi ráo nước nó sẽ căng ra - với vai trò như dây chèo vậy."

Nathaniel nhìn một vòng. Những tấm ván tuyết tùng nằm

bữa phứa tứ tung, một vài tấm đã được đóng đinh lại với nhau. Nó có thể thấy rằng Gabe đang chuẩn bị tre, nạo và chẻ thành những lát mỏng. Một khối lượng công việc khổng lồ cho một cậu trai tự thân làm hết.

"Có ai đến giúp cậu không?"

Gabriel lưỡng lự. "Không hẳn. Tuy thế một bà lão có tới quan sát mình." Cậu khoát tay về phía lùm thông. "Bà ấy đứng đằng kia."

"Một bà lão ấy hả?"

"Ờ. Cậu đã từng thấy bà ấy rồi đấy. Lưng còng rạp và rành rành là gặp khó khăn trong việc đi lại. Bà ấy kiểu như đang theo dõi mình ấy. Chẳng hiểu sao nữa. Bữa nào mình sẽ quát lên bắt bà ấy thôi ngay."

Nathaniel trông có phần mất tự nhiên. Cậu chàng cười trừ. "Cậu không được quát lác người lớn tuổi đâu," nó nói.

"Mình biết mà. Đùa tí. Chắc mình sẽ găm gù và dọa bà ấy một phen." Gabe làm mặt xấu và rống lên, bắt chước một con quái thú.

Hai cậu trai phá lên cười.

"Chắc chắn là cậu không muốn đi câu cá chứ?" Nathaniel hỏi.

Gabe lắc đầu và cầm cuốn sách lên để mang cất vào kho. "Bỏ tay."

Bạn cậu thu dọn đồ đạc và quay đi. "Deirdre nói con bé nhớ cậu đấy," cậu chàng bình luận kèm một điệu cười ranh mãnh. "Dạo gần đây chẳng thấy cậu qua chơi."

Gabe thở dài thườn thượt. Cậu nhìn lên phía con đường như thể sẽ trông thấy cô em gái xinh đẹp của Nathaniel ở đó. "Em ấy sẽ tới bữa tiệc tối mai chứ?"

Nathaniel gật đầu và vác cần câu lên vai. "Tất cả mọi người

đều tới. Mẹ mình đang ở chỗ tụ họp rồi, đỡ dần công tác chuẩn bị."

"Nhấn với Deirdre mình sẽ gặp em ấy ở đó nhé." Gabe vẫy tay chào bạn và quay trở lại với công việc của mình còn cậu trai kia cất bước đi.

CHƯƠNG BỐN

Trong làng rất hay mở yến tiệc. Đôi khi sẽ có một cố gì đó: Hội Thu hoạch, Lễ Hạ chí hay một hôn sự. Nhưng thường thì chẳng cần một lý do nào cả. Người ta chỉ muốn một khoảng thời gian vui vẻ, cười nói, ăn diện, đánh chén - và đánh chén quá đà - thế là khởi xướng một bữa tiệc thôi.

Kira mặc cho lũ trẻ những bộ đồ thêu sáng màu chính tay chị thiết kế và khâu vá. Chị là một thợ may với ngón nghề điêu luyện. Nhiều người tìm tới chị để may lễ phục đám cưới; và trong làng họ vẫn bàn tán về bộ quần áo dệt tay được trang trí những họa tiết chim muông tinh vi mà chị dùng để khâm liệm thi thể cha mình trước khi mai táng. Cha Kira là người khiếm thị và những cung bậc thanh âm là cả cuộc sống của ông. Ông biết rõ - và có thể nhại lại - tiếng kêu giọng hót của từng loài chim; chúng bay tới từ những tàng cây, không chút e dè mà mổ đồ ăn trên bàn tay ông chìa ra. Toàn thể dân làng đã tập hợp để xướng lên một bài hát già biệt khi ông được tiễn đưa về nơi an nghỉ cuối cùng, song khúc ca duy nhất của ngày hôm đó là của họ; tất cả chim chóc đều nín lặng, tựa hồ đang khóc thương.

Trang phục cho yến tiệc của chị là một chiếc đầm xanh thẫm; chị đan cài những sợi ruy băng xanh biếc vào quai xăng đan và cài lên mái tóc thướt tha. Jonas nở một nụ cười trầm trồ và âu yếm với chị, còn quần áo của anh, kể cả trong dạ tiệc, lại đơn sơ: chiếc áo dệt tay cùng chiếc quần dài đã sờn. Anh đảo tròn mắt nhưng vẫn để cho vợ cài một bông hoa màu xanh dương ngắt ngoài vườn lên cổ áo. Jonas không chuộng cầu kỳ.

Gu của anh rất giản dị.

Annabelle với Matthew chạy nô quanh căn phòng rộng, cười đùa rinh rích trong khi Kira gói chiếc bánh chị đã nướng và đặt vào trong chiếc giỏ kết hoa cúc đại và dương xỉ. Nhộn ngoác mồm ngáp một cái rõ to rồi vươn vai đứng dậy khỏi chiếc chần nơi nó vừa đánh một giấc. Chú chó "đánh hơi" được sự hưng phấn và muốn dự phần. Để ý thấy điều đó, Kira phì cười và cúi xuống buộc một nhành hoa quanh cổ nó. "Đây nhé," chị bảo. "Giờ mà cũng diện đồ tiệc tùng rồi!" Ngoáy títt đuôi, Nhộn theo chân cả gia đình ra khỏi nhà. Jonas xách giỏ bánh và Matthew ngồi công kênh trên vai cha. Annabelle nắm chặt tay mẹ, bên mà Kira không cầm cây gậy được chạm trở giúp đi lại. Đằng trước, xa xa nơi khúc quanh của con đường, họ có thể nghe thấy tiếng nhạc - sáo hòa âm với vĩ cầm - từ nơi người ta tụ tập cho buổi ăn mừng.



Đó là một ngôi làng bé nhỏ mà những năm tháng đầu là để tập hợp những kẻ tứ cố vô thân bị ruồng bỏ. Chạy trốn đủ loại chiến tranh hay hỗn loạn, thường là bị thương hay trục xuất bởi chính gia tộc hay xóm làng của mình, những người khai hoang đầu tiên, từng người một đã tới được nơi đây. Họ tìm thấy sức mạnh trong nhau và lập nên một cộng đồng. Họ tiếp đãi ân cần những kẻ khác.

Năm tháng qua đi, thì thoảng người ta lại xì xầm truyền tai nhau rằng không nên cho phép những người mới tới nữa; ngôi làng đang dần chật chội và đôi khi rất khó để những người mới này thấm nhuần phong tục và phép tắc. Đã có những tranh cãi

và kiến nghị cùng tranh luận nổ ra.

Sẽ ra sao lỡ như con gái tôi muốn lấy một người trong số họ?

Ăn với nói trơ tráo trơ trẹ.

Giả dụ như không đủ công ăn việc làm thì sao?

Sao ta lại phải cấp dưỡng cho những người đó trong khi họ đang học theo lễ thói của ta?

Chính Jonas, trong thời kỳ làm Thủ Lĩnh, là người đã nhỏ nhẹ nhưng cương quyết nhắc nhở dân làng rằng tất cả bọn họ đều đã từng là người ngoài. Họ đều tới đây để gây dựng một cuộc sống mới. Sau cùng họ đã bỏ phiếu để giữ nguyên bản chất của mình: một chỗ trú ẩn, một nơi luôn rộng mở vòng tay.

Khi còn nhỏ, Gabe đã ngáp ngấn ngáp dài và ngó ngoáy không yên khi cả lớp cậu, như mọi lớp học khác, được đưa đi thăm bảo tàng của làng và học lịch sử hình thành. Môn sử chán ồm, cậu nghĩ. Cậu như muốn độn thổ khi nghe người phụ trách, chỉ vào vô vàn mô hình trong khu trưng bày "Phương tiện đến", phác một cử chỉ về phía chiếc xe trượt tuyết màu đỏ mòn vẹt cũ mềm và giải thích rằng một cậu bé dũng cảm tên Jonas đã vật lộn với bão tuyết và đấu tranh để đến được đây, mang theo một em bé đang thoi thóp.

"Và ngày nay tất cả đều biết rằng Jonas đã trở thành Thủ Lĩnh của làng ta, còn em bé anh giải cứu và đưa tới đây hiện đã là một cậu bé khỏe mạnh," người phụ trách nói đầy kịch tích, "tên Gabriel." Đám bạn học nhăn nhó nhìn cậu. Chúng thúc cùi chỏ lẫn nhau và cười hi hí. Gabe giả bộ chán nản. Cậu đánh mắt đi chỗ khác và cúi xuống gãi một vết bọ cắn tưởng tượng trên chân.

Phần lớn những người khai hoang sớm nhất, những người có lai lịch được ghi chép lại trong Bảo Tàng này, đã tuổi cao sức

yếu và về nơi chín tuổi. Cha của Kira, Christopher, được chôn cất trong nghĩa trang của làng bên rừng thông. Bị kẻ thù bỏ mặc cho tới chết ở một cộng đồng xa xôi, ông lão mù lòa đã lê lết được tới ngôi làng này và được cứu vớt; và mang quý danh mới là Người Nhìn Thấu, ông đã sống rất thọ với đầy phẩm giá và sự thông thái. Giờ Kira chăm lo mộ phần ông, còn dẫn theo con khi chị nhỏ cỏ và tưới tắm cho thảm cỏ xạ hương tím thơm ngát chị tự tay vun trồng.

Ông được chôn bên cạnh người con trai nuôi của mình, Matty. Dân làng vẫn nhớ tới Matty với hình ảnh một chàng trai trẻ vui tính yêu đời, bảy năm về trước đã ngã xuống khi chiến đấu với những thế lực tà ác bí ẩn đến quấy nhiễu ngôi làng trong những thời kỳ gian khổ gấp bội phần.

Mông lung nghĩ về những ngày tháng ấy khi đi qua nghĩa trang trên đường tới bữa tiệc tối, Gabe nhớ lại ngày thi thể của Matty được tìm thấy và đưa về nhà. Gabe khi đó vẫn còn bé, mới lên tám, một cư dân ngỗ nghịch của Nhà Thờ ấu, say mê những cuộc phiêu lưu cô độc và không màng tới học hành. Nhưng cậu vẫn luôn cảm phục Matty, người đã dốc lòng chăm sóc và phụ giúp Người Nhìn Thấu, đảm trách công chuyện trong làng với một năng lượng tích cực và sự hóm hỉnh. Chính Matty là người đã dạy Gabe móc mỗi câu và đứng quăng dây từ tảng đá, là người đã chỉ cậu cách làm một con diều và đón hướng gió qua. Ngày anh từ trần, cõi lòng tan nát, Gabe đã núp trong bóng râm của rừng cây dày mà nhìn theo dân làng xếp hàng trên lối đi và cúi đầu tưởng niệm khi chiếc cáng mang tấm thân tàn tạ chậm chậm diễu qua. Hốt hoảng với chính những xúc cảm trong mình, cậu đã câm lặng mà lắng nghe tiếng khóc than tang thương tràn ngập khắp cộng đồng.

Ngày hôm ấy đã biến cậu thành một con người khác. Nó đã

thay đổi cả ngôi làng. Rúng động vì sự ra đi của chàng trai ai nấy đều yêu quý, mỗi người đều tìm cách để xứng đáng hơn với sự hy sinh của anh. Họ trở nên tử tế hơn, cẩn thận hơn, biết quan tâm tới nhau hơn. Họ hăng say nỗ lực bài trừ những thói hư tật xấu đã dần làm mục ruỗng xã hội, nghiêm cấm cả những trò tiêu khiển tưởng chừng vô hại như Máy Trò Chơi, một thiết bị may rủi sẽ nhả kẹo ra cho người thắng cuộc.

Nhiều năm ròng một gã đàn ông bí ẩn, hung ác được biết đến với cái tên Trùm Buôn dăm bữa nửa tháng lại chường mặt đến, mang theo những sự kích động và cảm dỗ hào nhoáng nhưng để lại sau lưng bao nhiêu loạn và bất bình. Chính Jonas, trên cương vị Thủ Lĩnh, đã nhìn thấu tâm can hắn ta, đã cảm nhận được con ác ma ẩn sâu bên trong và một mực trục xuất hắn khỏi làng.

Được giải phóng khỏi xiềng xích của lòng tham và ham mê lạc thú hăm he nuốt chửng họ trong chừng ấy thời gian, dân cư trong làng đã học cách ca tụng chính mình, như việc họ làm tới nay.

Gabe đứng ngây người trên đường trong đôi chốc. Cậu để ý có một bó hoa tươi nhỏ cạnh bia đá khắc tên Matty. Người dân đã bày tỏ lòng tôn kính với Matty bằng những hành động như thế, bởi nhờ anh mà họ trở thành những con người tốt đẹp hơn. Gabe cũng làm vậy nhưng kín đáo hơn nhiều. Bằng cách nhắc bản thân nhớ về cuộc trò chuyện với người anh lớn cậu hết lòng mến mộ.

"Em phải chuyên tâm hơn vào việc học, Gabe ạ," Matty đã bảo cậu. Gabe bị yêu cầu ở lại muộn để lao động sau giờ học hôm đó. Lúc này họ đang ngồi cạnh nhau trên bậc đá ven sông.

"Em không thích trường học," Gabe trả lời, ngón tay mân mê sợi dây câu.

"Anh cũng thế. Mà anh đã từng ngang ngạnh và quậy phá, như em vậy. Nhưng Người Nhìn Thấu bắt anh cải thiện việc đó vì ông quan tâm đến anh rất nhiều."

Gabe nhún vai. "Làm gì có ai quan tâm tới em."

"Có Thủ Lĩnh. Có anh đây."

"Chắc thế á," Gabe công nhận.

"Anh ấy là người đã đưa em tới đây. Anh ấy cũng đã phải vất vả lắm mới làm được việc ấy."

Gabe đảo mắt. "Anh nghe chuyện ấy ở bảo tàng lúc đi tham quan chứ gì? Em ước sao người ta thôi kể câu chuyện ngu ngốc đó đi. Và cho em con giun khác với, được không? Con của em tuột khỏi lưỡi câu rồi."

Matty nhần nại giúp cậu móc lại mỗi câu. "Em cần có kiến thức," anh nói. "Đó là cách Jonas trở thành Thủ Lĩnh, bằng việc học."

"Em có muốn làm Thủ Lĩnh đâu."

"Anh cũng vậy. Nhưng anh muốn được biết thêm nhiều điều. Em không vậy sao?"

Gabe thở hắt ra. "Một vài thứ, có lẽ. Không phải toán. Không phải ngữ pháp."

Matty cười. Rồi thoát cái lại trở nên nghiêm túc. "Và Gabe này?"

"Sao ạ?"

"Rồi em sẽ nhận ra rằng mình sở hữu một tài năng thiên bẩm nào đó. Một vài người trong chúng ta có điều này, và em sẽ là một trong số ấy. Anh khẳng định đấy."

Gabe lúi húi với con giun và cái móc câu. Vì nguyên nhân nào không rõ cuộc đối thoại này dần khiến cậu thấy dè dặt.

"Anh biết," Matty nói, "thật khó để mà nói về chuyện này do nó rất khó hiểu. Nhưng đó lại là một lý do khác em phải học. Em phải chuẩn bị sẵn sàng cho bản thân mình. Mai sau em sẽ được kêu gọi thực hiện một sứ mệnh đặc biệt nào đó. Có khi nguy hiểm nữa. Nên em phải sửa soạn cho chính mình, Gabe ạ. Em sẽ cần tới tri thức."

"Coi kìa," Gabe hô lên hòng đánh trống lảng, đưa tay chỉ. "Có một con cá hồi bự chà bá đằng kia, chỗ bị khuất bóng bởi tảng đá ấy. Nó đang lẩn trốn. Nhưng nó trông thấy ta rồi. Anh nhìn mắt nó xem."

Matty thở dài đầy trù mên và chú ý tới con cá lớn đang bắt động chỗ nước tối cạnh tảng đá. Như thể cảm nhận được sự quan tâm đột ngột của hai người, nó lù ra xa hơn, cặp mắt sáng lảo liên. Matty nhìn theo. "Nó nghĩ nó có thể thoát bằng cách lẩn khuất trong bóng tối. Có mà chạy đằng trời khỏi ta, Gabe ạ! Ta nhanh trí hơn nó khối lần. Triển thôi. Tóm bằng được nó nào."

Giờ nghĩ lại, Gabe vẫn nhớ mồn một mọi thứ: tiếng cười, cuộc đàm đạo khó hiểu, ánh nắng ngày hôm đó, tiếng nước chảy róc rách và cả việc hai người lén lút bày binh bố trận lần theo con cá khổng lồ vẫy bạc, rốt cuộc cũng bắt được nó, rồi lại thả đi. Đã nhiều năm rồi, và họ chẳng còn cơ hội tâm sự như thế nữa.

Tuy vậy, Matty đã đúng về chuyện cần phải trau dồi nhiều thứ. Gabe đã ráng sức đi vào nề nếp học hành và môn toán cậu từng ghét cay ghét đắng giờ lại giúp ích cho cậu khi cần đo đạc và ráp những phần của con thuyền lại với nhau.

Nhưng lúc này cậu lại ước chi hồi ấy đừng ngại ngần mà cứ giải bày với Matty. Hồi đó cậu chỉ vừa mới phát hiện ra nó, năng lực mình sở hữu, thuật đọc tâm, và vẫn còn hoang mang.

Chuyện xảy ra tại bữa tiệc nọ, một trong những buổi ăn mừng như thông lệ. Có lẽ là Lễ Hạ chí, cậu suy nghĩ, nhớ lại. Cùng mấy chú bé đồng trang lứa, tám và chín tuổi, cậu chen vai thích cánh trong đám đông theo dõi một cuộc thi. Hai người đàn ông trong làng đang đấu vật. Người họ trét bóng dầu sao cho tay họ sẽ trơn tuột đi khi cố chộp lấy người kia. Đám đông hò reo cổ vũ và hai người đàn ông chĩnh lại tư thế, luân phiên đổi chân, mỗi người đều chờ đến đúng thời điểm, đúng chuyển động, hòng đẩy ngã đối phương và giành ngôi quán quân. Gabe, không rời mắt, chợt thấy đôi chân trần của mình cũng đang di chuyển trên mặt đất; cậu thở hồng hộc, bắt chước hai đô vật. Cậu tập trung vào đấu sĩ yêu thích của mình, một người tên Miller chuyên trách vụ thóc mùa thu. Miller thuộc tạng người đô con và tính tình đáng mến, thỉnh thoảng hôm nào làm đồng nhàn tản là anh sẽ chia tụi con trai thành đội và dạy chúng những trò phức tạp trên sân chơi. Ngay cả giữa lúc trận đấu đang tới hồi gay cấn, Miller vẫn cười khi một phát tóm lấy đối thủ và vật lộn để hạ đo ván anh ta.

Gabe, cơ thể còm nhom di chuyển giống như hai đô vật, tự hỏi cảm giác được là Miller sẽ ra sao: tráng kiện tới vậy, kiểm soát được cơ bắp và tay chân mình như thế. Bất thành linh một sự yên lặng quái lạ bao trùm lấy cậu. Cậu không còn nghe được tiếng gằn của hai đấu sĩ, tiếng đám đông la hét, tiếng chó sủa, tiếng nhạc của những người chơi vĩ cầm đang lên dây gằn đó. Và cậu cảm nhận mình đang di chuyển, trong âm thầm. Cậu đọc tâm - dù lúc đó vẫn chưa biết đến thuật ngữ ấy - và nhập vào Miller. Trở thành Miller. Trải nghiệm Miller. Là Miller trong một khoảnh khắc. Trong thoáng chốc, cậu hiểu cảm giác được tráng kiện, được nắm quyền kiểm soát, được thắng cuộc, được say mê trận đấu và chiến thắng trong tầm tay.

Rồi những thanh âm ủa về. Gabe cũng thoát ra. Đám đông rống lên hưởng ứng và Miller đứng giơ hai tay lên trời, đắc thắng, rồi cúi xuống giúp đôi thủ đang cười xòa đứng lên. Gabe ngồi phịch xuống đất và co mình lại giữa đám đông reo hò, hơi thở cậu khó nhọc; cậu kiệt sức, hoang mang lẫn phấn chấn.

Sau ngày hôm ấy, hiện tượng này lại xảy ra thêm vài lần nữa, cho tới khi cậu có thể cảm nhận được nó đang tới, và rồi - sau đó - nhận ra mình có thể ra lệnh và điều khiển thuật đọc tâm. Một lần nọ, nhớ lại trong tội lỗi, cậu đã cố dùng năng lực này để gian lận trên trường. Ngồi tại bàn, vò đầu bứt tai vì bài kiểm tra toán - phân số, phần này cậu chưa học như đáng lẽ ra phải vậy - cậu liếc nhìn lên Người Thầy, vị hiệu trưởng. Thầy đang đứng gần khung cửa sổ, nhìn tám bảng viết đề bài.

Giả dụ mình có thể nhìn thấu Người Thầy ngay bây giờ, *nhập* vào Người Thầy, Gabe nghĩ bụng, mình sẽ lấy được hết đáp án cho đồng câu hỏi này. Cậu bèn tập trung. Nhắm mắt lại và nghĩ về Người Thầy, về kho kiến thức của ông, về cảm giác được là Người Thầy. Y như rằng, sự tĩnh lặng lại ủa tới. Cậu cảm nhận được ý thức mình đang đổi chỗ và di chuyển về phía thầy hiệu trưởng. Trong vòng vài giây, cậu đã ở đó, bên trong người ông, trải nghiệm trở thành Người Thầy.

Phi vụ đọc tâm xuôi chèo mát mái. Song không như Gabe dự tính. Cậu chẳng tìm thấy đáp án nào cả. Thay vào đó là bị choáng ngợp bởi một xúc cảm tựa như lòng nhiệt tâm: dành cho tri thức, cho sự học - và dành cho những đứa trẻ cũng ngồi làm bài ngày hôm đó như Gabe. Cậu cảm nhận được tình thương của Người Thầy dành cho học sinh cũng như những trông đợi thầy đặt nơi chúng và những điều chúng có thể học hỏi từ ông.

Cuộc đọc tâm đột ngột kết thúc, lần nào cũng vậy, và Gabe lấy tay ôm đầu. Âm thanh trong lớp học túa ra và thầy hiệu

trưởng xuất hiện bên cạnh cậu.

"Trò ổn chứ, Gabriel?"

Gabe thấy người mình run bần bật. Mắt cậu ngân ngấn nước. "Em thấy không khỏe lắm ạ," cậu lí nhí.

Người Thầy cho phép cậu nghỉ nốt ngày hôm đó và Gabe lững thững ra khỏi trường, tự hứa với lòng rằng cậu sẽ chí thú học hành, rằng cậu sẽ không phụ lòng thầy thêm lần nào như trước đó nữa.

Cậu chưa từng kể với ai. Đọc thấu tâm can người khác xem chừng là một hoạt động riêng tư kín kẽ, một thứ gì đó dễ nhầm nháp tận hưởng lẫn đôi khi là kinh hãi một mình.

Dẫu vậy, giờ đây, cậu ước ao là đã kể cho Matty khi còn có thể. Chẳng riêng gì thuật đọc tâm. Cậu ước mình đã kể cho Matty nghe nỗi niềm khao khát được biết về mẹ đến quay quắt. Cậu không thể dốc bầu tâm sự với đám bạn cùng nhà, chúng nó sẽ cười nhạo cậu ngay. Nhưng Matty sẽ thấu hiểu. Và cứ khát khao đến nhường ấy, mới thật cô đơn biết mấy, hoàn toàn chơ vơ.

Cậu cúi xuống đường, nhặt một hòn sỏi nhỏ và ném về phía bia mộ của Matty. Nó khẽ đập vào tảng đá và rơi xuống đất cùng những viên khác nằm vương vãi gần khóm hoa. Từng viên một trong số chúng đều là do cậu ném cả. "Em chào anh," Gabe thì thầm.

Phía trước mặt, từ Hội trường nơi những buổi tụ họp được tổ chức, cậu nghe thấy tiếng nhạc và giọng lũ trẻ con hò hét vui sướng. Cậu nghĩ về hội bạn, về những trò chơi họ đang chơi, cũng như về những cuộc thi đấu và nhảy nhót sau đó. Cậu nghĩ về Deirdre khả ái với chiếc mũi lấm tẩm tàn nhang. Cậu nhìn thấy khói tỏa và có thể ngửi thấy mùi thịt lợn xiên được quay

gần như cả ngày. Cậu biết Kira sẽ làm một chiếc bánh, bên trên sẽ có một lớp kem đặc đánh với mật ong. Cậu bèn bỏ nghĩa trang và những suy tư ảm đạm lại phía sau và bắt đầu rảo chân chạy về phía bữa tiệc.

CHƯƠNG NĂM

Lưng cô đau ghê gớm. Nó đã ê ẩm suốt một thời gian dài, tầm vài năm nay, nhưng cơn đau ngày một quái ác hơn, và Claire có muốn đứng thẳng người cũng khó. Cô phải đi lại với tấm lưng gù.

Cô đã tới gặp Thầy Lang, người chuyên bốc thuốc cho dân làng. Nhưng rõ ràng là phương thuốc của ông ta cũng y hệt những gì cô học được trong những năm sống cùng Alys. Nước thuốc từ vỏ bạch dương và dương liễu sẽ chỉ giảm đau chút đỉnh chứ không thể chữa triệt để bệnh.

Thầy Lang hỏi cô một câu hiển nhiên, "Bà bao nhiêu tuổi rồi?"

"Tôi không biết," cô trả lời ông ta. Thật vậy. Hồi trôi dạt từ biển vào vùng đất cô đã sinh sống trong mấy năm, cô hãy còn là một cô gái trẻ người non dạ. Tại đó cô đã trưởng thành thành một phụ nữ đang tuổi xuân thì. Cô rời đi và trở nên già cỗi, chỉ sau một đêm. Điều đáng nói ở đây đâu phải số năm đã sống trên đời.

Thầy Lang chẳng lấy gì làm ngạc nhiên với câu trả lời của cô. Nhiều người lặn lội tới ngôi làng này chỉ còn chút ký ức ít ỏi về quá khứ của chính mình. Ông ta bèn kê đơn thuốc sắc chữa đau nhức từ vỏ cây nhưng vẫn bảo cô, "Tầm tuổi này rồi thì đau mỗi như vậy là chuyện thường."

"Tôi biết," Claire đáp. Cô không hề có ý định giải thích sự thể đã giáng xuống đầu mình.

Thầy Lang khẽ nâng cánh tay cô và cảm nhận làn da mỏng

manh, chảy xệ. Đoạn kiểm tra kỹ càng những vết đồi mồi trên mu bàn tay cô. "Bà còn răng không?" ông ta hỏi.

"Dầm cái," cô nói và cho ông ta xem.

"Mất thì sao? Tai nữa?"

Cô vẫn nghe và nhìn rõ.

"VẬY là," Thầy Lang mỉm cười nói, "bà không thể nhảy nhót hay nhai thịt. Nhưng nếu hăng còn nghe được tiếng chim hót và ngắm nhìn gió rung lay cành lá, thì bà vẫn còn nhiều cái thú trên đời đây."

"Cơ mà bây giờ quỹ thời gian của bà có hạn," ông ta bảo cô, "nên hãy hưởng thụ mọi thứ có thể. Đó là điều tôi làm. Tôi nghĩ tôi cũng già ngang bà đây. Người tôi cũng đau râm ran như thế." Ông ta gói chỗ vỏ cây khô lại cho cô và cô đặt chúng vào giỏ xách.

"Hẹn gặp bà ở bữa tiệc," ông ta nói lúc cô quay lưng bước đi. "Ta có thể xem vũ hội và hoài niệm lại những tháng ngày thanh xuân. Vậy cũng vui."

Claire nói lời cảm ơn, chống gậy tiếp tục đi dọc con đường trở về túp nhà nhỏ. Đàng xa cô nghe thấy tiếng om sòm của vài cậu bé đang chơi trò gì đó với bóng. Có khi có Gabe trong số đó cũng nên. Tuy nhiên dạo này cô hiếm khi thấy thằng bé ở những cuộc chơi bởi; hầu hết nó thường lủi thủi chỗ bãi đất trống gần dòng sông, mải miết đóng đinh vào cái phương tiện méo mó nó tự phong là thuyền. Claire hay đứng nấp trong rặng cây và quan sát thằng bé làm việc. Ở một mức độ nào đó cô thán phục mức độ tận tụy của nó đối với dự án kỳ quặc này. Nhưng nguyện vọng được đi khỏi đây của thằng bé, nó khiến cô buồn lòng và rối trí.

Thuở ban đầu khi cô mới gia nhập làng, nhiều năm trước

đây, như bao người khác, cô đã được mở rộng cửa đón chào. Sự yếu ớt của tuổi già khi đó vẫn còn mới mẻ và vẫn còn làm cô thảng thốt khi thức dậy vào sáng hôm sau với xương cốt nhức mỏi và cứng ngắc. Ký ức được chạy nhảy, leo trèo, cả nhảy múa, vẫn còn sống động và rộn ràng trong cô, nhưng thể chất yếu đuối này làm cô đâm cà nhắc và ì ạch.

Cô nhìn thấy con trai mình lần đầu, tại đây, là khi nó mới lên tám hoặc chín. Cô vẫn nhớ ngày hôm đó. Thằng bé chạy dọc con đường gần túp nhà được chỉ định cho cô, í ới gọi bạn, cười lớn, mái tóc bù xù rục rở trong ánh mặt trời. "Gabe oi!" cô nghe một cậu bé khác gọi; nhưng cô vẫn nhận ra thằng bé kể cả không nghe được. Vẫn nụ cười cô hằng ghi, vẫn tiếng cười trong trẻo ấy.

Trong giây phút đó cô nhích về phía trước, những muốn đồ xô tới chào và ôm lấy thằng bé. Có lẽ cô sẽ làm bộ mặt ngớ ngẩn mà hai người đã từng bắt chước lẫn nhau. Nhưng khi cất những bước chân háo hức về phía thằng bé, cô quên băng thể trạng dật dẹo của mình; bàn chân kéo lê vấp phải một hòn đá và cô hậu đậu chao đảo. Nhanh chóng cô đứng thẳng người, nhưng trong khoảnh khắc ấy cô nhìn thấy thằng bé liếc về phía mình, rồi hững hờ quay đi. Tuồng như soi qua đôi mắt nó, cô nhìn thấy làn da héo hắt của mình, mái đầu bạc lưa thưa, dáng đi vụng về. Cô đành thôi, không nói và quay đi, mông lung suy nghĩ.

Xét cho cùng, liệu thằng bé có cần biết hay không? Nó có vẻ là một đứa trẻ hạnh phúc. Giả dụ cô ra mặt và tiết lộ câu chuyện khó tin của mình, thằng bé sẽ thất kinh, không thông suốt. Bạn bè sẽ chế giễu nó. Nhỡ đâu nó còn cự tuyệt cô. Hoặc tệ hơn - nhỡ đâu nó lại thấy có bốn phận phải phụng dưỡng cô trong những ngày cuối đời. Cuộc đời vô lo vô nghĩ của thằng bé sẽ bị đứt đoạn. Cô sẽ trở thành gánh nặng, một nỗi tủi hổ.

Rốt cuộc cô quyết định rằng tìm thấy con là quá đủ. Cô sẽ để thằng bé yên. Nhưng rồi cô ngộ ra hệ lụy trầm trọng của cuộc đổi chác đã man mà Trùm Buôn đã đưa ra với mình.

Qua tháng năm cô dõi theo sự trưởng thành của Gabe từ một cậu nhóc tinh nghịch thành cậu thiếu niên trầm lặng như ngày hôm nay, một người dường như đang mang một sứ mệnh cô không thể hiểu nổi. Sao lại là một con thuyền? Dòng sông luôn tiềm tàng nguy hiểm. Lũ trẻ trong làng được phép bơi lội và nô đùa trong khu vực được khoanh vùng bảo vệ, nơi nước nông và chảy chậm. Nhưng càng ra xa, dòng nước càng hung bạo, ào ạt tạt lên những tảng đá sắc nhọn. Cô nghe nói đâu đó có một thác nước dốc đứng và rải rác những thân cây gãy có thể đập nát như chơi con thuyền mỏng manh mà thằng bé đang tửm tửm buộc lại bằng mấy lạt tre.

Claire rất sợ những nơi nước chảy xiết. Cô như vậy là có nguyên do cả. Cô đã từng sống gần một con sông, lần khác là bên biển lớn. Cả hai đều đã mang tới mất mát và khổ đau cho cô.

Cô không muốn đánh mất con trai mình vào tay hà bá.



Miếng thịt lợn da giòn ruộm, cắt từ cả con lợn quay xiên que, thơm nức mũi, nhưng cô biết nó không dành cho mình, với những cái răng lung lay và phần nướu ê buốt. Claire đổ đầy đĩa món đậu nhũn từ một cái âu lớn đã được bỏ lò cả một ngày ròng trong xốt cà chua và thảo mộc, rồi lấy thêm một miếng bánh mì mềm. Nhưng cô sẽ để dành chỗ cho một lát bánh nướng mâm xôi nữa, cô tự nhủ.

Cô đặt đĩa lên một chiếc bàn và yên vị trên băng ghế cạnh vại

người khác. Một người phụ nữ mang bầu mỉm cười với cô và nhích ra một chút, chừa chỗ; Claire nhận ra đó là Jean, vợ của một trong những nghệ nhân vĩ cầm đang so dây đàn và chuẩn bị chơi nhạc cho vũ hội. Kira cũng ở đó, đang để mắt tới bọn trẻ trong khi chúng chơi gần bàn. Thi thoảng lại dùng thìa bón đồ ăn vào miệng chúng, như bón những chú chim non.

Trệu trạo nhai, nhìn những người phụ nữ trẻ cùng bàn, Claire nhận ra mình đã có thể là một trong số họ. Cô ngó xuống bàn tay xương xẩu đang cầm đĩa. Bàn tay của một bà già. Thầy Lang nói cô đã cận kề những ngày cuối, và cô cảm giác được quả như vậy. Nhưng sâu thẳm bên trong thì sao? Cô vẫn là một người phụ nữ đương xuân. Nếu không thực hiện cuộc trao đổi đã đưa cô tới đây (*Tuổi xuân!* Trong trí nhớ Claire vẫn có thể nghe thấy Trùm Buôn thở vào tai cô từng chữ một, phà hơi vào bên má cô, cô gật đầu bằng lòng và lí nhí: *Trao đổi*) biết đâu giờ cô sẽ trở lại với Einar, giúp anh chăm bẵm đàn cừu, nấu một nồi hầm mà chia nhau trong túp lều nơi sườn đồi, tối tối trò chuyện bên bếp lửa.

Nhưng như vậy cô sẽ không tìm thấy con trai mình. Cô sẽ không bao giờ được gặp lại Gabe, không thể dõi theo nó lớn khôn thành một thiếu niên năng nổ như bây giờ. Cô biết rằng nếu được trao cho một cơ hội nữa, mình sẽ vẫn chấp nhận đánh đổi.

Cô đứng dậy để trả lại cái đĩa đã ăn xong, lấy thêm miếng bánh và nhìn qua chiếc bàn nơi mấy cậu bé náo nhiệt đang ngồi cùng nhau. Thằng bé có ở đó. Cô thấy nó liếc sang bên khi cô đi qua; rồi lại cắm cúi xuống cái đĩa đầy thức ăn và lắng nghe câu chuyện đùa dông dài một đứa bạn đang kể. Đến tuổi thành niên Gabe cao lênh khênh, và trong lúc cô quan sát, khuỷu tay thằng bé huých đổ cái ca đựng đồ uống của mình; mấy đứa khác cười

ngặt nghèo khi nó luông cuông lau dọn đồng bữa bãi bằng khăn ăn.

Tóc thằng bé xoắn tít, y hệt tóc cô ngày xưa - giờ thì nó chỉ còn là một búi mỏng sau đầu. Cặp mắt xanh của nó nhạt màu đến mức ngạc nhiên. Jonas cũng có đôi mắt giống vậy. Cả vợ cậu, Kira nữa. Claire vẫn nhớ mình đã chú ý tới đôi mắt hiếm có đó từ thuở Gabe mới chào đời. Những ngày ban đầu ấy đã dần quay trở lại, mỗi kỷ niệm đều gắn với một nỗi đau.

Cảm giác mặt nạ kẹp chặt vào mặt cô trong lúc sinh ra thằng bé. Cô không khỏi sởn gai ốc khi ký ức đó trở về.

Chuyện mãi sau cô mới lần đầu tiên được bế thằng bé trên tay thế nào, và nhận thấy đôi mắt màu nhạt đáng chú ý ra sao. Hề hồi tưởng là tim cô lại ngập tràn cảm giác mất mát.

Rồi cô nhớ cả giấc chiêm bao cô từng có, về một đứa trẻ mắt nhạt màu được giấu kín. Về việc, trong cơn mộng mị, cô đã giấu thằng bé trong ngăn tủ như thế nào. Nghĩ về điều này sau bấy lâu, nỗi sâu bi chất chứa trong giấc mơ thiếu chút nữa thì khiến cô rơi lệ.

Nước mắt đã rơi khi ký ức tiếp theo trở về: cách thằng bé nhoẻn miệng cười và ngó ngoáy những ngón tay mập mập với cô. Khi đó nó đã học cách gọi tên cô. Claire, nó nói với chất giọng lạnh lót. Và: Bai bai.



Cô không hề hối hận về cuộc giao kèo để tìm lại thằng bé. Song cô buồn bã tột cùng khi nhận ra rằng thời gian trong tay ngắn chẳng tày gang. Đáng nhẽ cô nên là một người phụ nữ trẻ trung khỏe khoắn và đầy sức sống, một người mẹ Gabe xứng đáng có

được, vậy mà giờ đây cô lại mang dáng vẻ cụ già cộc đế đang chờ xuống lỗ. Đúng là một trò đùa ác độc mà Trùm Buôn đã đưa họ vào trông bảy năm về trước.

Bầu trời tối dần khi màn đêm buông xuống và âm nhạc từng bừng nổi lên. Ít nữa sẽ tới thời gian cho các thanh thiếu niên, thời gian để khiêu vũ và tán tỉnh. Claire trông thấy Gabe rời ghế và đi về phía cô bé xinh xắn có khuôn mặt tàn nhang tên Deirdre. Trong lúc cô bé phụ giúp dọn dẹp bàn ăn, thằng bé nói chuyện với bạn mà như gà mắc tóc. Cô thấy rằng Deirdre cũng đang then, trừ việc cô bé cố tình bước đi sao cho tà váy kẻ tung xòe và rung rinh.

Cánh phụ nữ thu lại bát đĩa và lừa lũ trẻ để đưa chúng về nhà. Claire nhìn theo Kira và hai đứa nhóc. Annabelle đang lim dim trong vòng tay mẹ, nhưng Matthew thì cuồng chân chạy lung tung. Cuối cùng thì Jonas phải nhắc bổng thằng nhỏ lên và cười lớn khi nhóc con lên hai một phờ đang giãy giụa nhặng xị. Họ cùng nhau nhặt nhanh đồ đạc và gửi lời chúc ngủ ngon, rồi đi từ Hội trường về nhà. Jonas đặt Matthew trên vai và Claire dõi theo đến khi cặp đôi dần chỉ còn là những cái bóng trên nền trời lúc trăng lên.

Mặc dù Jonas hoàn toàn không hay biết về con người trước đây của cô, rằng hai người từng sống trong một cộng đồng cùng lúc với nhau, Claire vẫn nhớ khi Jonas còn là một cậu bé. Hồi đó cậu còn quá trẻ để làm cha; nhưng bất chấp chuyện đó, chính cậu là người đã cứu sống một đứa bé bị tuyên án tử chỉ vì nó luôn háo hức, hiếu kỳ và hiếu động. Vì thằng bé không chịu ngủ. Nó - từ gì ấy nhỉ? - gây gián đoạn. Không thể hòa nhập. Jonas đã mạo hiểm cả tính mạng của mình, hy sinh tương lai, để đưa thằng bé tới đây. Cô tự hỏi chẳng hay liệu bây giờ cậu có bận lòng về Gabe, về con thuyền yếu ớt thằng bé đang dốc sức

dựng lên và những hiểm họa nó sẽ phải đối mặt nếu quyết định hạ thủy.

Khi rời khỏi chỗ ngồi để về nhà, cô phải đứng xoa bóp cái hông cứng đờ một lát rồi mới có thể bước đi. Cuối cùng cô rảo bước xuống triền đồi thoải thoải, thận trọng lần mò đường đi dưới ánh trăng. Bao lâu nữa thì mình sẽ châu trời nhĩ, Claire nghĩ và thở dài. Gabe bé bỏng sẽ chẳng khi nào được biết về quá khứ của thằng bé.

Rồi cô bỗng dừng chân đứng lặng. Tất nhiên rồi, cô nghĩ. Cô đã biết mình phải làm gì.

Cô quyết định sẽ kể lại câu chuyện đời mình, phần lai lịch cô đã giữ kín tới tận bây giờ, cho Jonas. Mai này, sau khi cô mất đi, họa may tới thời điểm thích hợp, lúc thằng bé đủ lớn và sẵn sàng, cậu có thể chuyển lời tới con trai cô.

CHƯƠNG SÁU

rùm Buôn ư?"

"**T** Biểu cảm Jonas như không thể tin vào những gì mình được nghe.

Anh đã lắng nghe rất lâu. Anh đang ngồi cùng Claire trên băng ghế tại một nơi vắng người qua lại phía sau thư viện. Cô đã suy nghĩ xem nên kể cho anh tới đâu, bằng cách nào, và rốt cuộc, mười ngày sau bữa tiệc, cô tiếp cận Jonas và đề nghị được nói chuyện riêng với anh. Anh đưa cô tới đây vào một buổi sáng muộn ảm thấp, cẩn thận lau chỗ ngồi bị ướt và giúp cô ngồi thật thoải mái.

Cô không biết phải bắt đầu từ đâu. Sau cùng cô nói, "Tôi biết cậu khi cậu còn là một đứa trẻ."

Jonas mỉm cười. "Cháu không nhận ra cụ đã ở đây từ hồi đó đây. Cháu cứ tưởng gần đây cụ mới tới làng. Cháu xin mạn phép đoán, ờ, năm hoặc sáu năm trước. Nhưng chúng ta cứ quên ngày quên tháng luôn, phải không ạ?"

"Không," Claire đáp. "Cậu nói đúng. Tôi tới đây được gần bảy năm. Nhưng tôi đã biết cậu từ ớc đó từ lâu. Từ trong cộng đồng nơi cậu lớn lên kia."

Anh nhìn cô chăm chú hơn. "Cháu xin lỗi vì đã không nhận ra cụ," anh nói. "Hồi đó cháu còn con nít, hử rồi. Cháu rời nơi ấy sau khi lên mười hai tuổi. Nhưng cháu đã tình nguyện rất nhiều giờ ở Nhà Dưỡng lão. Cụ đã ở đó chẳng? Cháu có nhớ tên của một người... Là gì nhỉ? Larissa? Đúng rồi. Cụ có biết bà ấy không?"

Claire lắc đầu. "Không," cô thầm thì. Việc này quả là hóc búa. Cô biết làm sao để diễn tả cho anh một điều mà việc tin vào nó gần như là bất khả?

Cô thở dài, bóp đôi bàn tay nhức mỏi. Ngày đã ngả sang trưa. Thường thường khớp xương của cô sẽ đau nhức vào buổi sáng. Cô đằng hắng. Giọng nói của cô giờ đây, cô biết, là của một người già, đôi khi quá thều thào, quá không dứt khoát. Nhưng cô hít một hơi sâu và cố nói thật quả quyết, để khiến anh lắng nghe, hòng làm anh thấu hiểu cho những điều không thể hiểu thấu.

"Buổi lễ của tôi diễn ra trước cậu ba năm."

"Buổi lễ của cụ ấy ạ?"

"Lễ Mười Hai."

"Nhưng mà..."

Cô đưa tay lên. "Suyt. Hãy cứ nghe đã."

Jonas, hoang mang tột độ, á khẩu.

"Tôi nhận Nhiệm vụ của mình khi lên mười hai tuổi. Tôi được phân công làm Mẹ đẻ:" Cô ngừng lại. "Đó là một sự thất vọng, tất nhiên rồi. Nhưng tôi không phải là một học sinh sáng láng gì cho cam."

Cô có thể thấy rằng anh vẫn đang nghiền ngẫm lời cô nói. Đành kể tiếp vậy. "Sau một thời gian, khi tôi được cho là đã sẵn sàng, tôi chuyển vào Đơn vị Sinh nở."

Chung quanh họ, nhịp sống của ngôi làng vẫn tiếp diễn. Vài người đàn bà đang tám chuyện trong lúc giã cỏ ở khu vườn của cộng đồng. Gần đó, bọn trẻ nhỏ vui đùa cùng mấy chú cún con. Từ Nhà trọ Thiếu nam, nhóm mấy đứa con trai như thường lệ đổ ra ngoài và chạy xuống đường, cười nói công kích lẫn nhau. Gabe không có trong số đó. Từ sớm thằng bé đã đi tới chỗ của

mình bên bờ sông và thui thủi ở đó, lắp ráp những bộ phận cuối cùng của chiếc thuyền nhỏ kỳ cục.

Khi Jonas và Claire ngồi cạnh nhau, hai người họ hoàn toàn không màng tới những chuyện đó. Cô cứ nói. Anh lưu tâm lắng nghe. Thỉnh thoảng lại khẽ ngắt lời cô bằng một câu hỏi. Những viên thuốc. Kể từ khi nào cô không còn uống thuốc nữa?

"Em cũng vậy. Em cứ thế vứt chúng đi," anh nói với cô. "Chị có cảm thấy sự đổi khác không?"

"Tôi có thấy khác lạ so với những người còn lại. Nhưng đằng nào thì tôi cũng vốn lạ đời đủ đường rồi."

Anh gật gù. Nhìn là biết anh đang dần chấp nhận câu chuyện cô kể. Nhưng cô thấy anh ngắm cô thật kỹ, mái tóc bạc thưa mỏng, đôi vai gù với bàn tay xương xẩu, và biết rằng anh vẫn chưa tiêu hóa nổi vì nông nổi nào mà cô lại thành ra như vậy.

Cô kể anh nghe về công việc tại Trại ương Trứng cá, sau khi bị đuổi khỏi Đơn vị Sinh nở. Về công cuộc tìm kiếm Gabe của cô và những chuyến viếng thăm thằng bé.

Cô tả lại cách đứa bé bắt đầu gọi tên cô. Cách nó cười khoái chí vì cô làm mặt xấu và cố bắt chước. Claire thọc lưỡi vào má và trưng ra bộ mặt đó cho Jonas xem.

Anh giật thột. "Em vẫn nhớ này!" anh bảo cô. "Khi thằng bé với em sống cùng nhau... chị biết nó ở nhà em vào buổi đêm chứ?"

"Tôi biết."

"Đôi lúc thằng bé lại làm vẻ mặt tức cười đó với em. Nhưng cố nhiên là em không biết..." Anh dừng nói, vẫn cố sức xử lý thông tin.

Cô tiếp tục câu chuyện.

Chuông báo giờ trưa reo. Dân làng rục rịch tập hợp dùng bữa

trưa. Jonas và Claire bỏ ngoài tai âm thanh ấy.

"Liệu Kira có thắc mắc cậu đang ở đâu không?"

Anh lắc đầu. "Không đâu. Cô ấy đang đưa bọn trẻ đi dã ngoại cùng mấy người bạn rồi. Làm ơn... hãy kể tiếp. Trừ phi chị đói bụng. Chị có muốn dừng lại để ăn trưa không?"

Claire từ chối. "Tôi có ăn cũng đâu thấy ngon miệng nữa."

"Chị gây quá."

"Tôi ăn ít lắm. Thầy Lang nói với người ở tuổi này thì như thế không có gì bất thường cả. Chỉ là một phần của tiến trình tự nhiên thôi."

"Tuổi của chị?" Jonas hỏi. "Nhưng chị chỉ lớn hơn em ba tuổi! Chuyện gì đã xảy ra thế?"

"Ta sẽ tới phần đó. Rồi cậu sẽ hiểu thôi."

Cô tiếp tục kể. Sẽ mất rất nhiều thời gian. Cô cảm thấy rằng để có thể thấu suốt ngọn ngành, cậu cần được biết từng chân tơ kẽ tóc.



Nửa ngày trôi qua và ánh mặt trời vàng vọt đã hong khô hơi ẩm đọng lại. Tối chiều muộn, bóng đã đổ dài và họ đang ngồi trong bóng tối. Không khí chuyển se lạnh. Jonas choàng áo khoác lên vai Claire. Đến giờ cô đã rất đuối, nhưng lạ lùng thay lại cảm thấy tràn trề sinh lực vì rốt cuộc cũng được trút nỗi lòng với ai đó. Nó đã là bí mật, là gánh nặng sâu kín của cô suốt bao nhiêu năm ròng. Cô kể thật từ tốn, và anh cũng không hối thúc cô. Thi thoảng cô dừng lại nghỉ lấy sức. Anh mang cho cô nước uống và một chiếc bánh quy. Cả ngày hôm nay là dành cho hai người và

câu chuyện đời cô.

Cô thuật lại đầy đủ chi tiết của chặng đường leo núi đầy chông gai, cảm thấy cần phải sống lại từng khoảnh khắc như Einar kể anh đã từng, nhớ lại từng chỗ bám tay, từng vách đứng và gờ đá hẹp. Nói chậm rãi, cô cảm thấy cơ bắp ở tay và chân như đang phản ứng lại với kỷ niệm. Jonas để ý thấy điều đó, cách cô cựa mình như thể đang leo trèo lần nữa trong tâm tưởng. Anh nhăn mặt khi cô kể về cú tấn công của con chim. Cô cho anh xem vết sẹo nơi cổ.

Sau cùng, dấu cho việc kể chuyện làm cô cạn kiệt sức lực như khi leo đến đỉnh núi buổi sớm xa lắc xa lơ ấy, cô tả lại cuộc trao đổi khủng khiếp mình đã làm.



Jonas cúi người về trước, úp mặt vào hai bàn tay, khuỷu tay tì lên đầu gối. "Trùm Buôn," anh nói. "Em cứ ngỡ hắc ta đã cuốn xéo rồi. Chúng em đã tổng cổ hắc khỏi làng từ rất lâu về trước. Khi đó em là Thủ Lĩnh."

"Ông ta là ai vậy?" Claire hỏi.

Anh không đáp lời. Anh im lặng, nhìn vào khoảng không phía xa, một nơi mà Claire không thể thấy.

"Đáng lý em phải lường được," lát sau anh nói. "Em cảm nhận có thứ gì đó ngoài kia, một thứ can hệ tới Gabe, nhưng em không nhận ra nó là gì. Em tưởng mình đang cảm nhận được sự hiện diện của chị," cậu đắm chiêu, "khó hiểu, nhưng hiển dụ. Song vẫn còn một thứ nữa. Hiểm ác. Đó hắc là hắc."

"Ông ta là ai mới được?" Claire cật vấn.

"Hắc là Ác Quỷ. Em không biết diễn tả sao. Hắc là Ác Quỷ, và

như mọi tên quỷ dữ khác, hấn sở hữu sức mạnh vô song. Hấn mỗi chài. Hấn nhấc móc. Và hấn tước đoạt."

"Gabe có đôi mắt giống cậu," Claire chợt nói. "Cậu và Gabe cùng có đôi mắt nhạt."

"Mắt em ư?" anh đáp lời cô. "Chúng nhìn vượt lên trên giới hạn những thứ người trần mắt thịt có thể trông thấy. Em được bảo đó là tài năng thiên bẩm, và có những người khác với những tài năng khác. Và đúng, Gabe có đôi mắt giống vậy. Đôi khi em tự hỏi..."

Từ ngọn cây thông ven sông, trong ráng chiều, một con chim lớn đột ngột bay lên và lao bổ xuống chỗ họ.

"Thoạt đầu cậu có sợ lũ chim không?" Claire đột nhiên hỏi.

"Sao kia?"

"Khi cậu trốn khỏi cộng đồng. Khi cậu lần đầu nhìn thấy chim chóc. Cậu có sợ không?"

Jonas gật đầu. "Chỉ ban đầu thôi. Còn cả những thứ khác nữa. Em vẫn nhớ lần đầu tiên nhìn thấy một con cáo. Gabe còn quá nhỏ; thằng bé chẳng biết sợ là gì. Tất thấy mọi thứ với nó đều mới tinh và đầy hứng khởi."

Claire bỗng nhận thấy rằng cách anh trò chuyện với cô đã khác. Anh đã biết cô kể từ khi cô mới đặt chân tới cộng đồng này và vẫn luôn nói chuyện với cô rất thân ái. Anh luôn giúp đỡ và nhẫn nại: một người đàn ông trẻ tuổi với một bà lão già nua. Nhưng giữa hai người chưa bao giờ nhiều hơn mỗi sơ giao. Giờ họ đang hàn huyên như thể cố nhân tới ngày hội ngộ.

"Tôi đã tính chuyện cướp lấy thằng bé," cô thú nhận. "Nhưng không biết phải giấu thằng bé làm sao, hoặc có thể đi đâu. Và rồi cha cậu cho tôi xem nó có đeo một chiếc vòng đặc biệt trên cổ chân, nên tôi mới vỡ lẽ mình sẽ bị tóm ngay nếu dám manh nha

cướp thằng bé."

"Phải. Một chiếc vòng điện tử,"

Claire nhú mào. "Tôi không nhớ nổi thứ đó có ý nghĩa gì nữa. Công dụng của nó là gì."

"Có quá nhiều thứ của cộng đồng giờ không còn thuộc cuộc sống của ta nữa. Nhưng lại là những gì làm nên ký ức ta: những điều vụn vặt," Jonas nói.

"Xe đạp của tôi. Kể từ dạo ấy tôi không thấy một chiếc xe đạp nào. Trừ cái trong bảo tàng. Nó là..."

"Xe đạp của bố em. Em đã lấy trộm nó. Có ghế ngồi cho Gabe."

Claire gật gù. "Đúng vậy. Trong trí nhớ tôi có hình ảnh thằng bé ngồi trên xe. Nó cầm một món đồ chơi."

Jonas bật cười. "Con hà mã của thằng bé."

"Thằng bé gọi nó là Mã, phải không nhỉ? Đang dần hồi lại rồi đây."

"Đúng vậy. Mã."

Giờ đây cô gần như có thể mắt thấy tai nghe: đôi tay nắn nắn siết chặt con thú bông; giọng nói hân hoan lạnh lạnh. "Cậu có mang theo con hà mã khi bỏ trốn không?"

Jonas lắc đầu. "Em không thể. Mọi thứ diễn tiến nhanh đến chóng mặt. Em phát hiện ra họ sắp sửa phóng thích... Không. Không phải phóng thích. Họ sẽ trừ khử Gabe. Em cướp lấy thằng bé và trốn đi. Và em phải mang theo lương thực. Không đủ chỗ cho bất kỳ thứ gì khác."

"Tôi sẽ đi cùng cậu nếu hay tin. Chuyện giờ sẽ khác nếu tôi làm vậy." Cô nhấp nhúm trên băng ghế và xoa xoa cái hông đau. "Giá mà..." Nhưng rồi nín thinh.

Jonas lặng im. Anh không đáp.

"Tôi đã vô cùng khiếp sợ chim chóc," cô bỗng cất lời. "Do bộ lông vũ và mỏ của chúng. Thế rồi Einar cho tôi một con, nhốt trong lồng để làm cảnh. Tôi đặt tên cho nó là Cánh Vàng."

"Einar? Anh ấy là người đã..."

"Phải, người đã lo liệu cho tôi trèo thoát ra." Cô đưa mắt nhìn xuống đôi bàn chân chai sần và viêm tấy trong đôi xăng đan cũ rích. Cô rứt chân lại giấu dưới gầm ghế. Anh biết cô đang nhớ lại mình đã từng linh hoạt thế nào, cân bằng và vững chãi ra sao.

"Tôi yêu Einar," cô nói với anh.

"Chị có ước mình đã ở lại không?" lát sau Jonas hỏi cô.

"Không," cô nói chắc nịch. "Nhưng tôi ước người đưa mình tới đây không phải tên Ác Quỷ kia."



Jonas đỡ cô đứng dậy khỏi ghế, bàn tay anh đặt dưới cánh tay cô. Họ đã ngồi cạnh nhau rất lâu, và người Claire cứng đờ. Cô chậm chạp vươn vai và hít sâu.

"Chị ổn chứ?" anh hỏi, nhìn cô đầy quan tâm.

Cô gật. "Xíu nữa là ổn thôi. Đôi lúc tim mạch không được ổn định. Và tôi hơi lè mề."

Jonas không thôi nhìn cô. "Em nhớ ra chị rồi," sau một thoáng anh nói.

"Chúng ta chưa từng nói chuyện mà," Claire nhắc.

Họ bắt đầu thả bộ chậm rãi. Anh tiễn cô về nhà.

"Phải. Nhưng em đã trông thấy chị. Bố cũng nhắc tới chị nữa - cô gái thỉnh thoảng lại tới Trung tâm Nuôi trẻ và chơi cùng

Gabe. Có một lần bố chỉ chị cho em. Em nghĩ lúc chị đạp xe ngang qua, thì ông nói, 'Người đó đấy'."

"Nhận ra cậu mới thật là kỳ lạ. Ông ấy có chỉ cậu cho tôi thấy: 'Con trai chú đấy,' ông nói. Ông có nói tên cậu cho tôi. Những ngày sống ở cộng đồng cứ thế ập về."

"Em không nghĩ về ngày xưa nữa. Em đã gây dựng một cuộc sống tại đây, một cuộc sống hoàn toàn khác."

"Gabe cũng vậy."

Jonas gật đầu. "Thằng bé chẳng nhớ chút gì về cộng đồng cả."

"Thế cũng tốt."

"Em không dám chắc. Việc không có một quá khứ, hay một gia đình, khiến nó bị ức chế."

"Vậy là thằng bé có thắc mắc?"

"Hơn cả thắc mắc ấy chứ," Jonas bảo cô. "Thằng bé sôi sục một mong ước là khám phá ra quá khứ của mình. Em đã cố nói cho nó những điều nó muốn biết, nhưng thế là chưa đủ. Bởi vậy thằng bé mới đóng một con thuyền. Em kể ta đã từng sống cạnh một con sông, có khi lại chính là con sông này. Thằng bé quyết chí tìm đường về đó."

Cả hai người nín bật.

"Vậy ta phải..."

"Có lẽ ta phải hợp sức..."

Họ đồng thanh, và cùng nói một điều giống nhau: *Ta phải cố kể toàn bộ câu chuyện cho Gabe nghe. Ta có thể chung tay giúp thằng bé hiểu.* Nhưng đào đâu ra thời gian mà bàn bạc. Họ bị cắt lời bởi tiếng hò reo của mấy cậu nhóc, phấn khích, có lẽ xen lẫn hoảng hốt. Tiếng động tới từ phía bờ sông, nơi Gabe đã miệt mài hàng tuần liền làm chiếc thuyền nhỏ.

CHƯƠNG BẢY

Gabe nào muốn có khán giả cho buổi hạ thủy. Cậu không chắc là con thuyền đã hoàn toàn sẵn sàng, mà lại chẳng muốn bị bẽ mặt lỗ như có bất kỳ trục trặc nào phát sinh.

Kế hoạch của cậu vốn là lẻn đi một mình. Ngày hôm qua cậu đã ửn con thuyền ra gần mép nước, đẩy nó xuyên qua mấy bụi cây thấp. Lúc này nó đang nằm ở một đoạn bờ sông trũng, sinh lầy. Mái chèo đặt chéo lọt thỏm bên trong.

Bức hình trong cuốn sách của cậu, cuốn mà cậu đã mượn của Jonas, vẽ một người đàn ông bơi vờ giữa đại dương, nằm rạp chờ chết trên con thuyền tí tẹo. Cánh tay anh ta căng ra và lực lưỡng, nhưng vô dụng; rõ mười mười là những đợt sóng lừng kia sẽ đặt dấu chấm hết cho anh ta. Người này không có mái chèo, Gabe nghĩ, chăm chăm nhìn vào hình vẽ. Có thể anh ta đã đánh mất nó. Hoặc quên mang chưa biết chừng? Người đàn ông đó sẽ không tài nào cứu nổi mình khỏi biển cả đang trời dậy. Anh ta cần một mái chèo.

Trong một khoảnh khắc góc nghềch Gabe bèn tập trung cao độ và cố gắng nhìn xuyên vào tâm trí của người đàn ông trong tranh, để biết cảm giác trôi nổi, sắp bỏ mạng giữa biển - tranh thủ lúc bản thân còn đang yên ổn và có thể kết thúc cuộc đọc tâm bất cứ lúc nào mình muốn. Chỉ để cảm nhận nổi kinh hoàng trong chớp mắt, cùng với chuyển động của những con sóng khuấy đảo.

Nhưng không được. Người đàn ông đâu có thực. Anh ta chỉ nằm trong tưởng tượng của người họa sĩ, thuần túy là những vệt màu, không hơn. Một người đàn ông trong tranh cần một

mái chèo.

Cái mái chèo tự dẽo làm Gabe vô cùng phổng mũi. Cậu hãnh diện về cả con thuyền, nhưng cậu nhận ra nó còn là một công trình sơ sài, giản đơn. Cái mái chèo thì một trời một vực. Cậu thấy mình đã vớ bở khi tìm thấy một cây tuyết tùng vừa non vừa thuần lại bẻ ra ở gốc: chuẩn không cần chỉnh cho kế hoạch của cậu. Thật khéo léo, cậu đốn hạ cái cây và dẽo mái chèo từ phần thân. Công việc dường như chẳng có hồi kết. Nhưng cậu đã mang theo nó tới lui Nhà trọ Thiếu nam và có thể tiếp tục làm vào buổi tối: tỉ mỉ gọt giũa, bào nhẵn, tạo hình. Chúng bạn, kể cả những đứa nhạo báng con thuyền của cậu, đều bị ấn tượng với cái mái chèo, với mùi tuyết tùng ngòn ngọt, những góc cạnh cong cong uyển chuyển và lớp vỏ ngoài óng ả sau khi cậu bôi dầu lên.

"Mình khắc tên mình lên đó được không? Be bé thôi, nhưng để cậu có thể nhớ tới mình?" Nathaniel ướm hỏi. Gabe đồng ý và đứng nhìn người bạn tần mẩn khắc tên.

Rồi đến lượt Simon hỏi xin, và Tarik, và cả những người khác. Đến những người đã từng giấu cột dự án của cậu giờ cũng hì hụi thêm chữ ký của mình vào.

Quan sát, Gabe nhận ra mình có thể đọc tâm từng cậu bạn một chút đỉnh, trong khi họ chúm cả người xuống, cặm cùi khắc tên lên mái chèo. Cậu có thể cảm nhận được tâm tình của họ.

Mình không nghĩ cậu ấy sẽ làm được, cậu cảm nhận được nỗi lo của Nathaniel. Cậu ấy chết ngổm trên sông mất.

Mong là cậu ấy tìm thấy mẹ, cậu cảm nhận từ Tarik. Cậu ấy rất muốn làm được điều đó.

Tên này dần thật. Nhưng bản lĩnh đấy, phải công nhận thế. Ước gì mình cũng có lòng can đảm đó. Gabe ngạc nhiên khi cảm nhận

được điều này từ Simon, người vẫn luôn dè bửu dự án này.

Sau cùng, cậu ngưỡng ngừng đề nghị Jonas khắc cả tên của anh nữa. Cậu cảm nhận được nỗi sợ của Jonas dành cho mình, nhưng Jonas không biểu lộ ra. Nét mặt anh bình thản và anh mỉm cười khi trả lại mái chèo với tên của anh khắc bên trên.

Cậu đã để chứa một quả đấm được tiện tròn vo ở một đầu làm chỗ nắm tay. Đầu kia bè ra thành hình một tam giác cỡ lớn. Cậu đứng trên bờ gần mé nước và nhúng nó xuống, đưa tay chèo một lượt để cảm nhận lực cản của dòng sông. Việc này đòi hỏi phải có thể lực. Nhưng Gabe khỏe mà. Vài tháng trở lại đây cậu đã dần vạm vỡ hơn; cơ bắp rắn rỏi và năng lượng thì không bao giờ cạn.

Sau bữa trưa cậu phải lúi lịch vì một số việc vặt chưa làm xong. Cậu cúi kính gập quần áo cất đi và chỉnh trang lại phòng ốc. Ngay lúc này, trên đường quay lại dòng sông, cậu nhìn nhận tình hình thời tiết. Sáng mù sương đã quang đãng và qua những đám mây lóe lên một vạt nắng. Sông sẽ lặng thôi, Gabe nhủ thầm. Đôi khi sau cơn bão nó sẽ có những diễn biến bất thường và đầy rẫy hiểm nguy. Cậu không chùn chân. Con thuyền của cậu sẽ xoay sở được, cam đoan là thế. Nhưng trong lần thử nghiệm đầu tiên này, cậu như mở cờ trong bụng vì trời yên sóng lặng; cứ từ từ, chậm mà chắc. Cần phải học cách sử dụng mái chèo cho chuẩn, cách rẽ nước. Cậu gồng cánh tay, tự trầm trở bắp tay mình và tự hỏi liệu có khi nào Deirdre để tâm tới điều này chẳng. Rồi cậu mặt đỏ như gấc, ngưỡng chín người vì lại có một ý nghĩ ngô nghê đến vậy.

"Gabe oi!"

"Này, Gabe!"

Cậu nhận ra giọng của Tarik. Rồi tới Simon và Nathaniel. Họ đã tia thấy cậu trên đường đi. Bực bội, Gabe dừng lại chờ. Họ đã

đoán ra cậu đang làm gì. Toàn bộ nhóm bạn ở Nhà trọ Thiếu nam đã bắt kịp cậu, ban đầu chỉ có Simon và Tarik; lúc sau thêm cả những người khác học tốc chạy tới. "Cậu định hành động hả Gabe? Hạ thủy ấy? Tụi này đứng xem được chú?"

"Tụi này sẽ làm biệt đội giải cứu cho cậu!" Tarik đề xuất.

Vốn dĩ cậu muốn hành sự một mình. Không kịp nữa rồi. Thôi thì cứ cho họ xem. Khi thời cơ tới, thời cơ thực sự ấy, khi cậu rời khỏi đây mãi mãi - cậu sẽ một thân một mình triển khai. Có thể là vào ban đêm. Cậu sẽ để lại một tờ giấy nhắn ở Nhà trọ Thiếu nam. Một tờ dành riêng cho Jonas, cậu nghĩ, cùng lời cảm ơn; Jonas đã làm hết sức mình vì Gabe. Deirdre thì sao? Không, thế thì ngốc xít quá. Không nhắn nhủ gì với Deirdre hết. Cứ để cô nàng phải suy tư về cậu mãi thôi.

Nhưng mà giờ thì khỏi giấy với chả nhắn. Một lần tập dượt thôi mà. Trong quyển sách về thuyền bè ấy, người ta gọi nó là gì nhỉ? Chạy thử. Chính thế.

"Gabe này?" Simon trông thấy cuộn dây thừng bên cái nhà kho nhỏ. Gabe đã dùng nó buộc những chồng ván lại với nhau để kéo một cái là gọn gàng đâu ra đấy. Cậu tính sớm trả lại sợi dây.

"Sao?"

"Hay là cậu buộc một đầu dây vào thuyền, còn tụi này nắm đầu còn lại khi cậu nhổ neo? Như thế thì chẳng may cậu gặp bất trắc, tụi này có thể lôi cậu vào bờ!"

Gabe cau có với Simon. "Như một đứa nhãi nhép với con thuyền đồ chơi trong ao nước ấy hả?"

"Không, ý mình là..."

"Quên đi, Simon. Cứ để sợi dây đó. Mình mượn nó ở chỗ anh Jonas. Anh ấy muốn nhận lại nó."

"Có ai muốn phụ không? Giúp mình một tay đẩy nó xuống nước với." Vài cậu trai xăm xấn bước tới bờ sông nơi con thuyền đang bị lèn trong đồng bùn trơn nhầy.

"Kìa nghe đã, Gabe!" Nathaniel nghe có vẻ lo ngại. "Có khi tôi thiếu cậu nên mang theo sợi thừng lên trên thuyền. Vì nếu như muốn tấp vào bờ, cậu sẽ cần túm vào cái gì đó. Biết đâu cậu có thể thắt một cái thông lọng và quăng vào gốc cây hay bụi rậm."

"Phải, cậu ấy nói đúng đó, Gabe!" ai đấy nói.

Gabe đứng bên chiếc thuyền, giận điên người. Bọn họ đang phá hỏng mọi thứ, túm đông tụm đổ lại, chỉ trở bình phẩm, dự đoán rất điềm gở.

"Nhìn kìa, chỗ hai tấm ván không khít nhau lắm ấy," một đứa tên Stefan tự dưng nói. "Chẳng phải nước sẽ rò rỉ qua khe hở đó sao?" Cậu ta trở ngón tay.

Gabe liếc chỗ Stefan chỉ. Cậu đã định dùng bùn đặc để lấp vết nứt toác đó rồi chờ nó khô cứng lại. "Khi những tấm ván dính nước," cậu nói, "chúng sẽ nở ra và dính liền với nhau."

Stefan nhìn đầy hoài nghi. "Nhưng lỗ..."

"Coi này," Gabe mất kiên nhẫn nói. "Nếu các cậu cứ xoắn xít lên về nó, mình nhét đại một thứ vào chỗ trống là được chứ gì. Đưa mình nắm giẻ đó." Cậu phác một cử chỉ về phía miếng vải cậu đã dùng để xát dầu lên mái chèo. Nó nằm chổng chơ gần nhà kho. Stefan thấy cho cậu và Gabe xé nó thành từng dải. Đoạn cậu nhồi một nùi vào chỗ giữa hai tấm ván thuyền. "Đây nhé," cậu nói. "Vừa lòng chưa?"

Stefan ngó quanh quất những người khác đang đứng trên bờ. Simon nhún vai. Nathaniel trông lo sốt vó. Tarik nhăn răng le lưỡi. "Rồi," cậu ta đáp. "Quá vừa lòng luôn."

"Vừa lòng mà chổng mắt lên xem cậu chìm ngấm ấy," một

đưa làm bầm và vài đứa khác phá ra cười nghiêng ngả.

Gabe lơ lửng họ. Cậu đang chú tâm di dời con thuyền xuống nước từ chỗ đậu lầy lội. Tay cậu trơn tuột trên mặt gỗ nhẵn thín. Cậu ghé sát vai vào thuyền và đẩy. Vài cậu trai khác cũng đẩy cùng, và tránh tránh một cái, đáy thuyền nhấc khỏi đồng sình lầy và tiến vào vùng nước. Gabe nhảy phóc vào, lộn nhào đáp đất bằng lưng và vớ lấy mái chèo.

Dòng sông vẫn còn rất lặng tại rìa nước nông này. Trước hết Gabe nhổm lên quỳ gối; rồi cậu đứng thẳng, tay nắm mái chèo chống vào sàn thuyền gỗ cho vững. Cậu không ngờ rằng nó sẽ lắc lư chao đảo thế này, nhưng cậu choãi đôi chân đất để cân bằng. Cậu vẫn khá gần bờ, và khoảng khắc huy hoàng khi cậu cuối cùng cũng đứng thẳng người không chút loạng choạng đã khiến cậu quên bằng cơn giận và sự nóng vội. Chút nữa thôi cậu sẽ quỳ xuống và bắt đầu rẽ nước bằng mái chèo. Nhưng tạm thời bây giờ có vẻ là lúc để đứng thật hiên ngang, buông một tay khỏi mái chèo mà vẫy chào quyết thắng với đám chiến hữu, những người đang căng thẳng dõi theo cậu. Họ cười ngoác đến mang tai.

Thế rồi, con thuyền bắt đầu xoay, làm cậu há hốc miệng. Giờ cậu không còn mặt đối mặt với bờ và đám bạn nữa; mà đang hướng ra giữa sông và hàng cây trên bờ bên kia.

Chà, hẳn nhiên rồi, cậu nghĩ bụng, nhận ra rằng mình còn chưa lái thuyền. Cậu khom gối. Loay hoay giữ thăng bằng, cậu nhấc mái chèo và nhúng nó vào nước. Cậu đã tập rẽ nước bằng đầu gậy bệt và biết cảm giác ấy, nên lực nước cản không khiến cậu ngạc nhiên. Chúi người về phía trước, cậu chèo ngược lại với dòng chảy, con thuyền nhẹ xoay chuyển theo, quay tròn một tẹo, để rồi một lần nữa cậu lại trông thấy mấy đứa bạn, nhưng giờ họ cách xa cậu hơn. Dòng sông đang cuốn cậu đi, càng ngày

càng xa bờ.

Cậu đã trù bị chuyện này. Đây là lúc để cậu luyện tập điều khiển chiếc thuyền, đẩy và lái nó. Mái chèo trong tay, cậu nhẹ đẩy thuyền về phía bờ cậu vừa trôi khỏi. Nhưng dòng nước một lần nữa lại càng cuốn cậu ra xa. Được thôi, cậu nhủ thầm. Mình cần *mau tay chèo hơn nữa*. Cậu dùng mái chèo kéo vài đường dài và một lần nữa tự đưa mình vào gần bờ hơn, nhưng cậu đang bị trôi theo dòng chảy và rừng cây gỗ trăn đang che hội bạn khỏi tầm mắt cậu.

Cậu nhận ra sẽ mất nhiều công sức mới trở lại được chỗ họ. Dòng nước đang kéo cậu xa khỏi nơi họ đang đứng.

"Cậu ổn chứ?" Cậu nhận ra giọng Nathaniel.

"Ừ," cậu gọi với lại. "Mình đang mày mò cách mái chèo hoạt động thôi ấy mà!"

Con thuyền khẽ xoay tròn và chao nghiêng. Thật khó để lấy lại thăng bằng. Cậu bèn cố định vị trí đầu gối và bàn chân. Cậu chợt nhận ra chúng đều đã ướt sũng - không phải vì đám bùn nhầy nhụa ở bờ sông, mà bởi nước đang lọt qua những vết nứt giữa mấy tấm ván thuyền. Cậu cố gắng hướng về bờ, rẽ nước bằng mái chèo, nhưng cảm thấy con thuyền mỗi lúc một trĩu nặng, với cơ man nào là nước bên trong.

Cậu nghe thấy tiếng hò hét của đám con trai ngay một gần. Hóa ra các bạn cậu đang chạy dọc bờ sông, theo sát nhất cử nhất động của cậu, con thuyền vụng về chao đảo bất kham. Nước dâng tới bắp chân. Giờ đây mái chèo đã dần trở nên vô tích sự trong vai trò một dụng cụ lèo lái. Rốt cuộc, cậu tức giận quẳng nó thẳng xuống nước và thấy nó cọ quẹt vào đáy. Nó làm chậm bước tiến của con thuyền. Qua mấy bụi cây, hội chiến hữu của cậu hiện ra, nheo nhéo gọi.

"Đây!" Tarik hét lên. "Mình mang theo dây thừng đây! Nếu mình tung nó sang cho cậu, tụi này có thể kéo cậu vào bờ!"

Gabe biết mình muốn đáp lại ra sao. Cậu những muốn nói: *Đừng bận tâm! Mình tự chèo thuyền vào bờ được! Nhưng đâu đúng. Mái chèo đã mắc kẹt dưới đáy sông bùn lầy và ngay lúc này đây, đang nhất thời giữ cho con thuyền đứng yên. Nhưng xoáy nước vẫn không ngừng dâng lên.*

"Được rồi, ném đi!"

Ít ra thì cậu cũng tóm được sợi dây ngay lần đầu tiên nên không phải thêm phần bẽ bàng. Cậu quấn dây quanh cổ tay và chờ Tarik tìm một chỗ đứng chắc chắn trên bờ sông. Hai người khác cũng với lấy sợi dây, và khi Gabe nói lớn, "Kéo đi!" họ luôn tay kéo trong lúc cậu nhấc cái mái chèo đang níu chân mình lên. Con thuyền lắc qua lắc lại và nước bắn tung tóe quanh thất lưng cậu. Từng chút một nó nhích về bờ.

Khi đáy thuyền đập quệt vào mấy tảng đá chỗ rìa nước nông, cậu nhìn lên và trông thấy cả Jonas đứng đó, nét mặt đầy lo lắng.

"Cần cải tiến thêm," cậu lẩm bẩm trong lúc trèo khỏi thuyền. Cậu luồn một đầu dây qua khe nứt gần mũi thuyền rồi thắt nút. Đoạn đón lấy đầu dây kia từ Tarik và nhìn quanh để tìm một thân cây để buộc.

"Các em," cậu nghe tiếng Jonas nói, "tới giờ sửa soạn bữa tối rồi. Các em đi đi. Anh sẽ ở lại đây cùng Gabe. Cảm ơn sự trợ giúp của mấy đứa nhé."

Gabe buộc dây quanh một thân cây non mảnh dẻ gần đó và nhìn lại thành phẩm thất bại vừa bé tẹo vừa rò nước mà chỉ ít phút trước đó cậu vẫn còn lấy làm hãnh diện. Nó nhoe nhoét bùn và miếng giẻ đang lúc lử chỗ khe hở cậu nhét vào.

Jonas đứng chờ cậu, trong im lặng, vẻ mặt toát lên sự thông cảm.

"Không biết em còn buộc nó lại làm gì nữa. Cứ kệ nó lênh bênh ngoài đó và chìm quách đi cho rồi." Giọng Gabe run run, nước mắt chực trào ra. Cậu lau đôi bàn tay ướt nhem nhuốc vào ống quần rồi nước long tong và trèo lên bờ để giáp mặt người đàn ông, người giống một người cha nhất mà cậu có.

"Anh rất tiếc," Jonas nói.

"Nó còn chẳng phải là một con thuyền đích thực. Một đồng ván chấp vá lại với nhau. Thế thôi." Cậu quệt bàn tay bẩn lên mặt và giương ánh mắt ám ức nhìn Jonas, thách anh dám nói điều ngược lại.

"Dầu sao thì nó cũng nổi được trên mặt nước," cậu chêm vào.

"Phải, nó quả là có nổi được."

"Và mái chèo của em hoạt động hơi bị trơn tru."

Ngần ấy là toàn bộ những gì không xôi hỏng bỏng không. Hàng tuần liền lên kế hoạch, lắp ráp và nuôi hy vọng. Và giờ đây tất cả những gì cậu có thể nói là cái mái chèo hoạt động trơn tru. Gabe cảm tưởng mọi thứ đang vượt khỏi tầm tay: mơ ước được quay trở lại và tìm mẹ, được trở thành một phần của thứ gì đó mà cậu hằng ước ao cả một đời. Cậu đã vẽ ra trong đầu màn hồi hương hoành tráng về nơi cuộc sống cậu đã bắt đầu. Cậu đã mơ tưởng hão huyền rằng sẽ có ai đó nhận ra mình và cất lời chào: "Nhìn kìa! Là Gabriel đây!" Trong tưởng tượng, cậu đã thấy bóng hình mẹ chạy lại, bà dang đôi tay để ôm lấy cậu khi cậu bước ra khỏi chiếc thuyền nhỏ vững chãi, mỉm cười.

Dòng sông vẫn cuộn cuộn chảy. Nó chuyển động và nổi sóng, tung bọt và thăm thẳm, cuốn lá cây cùng đất cát lẫn cành cây từ vùng đất này tới vùng đất khác. Cậu thật là một đứa khờ, cứ

huyền hoặc rằng nó cũng có thể mang mình theo cùng.

Tức tối cậu đá vào con thuyền, đoạn quay đi.

"Đi cùng anh nào, Gabe. Em có thể về nhà anh tắm rửa cho sạch sẽ. Chị Kira sẽ dọn cho ta mấy món điểm tâm và ta có thể trò chuyện. Có một điều quan trọng anh cần phải nói với em."

Gabe quắc mắt nhìn con thuyền thê thảm một lần nữa. Rồi, đầy hậm hực, cậu trèo lên bờ sông trơn trượt. Cầm mái chèo, cậu đi theo Jonas trên con đường dẫn về làng.

CHƯƠNG TÁM

m còn nhớ Chợ Buôn chứ, Gabe?"

"E "Dạ vâng, cũng mang máng ạ. Mặc dù họ không cho phép trẻ con tới đó. Phải trên mười hai tuổi mới được."

"Cảm tạ trời đất vì điều đó," Jonas nói.

Gabe với tay tới cái đĩa và nhón thêm một chiếc bánh quy. Kira quả là một đầu bếp cừ khôi. Món bánh quy trắng miệng giòn tan và chỉ chít quả khô lẫn hạt. Cậu chẳng đếm, nhưng xem chừng đây là chiếc thứ sáu rồi.

Gabe và Jonas ngồi cạnh nhau trên chiếc tràng kỷ lótt gối. Gabe đã đi tắm và Jonas đưa cho cậu một bộ đồ sạch. Cậu lấy làm mừng vì không phải quay lại Nhà trọ Thiếu nam sau thảm họa tàu thuyền kia. Mấy đứa khác hẳn sẽ lấy đó ra làm trò đùa. Trong nhiều tuần sắp tới, dăm lăm. Nhưng ít nhất là trước mắt, buổi tối đầu tiên này, cậu sẽ không phải nghe chúng và cố nặn ra một nụ cười.

Kira đang bận cho mấy nhóc con đi ngủ. Trước đó Gabe đã quan sát chị cùng bọn trẻ, khi chị bón cho chúng ăn tối và lau những gương mặt lấm lem, ngái ngủ, thủ thủ với chúng về một ngày tuyệt vời vừa qua, về chuyến dã ngoại và những đóa hoa chúng đã hái. Trong cái bình nhỏ bằng đất nung trên bàn, bó hoa thiên khuất vàng, cúc gai tím và những nhành dương xỉ vắn vút hắt bóng lên tường dưới ánh đèn dịu êm.

Gabe gần như chẳng hứng thú với bọn trẻ nít. Cậu thà tán gẫu với Nhộn, chú chó già mập ú đang ngáy pho pho trên sàn nhà còn hơn là với Matthew và Annabelle, mấy bàn tay lúc nào

cũng chực vồ vập lấy đủ thứ cùng tiếng cười the thé. Cậu nhẹ cả người khi cuối cùng Kira cũng bắt chúng đi ngủ. Và thật là lạ khi Jonas thơm lên những cái cổ mướt mát mồ hôi của chúng và nói chúc ngủ ngon đầy thương yêu rồi chúng lủn củn đi theo mẹ.

Nhưng kể cả thế. Kể cả thế. Cậu cảm thấy một nỗi buồn lớn lao chẳng tài nào hiểu thấu khi nhìn Kira cùng mấy đứa nhóc. Cậu cảm thấy một nỗi mất mát, một lỗ hổng hun hút trong chính cuộc đời mình. Đã từng có ai - được rồi: có người phụ nữ nào - thủ thỉ với cậu như thế, hay nhẹ nhàng phỉ vụn bánh trên má cậu chưa? Đã từng có ai trao cho cậu tình mẫu tử chưa? Jonas vẫn luôn bảo cậu là không. "Một sản phẩm được sản xuất mà ra," Jonas nói, buồn rầu miêu tả gốc gác của cậu.

Nhưng cậu nghĩ mình có đọng lại chút gì đó. Một khung cảnh mờ nhạt, chỉ vậy thôi; nhưng nó có thực. Ai đó đã bồng cậu trên tay, thì thầm vào tai cậu. Ai đó đã từng thương yêu cậu. Cậu chắc chắn điều đó. Cậu chắc chắn rằng mình có thể tìm thấy nó. Tìm thấy bà ấy. Phải chi con thuyền ngu ngốc kia...

"Ráng giữ tỉnh táo nha, Gabe. Anh biết đã là một ngày dài. Nhưng anh muốn nói chuyện với em."

Cậu đang gà gật. Gabe liền rũ sạch cơn buồn ngủ và uống thêm một hộp trà. "Về Chợ Buôn ạ?" cậu hỏi. "Em hầu như chẳng nhớ gì về nó cả. Chỉ nghe người ta đồn đại. Nó cứ ghê ghê thế nào ấy. Nhưng cũng khá lý thú. Em với mấy đứa bạn, bọn em vẫn luôn muốn lên vào."

"Nó đã diễn ra trong nhiều năm," Jonas tả lại. "Anh chưa từng chú ý mấy tới nó cho tới khi trở thành Thủ Lĩnh. Và rồi anh bắt đầu thấy rằng..." Anh dừng lại khi Kira bước vào phòng, trên tay cầm một tách trà. Chị ngồi xuống một chiếc ghế gần đó.

"Anh đang kể cho Gabe nghe về Chợ Buôn."

Kira gật đầu. "Khi đó chị chưa ở đây," chị nói với Gabe, "nhưng Jonas đã thuật lại cho chị." Chị nhăn mặt và khẽ rùng mình. "Đáng sợ lắm."

Gabe chẳng nói gì. Cậu tự hỏi vì sao hai người họ lại nói về một sự kiện đã chấm dứt từ nhiều năm trước.

"Anh vẫn luôn coi nó là một thú giải trí đơn thuần," Jonas nói. "Mọi người diện quần áo đẹp. Lúc sửa soạn thì náo nức rộn ràng. Nhưng lớn lên anh bắt đầu cảm nhận được nó luôn ẩn chứa một sự nôn nao bất ổn. Nên khi trở thành Thủ Lĩnh, anh bắt đầu tham gia, để quan sát xem."

Gabe ngáp ngủ. "Thế chính xác thì đã xảy ra chuyện gì ạ?" cậu hỏi cốt vì lịch sự.

"Đại loại như một nghi lễ. Dăm bữa nửa tháng gã đàn ông này sẽ xuất hiện tại làng ta - hắn luôn mặc những trang phục kỳ dị và có giọng nói líu ríu quái gở. Mọi người gọi hắn ta bằng cái tên Trùm Buôn. Hắn bước lên sân khấu và gọi từng người tới một. Rồi mời mọc họ thực hiện trao đổi."

"Trao đổi ư?" Gabe hỏi lại. "Tức là sao ạ?"

"Thì, người ta sẽ nói cho hắn biết điều họ mong muốn bậc nhất. Nói thật to. Ai cũng có thể nghe thấy. Và rồi họ nói cho hắn thứ mình sẵn sàng đánh đổi để nhận được điều đó. Nhưng đến khúc này lại thì thầm."

Vẻ mặt Gabe đầy hoang mang. "Anh cho em một ví dụ đi," cậu nói.

"Giả sử tới lượt em. Em sẽ bước lên sân khấu và nói cho Trùm Buôn thứ em vẫn hằng ao ước. Em sẽ hỏi xin thứ gì đây?"

Gabe lẩn chần. Thật tình cậu không thể diễn tả thành lời điều mình thực lòng khao khát. Sau cùng cậu nhún vai. "Một con thuyền ra trò ạ, chắc thế."

"Và rồi em sẽ nói thầm cho hẳn thứ em sẵn lòng cho đi để nhận được con thuyền."

Gabe xì mặt. "Em chẳng có gì hết."

"Hầu hết mọi người đều nghĩ vậy. Và khi đó họ cũng có suy nghĩ ấy. Nhưng hóa ra là ngược lại. Hẳn ta đề nghị họ hãy đánh đổi phần nào đó của bản thân mình."

Gabe ngồi thẳng lưng, tỉnh táo hơn, kích động. "Như là một ngón tay hay gì đó ấy ạ? Hay một bên tai? Trong làng có một người phụ nữ chỉ có một tai. Bên còn lại đã bị cắt phénng đi trước khi bà ấy tới đây. Một sự trừng phạt vì điều gì đó, em nghĩ vậy. Có nơi người ta tiến hành những hình phạt hà khắc như thế."

"Anh biết. Và anh hiểu em đang muốn nói đến ai. Em nói đúng rồi đây. Bà ấy đã trốn thoát khỏi một nơi có chính quyền tàn độc."

"Nhưng Trùm Buôn yêu cầu một thứ khác. Em phải cho đi - để anh nghĩ xem phải diễn tả ra sao - một phần bản ngã của em."

"Như là gì ạ?"

"Chà, nếu như em muốn một con thuyền, hẳn ta hoàn toàn có thể cho em thứ đó. Nhưng hãy nghĩ về phẩm chất của em, Gabe. Em... sao nhỉ? Tràn đầy năng lượng, anh sẽ nói vậy."

"Và thông minh nữa ạ. Ở trường em học khá giỏi đó."

"Trung thực. Dễ mến."

"Chà, em có thành thực. Không sai. Em không phải lúc nào cũng dễ mến. Đôi lúc em khá xấu tính với Simon."

Jonas cười. "Nào, em có sự năng nổ. Đồng ý chứ?"

"Vâng ạ. Sự năng nổ."

"Lấy cái đó đi, làm ví dụ thôi ấy mà. Giả như Trùm Buôn có thể cho em một con thuyền hết sảy, Gabe ạ. Tuy nhiên em sẽ

phải trao đổi hòng nhận được nó. Em phải cho đi nguồn năng lượng tích cực của mình. Em sẽ đứng trên sân khấu. Hắn ta sẽ nói nhỏ với em rằng giao kèo này bao gồm những gì. Không ai nghe thấy. Chỉ mình em thôi. Nhưng rồi hắn sẽ nói lớn: 'Trao đổi?' Và em sẽ phải trả lời."

"Dễ ẹc. Một chiếc thuyền xin à? Em sẽ nói, 'Trao đổi!'"

"Hắn sẽ ghi lại điều ấy."

"Và em sẽ nhận được con thuyền của mình."

"Tất nhiên. Anh chưa nghe nói bất kỳ ai hỏi xin một con thuyền, nên không rõ nó sẽ hiện ra như thế nào. Nhưng hắn ta có quyền năng hơn người. Có lẽ một con thuyền hết ý sẽ chờ em vào ngày hôm sau, ở bờ sông."

"Tuyệt cú mèo!" Gabe đã tỉnh hẳn ngủ, mê mết trước ý nghĩ cậu sẽ có được con thuyền dễ dàng làm sao.

"Nhưng chớ quên: em đã tiến hành trao đổi. Và năng lượng trong người sẽ bị rút cạn khỏi em. Sáng hôm sau thức dậy em sẽ chẳng thể lết khỏi giường."

"Thế thì em sẽ nghỉ ngơi một ngày tới bao giờ khỏe khoắn trở lại thôi."

"Gabe, Trùm Buôn có quyền năng vô song. Hắn ta có thể vĩnh viễn tước đi năng lượng của em đấy."

"Vậy em sẽ phải ngồi xe lăn hay gì đó tương tự đến cuối đời sao ạ?"

"Dám lắm."

"Xem nào, như vậy đâu có được. Em sẽ không đánh đổi năng lượng của mình nữa."

"Nhưng em còn lựa chọn nào khác?"

Gabe suy ngẫm. "Lòng trung thực. Trí tuệ. Có lẽ em sẽ đánh đổi những thứ đó."

"Nghĩ kỹ đi."

"Ờ thì, em có thể đánh đổi lòng trung thực. Như thế em sẽ thành người không ngay thẳng, nhưng em sẽ có một con thuyền thật ngon nghề." Cậu nhún vai. "VẬY CŨNG ĐƯỢC."

Jonas cười. "Dù sao thì," anh nói, "đó chính là tất cả mọi điều về Chợ Buôn. Dần dà nó đã mua chuộc được dân làng. Họ trao đi những phần tốt đẹp nhất trong bản thân mình, như em, để đổi lại được những thứ tầm phào họ tưởng mình muốn, hoặc cần."

"Con thuyền có tầm phào đâu," Gabe cự lại. Cậu ngáp.

Jonas đứng dậy bước tới chỗ ấm trà sưởi tắm. Anh tự pha cho mình một tách trà nữa. "Kira? Em uống trà không?" anh hỏi, nhưng chị lắc đầu.

"Tin lời anh đi, Gabe ạ," anh nói lúc ngồi xuống. "Trùm Buôn nắm quyền khống chế cả ngôi làng này. Và hắn chỉ độc có dã tâm. Mọi sự sáng tỏ khi Matty hy sinh. Đó chính là dấu chấm hết cho Chợ Buôn."

Gabe thấy Kira úp mặt vào tay. Chị đã từng rất thân thiết với Matty.

Bọn họ im lặng trong một chốc. Bên ngoài, trời bắt đầu đổ mưa. Họ nghe được tiếng mưa trút xuống mái nhà. Thế rồi Jonas cất lời, "Anh muốn nói với em, Gabe ạ, về những năng lực."

"Năng lực ư?" Gabe đột nhiên cảm thấy bất an. Họ đang tiến vào một địa hạt trước đây chưa từng mấp mé đề cập.

"Có lẽ 'tài năng thiên bẩm' là từ chuẩn xác hơn. Anh có một năng lực nhất định, hay một tài năng thiên bẩm. Nó trở nên rõ rệt khi anh còn nhỏ, mười hai tuổi gì đó. Anh có thể tập trung vào một thứ gì đó và sai khiến bản thân nhìn..."

Anh thở dài và đưa mắt nhìn Kira. "Anh chẳng biết phải

miêu tả thế nào cho thằng bé hiểu," anh nói.

Kira bèn thử. "Jonas có thể nhìn vượt giới hạn, Gabe à. Anh ấy có thể nhìn tới nơi khác. Nhưng rất cực nhọc. Nó rút kiệt anh ấy."

"Và năng lực này đang suy yếu," Jonas nói thêm. "Anh có thể cảm nhận được nó đang rời bỏ anh. Kira cũng trải qua điều tương tự."

"Ý anh là chị ấy cũng có tài năng thiên bẩm ư?"

"Của chị khác. Nó xuất phát từ đôi bàn tay," Kira giải thích. "Thuở nhỏ chị cũng phát hiện ra nó giống anh Jonas. Tay chị bắt đầu có thể làm nhiều việc - tạo ra nhiều thứ - mà đôi tay người bình thường không thể. Nhưng giờ..."

Chị mỉm cười. "Nó cũng đang rời bỏ chị. Và vậy cũng ổn thôi. Chị nghĩ mình và Jonas không cần những năng lực ấy thêm nữa. Bọn chị đã dùng chúng để khởi tạo cuộc sống ở đây. Đã giúp đỡ người khác. Và thời hạn của những năng lực đó đang dần cạn. Nhưng bọn chị muốn nói về em kìa, Gabe. Bọn chị tin chắc em cũng sở hữu một năng lực nào đó."

"Anh cảm nhận được điều này từ khi em còn bé xíu, Gabe ạ" Jonas tiếp lời. "Khi anh mang em đi và trốn khỏi nơi ta từng sống. Anh đã đợi cho nó tự xuất đầu lộ diện với em." Anh nhìn Gabe như thể lúc ấy sẽ có thứ gì đó trở nên rõ rệt. Gabe ngo nguẩy trên ghế một cách kém thoải mái.

"Chà," sau rồi cậu lên tiếng, "không phải năng khiếu đóng thuyền đâu, đúng không ạ?"

Jonas phì cười. "Không," anh nói. "Nhưng em rất kiên định. Điều này có lợi cho em. Và anh nghĩ em sẽ cần tới quyết tâm ấy, cùng với năng lượng - thực tế thì, tất cả những phẩm chất của em - cộng thêm bất kỳ năng lực đặc biệt nào khác em vẫn chưa

khám phá ra..."

Em đã tìm ra nó rồi, Gabe tự nhủ. Em biết đọc tâm. Nhưng cậu lặng im không nói. Đơn giản là cậu chưa cảm thấy sẵn sàng kể cho họ.

"... bởi lẽ em có một công việc khó khăn phía trước," Jonas tiếp tục.

"Anh nói thế là sao ạ?"

"Anh sẽ dùng chút năng lực cuối cùng của mình," Jonas nói. "Anh sẽ nhìn vượt giới hạn một lần sau chót."

"Để làm gì?" Kira thẳng thốt hỏi.

Gabe nhắc lại. "Để làm gì ạ?"

"Anh phải truy ra tung tích của Trùm Buôn," Jonas nói với cả hai người. "Hắn ta vẫn còn lẩn khuất đâu đây. Rất gần rồi. Và hắn vô cùng hiểm ác."

Mưa mỗi lúc một to, xối xả trút xuống, và một trận gió đã nổi lên. Cành cây quật từng hồi vào bên hông nhà. Kira tự đứng dậy khỏi ghế và đóng cửa sổ lại. Jonas không để ý đến chuyện đó. "Và Gabe này?" anh nói. "Khi anh tìm ra hắn..."

Gabe chờ đợi. Giờ cậu đã hoàn toàn tỉnh táo.

"Lúc đó sẽ phải trông cậy vào em rồi. Em phải kết liễu hắn."

"Em ư? Sao lại là em? Hắn ta chẳng liên quan gì tới em cả!"

Jonas hít vào một hơi sâu. "Mọi thứ đều liên quan tới em, Gabe ạ. Nhưng đó là một câu chuyện dài. Anh tính kể cho em vào tối nay, nhưng anh thấy em đã thấm mệt. Vả lại cũng khuya rồi. Ngủ đi thôi. Sáng ra anh sẽ giải thích cho em."

CHƯƠNG CHÍN

Nước đọng trên lá rỏ xuống nền cỏ cũng đã ướt sũng, song mưa đã ngớt từ lâu và vàng dương nhợt nhạt đã hé. Mặt trời đã lên quá đầu và Gabe đang đi dạo. Cậu đã đánh một giấc chập chờn trên tràng kỷ để rồi rốt cuộc thì bị đánh thức bởi tiếng động trong nhà, đành ngáp dài và mở mắt. Cậu nhìn Kira chăm chú mấy đứa nhỏ. Chị nói với giọng nhẹ nhàng mà cứng rắn với Matthew, thằng bé đang cố giật món đồ chơi từ tay em gái. Annabelle giữ chặt nó trong tay và nhìn anh trai với ánh mắt thách thức. "Không!" cô bé nói.

Kira bật cười. Khi nhận ra Gabe đã thức giấc, chị quay khỏi mấy đứa nhóc.

"Em thấy sao rồi?" chị hỏi. "Em đã ngủ rất lâu." Gabe gật. Đoạn đưa mắt nhìn quanh phòng. "Em ổn ạ. Em đã có những giấc mơ rất lạ. Em xin lỗi vì đã ngủ nướng ạ. Đúng ra chị nên gọi em dậy. Anh Jonas có đây không ạ?"

"Không. Anh ấy phải ra ngoài rồi."

"Nhưng anh ấy đã hứa sẽ giải thích..."

"Chị biết. Và anh ấy sẽ làm vậy. Nhưng anh ấy vừa nhận được tin nhắn khẩn sáng sớm nay. Ai đó trong làng đang ốm nặng."

"Sao người ta lại gọi anh ấy ạ? Ảnh đâu phải thầy. Thường phải kêu Thầy Lang chứ."

Kira nhún vai. "Chị cũng không chắc. Xem ra bà ấy đã yêu cầu được gặp anh. Em đói bụng không? Bọn trẻ vừa ăn bánh mì phết mứt. Em dùng một chút nhé?"

Gabe bước tới bàn ăn. Chị đổ sữa vào một cái ly dày cho cậu.

Cậu hóp vài ngum và phết mứt mâm xôi lên lát bánh vừa ra lò giòn rụm. Cậu nhìn theo chị lại quay qua chú ý tới lũ nhóc.

"Chị có cho rằng chúng sẽ nhớ khoảnh khắc này khi lớn lên không ạ?" cậu bất giác cất tiếng hỏi.

"Giành nhau một món đồ chơi ấy hả? Ăn bánh mì mứt? Chắc không đâu. Mấy đứa còn quá nhỏ với những ký ức cụ thể như thế. Nhưng chị nghĩ chúng sẽ nhớ cảm giác chung chung khi được săn sóc, bị trách mắng đôi khi, có lẽ cả lúc được bế bồng ôm ấp nữa." Chị đổ thêm sữa vào chiếc ly đã cạn của cậu. "Sao thế?"

"Không biết ạ. Em chỉ băn khoăn thôi."

"Chị nghĩ chị vẫn nhớ hồi còn nhỏ xíu nằm ngủ cạnh mẹ. Khi chị nghĩ về chuyện ấy, chị cảm nhận được hơi ấm của bà. Và chị nghĩ có lẽ bà còn hát ru chị nữa. Chắc dạo đó chị tầm tuổi của Annabelle." Kira mỉm cười. "Bằng tuổi con bé chị vẫn chưa biết đi. Chung quy cũng tại cái chân này mà phải rất lâu chị mới đi được."

Một bên chân của chị bị khoèo. Đó là nguyên nhân chị phải dựa vào gậy mỗi khi bước đi. Cậu liếc nhìn chị, lại nhìn qua cây gậy, khi chị nhắc tới nó. Nhưng tâm trí cậu chẳng đặt vào đó.

"Em chẳng có một ký ức nào như vậy hết."

"Em nhớ được gì vậy, Gabe?" Kira hỏi cậu.

"Em ngồi ở ghế sau một chiếc xe đạp. Chị biết cái xe trong bảo tàng chứ ạ?"

"Đương nhiên rồi."

"Em nhớ điều đó, chút chút. Nhưng Jonas là người đưa em tới đây trên chiếc xe đạp đó. Anh ấy không phải cha em. Em không nhớ mình có mẹ, giống chị, hay như cách Annabelle và Matthew sẽ nhớ. Chỉ duy có..."

Cậu ngừng lại.

"Chỉ duy có gì thế?"

Gabe vắn vẹo người trên ghế. "Có một người phụ nữ. Em biết là có. Và bà ấy yêu thương em."

Kira mỉm cười. "Dĩ nhiên là vậy rồi."

"Kira, ý em là em thật sự biết. Tối qua, khi chị và anh Jonas nói về tài năng thiên bẩm của hai người..."

Chị nhìn cậu. "Ừ sao?"

"Em không muốn kể với anh chị. Chẳng biết tại sao. Có lẽ em cần thử nghiệm thêm một lần nữa."

"Thử nghiệm gì kia?" Kira ngó về phía bọn trẻ đang chơi rất trật tự. Chị bước tới bàn ăn và ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Gabe.

"Năng lực của em. Đúng là em có một cái. Em gọi nó là *thuật đọc tâm*."

"Nói tiếp đi."

"Ban đầu nó cứ xảy ra vậy thôi. Lúc nào cũng làm em muốn hét hồn. Nhưng rồi em phát hiện mình có thể chọn lựa thời điểm. Em có thể chi phối nó. Em có thể làm nó xảy ra. Chị cũng thế phải không ạ?"

Kira gật đầu. "Ừ. Đúng vậy."

"Và sáng nay, chỉ vài phút trước, chị đang đứng đó, với mấy nhóc..." Gabe hất đầu về phía góc phòng nơi hai đứa bé đang hí hoáy chồng những khối gỗ thành tháp. "Em đang nằm trên tràng kỷ, nửa tỉnh nửa mơ, quan sát, và em quyết định sẽ đọc thấu tâm can Matthew."

"Matthew ư?" Kira bối rối.

"Vâng, vì thằng bé là con trai. Em cho là với con gái thì cũng

không có gì khác, nhưng em cần được biết cảm giác khi một cậu bé nhìn mẹ mình."

Họ đều ngó qua chỗ Matthew. Mắt môi mắt lợi, mặt mày nhẵn tít, thằng bé đang chuyên tâm giữ cân một miếng gỗ tam giác xanh dương lên trên một chồng những khối vuông màu đỏ.

"Vậy là em tập trung cao độ. Điều đầu tiên xảy đến là sự im lặng. Chị đang nói chuyện với mấy đứa bé, chỉ cho chúng cách các khối gỗ khớp với nhau, và ngay khi chị nói, 'Con nhìn thấy những hình thù này chứ?' Chị đang đưa lên một miếng màu vàng, và rồi..."

"Phải rồi. Annabelle đã lấy nó khỏi tay chị," Kira đáp.

"Chắc vậy ạ. Em không nhớ rõ phần đó, bởi khoảng lặng đang diễn ra. Em chẳng nhận thức được chuyện gì trong khoảng lặng cả. Nhưng sau đó em, à, thì, em tiến hành đọc tâm Matthew. Em nhập vào người Matthew."

"Em chưa từng rời khỏi tràng kỷ."

"Không, cơ thể em không nhúc nhích. Nhưng ý thức của em sẽ đổi chỗ."

Kira gật gù.

"Và rồi," Gabe nói tiếp. "Em trở thành một phần của những cảm xúc trong Matthew lúc đó. Em cảm nhận được chúng. Em thấu hiểu chúng."

"Vậy ra năng lực của em là hiểu được những gì người khác đang cảm thấy sao?"

"Còn hơn cả hiểu nữa ấy ạ. Cảm nhận nó. Và sáng nay, khi em thực hiện điều này, em cảm thấy bản thân mình lúc nhỏ, phiên bản em bé của em, trải qua những gì Matthew đang trải qua trong khoảnh khắc đó. Thằng bé đang nhận được vô vàn tình yêu thương từ mẹ."

Kira, dần hiểu được, gật đầu. "Với Matthew thì điều đó đến từ chị. Còn với em, Gabe, em đang nhớ về..."

"Vâng. Em không biết tên của bà ấy hay hiện giờ bà ấy đang nơi đâu. Nhưng em biết chắc chắn rằng bà ấy là ai."

Hai người bọn họ ngồi lặng thinh, nhìn lũ trẻ nô đùa.



Lát sau, sau khi cậu giúp chị rửa đồng bát đĩa ăn trưa, Kira nói, "Chị sẽ đưa bọn trẻ đi dạo. Em muốn đi cùng chứ?" Chị nhắc hai chiếc áo khoác nhỏ từ móc treo trên tường lên.

"Bao giờ anh Jonas quay lại ạ?"

"Chị không rõ. Đúng là bất ngờ khi anh ấy đã đi lâu đến vậy."

"Em ở đây chờ anh ấy về có được không ạ?"

"Tất nhiên rồi. Em và anh ấy có rất nhiều chuyện cần trao đổi đấy."

Gabe nhìn qua ô cửa sổ, xuống phía con đường ngoằn ngoèo quanh ngôi làng. Mọi người tất tả ngược xuôi, bù đầu bù cổ với những nhiệm vụ giữa ngày. Bên kia vườn cây ăn quả, cậu có thể trông thấy thư viện; có vẻ như đã đóng cửa. Gần đó, trong sân chơi, trẻ con đang chạy quanh chuyền trái bóng qua lại; cậu có thể nghe được tiếng chúng hò hét. Một ngày bình thường tại một nơi quá đổi yên lành, quy củ. Nhưng ở đâu đó trong làng, có ai đó đang trong cơn thập tử nhất sinh, và Jonas đang có mặt ở đó.

"Em nghĩ em sẽ tự đi tìm anh ấy," đột nhiên Gabe nói. "Chị có biết anh ấy đi đâu không ạ? Người đó là ai ạ, người lâm trọng bệnh ấy?"

Kira luồn vào một bên tay áo bé xíu và hướng cánh tay bụ bẫm của Annabelle chui qua. "Giờ thì bên kia nhé," chị nói với cô bé, và nhắc cao tay áo còn lại. "Con có thể tự mặc áo không?" chị nói với Matthew, chiếc áo khoác của nó đang nằm trên sàn phía trước mặt. Thằng bé nhoẻn miệng cười và lắc lắc cái đầu ra chiều không ạ.

"Một người phụ nữ tên là Claire," chị quay sang Gabe, để trả lời câu hỏi của cậu. "Chị chắc rằng em đã trông thấy bà ấy trong làng. Bà ấy rất, rất lớn tuổi."

"Ô, bà ấy! Vâng, em trông thấy bà ấy thường xuyên."

"Vậy thì, chị e là em sẽ không còn được nhìn thấy bà ấy thêm nữa. Có vẻ như thời gian của bà lão đang dần cạn kiệt rồi." Cả hai nhóc con đã áo khoác chỉnh tề, Kira đi về phía cửa, bé Annabelle trên tay còn tay kia dắt Matthew. "Em mở cửa giúp chị được chứ?"

"Em để mái chèo lại đây được không ạ?" Cậu nhìn về góc nhà nơi món đồ đang dựng vào tường. Ánh nắng nhuộm lên nó một nước vàng óng ánh.

"Hẳn rồi. Chị sẽ không cho bọn trẻ nghịch vào đâu."

Gabe giúp chị đi qua cửa và bước xuống bậc thềm. "Chị có biết bà ấy sống ở đâu không? Hay bà ấy đã nhập bệnh xá rồi ạ?"

"Jonas tới nhà của bà ấy. Nó ở đâu đó đằng kia." Kira gạt đầu ra hiệu một nơi bên kia thư viện, bên kia trường học. Cậu có thể thấy lấm chấm trong rừng những túp nhà lúp xúp, ẩn mình trong bóng râm.

Gabe bèn vội cảm ơn chị vì đã cho một nơi để ăn uống ngủ nghỉ sau một ngày tẻ nhạt. Và rồi, khi Kira cùng mấy đứa trẻ đi tới khu vui chơi lân cận, cậu bắt đầu rảo bước về nơi cụ Claire đang sống và Jonas đang ở cùng bà. Cậu muốn nói thêm về điều Jonas

đề xuất tôi qua. Nó đã quanh quẩn trong tâm trí cậu từ lúc ngủ dậy. Anh muốn giết một người tên Trùm Buôn ư? Vô lý đừng đừng. Jonas là một người hiền hòa, giàu lòng trắc ẩn. Được rồi, có thể gã Trùm Buôn này đốn mạt thật. Có thể còn toàn là ác tâm! Nhưng hắn ta đâu làm phiền người quen nào của cậu. Người ta sẽ trông chừng hắn, sẽ đuổi hắn đi nếu hắn dám manh nha quay lại làng và hại người.

Ha, Gabe nghĩ bụng với một nụ cười ranh mãnh. Có lẽ người ta nên tống hắn lên con thuyền ngu xuẩn của mình và đẩy quách ra sông là xong.



Túp nhà khiêm nhường nằm sâu trong tàng cây, nhưng cậu không hề gặp khó khăn để tìm ra nơi cụ Claire ở. Vài người đàn bà cao tuổi ủ rũ đứng bên ngoài, cứ thăm thì với nhau.

"Đường đột quá," cậu nghe lén được một người nói với người khác. "Không đừng ập lên đầu bà ấy như thế. Tôi qua hăng còn khỏe mạnh."

"Thế là thường," một bà tóc bạc phơ nói với vẻ sành sỏi, và mấy người khác gật gù.

Gabe lịch sự xin phép lúc đi ngang qua. "Anh Jonas có trong đó không ạ?" cậu hỏi. Một bà gật đầu.

"Thế mà bà ấy muốn gặp cậu ấy trước nhất. Quái lạ," bà ta lẩm bẩm.

"Cháu vào được không ạ?" Gabe hỏi.

Hình như không có ai phụ trách ở đây. Họ đều ngây ra nhìn, cậu bèn coi đó là sự cho phép. Cánh cửa khép hờ, và cậu bước vào sau khi gõ nhẹ lên ván gỗ mà không có hồi đáp. Bên trong

nhà lù mù. Bên ngoài trời hôm nay sáng sủa quang đãng sau trận mưa tối qua là thế, nhưng cửa sổ nhà thì nhỏ, và rèm đan đã rủ xuống. Cậu ngủ thấy mùi thức ăn thiu, tuổi già, thảo mộc khô và bụi bặm.

Thầy Lang, vốn chịu trách nhiệm chăm sóc người bệnh, giờ lại ngồi im trên chiếc ghế bập bênh.

Gabe nhìn quanh. "Anh Jonas?"

"Đằng này." Cậu liền đi theo tiếng nói và thấy Jonas đang ngồi khuất trong bóng tối bên cạnh giường. Một lần nữa cậu không khỏi thắc mắc: Tại sao? Tại sao một bà lão lại đòi gặp Jonas?

Và bao lâu nữa Jonas mới có thể cáo từ ra về? Gabe cần nói chuyện với anh. Cuộc trao đổi tối qua giữa họ có vẻ cấp bách. Hơn cả cấp bách ấy chứ, phải là báo động đỏ. Jonas, tâm hồn hiền hòa nhất, dường như lại đang yêu cầu Gabe thực hiện một vụ giết người. Không một lời giải thích, à cũng không hẳn. Anh đã nói là họ sẽ bàn luận sâu hơn vào sáng hôm sau.

Và giờ thì đã hết xừ buổi sáng, mà Gabe muốn biết nhiều hơn nữa. Bà lão đang hấp hối, như mọi người già vãn vạy. Quy luật bất biến của vạn vật. Bàn của bà đang ở gần và Thầy Lang ngồi thu lu một góc. Bà ấy đâu có cần Jonas. Sao bằng Gabe được.

"Anh về được không?" Gabe thì thào, ghé lại gần hơn. "Ta cần nói chuyện. Anh đã hứa sẽ giải thích..."

"Suyt." Jonas đưa tay ra hiệu.

Lúc này, trong ánh đèn mù mờ, cậu có thể nhìn Jonas rõ hơn, và cả bà lão trên giường nữa. Đôi mắt bà mở to, và rõ ràng bà có thấy Gabe đang lại gần. Ngón tay gầy guộc của bà khẽ nhúc nhích, bấu vào tấm chăn. Jonas đang quan sát bà rất kỹ; giờ anh cúi về trước, như thể lắng nghe. Đôi môi mỏng, khô nứt của bà

chuyển động. Ban đầu Gabe chẳng nghe ra bà nói gì. Nhưng Jonas thì có. Jonas gật đầu.

Gabe tần ngần đứng đó. Khuôn miệng bà lão lại cử động và cậu cũng cúi ra đằng trước nghe ngóng. Lần này, ở cự li gần hơn, cậu có thể nghe thấy lời bà.

"Kể cho thằng bé," bà nói với Jonas.

CHƯƠNG MƯỜI

"**E**m xin lỗi. Chỉ là, khó tin quá."
Giọng Gabe đầy hồ nghi mà kiên nghị.
Jonas nghiêng về phía trước, khuỷu tay tì vào đầu gối.
Hai tay anh bưng mặt. Họ đang ngồi cạnh nhau trên
băng ghế đằng sau thư viện, cũng chiếc ghế mà mới đây anh đã
ngồi cùng Claire.

Anh ngẩng mặt lên và thở hắt ra. "Hôm qua anh cũng thấy
vậy khi chị ấy kể với anh. Anh ngồi đây và nghĩ: Bà lão này mất
trí rồi. Có phải giờ em cũng đang nghĩ về anh như thế không,
Gabe?"

Gabe lắc đầu và quay đi. Cậu muốn được ở một nơi khác. Bay
nhảy với đám bạn cùng nhà trọ. Đóng thêm một con thuyền
nữa. Đánh chìm thêm một con thuyền nữa. Cậu chẳng màng.
Đâu cũng được trừ nơi đây, nghe câu chuyện hoang đường này
từ miệng một người cậu luôn quý mến. Và tối qua, cũng chính
người đàn ông này đã nói về chuyện hủy hoại người khác. Thật
đáng sợ. Thật đáng buồn.

Cậu quay sang Jonas và cố nói với giọng an ủi. "Anh biết
không? Anh đã làm việc quá sức rồi. Có lẽ đọc sách quá nhiều.
Anh nên đi bộ thật lâu dọc bờ sông. Thả thả đầu óc, nghỉ ngơi tử
tế..."

"Gabe. Hãy nghe anh! Ta không còn thời gian nữa. Đây
không phải chuyện bịa đặt nông cuồng đâu. Đây là sự thực. Chị
ấy nhớ được em. Chị ấy nhớ được anh. Chị ấy..." Jonas tạm nghỉ
và hít một hơi sâu. "Anh biết em còn rất nhỏ khi chúng ta rời

khỏi cộng đồng, nên em không nhớ được những điều này. Nhưng anh thì có, Gabe ạ. Anh có nhớ trông thấy chị ấy ở đó. Chị ấy từng làm việc ở Trại ương Trứng cá. Nhưng hễ có thì giờ rảnh chị ấy sẽ đến Trung tâm Nuôi trẻ phụ giúp công việc. Chị ấy làm vậy vì em ở đó, Gabe."

"Chị ấy đã sinh ra em. Đó là cách mọi thứ vận hành ở đó. Những cô gái trẻ sản xuất ra em bé - chúng còn chẳng được gọi là em bé, mà là những Bé mới. Những Mẹ đẻ giao nộp lại chúng như những sản phẩm trong công xưởng. Và rồi những đứa bé được chuyển tới Trung tâm Nuôi trẻ, sau cùng thì được phân công cho những cặp đôi đăng ký có con."

"Đó là cách cha mẹ anh nhận được anh ư?" Gabe hỏi.

Jonas gật đầu.

"Vậy ra một cô gái nào đó đã sinh ra anh?"

"Phải."

"Nhưng anh không biết người đó là ai sao?"

Jonas lắc đầu.

"Và một cô gái khác nữa - hoặc có khi chính là cùng một người? - đã sinh ra em mấy năm sau đó..."

"Claire đã sinh ra em. Em là đứa con duy nhất mà chị ấy có."

"Nhưng anh nói rõt cuộc bà ấy lại làm việc ở chỗ cá mú kia mà."

Jonas gật đầu. "Đúng vậy, người ta quyết định rằng chị ấy không thể chống chịu thêm cuộc sinh nở nào nữa. Chị ấy gặp trở ngại khi hạ sinh em. Nên người ta giao cho chị ấy một công việc khác. Nhưng chị ấy dốc trọn thời gian để coi sóc em. Chị ấy thương yêu em, Gabe. Nhưng tình yêu thương không được dung thứ."

Gabe cúi xuống, tuột một chân khỏi chiếc xăng đan đang đi

và hấy ra một hòn sỏi đang cọ vào ngón cái. Cậu nhìn theo cánh chim xao động ở cái cây gần đó và nhận thấy mỏ con chim có ngậm một que củi. Xem xét vết trầy xước trên cánh tay. Ngáp và vươn vai. Tháo ra rồi cài lại chiếc khuy cổ. Săm soi móng tay.

Jonas nhìn cậu.

"Anh biết sao không?" Sau cùng Gabe cất lời. "Em nghĩ là em có thể tin tất cả những chuyện này. Anh đã từng tả cho em nghe về cộng đồng đây thôi. Vậy là: có một cô gái; người ấy sinh ra em. Em tin điều đó. Còn nữa, Jonas này? Em biết đúng là người ấy có thương yêu em. Nhưng..."

Jonas gật đầu. "Anh biết. Phần còn lại của câu chuyện."

"Vâng, phần còn lại điên rồ quá thể. Bà lão đó? Em phải tin rằng một gã nào đó vận đồ dị hợm..."

Cậu để ý rằng Jonas đã không còn nhìn mình nữa. Anh đang phóng tầm mắt ra bãi cỏ, về phía con đường đằng xa. Gabe nhìn theo ánh mắt của Jonas và trông thấy Người Thầy, vị hiệu trưởng cao niên, đang bách bộ chậm chậm trên đường. Chẳng có gì khác thường. Bây giờ đang là kỳ nghỉ. Người Thầy là một thành viên của làng này. Bắt gặp ông đi dạo đây đó là chuyện thường tình.

Cậu ngạc nhiên khi Jonas đứng khởi ghế và gọi Người Thầy. "Đi theo anh, Gabe," anh nói.

Cậu theo sát những sải bước vội vã của Jonas về phía con đường nơi Người Thầy đã dừng lại và đứng chờ. Vị hiệu trưởng có bộ râu rậm và cái lưng gù, cùng khuôn mặt khắc khổ. Nhưng đôi mắt ông ánh lên sự sắc sảo và thông tuệ. Gabe vẫn luôn kính mến Người Thầy, kể cả khi cậu chẳng ham hố gì trường học. "Chào buổi sáng," ông nói. "Sáng nay ta có thể giúp gì cho các quý ông đây?"

"Thưa thầy," Jonas mở lời, "em đang cố giảng giải cho Gabe đây về Trùm Buôn. Về những quyền năng mà hắn có."

Người Thầy liền nhăn nhó thấy rõ. "Chuyện đó là quá khứ rồi," ông nói cụt lủn. "Đã vùi sâu vào quên lãng."

"Em e là chưa đâu ạ," Jonas bảo ông. "Chúng ta đang rơi vào tình thế khá khẩn cấp. Em sẽ thuật lại cho thầy sau. Nhưng bây giờ em cần thầy giúp thuyết phục Gabe rằng những quyền năng này tồn tại. Thằng bé thấy khó mà tin được."

"Quả thực rất khó tin," Người Thầy gật gù đồng tình. "Ở một ngôi làng thanh bình thế này, rất khó để mà nhìn nhận được đúng kẻ thủ ác."

"Ta không còn nhiều thời gian đâu, thưa thầy. Liệu thầy có thể kể, cho Gabe, về cuộc giao kèo thầy đã thực hiện được không ạ?"

Người Thầy thở dài. "Có nhất thiết không?" ông hỏi Jonas.

"Cần kíp và hết sức quan trọng ạ."

Người Thầy gật đầu. "Ta hiểu rồi. Vậy thì được thôi. Chuyện xảy ra nhiều năm về trước, Gabe ạ. Trò còn là một cậu nhóc con. Ta vẫn nhớ trò đã quậy phá thế nào trên trường. Đôi khi sao nhãng."

"Em biết ạ," Gabe then thùng thừa nhận.

"Trò còn quá nhỏ để tới Chợ Buôn. Nhưng chắc hẳn cũng từng nghe nói về nó chứ?"

Gabe nhún vai. "Em cho là vậy. Nó có vẻ gì đó rất thần bí."

"Một vài người lớn chúng ta lần nào cũng tham dự. Kiểu một thú vui ấy mà, xem những người dân làng khác tự làm bẽ mặt mình. Nhưng trò không thường xuyên có mặt, phải không Jonas?"

Jonas lắc đầu. "Nó chưa bao giờ làm em hứng thú cho tới khi

nó vượt khỏi tầm kiểm soát, vả lại khi đó em còn là Thủ Lĩnh và cần phải hành động."

"Chà, ta đúng là một tên ngốc. Rất nhiều người trong chúng ta đều như thế. Ta là một lão già - góa vợ, cô độc. Ta sống cùng con gái, nhưng ta biết một ngày con bé sẽ kết hôn và sẽ chỉ còn ta lủi thà lủi thui. Ta tự thương thay cho thân mình. Ta có vết bớt này. Mấy đứa nhỏ vẫn thường gọi ta là Đỏ Hồng là vì thế; nhớ chứ, Gabe?"

Gabe nhìn vào vết đỏ sẫm trên má Người Thầy. Cậu gật. "Tụi em không hề có ý xấu."

"Tất nhiên rồi." Người Thầy mỉm cười. "Nhưng ta thấy tủi thân và ta ngờ nghệch. Và có một người phụ nữ, một góa phụ, mà ta đang để mắt tới. Trò hiểu điều đó chứ? Con trai tầm tuổi trò khắc sẽ hiểu được."

Bản năng của Gabe mách bảo cậu hãy giả đồ không hay không biết. Câu hỏi này khiến cậu khó xử. Nhưng khi có ánh mắt đăm đăm của cả Người Thầy lẫn Jonas hướng vào, có vẻ đã đến lúc thành thực. "Vâng," cậu đáp. "Em hiểu."

"Vì thế," Người Thầy thở dài thườn thượt. "Ta tới Chợ Buôn và lần đầu tiên trong đời, ta yêu cầu được tiến hành trao đổi."

"Thầy đã xin điều gì ạ?"

Người Thầy bật cười, một tiếng cười chua chát. "Ta nói với Trùm Buôn rằng ta muốn được trẻ hơn và ưa nhìn. Ta muốn quả phụ của Người Gác Kho phải lòng ta."

Gabe cảm mặt xuống đất. Cậu cảm thấy ngượng thay cho Người Thầy, vì ông phải tự thú về sự hồ đồ của mình. "Hắn làm sao có thể hiện thực hóa sự thay hình đổi dạng ấy, phải không ạ? Chính ra thầy nên hỏi xin, ừm, em không biết nữa, có thể là một vài bộ bàn ghế mới cho trường!"

"Ác quỷ có thể làm bất cứ điều gì, Gabe ạ," Người Thầy nói, "kèm theo một cái giá."

Gabe nhìn ông không rời mắt. "Cái giá đó là gì ạ?" cậu hỏi, sau giây lát.

"Điều khoản của hắn rất mơ hồ. Vừa đủ để nghe có vẻ không đáng kể. Hắn rất ranh ma, tên Trùm Buôn đó. Đưa ra điều kiện mà người ta chẳng hiểu rõ khi đồng ý trao đổi. Hắn nói ta sẽ phải cho đi lòng tự trọng."

"Và rồi thầy từ chối."

Người Thầy lắc đầu. "Ta vò vập lấy ấy chứ. Rất *mau mắn*. Ta đã nói rồi, ta là một tên ngốc."

"Nhưng, thưa thầy! Thầy là một người đáng kính! Ai cũng biết điều đó. Và... em không có ý lỗ mãng, nhưng giờ thầy đâu có trẻ trung và bảnh chọe. Vậy là trao đổi không thành rồi! Không ai có được quyền năng như vậy cả, kể cả một tên ác nhân."

"Ô, nó có hiệu lực đấy. Nó có hiệu lực với rất nhiều người trong chúng ta ở làng này. Về phần ta - ta đã cao hơn và chỗ hói đầu cũng biến mất. Bộ tóc dày ngay tại nơi vốn từng chỉ là đỉnh đầu bóng lộn! Vết bớt? Mờ dần, mờ dần và rồi bùm! Biến mất! Trò có thể không nhận ra. Gabe ạ; lúc đó trò còn quá nhỏ và đang là kỳ nghỉ hè nên trò không phải đi học. Nhưng trong nháy mắt ta đã biến thành một người trẻ hơn, bảnh bao hơn. Ta bắt đầu ve vãn người phụ nữ góa chồng xinh đẹp."

"Nhưng trò biết gì không, Gabe?"

"Sao kia ạ?" Gabe chết điếng. Vậy là Trùm Buôn, bất kể gã có là ai đi chăng nữa, *thực sự* nắm trong tay một sức mạnh vô tiền khoáng hậu. Hắn ta có thể đã tiến hành đổi chác với người phụ nữ - tên bà ấy là gì ta, Claire à? Cậu cố chú tâm tới những lời

Người Thầy đang nói, nhưng suy nghĩ của cậu giờ đang dồn vào ý nghĩa đằng sau tất cả - ý nghĩa của chuyện này đối với cậu, Gabe, và với bà ấy, Claire, người hẳn đã thực hiện một cuộc trao đổi tồi tệ để tìm được đứa...đứa...

"Mình là con trai của bà ấy," cậu nói thành tiếng.

Người Thầy không nghe thấy cậu. Ông tiếp tục nói. "Ta đã đánh đổi phần cốt yếu nhất của bản thân. Ta đã trở nên ích kỷ. Tàn nhẫn. Người góa phụ xinh đẹp kia nào muốn một gã như thế! Vậy là ta đã thực hiện một cuộc đổi chác vô nghĩa và biến thành hạng người ta thậm ghét - nhưng là một phiên bản đẹp trai! Lại phong độ!"

Gabe buộc mình tập trung vào thầy hiệu trưởng. "Thứ gì đã biến thầy trở lại thế ạ? Bây giờ thầy là một người đáng kính trọng, thưa thầy."

"Jonas đã phải can thiệp. Chợ Buôn đã làm tha hóa toàn bộ ngôi làng. Nhiều người đã đánh đổi bản ngã tốt đẹp nhất của mình. Chúng ta đối đầu với nhau. Lòng tham, sự đố kỵ, và... Chà, điều này phải chấm dứt. Một loạt những sự kiện thương tâm... chúng ta đã mất đi một trong những người trẻ ưu tú nhất..."

"Anh Matty ạ?"

"Phải, Matty đã hy sinh khi giao tranh với quỷ dữ. Nhưng nhờ công cậu ấy mà những người còn lại đã sống sót và được phục hồi. Ta lại hái đầu và mang vết bớt này!" Ông cười. "Và cũng tạm biệt luôn chuyện tình vắn vơ. Vắn độc thân đến nay."

"Và chúng ta đã trục xuất Trùm Buôn," Jonas nhắc họ.

"Đúng vậy. Mãi mãi." Người Thầy nói, đầy thanh thản và thỏa nguyện. Ông toan quay lưng rời đi. Đoạn ông nói chậm, kèm vẻ mặt băn khoăn, "Có gì không ổn sao?"

Jonas gật đầu. "Hắn đã quay lại," anh nói.

Người Thầy choáng váng. "Vậy trận chiến này lại bị khơi mào ư?"

Jonas gật đầu. "Lần này ta phải bảo đảm rằng đây là lần cuối."

"Lần này chúng ta sẽ cử ai đi đây, để chui đầu vào cửa tử?" Giọng Người Thầy đầy chua cay và tiếc thương. Như bao người, ông yêu quý Matty.

"Em sẽ đi," Gabe nói với ông.

Người Thầy im lặng. Và rồi, chẳng nói chẳng rằng, ông quay người bước đi.

Gabe và Jonas đứng dõi theo bóng lưng người thầy giáo đang dần xa. Đôi vai ông chùng hẳn xuống.

"Thầy ấy đã tìm lại được chính mình," lúc sau Gabe nói.

Jonas gật đầu. "Quả vậy."

"Điều đó có nghĩa là giao kèo có thể đảo ngược," Gabe nói.

Jonas gật đầu.

"Em đang sợ lắm."

"Anh cũng vậy," Jonas đáp lời. "Cho em, cho tất cả chúng ta."

Bà ấy là mẹ mình. Bà ấy là mẹ mình. Gabe hít vào một hơi thật sâu. "Chúng ta còn bao nhiêu thời gian nữa ạ?" cậu hỏi.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Hai người tức tốc quay về ngôi nhà nơi Claire đang hấp hối. Hoàng hôn đang dần buông. Ai đó đã thắp cây đèn dầu đặt trên bàn. Lần này, trong ánh sáng lập lòe vàng vọt, Gabe không chút chần chừ mà lại bên chiếc giường. Cậu thừa biết, cậu cứ ngỡ vậy, những điều mình muốn nói: rằng cậu đã ngóng trông cả đời để mẹ đến tìm cậu. Rằng cậu hiểu những hy sinh bà đã vì cậu mà trải qua. Rằng cho dù bà có già nua cũng chẳng hề gì.

Quan trọng hơn cả, là mẹ con được đoàn tụ.

Ấy thế mà khi quỳ xuống bên mẹ, cậu thầm nghĩ mình đã quá muộn màng. Đôi mắt bà he hé và đờ đẫn vô hồn. Miệng bà trề xuống. Bàn tay đang đặt trên tấm chăn, khi cậu cầm nó trong tay mình, mềm rũ và lạnh toát.

Nước mắt lăn chã tuôn không mấy may e dè, Gabe quay sang Jonas đang đứng phía sau. "Em muốn nói với mẹ là em đã biết hết! Em muốn nói với mẹ rằng em có nhớ bà ấy! Nhưng em đến trễ quá," cậu tức tưởi. "Bà ấy mất rồi."

Jonas nhẹ nhàng dịch Gabe sang một bên. Anh cúi xuống và chạm vào cần cổ gầy rộc, nổi gân của Claire. Rồi anh áp tai vào ngực bà lão, lắng nghe chăm chú.

"Tim chị ấy vẫn đang đập," anh bảo Gabe. "Chị ấy đang cận kề ranh giới cái chết rồi. Nhưng còn sống. Quý thời gian của ta rất hạn hẹp, và anh chỉ còn lại ít ỏi chút năng lực của mình. Nhưng anh sẽ dùng nó. Anh sẽ nhìn vượt giới hạn và cố lần ra tung tích hẩn ta. Sau đó, mọi chuyện phải nhờ cậy vào em rồi. Năng lực

của em vẫn trong giai đoạn đầu."

"Anh có cần phải tới một chỗ đặc biệt không ạ?" Gabe hỏi, lấy tay áo chùi nước mắt.

"Không. Anh chỉ việc triệu hồi sinh lực. Và anh cần yên tĩnh, để tập trung."

"Claire? Chị nghe thấy em không?" Jonas nói với bà lão. Bà không hề đáp lời. Chỉ thở sâu và chậm.

"Gabe sẽ ngồi đây cạnh chị. Gabe, nắm lấy tay mẹ để mẹ biết em ở đây."

Gabe liền cầm lấy bàn tay xương xương.

"Anh sẽ đóng cửa lại để không ai vào được, như vậy sẽ im ắng hơn. Anh sẽ ở đây, cạnh cửa sổ." Anh đang nói với cả hai người. "Anh được kể là trông sẽ rất khó coi, Gabe ạ. Nhưng đừng hoảng. Anh không hề đau đớn, chỉ là rất tiêu hao sức lực mà thôi. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu."

Jonas đi tới trước nhà, nói vắn tắt với đám đông đang tụ tập bên ngoài, rồi đóng và chốt then cửa ra vào. Gabe, nhìn theo anh, có thể thấy rằng chưa chi đã có sự biến đổi, anh đang trở thành thứ gì đó khác xa với con người nhả nhận thường thấy. Anh đến chỗ cửa sổ và đứng nhìn xuyên vào màn đêm, mặc dù đã nhắm hờ đôi mắt. Anh hít vào thở ra, thật sâu, thật chậm. Đột nhiên anh thở dốc, như thể cơn đau đang đâm xuyên qua người. Anh rên lên khe khẽ. Gabe nhận ra mình đang siết chặt tay bà lão. Cậu vẫn tiếp tục quan sát Jonas.

Trên giường, Claire thỉnh thoảng lại thở khò khè.

Jonas bắt đầu phát sáng. Người anh rung lên bần bật và được bao quanh bởi ánh hào quang màu bạc.

"Anh ấy vượt sang phía bên kia rồi mẹ ạ," Gabe nói với Claire, hy vọng rằng bằng cách nào đó bà có thể nghe thấy và biết rằng

họ đang nỗ lực đến nhường nào để cứu lấy bà.

Jonas lại thở hồng hộc.

"Con nghĩ anh ấy đang nhìn thấy Trùm Buôn," Gabe thì thào và cảm nhận được sự run rẩy từ Claire.

Và rồi cậu rơi vào khoảng thinh lặng và chờ đợi.



Sau đó, Gabe phải dìu Jonas tới chiếc ghế bập bênh gần đó. Anh khuyu xuống ghế, hỏn hển và lấy bẫy. "Anh đã thấy gì thế ạ?" Gabe hỏi. "Anh có tìm được hấn ta không?" Song Jonas chẳng thể cất thành lời. Anh nhắm nghiền mắt và đưa một tay lên, ra hiệu cho Gabe chờ một lát. Rốt cuộc, sau vài phút nghỉ ngơi, Jonas mở mắt.

"Anh không nghĩ mình có thể thực hiện điều đó thêm lần nào nữa," giọng anh nói với Gabe khản đặc. "Đây là lần cuối. Nó đã trở nên quá khó khăn."

Anh khẽ cựa mình và nhìn về phía chiếc giường. "Chị ấy sao rồi?"

Gabe đến bên Claire và nắm lấy tay bà. Không có cái bóp tay của bà đáp lại. Bàn tay và cánh tay bà đều bảỉ hoải. Nhưng cậu nghe thấy tiếng thở dài, chậm chạp.

"Vẫn sống ạ," Gabe nói với Jonas, quay lại chỗ chiếc ghế nơi anh ngồi sụm xuống.

"Không còn mấy thời gian nữa." Jonas ngồi thẳng dậy hơn một chút, hơi thở vẫn rất khó nhọc. "Nhưng anh đã thấy hấn ta; hấn đang ở sát nút. Giờ phải trông chờ vào em rồi, Gabe. Anh sẽ ở đây với chị ấy."

Sát nút? Nghĩa là sao? Gabe bất thần nhìn quanh căn phòng và về phía cửa sổ. Có ai đứng ngoài đó trong lùm cây ư? Trong góc một cánh cửa tủ chưa đóng, để lộ phía bên trong tối thui. Có ai bên trong tủ à? Một tấm ván cột kẹt và Gabe giật nảy mình. Nhưng chỉ là ghế của Jonas, phần chân cong của nó miết trên sàn gỗ.

Cậu tìm thấy một bình nước và bưng cho Jonas một cốc. Jonas uống cạn và ngồi thẳng dậy thêm.

"Quên mất không kể cho em một điều mà cả anh và chị ấy đều nhớ. Khi em còn nhỏ - một Bé mới - em có một con thú nhồi bông." Anh mỉm cười. "Nó theo em khắp mọi nơi. Con hà mã của em."

Một hình ảnh mờ nhòe hiện lên trước mắt Gabe. Một món đồ ôm mềm. Có hai tai. Cậu đã từng nhảy nhảy đôi tai ấy.

"Mã," cậu đáp.

"Một loài thủy quái đáng gờm," Jonas nói. "Em vẫn luôn bị nước thu hút, Gabe ạ. Và giờ đây em phải giống như Mã. Trùm Buôn đang ở phía bên kia sông."



Trời tối như hũ nút khi Gabe đứng ở mép nước, đơn thương độc mã. Cậu đã nài nỉ Jonas đi cùng. Nhưng Jonas đã từ chối.

"Nhiều năm trước, Gabe ạ, khi anh mang em đi trốn, có một người đàn ông anh hết lòng trân trọng đã bị bỏ lại đằng sau. Anh muốn ông đi cùng mình nhưng ông đã nói không."

"Ông đã đúng khi khước từ. Đây là hành trình của anh và anh phải thực hiện mà không có sự giúp đỡ. Anh phải tìm thấy

sức mạnh của riêng mình, đối mặt với nỗi sợ của riêng mình. Và giờ em cũng vậy."

Gabe cúi xuống và thớm lên bờ má nhăn nheo của người phụ nữ nằm lặng trên giường. Lúc này hơi thở bà cách đoạn từng quãng dài, thỉnh thoảng lại có tiếng ùng ục nơi cuống họng. Jonas dịch ghế để ngồi sát bên bà. Và anh bảo Gabe nơi có thể tìm thấy Trùm Buôn - trong rừng bạch dương trên bờ sông đằng xa - và anh nắm chặt lấy tay Gabe. "Đi đi em," anh nói. "Đây là hành trình của em, cuộc chiến của em. Can đảm lên. Tìm lấy năng lực của mình. Dùng nó để cứu lấy những gì em trân quý."



Giờ đây, chân trần đứng trong bãi cát đầy sỏi, Gabe chẳng cảm thấy chút dũng khí nào. Trời tối đen như mực. Mây mù đã che khuất trăng. Tĩnh không một tiếng động trừ tiếng nước réo, và dấu cho con sông vẫn luôn mê hoặc cậu, thôi miên cậu, nhưng khi trước cậu chưa từng bén mảng tới đây vào ban đêm. Bỗng nhiên, trong bóng tối, dường như nó lại tiềm ẩn nhiều hiểm họa và gớm guộc.

Gabe là một tay bơi lội cự phách. Nhưng nơi cậu và bạn hay bơi ở tít dưới hạ nguồn, một khúc quanh mà vùng nước êm đềm, khác hẳn chỗ nước xiết nơi thượng nguồn được bao quanh bởi những tảng đá. Ở đó thì an toàn hơn, ít biến động hơn. Nhưng Jonas đã dặn cậu phải băng qua sông tại địa điểm này. Cậu sẽ phải nương theo dòng chảy mà xuống hạ nguồn rồi trôi lên ở bờ bên kia, rất gần hàng cây nơi Trùm Buôn, vênh vang tự đắc, đang mong mỗi cái chết của Claire.

"Sao hán lại ở đó ạ?" Gabe thắc mắc.

"Anh nghĩ hẳn ta thu được cảm giác thỏa mãn nhất định khi biết kết cục của mọi chuyện. Hẳn đưa họ vào guồng và rồi quan sát họ từ xa. Có khi hẳn đã biết về Claire suốt bao năm nay, kể từ hồi chị ấy chấp nhận giao kèo."

"Hẳn chỉ dõi theo mỗi mẹ Claire thôi ạ?"

"Ồ, không, hẳn ắt có hàng tấn bi kịch cần sát sao theo dõi. Anh đồ rằng bằng một cách kinh tởm nào đó chúng nuôi dưỡng hẳn ta."

Gabe nhắm phía trước mà thẳng tiến và cảm nhận được lực kéo của nước nơi cổ chân. Cậu hiểu rõ, từ khi chiếc thuyền nhỏ của mình gặp tai nạn hai ngày trước, những xoáy nước có sức công phá đến thế nào. Nhưng cậu cũng rất khỏe, và cậu dám khẳng định mình có thể vượt sông. Cậu đang cầm cái mái chèo bằng gỗ tuyết tùng. Con thuyền lấm bùn, rò rỉ và vô dụng vẫn được buộc vào thân cây. Nhưng cậu đã chạy về nhà Jonas và lấy mái chèo cho cuộc bơi lội giữa đêm hôm này. Cậu nghĩ mình có thể dùng nó để cứu bản thân khi bị đá đè vào, và biết đâu, khi tới bên bờ bên kia, cậu sẽ cần nó làm vũ khí.

Cậu ước gì mình có năng lực mà Jonas đã sử dụng: khả năng nhìn vượt giới hạn. Cậu muốn biết tên Trùm Buôn hiện đang làm gì. Liệu một kẻ như hẳn có ngủ nghỉ? Ăn uống gì chẳng?

Cậu chịu chết không biết phải làm sao mới kết liễu được tên quỷ này. Gabe thừa biết - mọi đứa trẻ trong làng đều đã được dạy - loại dâu rừng, cây cỏ nào chứa độc tố. Có chẳng cậu nên nghiền ít lá trúc đào, hay băm chút rễ cà độc dược, và tìm cách nào đó lén bỏ độc vào đồ ăn của Trùm Buôn. Tất nhiên cậu đào dâu ra thì giờ để lên kế hoạch như vậy.

Giả dụ cậu bắt gặp Trùm Buôn đang ngủ, vậy thì một tảng đá giáng thẳng vào đầu hẳn có khi cũng được việc, Gabe thầm nhủ.

Còn thức ư? Cậu có thể dùng mái chèo này như là một ngọn giáo hay chiếc dùi cui.

Chớm nghĩ thôi cũng khiến cậu thấy lợm hết cả giọng.

Giờ nước đã ngập tới đầu gối và cậu nhận ra rằng thay vì lập mưu giết chết kẻ thù - và tự làm mình phát bệnh khi nghĩ tới - trước tiên cậu phải tập trung vào cuộc bơi vượt sông cam go sắp sửa thực hiện. Dòng nước không ngừng lôi giạt và cậu lội sâu hơn. Chút nữa chân cậu sẽ không còn chạm đáy và cậu sẽ phải giành giật với dòng sông hòng sang được bờ kia. Cậu bắt chéo hai tay cầm mái chèo như chiếc phao đưa lên phía trước. Chân cậu nổi lên và cậu bắt đầu quẫy đạp tiến lên.

Tốc độ dòng nước vô lấy cậu thật khiếp đảm. Cậu cảm giác mình đang bị dòn xuống hạ nguồn chứ không phải ngang qua sông. Nước xô tới chồm qua đầu cậu và cậu phải thúc mình trôi lên để hớp từng ngụm không khí. Trong tăm tối cậu chẳng thấy được mình bị đánh dạt đi bao xa, nhưng cậu có thể cảm nhận được luồng nước; cậu tiếp tục đạp chân, kể cả khi bị đẩy sang ngang trái với ý muốn của mình. Bất chợt mái chèo mắc vào hai tảng đá lớn và cậu bị giữ lại, tiện thể nghỉ ngơi và lấy hơi. Nước tách làm đôi và tung bọt quanh mình, cậu chờ, gom góp sức mạnh. Cậu biết mình sẽ phải rời khỏi chỗ nghỉ an toàn này và lại dấn thân vào những đợt sóng cồn kia. Nhưng trước mắt cứ nghỉ cái đã. Thế rồi, khi suy tính về sứ mệnh trước mắt, cậu mới vỡ lẽ, mình không đời nào làm tròn nhiệm vụ.

Mình không thể giết người được, cậu nghĩ bụng.

Trong khi cậu đối diện với hiện thực, một áng mây trôi đi làm lộ ra vàng trắng và ánh sáng bàng bạc rơi xuống dòng sông. Cậu có thể thấy được vị trí của mình, sắp được nửa đường, và nơi cậu muốn tới. Vùng nước giữa cậu và bờ bên kia rất hỗn loạn, nhưng trong ánh trắng nhấp nháy, rặng bạch dương,

đích đến của cậu, đã trong tầm mắt. Trùm Buôn hẳn đang ẩn mình ở đó. Phải rút mái chèo ra khỏi mấy tảng đá ngay bây giờ và ép bản thân đi vào chỗ nước xoáy. Cậu sẽ vật lộn để qua sông, và...

Mình không thể giết người được. Ý nghĩ bột phát đến lần thứ hai mãnh liệt tới nỗi có khi cậu đã buột miệng nói lớn, giữa màn đêm, giữa những gầm gào của xoáy nước.

Lạ thay, như thể bị tác động bởi suy nghĩ trong đầu cậu, chuyển động của dòng sông lắng đi một chút. Khi cậu chờ ở đó, tạm ngưng nhờ mái chèo bị kẹt giữa đá, chân cậu có thể cảm nhận được sự biến đổi của luồng nước. Trong giây lát vùng nước quanh cậu tĩnh lặng. Vùng nước trước mặt êm ru. Rồi nó lại bắt đầu trôi chảy, cuộn xoáy và hút lấy cậu.

Điều gì đã thay đổi?

Chẳng gì cả, trừ việc cậu đã thì thầm một câu nói vào trong làn gió đêm, vào trong thanh âm của sông nước. Cậu bắt đầu lẩm nhẩm mấy từ đó.

Mình không thể giết...

Vỗn vện bốn tiếng vậy thôi. Bốn tiếng cậu thốt ra đã làm dịu đi bầu trời, dòng sông, vạn vật.

Cậu lặp lại chúng, như một câu hát. Cậu lôi mái chèo khỏi chỗ mắc kẹt. Dùng mấy ngón tay cậu lần mò những cái tên được khắc lên phần gỗ nhẵn ướt rượt: Tarik. Simon. Nathaniel. Stefan. Jonas. Và mặc dù chị vẫn chưa kịp khắc tên mình lên, cậu thầm bổ sung cả Kira. Rồi Matthew bé bỏng và Annabelle. Sau cùng cậu gọi tên mẹ - Claire - thật dõng dạc, thêm vào danh sách những người quan tâm đến cậu. Cậu hét lớn - "Claire!" - vào đêm khuya, khẩn cầu bà hãy sống sót. Giữ rịt mái chèo, cậu dễ dàng quẫy đạp trong dòng nước lững lờ dưới ánh trăng. Trong lúc

đẩy mình về phía trước, cậu nói mấy từ vừa nãy sao cho đồng nhịp với những cú đập run rẩy - *mình không thể giết, mình không thể giết* - lằm rằm trong miệng cho tới khi đến bờ đối diện mà không chút cản trở rồi tự kéo bản thân, mình mảy tong tống nước, lên bờ.

Khi dừng lại, cậu nghe tiếng dòng sông lại cuộn cuộn chuyển động. Gió lồng lộng thổi. Phía trên đầu, mặt trăng lùi dần và lại biến mất đằng sau mây mù. Xung quanh cậu bóng đêm sa sầm lại và trùm lên tầng cây cùng bụi rậm xiên xẹo. Phía bìa rừng là một gã đàn ông cao lớn trong tấm áo choàng đen.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Gabe rùng mình, đột nhiên cảm thấy rét. Luồng gió làm xao động bụi rậm và khiến cây cối ngã nghiêng cũng khiến cho mớ quần áo ướt nhẹp của cậu dính sát vào da buốt giá.

Nhưng cơn rùng mình của cậu vì sợ nhiều hơn là vì lạnh. Cậu có thể thấy gã đàn ông đứng khuất trong bóng đêm.

Không hiểu sao Gabe đã dự trù rằng cậu sẽ tới bờ bên kia xa tít, kịp lấy lại hơi thở, xác định phương hướng - đó giờ cậu chưa từng băng qua sông - và sau đó bắt đầu lung sục. Đã ngỡ rằng kẻ thù sẽ ẩn nấp. Đã tính sẽ rón rén mò tới chỗ hai người sẽ chạm trán nhau. Chắc hẳn mình sẽ có thời gian để chuẩn bị, mặc dù chẳng rõ phải chuẩn bị thế nào.

Ấy vậy mà, gã đàn ông không hề lẩn trốn. Hắn ta đứng đó, trong tấm áo choàng đen, khơi khơi nơi bìa rừng. Kể cả trong bóng tối, Gabe vẫn có thể thấy ánh mắt hắn lóe lên. Khuôn mặt không cảm xúc, nhưng cặp mắt - đang trừng trừng nhìn Gabe - thì kích động. Rồi hắn lên tiếng.

"Quả là một niềm vinh hạnh," gã đàn ông nói với giọng điệu đơn đả đầy mỉa mai. "Năm thì mười họa mới có người đích thân tới tìm ta."

Gabe không đáp. Cậu chẳng biết phải đáp làm sao. Bồn chồn, cậu nắm khư khư phần gậy thuôn dài của mái chèo, thứ duy nhất giữa nơi xa lạ này toát ra vẻ thân thuộc và an ủi. Phía dưới ngón cái, cậu có thể cảm thấy gờn gợn chữ J, nơi Jonas đã khắc tên mình.

"Nhà người không định giới thiệu bản thân hay sao?"

Gabe hắng giọng. "Tên tôi là Gabriel," cậu đáp.

Tà áo choàng xao động. Gã đàn ông, dù đang đứng cách khá xa, bỗng dừng sấp lại gần đến nỗi Gabe có thể ngửi thấy mùi hôi hám từ hắn. Lạ thật, bởi hắn trông rất sạch sẽ, Gabe nhủ bụng. Lấp ló dưới tấm áo choàng đang tẽ ra, bộ trang phục hắn mặc được ủi phẳng, những nếp gấp gần như cứng đờ. Mặt hắn nhợt nhạt và có vẻ trắng bệch, nổi bật trong bóng tối. Mái tóc sẫm màu được chải chuốt và bóng dầu.

Và hắn ta đang ở sát sàn sạt. Khi hắn cúi về trước và gần giọng, "Đồ ngu! Người nghĩ rằng ta không biết tên người sao?" hơi thở thum thum của hắn phả lên mặt Gabe nóng hổi. "Và người, dĩ nhiên rồi, biết tên ta."

"Phải không?" hắn cười khẩy. "Phải không?"

"Đúng vậy," Gabe nói. "Tôi biết tên ông, Trùm Buôn." Cậu lùi lại một chút khỏi thứ mùi đó. Hơi thở hôi thối khiến cậu thấy muốn lộn mửa.

"Và cả hai đều biết lý do chúng ta ở đây." Hắn dụ giọng, như thể đang thổ lộ một bí mật.

Gabriel gật đầu. "Phải," cậu thì thầm đáp lời. "Tôi biết."

"Người hy vọng kết liễu được ta, và ta dự kiến sẽ kết liễu đời người."

Một ký ức vụt hiện lên, Gabe nghĩ về Người Thầy, thầy giáo của cậu, đứng trước một lớp học toàn những đứa trẻ hiếu động, dạy chúng về ngôn ngữ. Về động từ. Hy vọng. Dự kiến. Về sự khác nhau về mặt ngữ nghĩa giữa chúng. Hy vọng dường như không dứt khoát, không chắc chắn - chính xác là cảm xúc của Gabe hiện giờ. Cậu hít thở sâu và cố gắng làm dịu đi nỗi bồn chồn.

"Vũ khí của người là gì? Có cơ đầu lại với ta hay chẳng?" Bàn

tay đeo găng của Trùm Buôn lần vào trong lớp áo choàng dày. Gabe bèn siết mái chèo thêm chặt, ráng trần tĩnh bản thân. Đầu gối cậu bủn rủn.

"Ta thấy người có đem theo một cái que thô kệch. Thảm hại thật. Đó có phải là thứ vũ khí duy nhất nhà người có không?" Giọng hằn khinh khỉnh.

"Đây không phải là vũ khí," Gabe nói tuệch ra. "Tôi không đem theo vũ khí. Tôi không thể giết..."

Cậu bắt đầu nhắc lại câu nói mà bằng cách không thể giải đáp nào đó đã giúp cậu băng qua sông. Cậu trở mắt khi thấy Trùm Buôn nhăn nhúm mặt mày. Gió bỗng ngừng thổi. Cây cối cũng thôi rung lắc không ngừng. Một lần nữa mặt trăng lộ ra khỏi vàng mây và màn đêm sáng tỏ hơn đôi chút.



Quay trở lại bên trong túp nhà gỗ, Jonas vẫn ngồi chờ đợi trên cái ghế bập bênh cạnh giường. Trước đó, Kira đã mang cho anh bữa tối. Họ cùng nhau đắp nước lên bờ môi khô nẻ của Claire và chị khê đưa lưỡi. Nhưng mắt chị vẫn nhắm nghiền còn hơi thở thì ngắt quãng. Thằng hoặc chị thở dốc và những ngón tay giằn giật tằm chần. Nhưng hầu như chị im lìm và bất động. Anh biết chị sẽ từ giã cõi đời trong đêm nay, trừ phi...

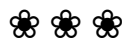
Anh cố để không nghĩ đến điều trừ phi ấy. Anh đã thấy, khi nhìn vượt giới hạn, rằng Trùm Buôn đang lập lờ ngoài đó trong rặng bạch dương. Anh cũng thấy - nhưng không nói với Gabe - rằng Trùm Buôn đang rình đón thằng bé.

Gabe vẫn luôn là một đứa trẻ kiên định. Bất chấp còn sơ sinh, khi Jonas đưa thằng bé tới đây sau một hành trình dài và

gian lao, Gabe đã trụ được, đã kiên cường, đã sống sót, trong khi anh, Jonas, chút nữa là bỏ cuộc. Jonas vẫn luôn biết rõ rằng Gabe sở hữu một năng lực trời ban nào đó. Và nó có thể chỉ đơn thuần là sức bền bỉ, ngoan cố của thằng bé. Làm gì có ai lại làm việc cật lực đến vậy với một dự án bất khả thi như con thuyền bị đắm ấy?

Nhưng lúc này, chờ đợi suốt đêm, nghĩ về việc Gabe đã lên đường thực hiện thêm một nhiệm vụ có lẽ cũng bất khả thi khác, có thể phải trả giá bằng cả mạng sống, Jonas khẩn khoản mong rằng thứ năng lượng ương bướng ấy sẽ đi kèm một tài năng tiềm tàng nào đó, một thứ có khả năng xuyên đến tận xương tủy kẻ mà thằng bé sắp phải chạm trán. Jonas rùng mình. Trùm Buôn là một kẻ tàn bạo, hiểm độc tột cùng. Xấu xa tột bậc. Mà Gabe lại quá đổi non nớt và dễ bị tổn thương.

Lúc này hẳn thằng bé đã qua được sông, Jonas xem giờ, nhận ra. Thằng bé đã tới bờ bên kia rồi.



Sự biến chuyển trong bầu không khí làm Gabriel bình tâm lại. Mọi thứ diễn biến giống như lúc lặn ngụp dưới sông: vàng trắng xuất hiện và nước thôi chảy xiết; vạn vật vì một lẽ nào đó êm dịu hơn. Đứng dưới ánh trăng, Gabe vuốt mái chèo, cảm nhận những cái tên khắc bên trên và tự hỏi liệu Trùm Buôn có cảm nhận được chuyển biến đột ngột này hay không.

Nhưng thay vì tĩnh tâm, địch thủ của cậu lại nộ khí xung thiên. Bàn tay đeo găng rút ra khỏi vạt áo và dưới ánh trăng Gabe có thể thấy rằng giờ nó đang cầm một con dao sáng loáng, lưỡi dao dài và mảnh, nhọn hoắt ở đầu. Lạnh gáy, cậu lùi lại.

"Dao găm," Trùm Buôn rít lên như răn. "Người không có con dao nào như này giắt trong người sao? Nó có thể hữu ích lắm đây. Bén ngọt. Giết người như ngóe."

"Đây!" đột nhiên hắn nói, thả con dao cho Gabe. "Lấy của ta mà dùng!"

Gabe buông mái chèo và lóng ngóng bắt lấy chuôi dao, thở phào vì không bị lưỡi dao thọc vào tay. Con dao nặng bất ngờ. Cậu không muốn có nó. Nhưng xem chừng cậu chẳng còn chọn lựa nào khác. Cậu nắm chắc hơn phần cán dao.

"Giờ thì người có thể giết chóc rồi," Trùm Buôn ra cái vẻ rầu rĩ vừa nói vừa cười ruồi. Nói rồi lại lẩn mò trong vạt áo choàng. Bầu trời lại tối sầm và gió lại nổi cơn, quật những cành cây quay cuồng. Gabe nhìn xuyên bóng tối, cố nhìn xem loại khí giới gì sẽ xuất hiện. Một con dao găm khác ư? Liệu gã đàn ông có bất thành linh cảm lưỡi dao mảnh của mình mà lao tới không? Khiếp hãi, Gabe giơ cao con dao, những mong nó sẽ chặn đứng được pha tấn công đang ập đến.

Rồi đột nhiên con dao nằm trên nền đất và Gabe lại trắng tay và trong tình thế không có gì che chắn. Trùm Buôn chỉ cách cậu trong gang tấc và đã hất con dao khỏi tay Gabe bằng một thứ khí giới còn lớn hơn, với phần lưỡi cong đến hãi hùng.

"Quan đao^[7]," Trùm Buôn thì thào vào tai Gabe, nói tên món đồ.

Gió gào thét. Gã đàn ông một tay tóm lấy cổ Gabe, tay kia giơ vũ khí lên, đoạn kề lưỡi đao vào phần da mềm ở đó. Gabe nín thở, sợ rằng chỉ một cử động nhỏ nhất cũng đủ khiến đao cửa vào da cậu. Cậu có thể cảm nhận được sự sắc lẹm của lưỡi thép.

Hai người đứng im bất động ghì sát nhau đầy thù hận. Gabe cầu rằng cái chết của cậu sẽ thật chóng vánh. Đó là điều duy

nhất cậu có thể mong mỗi lúc này.

Thế rồi, trước sự ngỡ ngàng của Gabe, Trùm Buôn lên tiếng, vẫn lăm lăm mũi dao. Gabe lại ngửi được hơi thở hắt hoi rình. Giọng hắt trầm, cậu có thể cảm nhận được giọng điệu huênh hoang, trịch thượng và kiêu ngạo.

"Người là một đối thủ quá đối bé mọn và không xứng tầm," Trùm Buôn châm chọc. "Ta đã từng hủy hoại những kẻ quyền thế hơn người gấp nhiều lần."

Gabe chẳng nói chẳng rằng. Cậu gần như chẳng thở nổi. Cậu không nhúc nhích, ý thức được lưỡi dao vẫn đang kè kè vào da.

"Những tên Thủ Lĩnh. Toàn bộ gia đình." Giọng nói hưng phấn. "Ta đã xé chúng thành từng mảnh. Mặc kệ chúng nát bấy và nỉ non!"

Gabe cảm nhận được một vết cứa đau nhói sắc ngọt, và có gì đó nhỏ giọt từ cổ xuống bờ vai trần của cậu. Trùm Buôn đã lướt lưỡi dao sắc như dao cạo để tạo thành một nhát cắt nông.

"Hỗn chiến," giọng nói tiếp tục. "Ta đã gây ra hỗn chiến!"

Gabe đứng im không động cựa, tê liệt, nhưng vẫn nhận thấy gã đàn ông đang mong chờ một phản ứng từ cậu. Một niềm ngưỡng mộ nào đó, có lẽ. Cậu vẫn lặng thinh.

"Ta đã hủy diệt hàng loạt những cộng đồng" gã đàn ông hân hoan thì thầm vào tai Gabe. "Tin không?"

"Có," Gabe lí nhí. Quả đúng vậy. Cậu thật sự tin rằng hắt quyền lực đến nhường ấy. Đây không phải là con người, Gabe nhận ra. Đây là một thể lực đội lốt con người. Vô nhân tính. Một tên ác quỷ khoác áo choàng. Jonas đã kể cho cậu nghe nhưng cậu không hiểu nổi, mãi cho tới giờ. Cậu khẩn thiết hỏi lại những lời khuyên của Jonas. Nên chiến đấu thế nào đây? Rốt cuộc, cậu thoát ra câu duy nhất mình có thể nghĩ được.

"Nếu như ông có quyền năng đến thế," Gabe nói nhỏ, vẫn cố để không cử động, "hà cớ gì lại giết một kẻ vô danh tiểu tốt như tôi?"

Cậu kinh ngạc khi Trùm Buôn rút lui. Hắn nhắc lưỡi dao khỏi cổ Gabe và quăng xuống đất, nó rơi cạnh con dao găm. Đoạn vuốt phẳng phiu nếp gấp trên áo choàng. "Ta còn những vũ khí khác," gã nói. "Đoản kiếm? Rìu cán dài? Rựa? Dao phay? Chọn một thứ đi rồi chúng ta đấu tay đôi." Hắn liếm môi và cười khùng khục.

Gabe chẳng nghĩ ra được gì để đối đáp. Cậu vẫn tiếp tục giữ im lặng.

"Sao? Đấu tay đôi nghe không hấp dẫn lắm à? Quên dăm ba cái dao kiếm đi vậy. Ta sẽ khiến mọi thứ thú vị hơn, như Chợ Buôn đã từng," hắn tuyên bố. "Ta sẽ đưa ra cho người một giao kèo."



Qua ô cửa sổ, đêm vốn không trăng bỗng bừng sáng. Một luồng ánh sáng vàng nhạt hắt lên sàn nhà, vươn tới gần chiếc giường. Cùng lúc đó, hơi thở khò khè, ngắt quãng của Claire hơi thay đổi. Có vẻ chị đã yên giấc hơn, thoải mái hơn. Jonas nhào người và nắm lấy tay chị. Suốt đêm thâu chốc chốc anh lại cảm và vuốt nó. Những đường gân nổi cộm và chẳng chịt bên dưới làn da mỏng mảnh, những khớp ngón tay gồ lên.

Ngay bây giờ, đột nhiên, bàn tay bà lão có gì đó khang khác. Mịn hơn. Đàn hồi hơn. Nhân lúc sáng sửa anh cúi xuống xem xét. Nhưng trong khoảnh khắc ấy ánh trăng biến mất; đêm khuya lại u tối. Anh nghĩ tới việc thắp lại cây đèn dầu trong góc,

để mang đến gần Claire. Nhưng làm gì kia? Cứ để chị ấy ngủ, anh nghĩ. Chị ấy đang thanh thản. Để chị ấy nhắm mắt xuôi tay mà không biết mỗi nguy con trai mình đang lâm vào.

Biết đâu đây chính là ảnh hưởng của lưỡi hái tử thần, anh nhủ bụng, vẫn chạm vào tay chị. Vuốt làn da, nắn bóp những khớp xương nhức mỏi. Phải, anh nghĩ. Hẳn là cái chết đã kề cận rồi.

Jonas thiếp đi mà không hay biết và mơ mơ màng màng. Ngày vừa qua thật dài và mệt mỏi. Anh không trông thấy ánh trắng thoát ẩn thoát hiện. Tay Claire trượt khỏi tay anh. Anh không chứng kiến được làn da rạn lên, những vết đồi mồi mờ đi, hay móng tay chị vốn dày và không màu giờ trở nên hồng hào và trong suốt.



"Một con thuyền." Lời đề nghị cộc lốc và bức tức.

"Tôi không cần một con thuyền."

Trùm Buôn nhìn cậu đầy xảo trá. "Không phải vấn đề là người cần hay không, chàng thanh niên cứng đầu, khờ khạo của ta ạ. Tất cả đều dính dáng đến ham muốn. Luôn luôn là những ham muốn."

Gabe đứng lặng ở đó. Người cậu rét cóng. Cậu vẫn còn ướt sũng vì lội sông, và giờ luồng gió khắc nghiệt lại thông thốc thổi. Cậu xoa lấy xoa để hai cánh tay.

"Lạnh hả?" Trùm Buôn cười nhạt khi thấy cậu run như cây sậy. "Ta có thể cho người mượn áo khoác." Hắn vẫy về mép áo. "Vào đây. Ta có thể bao bọc người."

Gabe không trả lời. Ý nghĩ ở bên trong tấm áo choàng đen làm cậu ghê tởm.

Mắt lóe lên, Trùm Buôn nói, "Được thôi, cứ đứng đó mà chết rét đi. Cùng thảo luận lại ý tưởng con thuyền, được chứ? Không cần, nhưng lại muốn. Người có muốn một con thuyền không? Khoan... đừng trả lời vội. Đổi thành, ờ, một con thuyền buồm thật ác chiến đi. Và một phần của giao dịch, đảm bảo luôn: cánh buồm no gió, trời nắng đẹp, hồ nước lặng và gió thì lồng lộng."

Hắn cúi về phía trước và chìa ra một ngón tay đeo găng gầy nhằng. "Muốn chứ?"

Không lâu trước đó Gabe quả thực đã khao khát có nó biết bao. Nhưng mọi thứ đã khác. Một con thuyền không hấp dẫn nữa. Cậu đâu còn cần thuyền. Cuộc truy tìm sự thuộc về, tình yêu thương, đã kết thúc vào giây phút cậu quỳ xuống bên giường và nắm tay người mẹ đang trong thời khắc sinh tử.

Cậu đứng im trong giây lát, cố nghĩ ra cách từ chối mà không làm Trùm Buôn điên tiết thêm.

"Chờ đã! Ta muốn bổ sung một thứ!" Gã đàn ông cúi sát hơn.

Gabe không trả lời.

"Trên boong thuyền gỗ tếch hảo hạng của chiến hạm bậc nhất này ư? Nàng ta sẽ ngồi đó, mái tóc tung bay trong gió, mỉm cười với người, nhìn người đắm đuối - cực kỳ đắm đuối - trong khi người dong buồm, có khi còn nghiêng người về trước để mời người một thứ gì đó... Để coi. Một trái táo - nàng vừa mới gọt một trái táo tròn trịa ngon lành và sẽ mời người cắn thử một miếng, nàng ta là, hẳn rồi, một người người quan tâm sâu đậm, có lẽ là cô gái mặt tàn nhang ấy chẳng, tên là... Deirdre?"

"Muốn chứ?" Trùm Buôn ghé sát miệng vào tai Gabe và thì thào hỏi với thứ giọng khào khào.

"Không hề," Gabe đáp. "Tôi không muốn."

Trùm Buôn cười man dại. "Dĩ nhiên là người không muốn

roi," giọng hần the thé. "Người đang chờ một thứ còn hơn thế ư? Vậy thì thế này đi! Vẫn là con thuyền. Người có thể có con thuyền và hồ nước và ánh mặt trời. Và cô ta sẽ vẫn ở đó, nghiêng người, mời mọc người đồ ăn thức uống và tình thương - nhưng tuyệt đối không phải là Deirdre bé nhỏ ngốc nghếch. Biết ai không?

"Đoán xem?" hần rít.

Gabe biết. Nhưng quyết không hé nửa lời. Cậu cúi xuống nhặt mái chèo, nắm chặt tay quanh thanh gỗ nhẵn thín. Khi đó, cậu sờ được những vết khía, những cái tên được khắc đây đó: Tarik. Nathaniel. Simon. Stefan.

"Claire đây," Trùm Buôn thì thảo. "Claire ngọt ngào, trẻ trung với mái tóc dài uốn lượn. Cô ta có thể ở đó cùng người. Người biết Claire là ai, phải chứ?

"Muôn không? Muôn cô ta không?"

Gabe cảm nhận nơi có khắc tên Jonas. Mùi tuyết tùng giòn ngọt thấm đượm: những người quan tâm tới cậu, những người vào thời khắc này đang truyền sức mạnh cho cậu. Tay vẫn mân mê thanh gỗ, cậu đột nhiên cảm thấy thứ gì đó bất thường bên dưới ngón tay. Chỗ này trên mái chèo vốn trơn nhẵn kia mà. Giờ đây, trước sự ngạc nhiên của cậu, nó lại được khắc lên. Cậu sờ thấy nét cong của chữ C. Chữ L. Và sau đó là bốn chữ cái nữa.

"Đừng hòng nhắc đến tên mẹ tôi," cậu táo tợn nói. "Tôi không muốn giao kèo của ông."

Trùm Buôn chòng chọc nhìn cậu với cặp mắt lóe lên độc địa. Gabe nhớ đến điều cậu đã biết, điều Jonas đã nói với cậu, về Einar, người đã từ chối giao kèo được đưa ra và bị làm cho thành tàn tật rất gớm ghiếc. Cậu thấy ánh mắt Trùm Buôn đang hướng về chỗ khí giới quanh họ trên nền đất.

Cậu bèn cuống cuống cố nhớ lời Jonas căn dặn thêm lần nữa.
Sử dụng năng lực của em. Phải rồi. Sử dụng năng lực của em!

Vẫn đang khiếp sợ, nhưng nhìn thẳng vào Trùm Buôn, cậu tập trung tư tưởng và ép bản thân mình đọc tâm.

CHƯƠNG MƯỜI BA

ự tĩnh lặng ủa tới, phủ lên cậu tựa hồ một tấm rèm đã rủ. **S** Tiếng nước chảy sau lưng cũng biến mất. Cây lá xung quanh vẫn lay động theo chiều gió, nhưng lại chẳng phát ra âm thanh nào. Gabe nhập vào Trùm Buôn. Cậu thấy mình quay cuồng qua những thiên niên kỷ, tùy tiện tàn sát, gào rú trong thịnh nộ và đờn đau.

Cậu hóa thành Trùm Buôn. Cậu cảm thấy buồn nôn với nỗi căm thù cháy bỏng, và trong những lúc xoáy vô hồi kỳ trận mà cậu bị cuốn vào, không có chút niềm an ủi.

Cậu nhìn thấu Trùm Buôn, cùng thứ tâm địa thâm độc đang chiếm giữ con người hắn. Đúng như dự cảm của cậu trước đó, Trùm Buôn là một kẻ vô nhân tính. Hắn không phải là con người mà chỉ giả dạng. Hắn thuộc thế lực của quỷ dữ, của tất cả quỷ quái trên thế gian.

Gabriel lơ lửng và quay tròn trong suốt cuộc đọc tâm, trở thành một phần của ác quỷ, cảm nhận nỗi thống khổ và cô quạnh của nó, của việc bị đào thải hết lần này tới lần khác xuyên suốt chiều dài lịch sử. Của việc thu nhận sức mạnh một lần nữa. Nắm trong tay quyền lực. Gươm đao. Lừa lọc. Tàn ác. Những xúc cảm mạnh mẽ tới nỗi có thể hủy hoại một cậu bé người thường, nhưng cậu đã anh dũng vượt qua chúng, tập trung vào sự thông hiểu bản thân và nghĩa vụ của mình. Giờ đây trong năng lực đọc tâm có gì đó sẽ giúp ích cho cậu khi phải đối đầu Trùm Buôn một lần sau rốt.



Một tiếng động làm Jonas choàng tỉnh khỏi giấc ngủ gà gật.

Claire đã ngồi dậy. Căn phòng hăng còn khá tối, nhưng anh có thể thấy chị đã gạt tấm chăn sang một bên. Đôi mắt chị tinh anh, còn đôi vai, từng gù và yếu mềm, giờ đây hiên ngang và vững chãi.

"Tôi đói," chị nói.



Bất thành linh, giữa nộ khí và thống khổ sục sôi của cuộc đọc tâm, Gabe cảm nhận được sự đói khát. Nó làm cậu phát hoảng. Một cảm xúc nhỏ nhặt và vật vãnh đến vậy - cậu hay gặp khi trở về nhà để ăn tối.

Nhưng, cậu nhận ra, cho phép bản thân đào sâu hơn, để cảm nhận cho trọn vẹn, đây không phải là ao ước được chén một bát xúp hay một miếng bánh mì. Trùm Buôn đang thèm khát.

Gabe nhớ Jonas đã từng bảo cậu rằng thứ quỷ dữ này - nó được nuôi dưỡng bằng những nạn nhân của mình.

Hắn ta muốn biết tấn bi kịch mình bày ra hạ màn như thế nào, Jonas đã nói. Kết cục mọi chuyện là món khoái khẩu của hắn. Hắn ta hau háu thèm muốn. Điều này nuôi dưỡng hắn.

Một ý tưởng vô cùng đơn giản vụt đến với cậu. Những kẻ không được cho ăn sẽ chết. Những kẻ đói khát sẽ tàn đời.

Biết rõ phải làm gì, Gabriel thoát khỏi cuộc đọc tâm. Âm thanh lại trở về. Trùm Buôn vẫn đứng trước mặt cậu, khoác áo choàng, cười khinh bỉ. Chẳng có gì thay đổi ngoại trừ việc Gabe

đã thông suốt.

Cậu bèn đứng thẳng lưng và quát lớn, "Nhớ Người Thầy chứ?"

Trùm Buôn cong cớn và phá ra cười. "Mặt nhỏ ấy hả? Da dễ già cỗi, chảy xệ? Tên đàn độn đáng thương đó. Tất nhiên là ta nhớ hần."

"Ông ấy là thầy giáo của tôi."

"Ta đã hủy hoại hần."

"Không đâu. Ông chỉ hủy hoại được thầy ấy trong chốc lát. Nhưng giờ thầy ấy đã trở lại là chính mình. Thầy đã lấy lại được lòng tự trọng. Thầy ấy hạnh phúc."

Nghe những lời từ Gabe, Trùm Buôn khẽ hỏn hển. Hần ôm lấy bụng như thể một cơn đau buốt vừa thọc cho hần một nhát. Hay phải chăng đó là sự nhức nhối còn cào? Đói khát?

"Nhớ người tên Einar chứ?"

Gabe đã rúm ró vì ghê hãi khi Jonas thuật lại cho cậu câu chuyện kinh khủng của Einar. Giờ đây cậu quan sát nét mặt của Trùm Buôn. "Người đã cự tuyệt ông, nhớ chứ? Chú ấy đã không đánh đổi!"

Trùm Buôn nhổ một bãi nước bọt. Hần cười khinh miệt. "Ta đã hủy hoại gã."

"Thực ra thì, ông không làm được," Gabe thông thả bảo hần. "Chú ấy đã tự gây dựng được một cuộc đời tốt đẹp."

"Cuộc đời què quặt ấy phỏng?" Trùm Buôn châm biếm và diễn lại dáng đi không vững của Einar.

"Không. Cuộc đời của một người đàn ông lương thiện. Chú ấy biết tên của từng chú cừ. Chú ấy có thể bắt chước tiếng hót của mọi loài chim."

"Và có một cô gái xinh đẹp đem lòng yêu chú ấy," Gabe nói

thêm.

Trùm Buôn rên la. Hắn quỳ sụm một bên gối. Tấm áo choàng bay phàn phật, bỗng nhiên trở nên thùng thình, cứ như cái gã bên trong đã co rút lại.

"Ông nhớ bà ấy, tôi biết. Tên bà là Claire," Gabe nói. "Bà ấy đi tìm một đứa bé trai. Và biết gì không? Bà ấy đã tìm thấy tôi rồi, Trùm Buôn."

"Bà ấy sẵn lòng trao đi mọi thứ mình có. Và ông đã cướp lấy chúng. Tuổi đoạt tuổi xuân, nhan sắc của bà ấy, và năng lượng cùng sức khỏe..."

Trong một khắc, nghĩ về mẹ, Gabe không thể nói tiếp. Cậu cầm nín và nuốt nước mắt vào trong. Đoạn hít một hơi sâu và tiếp tục, "... và nào có hề gì. Chúng tôi đã tìm thấy nhau. Chẳng còn gì quan trọng hơn điều ấy."

"Ông sẽ không đời nào biết cảm giác ấy ra sao, khi yêu thương một người. Theo một cách nào đó, tôi thấy thương hại ông. Nhưng tôi cầu cho ông đói mà chết đi."

Gabe nhìn xuống kẻ thù, hắn ta đang gập cong người dưới đất, rên ư ử.

Giọng nói của hắn, trước đó còn trầm đặc, giờ rú lên một tiếng đứt ruột, tuồng như khổ sở. Mắt hắn nhắm chặt, nhưng tay vẫn quờ quạng trong bóng tối hòng tìm được mấy thứ vũ khí đã bị quăng trên nền đất. Khi hắn rờ tới chúng, hắn lại rú lên một tràng. Khi đó, mặt trăng một lần nữa lộ ra từ màn mây đang dần tiêu tan và gió ngừng thổi. Dưới ánh sáng mới tỏa, Gabe thấy rằng những món khí giới đã biến dạng. Chúng là những món đồ chơi hồng hóc, những mẫu thiếc gỉ sét, tựa hồ bị một đứa trẻ lơ đãng để quên ngoài mưa.

"Quyền năng của ông không còn nữa," Gabe nói.

Lời đáp duy nhất là tiếng rên rỉ. Gabe nhìn Trùm Buôn ngày càng co rút. Trong nháy mắt hắn biến thành đồng bầy nhầy không thể xác định và bốc mùi thối rữa.

Gabe lấy ngón chân chọc vào đồng tàn dư. Nó chưa bao giờ là con người - cậu biết vậy. Và giờ nó tiêu biến khi bị chân cậu đung vào và hóa thành hư không. Cậu nhìn nó trên trời một lúc lâu trong khi màn đêm dần lùi đi nhường chỗ cho hừng đông tỏa rạng bầu trời. Rồi cậu tìm thấy một hòn đá nhọn và đào đất cho tới khi được một cái lỗ vừa đủ. Cậu cắm mái chèo ở đó, đắp đất ẩm xung quanh cho nó đứng thẳng, đánh dấu nơi Ác Quỷ đã bị chế ngự.

Và cậu quay lại nhìn dòng sông và những làn khói lảng bãng từ những ống khói trong làng phía xa. Tất cả đều thật thân quen, vẫy gọi và an yên. Cậu nhảy xuống dòng sông êm ả và thong thả bơi về.



Bình minh đánh thức Jonas. Anh đã ngủ quên trên ghế sau khi bón cho Claire chút xúp Kira mang đến. Chị đã thăm thì cậu cảm ơn. Rồi anh dếm chăn và chờ bên cạnh trong khi chị chìm vào trong giấc ngủ. Hơi thở chị đã mạnh hơn. Anh nhận ra rằng đêm nay có lẽ sẽ không phải đêm chị trút hơi thở cuối cùng.

Lẽ nào Gabe đã..? Jonas không cho phép bản thân nghĩ nốt. Trong một lát anh đã chỉ đơn giản là quan sát Claire ngủ, cảm thán khả năng hồi phục nhanh chóng của chị. Và anh quay trở lại ghế ngồi cùng với nỗi lo âu về cậu bé.

Giờ đây khi thức dậy, người anh bị vẹo và cứng đờ. Anh ngáp, vươn vai và bối rối nhìn quanh, rồi nhớ ra Claire, bèn vội

đến bên chiếc giường. Nhưng giường trống tênh, tấm chăn đã bị vùi ra.

Cửa ra vào mở toang. Chị đứng đó trong bộ váy ngủ, hít thở thật sâu không khí ban mai. Chị cao và thanh mảnh, mái tóc ngang vai màu đồng uốn thành lọn. Nghe tiếng, chị quay lại và mỉm cười với Jonas.

Anh nghĩ đã nghe thấy chị nói, "Tôi thấy mặt trời."

Quả vậy, bầu trời ửng hồng rạng đông. Rồi Jonas nhìn qua vai Claire và trông thấy Gabe từ con đường đang tiến lại.

Mục Lục

Copyright

Thông tin Ebook * Giới thiệu Tác giả * Giới thiệu Sách

HỒI I - NGÀY TRƯỚC

Chương một * Chương hai * Chương ba * Chương bốn *
Chương năm * Chương sáu * Chương bảy * Chương tám *
Chương chín * Chương mười * Chương mười một *
Chương mười hai * Chương mười ba * Chương mười bốn *
Chương mười lăm * Chương mười sáu

HỒI II - LŨNG CHỪNG

Chương một * Chương hai * Chương ba * Chương bốn *
Chương năm * Chương sáu * Chương bảy * Chương tám *
Chương chín * Chương mười * Chương mười một *
Chương mười hai * Chương mười ba * Chương mười bốn *
Chương mười lăm * Chương mười sáu

HỒI III - NGÀY SAU

Chương một * Chương hai * Chương ba * Chương bốn *
Chương năm * Chương sáu * Chương bảy * Chương tám *
Chương chín * Chương mười * Chương mười một *
Chương mười hai * Chương mười ba